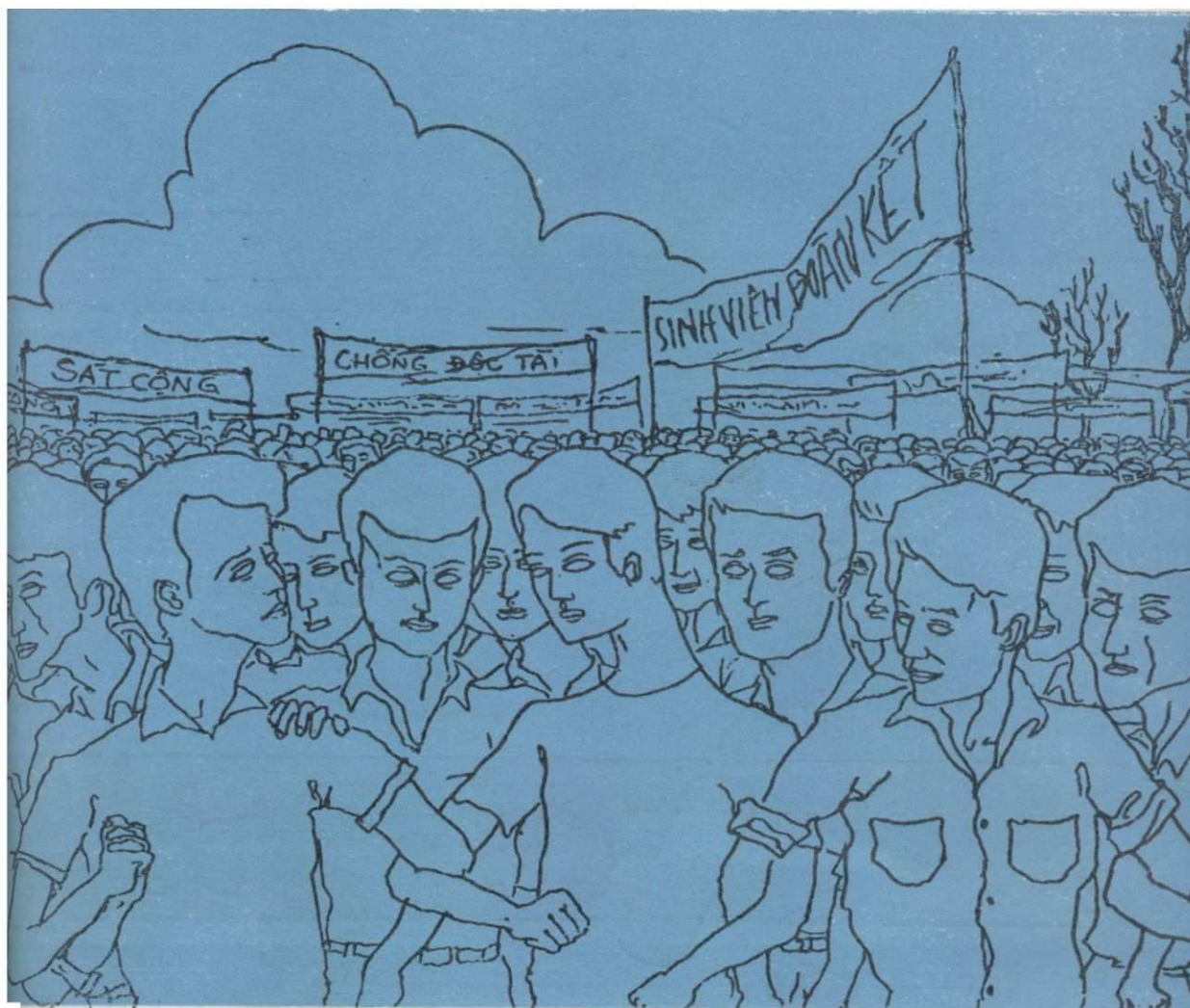


tình thương

NGUYỆT SAN TRANH ĐẤU VĂN HÓA XÃ HỘI DO SINH VIÊN Y KHOA CHỦ TRƯỞNG



10

tìm một phương-thức
xây dựng cho
tổ chức sinh-viên

TÒA SOẠN : 103 NGUYỄN-BÌNH-KHIÊM SAIGON

Chủ - Nhiệm : PHẠM-ĐÌNH-VY Chủ-Bút : NGUYỄN-VĨNH-ĐỨC
Tổng-thư-ký : NGÔ-THẾ-VINH Thư-ký : NGHIÊM-SỸ-TUẤN
Quản-lý : TRƯƠNG-THẦN Thủ quỹ : VŨ-THIỆN-ĐẠM

CÁC TRƯỞNG BAN : QUAN ĐIỂM : ĐẶNG VŨ VƯƠNG • KHẢO LUẬN : HỒ TẤN PHƯỚC •
TRUYỆN NGẮN : TRẦN MỘNG LÂM • THƠ : TRANG CHÂU • SINH HOẠT Y KHOA : ĐẶNG
NGỌC CƯƠNG • BÀN TAY NẮM LẤY BÀN TAY : NGÔ THẾ QUÍ, LÊ SỸ QUANG • THẾ GIỚI CHÚNG
TÔI : ĐỖ TRẦN • SINH VIÊN VÀ ĐẠI HỌC : NGHIÊM ĐẠO ĐẠI

trong số này

• CHỦ ĐỀ I : PHƯƠNG THỨC XÂY DỰNG TỔ CHỨC SINH VIÊN

Đi tìm một phương thức	TÌNH THƯƠNG	II
Hai bức thư về việc Hòa-Giải Tổng-Hội	TÌNH THƯƠNG	IV
Quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Hội Sinh Viên	LEYSIN	VI
Bản điều lệ Tổng-Hội Sinh-viên Saigon	TÌNH THƯƠNG	VII
Chỉ đạo hay Tổng-Hội ?	NGUYỄN-VĨNH-ĐỨC	
	NGÔ-THẾ-VINH	X
Chính danh hay chính nghĩa	ĐẶNG-VŨ-VƯƠNG	3
Phá hoại hay xây dựng		5
Đi tìm một tổ chức Sinh viên ngày mai	HỒ-TRUNG-VIỆT	7
Tình trạng Sinh viên hiện nay	TÔN-THẮT-CHIỂU	10
Ban Đại-diện Sinh viên	TRƯƠNG-THẦN	12
Trí thức Đại-học của mình	NGÔ-THẾ-VINH	14
Vài nhận định về Đoàn Cứu-cấp	ĐẶNG-VŨ-VƯƠNG	16
Sinh viên và Quốc gia : H.Đ.N.D.C.Q.	PHẠM-ĐÌNH-VY	18

• CHỦ ĐỀ II : NHỮNG ẤM ẢNH CỦA CHỨNG NAN Y

Nan y hay dịch tễ xã hội	NGHIÊM-SỸ-TUẤN	20
Chứng động kinh và Dostoiveski	NGUYỄN-VĨNH-ĐỨC	24
Chứng nan-y trong đời một thi-sĩ	ĐẶNG-ĐÔNG-MỸ	30

• KHẢO LUẬN

Thằng Cu hay cái bướm	TRẦN-ĐOÀN PHAN-NHON	32
-----------------------	---------------------	----

• VĂN NGHỆ

Lòng mẹ, truyện ngắn	YÊN THẢO	33
Buồn tại ban đầu, thơ	HÀ LI HẢI	35
Trường ca Sinh viên, thơ	BÙI-KHIẾT	36
Tâm trạng một đêm, truyện ngắn	TRANG-CHÂU	37
Chiều — Khi xọ thực ngải — Một khi tôi chết — Giải thích		
DƯƠNG-MINH-LOAN • HOÀI-HUYỀN-THI • TRANG-CHÂU		
HÀNG-HÀ-SA		

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

Bàn tay ta nắm bàn tay	SĨ-THỂ	42
Thế giới chúng tôi	ĐỖ-TRẦN	44
Nuôi Sợ	TRIỀU-SON	49
Dưới mắt thượng đế	HANS KILLIAN	52
Lịch sử Y-học	KENNETA WALKER	55
Sinh hoạt Y-khoa		57
Sinh viên và Đại học		59
Phỏng vấn Sinh viên về Tổng-Hội	NGUYỄN-HỮU-ÂN	61

10

THÁNG 10-1964

đi tìm một phương thức cho một tổ chức sinh viên trong tương lai

N IÊN khóa 1.963-1.964 đã qua. Trong bản Điều lệ của Tổng hội Sinh viên Saigon ký ngày 25-2-1.964, nhiệm kỳ của Hội đồng Sinh viên và của Ban Chấp hành Tổng hội đã được ấn định là một niên khóa (điều 11 và điều 13). Bước sang niên khóa 1964-1965 một Đại hội đồng thường niên phải được triệu tập để (1) định đường lối hoạt động, thảo luận và biểu quyết chương trình hoạt động, (2) bầu lên một Hội đồng Sinh viên và (3) bầu ban Thường vụ.

Đặc biệt trong nhiệm kỳ đầu tiên, Hội đồng Sinh viên do các sáng lập viên, không có chân trong Ban Chấp hành Tổng hội bầu cử. Ngày 12 tháng 3 năm 1964 các hội viên đi ĐỒNG THỜI GHI TÊN GIA NHẬP TỔNG HỘI VÀ BẦU CỬ BAN CHẤP HÀNH. Và kể từ đó cho đến nay, tổ chức phôi thai với một số hội viên ít ỏi ấy vẫn hoạt động trong một hoàn cảnh chánh trị và xã hội vô cùng phức tạp, trong một giai đoạn lịch sử biến chuyển cực kỳ mau lẹ. — Tổ chức của chúng ta có thể gọi là phôi thai vì tính cho đến bây giờ tuổi nó cũng chỉ vừa sáu tháng; trước đó cũng có nhiều tổ chức sinh viên được thành lập và đã hoạt động. Con số hội viên có thể gọi là ít ỏi vì cuộc bầu cử ngày 12 tháng 3 năm 1.964 đã chỉ thu hút được ba ngàn trong số hai mươi ngàn sinh viên của Việt Đại học Saigon, tỉ số không hơn 1/7.

Suốt trong sáu tháng trời hoạt động, mỗi người trong chúng ta với nhiều hay ít chỉ quan đã có dịp ghi nhận những khuyết điểm — không thể nào không có của tổ chức của chúng ta. Tháng 8 năm 1964 trên một báo này chúng tôi đã đề cập đến rạn nứt trong Ban Thường vụ. Sau ngày kỷ niệm một năm vùng dậy, Tổng hội Sinh viên Saigon đã chịu sự đe dọa của « Lực lượng Sinh viên Liên khoa » và sau đó Ban Chấp hành Tổng hội đi bị Hội đồng Chỉ đạo Sinh viên Học sinh Saigon đòi lại quyền lãnh đạo. Hai cuộc tranh chấp không đem lại một sự kiện nào mới mẻ, và nếu quả những động lực đã thúc đẩy người ta tranh dành nhau chỉ là lòng hăng hái hoạt động của tuổi trẻ, chúng ta phải công nhận tổ chức Tổng hội Sinh viên Saigon của ta hãy còn nhiều khiếm khuyết. Tất nhiên chúng ta phải nghĩ đến một sự sửa đổi để cải thiện; làm như thế, chúng ta chẳng qua cũng chỉ theo đúng định luật sống là tiến hóa.

Một mặt khác, hoàn cảnh đất nước, một năm sau Cách mạng, vẫn chưa được ấn định. Những cơ cấu quốc gia chưa thành lập và còn nằm trong vòng bàn luận. Chắc chắn là người sinh viên còn có nhiều việc phải làm. Môi trường cần thiết cho hoạt động sinh viên không những phải mạnh, phải vững, mà còn phải đủ mềm dẻo, để thích ứng với thời cuộc, với tất cả, và với mỗi biến chuyển của nó. Môi trường đó chính là Tổng hội Sinh viên.

Tất cả những nhận định trên khiến chúng ta phải nghĩ đến việc đi tìm một phương thức cho một tổ chức sinh viên trong tương lai. Đối với người sinh viên, hôm nay đã thuộc về quá khứ, và tương lai là ngay bây giờ.

Thế hệ của chúng ta tự hào với tinh thần khoa học hấp thụ của Tây phương. Chúng ta thường nghĩ rằng đất nước bị đô hộ gần một thế kỷ cũng chỉ vì chúng ta kém về máy móc kỹ thuật. Tuy nhiên ngay ở chương đầu sách Đại học chúng ta đã thấy Không tử nói « vật hữu bản mạt, sự hữu chung thủy ». Hai phạm trù không gian và thời gian đã được tách biệt minh bạch. Nói theo ngôn ngữ triết học hiện đại, mỗi vật, nghĩa là mỗi một hữu thể, phải được xem xét từ gốc đến ngọn, để tìm ra cơ cấu tổ chức của nó; trong khi đó mỗi sự, nghĩa là mỗi hiện tượng phải được quan sát từ lúc khởi đầu cho đến khi chấm

dứt, theo một trình tự điều hành. Không khác gì chúng ta tìm hiểu máy móc phải xem xét từng bộ phận và một mặt khác phải theo dõi cách vận chuyển, hai sự tìm hiểu giúp đỡ lẫn nhau và nhà Khoa học không thể nào giới hạn vào một phương diện. Trong tinh thần đó, bàn đến một tổ chức sinh viên, nói đến sự thiết lập một cơ cấu tổ chức, chúng ta không thể quên phương diện sinh hoạt của tổ chức ấy, và hơn nữa cứu cánh của sinh hoạt ấy. Chúng ta phải đặt vấn đề như thế, vì nếu chỉ hỏi (1) tổng hội sinh viên là gì? Và (2) chúng ta lập hội để làm gì? Có người sẽ vội vàng cười là ngây ngô kỳ cục. Chúng ta đặt vấn đề như thế để giải thích thái độ từ chối không tham dự cuộc bầu cử ngày 2/3/1.964 của hơn mười ngàn sinh viên Saigon; ngoài sự nghi kỵ, ngoài sự dốt kỵ, ngoài tinh thần thụ động có nhiều hay ít nơi mỗi người sinh viên, chúng ta còn phải xét tới thái độ không chấp thuận bản Điều lệ và tinh thần hoang mang không biết vào Hội, bầu chủ tịch để làm gì ngoài việc trao cho một cá nhân quyền ăn nói nhân danh một tập thể.

Khi có nhiều Cá nhân tự hợp để tạo thành một Hội (hay một Tổng hội!) thì (1) những Cá nhân đó phải có cùng một số điều kiện khách quan tương đồng: cùng một chức nghiệp, cùng một quốc tịch, cùng ở một địa phương, đó là những điều kiện gia nhập hội; và (2) những cá nhân đó phải cùng có ý định thực hiện một hay nhiều công việc, công việc đó không một cá nhân nào làm nổi mà đòi hỏi sự cộng tác và hợp tác của nhiều người: nhỏ như việc thành lập một đội bóng tròn, một ban nhạc, một ban kịch; lớn như việc giải quyết nạn mù chữ (Hội Truyền Bá Quốc Ngữ) hay gần việc cứu trợ khẩn cấp những nạn nhân của một miền bị oanh tạc; đó chính là tôn chỉ của hội, dựa trên đó người ta ấn định chương trình hoạt động cho mỗi hội viên và căn cứ vào đó người ta xét xử hội viên ấy. Cốt yếu của một Hội không phải ở nơi vị chủ tịch, tổng thư ký hay ban chấp hành, mà ở nơi nơi mỗi một người hội viên, tâm thường, không tên tuổi nhưng hoạt động.

Để xác định những căn bản lấy làm nguyên tắc cho sự thiết lập và điều hành một tổ chức sinh viên, chúng ta hãy lần lượt trả lời Từng câu hỏi: (1) Sinh viên, Anh là Ai? (2) Sinh viên, anh Muốn Làm những việc gì, trong lúc này? (3) Đoàn thể Sinh viên là một đoàn thể như thế nào? (4) Đoàn thể Sinh viên Có thể Làm những việc gì, trong lúc này? Và (5) Mỗi người Sinh viên, ở trong đoàn thể của mình, sẽ làm những việc gì?

Rải rác trong nhiều số báo trước chúng tôi đã có dịp đề cập đến và cố gắng giải quyết, hay thử giải quyết một vài câu hỏi trên. Trong số báo này, chúng tôi một lần nữa đào sâu vấn đề khám phá ra những khía cạnh mới, mỗi ngày xuất hiện một nhiều thêm. Với ánh sáng mà sự suy tưởng sẽ đem lại qua những câu hỏi trên chúng ta có thể thấy tổ chức của chúng ta, Tổng Hội Sinh Viên Saigon, và sau này Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam, có những điều gì cần thêm, những gì cần bớt, và những gì cần sửa đổi và đồng thời chúng ta có thấy một phần nào chiều hướng hành động. Nói một cách đại cương, lập trường của chúng ta phải là một lập trường tranh đấu, tôn chỉ của chúng ta phải là Quốc gia và Dân tộc và thái độ của chúng ta luôn luôn hòa hợp với tinh thần đại học.

Tuy nhiên có những điều chúng tôi muốn nhấn mạnh ở ngay mấy trang đầu của số báo này.

Trước hết người ta không thể định nghĩa người sinh viên như là một người có bằng tú tài toàn phần và đang ghi tên theo học tại viện đại học. Đứng về phương diện luận lý, người ta không thể định nghĩa một hữu thể bằng một tập hợp đặc tính hay một tập hợp sở hữu. Nếu con người là một động vật đi hai chân và không có lông, thì đó cũng có thể là một con gà lông đã vặt trụi của Diogène. Trái lại người ta phải định nghĩa con người bằng tổng hợp những hành động, VÀ NGƯỜI SINH VIÊN MUỐN ĐI TÌM CÁI THỰC CHẤT SINH VIÊN PHẢI XÁC ĐỊNH TRÁCH NHIỆM CỦA MÌNH ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG HỌC ĐƯỜNG, CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI VÀ CHÍNH TRỊ. Người sinh viên phải được sống trong một đại học tự trị và phải sẵn sàng bảo vệ nền tự trị đó. Người sinh viên phải có ý thức phục vụ: không phải trường hợp một y sĩ về một miền quê xa chữa bệnh người nghèo mà là trường hợp của một đoàn người vui, trẻ, yêu cần cù làm việc để cho những người đầu tắt mặt tối nhiều mặc cảm thấp hèn nhất thấy rằng lý tưởng của cuộc sống chính là làm việc, chính là phụng sự.— Người sinh viên phải có một nền nếp dân chủ

(xem tiếp trang 18)

Sài Gòn, ngày 7 tháng 10 — 1964

Kính gửi các Anh trong Ban Chấp Hành TỔNG HỘI SINH VIÊN và HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO SVHS

THƯA CÁC ANH,

Đứng trước một thực trạng chia rẽ ngày càng trầm trọng trong hàng ngũ Sinh Viên chúng ta đã có từ một tháng nay qua sự hiện diện của hai tổ chức Sinh Viên : T.H.S.V. và H.Đ.C.Đ.S.V.H.S và gần đây nhất bởi những sự kiện :

1. Tranh chấp công khai về vấn đề danh nghĩa đại diện Sinh Viên V.N. giữa T.H.S.V. và H.Đ.C.Đ.S.V.H.S. tại các cơ quan Sinh Viên Quốc Tế như C.O.S.E.C. tổ chức Sinh Viên Quốc Tế (C.I.E).
2. Truyền đơn đòi thanh lọc hàng ngũ Sinh Viên bằng cách đe dọa thủ tiêu các Sinh Viên lãnh đạo Tổng Hội.
3. Sự xuất hiện nhiều tổ chức mang danh nghĩa Sinh Viên hành động riêng rẽ để bị mua chuộc.

Chúng tôi tự cảm thấy có bồn phận đứng ra sắp xếp êm đẹp mọi sự hiểu lầm nếu có trong hàng ngũ Sinh Viên chúng ta hồng bảo vệ thanh danh của Sinh Viên V.N. đối với Quốc Tế và gây niềm tin tưởng nơi đồng bào nhất là trong giai đoạn này.

Ý thức được rằng sự hàn gắn những rạn nứt trong hàng ngũ Sinh Viên hiện tại là một điều vô cùng khó khăn. Với phạm vi bé nhỏ của Nguyệt San Tình Thương, công việc hòa giải của chúng tôi chỉ có tính cách tượng trưng, nhưng chúng tôi tin tưởng vào thiện chí của đôi bên và hậu thuẫn của toàn thể các bạn Sinh Viên đang quan tâm đến vấn đề đoàn kết Sinh Viên trong tương lai.

Trước khi đi đến một cuộc hòa giải chính thức với sự hiện diện của Sinh Viên và báo chí, chúng tôi rất mong được gặp riêng và đối thoại với các Anh để nắm vững hơn lập trường của đôi bên hồng đúc kết một giải pháp dung hòa, êm đẹp đặt quyền lợi Sinh Viên lên trên hết.

Chúng tôi đặt nhiều hy vọng ở thiện chí vì Sinh Viên của các Anh và rất mong mỗi các Anh trả lời chúng tôi ngay sau khi nhận được thư này.

Xiết mạnh tay các Anh.

TÒA SOẠN TÌNH THƯƠNG

Thư ngỏ của Nguyệt-San TÌNH-THƯƠNG do Sinh-Viên Y-Khoa Chủ-Trương THÂN GỬI CÁC BẠN SINH-VIÊN SAIGON

THƯ A CÁC BẠN,

TỪ một tháng nay, chúng ta buộc phải đứng trước một thực-trạng chia rẽ đau lòng trong hàng ngũ Sinh-Viên chúng ta qua sự hiện hữu của hai Tổ-Chức Sinh-Viên: T.H.S.V và H.Đ.C.Đ.S.V.H.S.

Tưởng rằng với tháng ngày, khi mọi sự hiểu lầm của đôi bên được lắng dịu, chúng ta lại trở về với sự đoàn-kết muôn thuở của người Sinh-Viên, nhưng sự thật trái lại: sự tranh chấp của hai Tổ Chức trên bây giờ không còn là một vấn-đề nội-bộ dù có mang màu sắc thù địch, mà đã trở thành Quốc-Tề qua sự phủ nhận lẫn nhau về danh nghĩa đại diện S.V.V.N. tại các tổ-chức Sinh Viên Quốc-Tề như là C.O.S.E.C. và C.I.E. Lại nữa sự xuất hiện tổ-chức mang danh nghĩa Sinh Viên để hành động riêng rẽ cho một vài khuynh hướng Chính-Trị, Tôn-giáo đã khiến chúng ta càng thêm lo ngại. Mặc dầu trong phạm vi bé nhỏ của một Nguyệt-San do Sinh-Viên điều khiển đã có mặt từ một năm nay, chúng tôi vẫn cảm thấy có trách nhiệm trước sự thê lương đốn này và buộc lòng chúng tôi phải đứng ra sắp xếp êm đẹp những xích mích trong hàng ngũ Sinh-Viên chúng ta để vớt vát uy danh cho S.V.V.N. trước Sinh-Viên Quốc-Tề và làm cho người dân tin-tưởng nơi hàng ngũ chúng ta, tầng lớp duy nhất hiện nay mà đồng bào mong đợi.

Với những cảm nghĩ chân-thành đó, Nguyệt-San TÌNH THƯƠNG chúng tôi tin tưởng rằng các bạn sẽ chấp nhận sáng kiến này của chúng tôi và sẵn sàng làm hậu thuẫn cho mọi công việc của chúng tôi trong việc điều giải giữa H.Đ.C.Đ.S.V.H.S và Tổng-Hội.

Thân Chào Các Bạn

TOÀ SOẠN TÌNH THƯƠNG



QUYỀN HẠN và TRÁCH NHIỆM của TỔNG HỘI SINH VIÊN QUỐC GIA

TRONG TUYÊN NGÔN LEYSIN

TỔNG hội Sinh viên Quốc gia là kết quả tự nhiên của nhu cầu tổ chức của Sinh viên để tranh thủ quyền hạn và nhận lãnh trách nhiệm, với tư cách là sinh viên và là phần tử của xã hội.

Trong khi minh định quyền hạn và trách nhiệm của Tổng hội Quốc gia, chúng tôi xác nhận một lần nữa lòng tin tưởng của chúng tôi rằng những mục tiêu đề ra trong bản Tuyên ngôn này chỉ có thể hoàn thành nhờ những tổ chức Sinh viên tích cực, tiến bộ và dân chủ, đặt căn bản trên ý nguyện cùng cần lao của chính người Sinh viên, và đại diện thực sự những mối quan tâm của Sinh viên.

Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có trách nhiệm thúc đẩy hội viên của họ tham gia nhiệm vụ tiến bộ xã hội: trừ tiệt sự đói kém, nghèo túng, bệnh tật và nạn mù chữ, bất cứ nguyên nhân, của những chậm tiến này hiện hữu ở đâu. Mỗi Tổng hội Quốc gia có trách nhiệm hoạt động để thiết lập một nền hòa bình trường cửu trong một cộng đồng thế giới gồm những quốc gia dân chủ hoạt động cho sự cáo chung của mọi hình thức đau khổ và mọi hình thức đàn áp.

Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có trách nhiệm thăng tiến tự do và bảo trợ kinh tế của đại học, để giữ vững một đối thoại hằng cửu với những ngành khác của cộng đồng đại học, để hoạt động cho công ích của sinh viên, cho tự do báo chí sinh viên, và bảo đảm rằng giáo dục mở rộng cho tất cả mọi người căn cứ trên khả năng của họ.

Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có trách nhiệm quan tâm đến sinh hoạt chính trị và kinh tế của nước nhà và cố gắng để bảo đảm rằng hệ thống chính trị và kinh tế, trong đó Tổng hội sinh hoạt được xây dựng trên những ý nguyện tự do bày tỏ của dân chúng. Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có quyền tự tổ chức không có sự can thiệp ngoại lai và có quyền xuất bản mọi ý kiến riêng không sợ bị một ai bắt bớ.

Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có trách nhiệm luôn luôn thức tỉnh để kịp thời chống lại sự thủ tiêu tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do đi lại, của chính quyền hay những nhà cầm quyền khác.

Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có trách nhiệm suy xét, tỉ như những nghị hội hay những

buổi họp mặt, tổ chức một cách dân chủ và cởi mở, qua những người thừa hành và nhân viên quản trị để tìm ra những nguyện vọng và cảm hứng thật sự, đặc biệt khởi phát từ cộng đồng sinh viên do Tổng hội ấy đại diện, ngõ hầu không một lực lượng bên ngoài nào có thể đặt ý thức hệ riêng hay chính sách riêng của họ lên Tổng hội, vì phạm những quan niệm đã được giữ vững một cách tự do của các hội viên.

Mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia có quyền giữ vững độc-lập hoàn toàn đối với những đoàn thể không phải sinh viên, dù là chính phủ, một lực lượng ngoại-bang, một đảng phái chính trị hay một tổ chức thanh niên; cũng như mỗi Tổng hội quốc gia có quyền hợp tác chặt chẽ với tất cả hay một lực lượng nào đó, khi sự hợp tác ấy phản ảnh và thăng tiến ý nguyện được xác định một cách tự do của hội viên Tổng hội.

Chúng tôi tin tưởng rằng, trong sự hợp tác giữa các Tổng hội Quốc gia, căn bản tuyệt đối là sự tán đồng những nguyên tắc phổ quát. Mỗi Tổng hội Quốc gia nếu có trách nhiệm tích cực thăng tiến những nguyên tắc ấy.

Mỗi Tổng hội Quốc gia đã chấp nhận và thăng tiến những nguyên tắc ấy, được hưởng sự liên kết và hợp tác của những Tổng hội Quốc gia bạn, và được họ tôn trọng chủ quyền của Tổng hội mình.

Mỗi Tổng hội Quốc gia có trách nhiệm thăng tiến những nguyên tắc ấy một cách hữu hiệu ở trong cũng như ở ngoài nước, mặc dù những hoạt động ấy có thể nguy hại đến tình trạng tài chính hay bất cứ gì khác do chính phủ gây ra.

Một Tổng hội Quốc gia không có quyền liên kết và cộng tác với các Tổng hội bạn với lý do giản dị rằng mình là một tổ chức sinh viên toàn quốc. Tư cách đại diện của một Tổng hội Sinh viên Quốc gia phải được xét đoán ở sự tán đồng và thăng tiến những nguyên tắc phổ quát đề ra ở trên. Tư cách ấy là một yếu tố quan trọng phải xét đến, vì họ có quyền ứng cử để chia sẻ quyền hạn và trách nhiệm của hợp tác sinh viên quốc tế.

Trách nhiệm của mỗi Tổng hội Sinh viên Quốc gia đã tán đồng những nguyên tắc phổ quát này là làm việc tiến tới một thống nhất cuối cùng cho phong trào sinh viên thế giới.

BẢN ĐIỀU LỆ

TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON

L.T.S. — Đa số Sinh-viên, ngay cả những người bán-khoản đi tìm một phương-thức tổ-chức và sinh-hoạt cho giới mình, cũng không có một ý-niệm rõ ràng về sự ra đời của Tổng-hội Sinh-viên Saigon — một sản-phẩm của Đại-hội Đại-diện Sinh-viên Saigon gồm 15 chủ-tịch các ban Đại-diện Sinh-viên Đại-học Saigon, — sau khi bế-tắc của điều 6 trong Quy-chế của Đại-hội không được giải-quyết thỏa-đáng.

Cho đăng lại bản ĐIỀU-LỆ TỔNG-HỘI SINH-VIÊN SAIGON được chấp thuận trong buổi họp ngày 25-2-1964 « căn bản cuộc bầu-cử nhiệm kỳ đầu tiên BAN CHẤP HÀNH Tổng hội », song song với phần III của bản TUYÊN NGÔN LEYSIN, chúng tôi muốn đặt vào tay các bạn Sinh-viên những tài-liệu cần-thiết cho cuộc thảo-luận, mặc dù theo quan-diểm chúng tôi BẢN ĐIỀU LỆ trên vẫn còn mang nhiều khiếm-khuyết và cần sự góp ý của các bạn đề mong được sửa đổi.

Chương I : DANH HIỆU — MỤC ĐÍCH — TÔN CHỈ

Điều 1 : Nay thành lập sinh viên các Phân khoa Đại học, các trường Cao đẳng, các Học viện, Trung tâm Giáo dục Cao đẳng ở Saigon một tổ chức lấy tên là TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON.

Điều 2 : TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON hoạt động vô thời hạn trên khắp lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa ; trụ sở đặt tại số 4, Duy Tân Saigon.

Điều 3 : TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON nhằm những mục đích sau :

1) Thắt chặt tình đoàn kết và cộng tác giữa các sinh viên đại học Saigon.

Liên lạc và cộng tác với các tổ chức thanh niên sinh viên trong nước, ở hải ngoại và trên thế giới tự do.

2) Phụng sự, bảo vệ và tranh đấu cho quyền lợi vật chất và tinh thần của sinh viên.

3) Phục vụ quyền lợi quốc gia — dân tộc.

4) Phát huy vào bảo vệ những lý tưởng tối thượng của con người ghi trong bản Tuyên ngôn Nhân quyền — như tự do, công bằng xã hội.

5) Tranh đấu và bảo vệ nền tự trị đại học.

Điều 4 : Tổng hội chủ trương :

— không đưa người vào chính quyền,

— không phụng sự và bênh vực quyền lợi của một đảng phái hay lực lượng nào.

— không phân biệt tôn giáo.

Chương II : HỘI VIÊN — ĐIỀU KIỆN GIA NHẬP

Điều 5 : Có 2 loại hội viên : hội viên hoạt động và hội viên danh dự.

Điều 6 : Tất cả thanh niên nam nữ, có quốc tịch Việt Nam, có bằng tú tài toàn phần hoặc tương đương và hiện đang ghi tên theo học tại Viện Đại học Saigon, Trường Cao đẳng, Học viện, Trung tâm Giáo dục, ở Saigon Gia-định, có quyền tham gia với tư cách hội viên hoạt động.

Điều 7 : Các nhân vật trong và ngoài nước đã giúp đỡ Tổng hội một cách cụ thể đều có thể trở thành hội viên danh dự với sự chấp thuận của Ban Chấp hành Trung ương.

Điều 8 : Muốn gia nhập Tổng hội phải làm đơn và đóng niên liễm. Hội viên có quyền ra hội sau khi đã thông báo cho Ban Chấp hành Tổng hội.

Hội viên sẽ bị khai trừ nếu hoạt động lạm dụng danh nghĩa Tổng hội hay làm tổn thương danh dự của Tổng hội.

Điều 9 : Hội viên hoạt động có nhiệm vụ :

— Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động của Hội.

— Cõ vó cho nhiều sinh viên nhập Hội, bầu cử,

ứng cử để đảm nhiệm các chức vụ quan trọng của Tổng hội.

— Gây quỹ — tạo phương tiện hoạt động cho Hội.

Chương III : TỔ CHỨC

Điều 10 : Cơ quan tối cao của TÔNG HỘI SINH VIÊN là *Đại Hội Đồng các hội viên*. Đại hội đồng họp mỗi năm một lần để định đường lối hoạt động, thảo luận và biểu quyết chương trình hoạt động, biểu quyết ngân sách hằng năm.

Điều 11 : Đại hội đồng này sẽ bầu lên một Hội đồng sinh viên lãnh nhiệm vụ *chế tài* các vi phạm điều lệ. Hội đồng sinh viên có một chủ tịch và 4 ủy viên phụ trách đôn đốc mọi hoạt động của Ban Chấp hành.

Nhiệm kỳ của Hội đồng là một niên khóa.

Điều 12 : Ngoài Đại hội đồng thường niên còn có Đại hội đồng bất thường do chủ tịch Ban Chấp hành triệu tập theo quyết định của Ban Chấp hành và sự chấp thuận của chủ tịch Hội đồng sinh viên.

Điều 13 : Việc quản trị Tổng hội do Ban Chấp hành đảm nhiệm. Ban Chấp hành có Ban Thường vụ gồm 7 người và các ủy ban chuyên môn, có nhiệm kỳ là một niên khóa.

Thành phần Ban Thường vụ như sau :

— 1 chủ tịch gọi là chủ tịch Ban Chấp hành Tổng hội.

— 2 phó chủ tịch : 1 phụ trách nội vụ
1 phụ trách ngoại vụ

— 1 tổng thư ký.

— 2 phó tổng thư ký.

— 1 thủ quỹ.

Các ủy viên chuyên môn do Ban Thường vụ chỉ định.

Điều 14 : Ban Thường vụ do các hội viên bầu lên trong kỳ Đại hội đồng được triệu tập, trễ lắm là 60 ngày (sáu mươi ngày) sau ngày khai giảng chính thức của đa số các Phân khoa, các trường Cao đẳng, các Học viện, các Trung tâm Giáo dục Cao đẳng ở Saigon.

Ban Thường vụ sau khi đắc cử sẽ tiếp xúc rộng rãi với các hội viên có khả năng và có thiện chí đề mời vào hoạt động trong các Ban chuyên môn. Phần việc với chức vụ sẽ được định trong nội quy.

Điều 15 : Ban Chấp hành gồm có Ban Thường vụ và các Ban chuyên môn chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng. Các Trưởng ban chuyên môn phải thi hành công tác ấy trong đường lối và chương trình do Đại hội đồng vạch ra.

Chương IV : BẦU CỬ VÀ ỨNG CỬ BAN THƯỜNG VỤ

Điều 16 : Hội viên sẽ bầu Ban Thường vụ

trong Đại hội đồng thường niên của các hội viên.

Việc thiết lập danh sách hội viên và danh sách ứng cử viên phải được thực hiện nửa tháng trước ngày họp Đại hội đồng.

Điều 17 : Các ứng cử viên sẽ ứng cử trong một liên danh chung gồm 7 người (bảy người). Liên danh đó đã chỉ định rõ người nào làm chức vụ nào trong Ban Thường vụ.

Cuộc bầu cử có tính cách phổ thông và kín. Chi tiết về cuộc tranh cử, ấn định thể lệ bầu cử cùng giải quyết những sự tranh chấp trong cuộc bầu cử sẽ được minh định trong nội quy.

Điều 18 : Ban Chấp hành trước khi nhậm chức phải tuyên thệ trước bàn thờ tổ quốc và trước đại diện sinh viên các Phân khoa, các trường Cao đẳng, các Học viện, các Trung tâm Giáo dục Cao đẳng Saigon.

Điều 19 : Muốn ứng cử Ban Thường vụ của Tổng hội, ứng cử viên phải là người Việt Nam — *phải là sinh viên* thuần túy — không bị tiền án.

Chương V : TÀI SẢN

Điều 20 : Tài sản của Tổng hội gồm có :

— tiền niên liễm của các hội viên hoạt động ;

— tiền ủng hộ của các hội viên danh dự, các nhà hảo tâm.

— tiền trợ cấp của chính phủ, của các tổ chức quốc tế.

— tiền thu được do những hoạt động hợp pháp của Hội.

— những động sản — bất động sản được tạo mãi cho nhu cầu hoạt động của Hội.

Điều 21 : Thủ quỹ thay mặt Tổng hội quản trị tài sản này dưới trách nhiệm của Ban Thường vụ.

Điều 22 : Thủ quỹ có bốn phân thi hành đứng đắn bản ngân sách đã được Đại hội đồng chấp thuận.

Đối với những món tiền không được dự trù trong ngân sách, thủ quỹ chỉ được tiêu đến 500đ với chứng minh kèm theo sau.

Những món tiền tiêu bất thường quá 500đ00, nhưng dưới 2.000đ00, thủ quỹ phải có sự ưng thuận của chủ tịch Ban Chấp hành.

Từ 2.000đ00 trở lên, món tiền phải được sự chấp thuận của Ban Thường vụ.

Điều 25 : Sổ chi thu, bản ngân sách hằng năm, bản tường trình tài chánh hằng năm phải được Ban Chấp hành bố cáo rộng rãi cho tất cả mọi người quan thiết.

Chương VI : SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ — GIẢI TÁN

Điều 24 : Chỉ có Đại hội đồng Tổng hội Sinh viên Saigon mới có quyền sửa đổi, thêm bớt những điều khoản trong bản điều lệ này.

Điều kiện thêm bớt sửa đổi phải theo như sau :

Đề nghị đó phải được thông báo trước cho các hội viên chính thức 15 ngày (mười lăm ngày) trước ngày họp.

Đề nghị đó phải được ít nhất đa số Ban Chấp hành nêu ra, hay có sự ưng thuận của 1/4 tổng số hội viên.

Đề nghị trước Đại hội phải được thông qua với ít nhất 2/5 tổng số hội viên hiện diện.

Điều 25 : Việc giải tán Tổng hội phải do quyết định của Đại hội đồng.

Trong trường hợp này, Đề nghị giải tán Tổng

hội phải thỏa mãn thủ tục như đã định trong điều 24 trên.

Trong trường hợp giải tán Tổng hội, tài sản còn lại sau khi thanh toán sẽ tặng cho một hội công ích do Đại hội đồng quyết định trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền.

Chương VII : ĐIỀU KHOẢN ĐẶC BIỆT

Điều 26 : Đặc biệt trong nhiệm kỳ đầu tiên (1963-1964), Hội đồng sinh viên sẽ do các sáng lập viên không có chân trong Ban Chấp hành Tổng hội bầu cử.

Điều lệ này do các sáng lập viên sau đây chấp thuận trong buổi họp ngày 25 tháng 2 năm 1964 để làm căn bản cho cuộc bầu cử sắp tới của Ban Chấp hành đầu tiên của Tổng hội Sinh viên Saigon.

15 CHỦ TỊCH CÁC BAN ĐẠI DIỆN SINH VIÊN ĐẠI HỌC SAIGON ĐỒNG KÝ

NHỮNG NHẬN XÉT:

1) Trường hợp ra đời của bản điều lệ Tổng hội Sinh viên : giải quyết vấn đề thập ngũ đầu chế (bề tắc trong vấn đề quyền hạn biểu quyết — nội dung điều 6 bản quy chế của Đại hội đại diện sinh viên Saigon.)

2) Sự kỳ vọng ở một Tổng hội đầu tiên với đa số sinh viên đi bỏ phiếu và tính cách hữu hiệu của phương thức tổ chức này trong vấn đề lãnh đạo sinh viên. Tỉ số 3000 người đi bầu trên 17 ngàn sinh viên Saigon là một bản khoản lớn cho nhiều người.

3) Tư cách của Tổng hội Sinh viên Saigon :

Công hay tư ?

Đặt vấn đề không đúng chỗ, không phải cả hai.

Vấn đề là tư cách của hội viên, bởi tư cách đích thực của Tổng hội là đại diện cho đa số sinh viên. Có ba trường hợp về điều kiện gia nhập :

a) Tính cách cưỡng bách : không thể chấp nhận được vì tinh thần dân chủ phải được tôn trọng.

b) Tính cách đương nhiên gia nhập : mọi sinh viên đại học đương nhiên là hội viên tổng hội. Điều kiện này thật quá lý tưởng vì giả thiết rằng mọi người sinh viên đều có ý thức về tự do và trách nhiệm và coi như tập thể sinh viên là tề nhất.

c) Quyền tham gia hay không của người sinh viên vào tổ chức này : đó là một ưu điểm ; quyền tự do được tôn trọng. Nhưng nếu chỉ có một thiểu số sinh viên bằng lòng tham gia thì tư cách đại diện của tổng hội sẽ ra sao ? Vấn đề thật nan giải, chỉ có mỗi một giải pháp là Ý THỨC trách nhiệm của người sinh viên về việc thành lập tổ chức đại diện cho mình.

Nếu người sinh viên từ chối quyền hạn đi bầu của mình, đương nhiên vẫn phải chịu hậu quả của một tổ chức sinh viên với một thiểu số hội viên mà vẫn mang tính cách phát ngôn của tập thể mình.

4) Sự thể hiện bản biểu lệ qua Tổng hội sinh viên đầu tiên : chưa thực hiện đúng mức.

a) Chưa hề có Đại hội đồng các hội viên đề hoạch định đường lối hoạt động (điều 10, chương III).

b) Hội đồng sinh viên với nhiệm vụ chế tài hữu danh vô thực (điều II chương III), chính Tổng hội cũng xác nhận điều này trong một bản tin hàng tuần.

c) Cho đến gần mãn nhiệm kỳ một nội quy vẫn chưa được soạn thảo (điều 14, chương III). Một thiếu sót trọng đại.

d) Sáu mươi ngày sau ngày Khai giảng chính thức sắp chấm dứt liệu Ban chấp hành tổng hội hiện hữu có thể làm được gì để thể hiện nội dung bản điều lệ này và sửa soạn cho cuộc bầu cử sắp tới.

Vấn đề cần thiết là phải sửa soạn đổi và thêm bớt bản điều lệ này sao cho thích hợp với một phương thức tổ chức sinh viên hữu hiệu hơn cho niên khóa tới.

Đồng ý rằng vạn sự khởi đầu nan, với một Tổng hội mới được thành lập không dễ gì mà tạo ngay được một nếp sinh hoạt ; nhưng người sinh viên không thể không nhận định rằng Ban chấp hành tổng hội trong niên khóa qua đã hoạt động hầu như không đếm xỉa gì đến bản điều lệ đã tác thành ra nó.

TÌNH THƯƠNG

- CÓ SỰ RẠN VỠ TRONG VẤN-ĐỀ ĐOÀN KẾT SINH-VIÊN KHÔNG ?
- THỬ ĐEM TỔNG-HỘI VÀ CHI-ĐẠO LÊN BÀN MỎ.
- ĐI TÌM MỘT PHƯƠNG-THỨC CHO TỔ-CHỨC SINH-VIÊN NĂM TỚI.

ngô thế vinh — nguyên vĩnh đức

CHI ĐẠO hay TỔNG HỘI?

CÔNG việc làm đầu tiên của HỘI ĐỒNG CHI ĐẠO SINH VIÊN HỌC SINH với PHỐI TRÍ THƯ KÝ ĐOÀN (COSEC), thuộc HỘI NGHỊ SINH VIÊN QUỐC TẾ, là một bức thư phủ nhận tính cách đại diện và quyền hạn của TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON. Trước sự kiện trên người Sinh viên không thể không thắc mắc và băn khoăn. Ai cũng biết, suốt chín năm quá khứ dưới chế độ ÔNG DIỆM, tính cách đại diện và sự có mặt của những TỔNG HỘI SINH VIÊN QUỐC GIA bù nhìn hồi đó tại các hội nghị sinh viên Quốc tế quả là một điều quốc sỉ và là niềm ô nhục cho giới sinh viên V.N.

Ý thức được điều đó, sau ngày Cách Mạng 1/11 người sinh viên đã hăng hái trong công việc xây dựng một tổ chức xứng đáng như họ hằng mong mỏi. Tiếp ngay tiếng súng quân đội, một BAN CHI ĐẠO SINH VIÊN LIÊN KHOA đã ra đời. Sau đó tổ chức này được thay thế bởi một ĐẠI HỘI ĐẠI DIỆN SINH VIÊN LÂM THỜI rồi ĐẠI HỘI ĐẠI DIỆN SINH VIÊN SAIGON gồm các phái đoàn Đại diện chính thức của 15 đơn vị phân khoa Đại học và các trường cao đẳng. Đại hội Đại diện SINH VIÊN SAIGON chưa phải là một TỔNG HỘI SINH VIÊN chính thức — mà khởi đầu người ta kỳ vọng sẽ trở thành một tổ chức xứng đáng duy nhất cho tập thể sinh viên — trên lý-thuyết tổ chức này mang tính cách đại diện cho 17000 sinh viên SAIGON bởi đó là nơi quy tụ các đại diện chính thức do sinh viên trực tiếp bầu ra tại các phân khoa mình. Ngay từ khởi đầu, tổ chức này đã gặp phải một khó khăn trong việc bầu BAN CHẤP HÀNH. Đó là nguyên tắc về quyền hạn biểu quyết của các phái đoàn phái đoàn tham dự (Nội dung điều 6 trong bản quy chế của Đại hội : mỗi phái đoàn đại diện được bỏ một phiếu), và hậu quả là có sự tranh chấp giữa các phân khoa đông và ít sinh viên. Hồi đó một vài nhật báo đã cố tình khai thác và thổi phồng lên sự rạn nứt trong khối đoàn kết sinh viên. Trước ngõ cụt không lối thoát của THẬP NGŨ ĐẦU CHẾ, một bản điều lệ TỔNG HỘI sinh viên SAIGON đã ra đời như một ngõ thoát do ý muốn của 15 Chủ tịch các

Ban Đại diện và đương nhiên chính họ, là những sáng lập viên của TỔNG HỘI SINH VIÊN hiện tại.

Hiệu như thế thì trường hợp ra đời của HỘI ĐỒNG CHI ĐẠO trong thời gian gần đây là một điều khó có thể giải thích nổi.

Ai cũng nhận thấy rằng, trong khoảng thời gian một năm chưa lúc nào những tổ chức sinh hoạt thanh niên sinh viên lại xuất hiện nhiều như vậy. Sự phồn tạp của những tổ chức này không nói lên được rằng đa số thanh niên sinh viên V.N đã có ý thức trách nhiệm về sự cần thiết sinh hoạt trong tập thể mình. Mà thực sự số người tích cực tham gia hoạt động vẫn chỉ là từng ấy bộ mặt quen thuộc ít ỏi, với những lý do thật đa dạng.

Bởi thế nếu có một sự chia rẽ và rạn nứt nào chỉ là những bất đồng ý kiến giữa đám người trên và không có nghĩa là tập thể sinh viên đã thiếu sự đoàn kết. Làm gì có sự chia rẽ khi mà đa số sinh viên chưa có một sinh hoạt chung nào, ở họ chỉ có hoài nghi của những kẻ bàng quan, ngoại cuộc, tự cho mình quyền đứng ngoài phán xét và tưởng như chính mình không có chút trách nhiệm nào. Thái độ đó thật dễ hiểu ; sinh viên có nhiều lý do không muốn hoạt động cho tập thể mình : chưa có sự chuẩn bị về tinh thần cùng khung cảnh sinh hoạt cho sinh viên. Tác dụng của ngọn lửa cách mạng chỉ có tính cách thoáng qua, người sinh viên lại bằng lòng trở lại với giải pháp cá nhân trong cá vỏ an phận của mình. Nếu có một vài phong trào hoạt động nào thì chỉ là những cố gắng rời rạc của những nhóm riêng rẽ chưa hội đủ uy tín và khả năng để có thể mở rộng và sinh hoạt hữu hiệu, ngay cả cơ cấu giáo dục — học chế và nhân sự — hiện tại là một trở ngại cho thiện chí muốn sinh hoạt của người sinh viên. Vậy thì vấn đề đoàn kết sinh viên không được đặt ra, không hề có sự rạn nứt thật sự trong khối quần chúng sinh viên vì ở họ chỉ có thái độ thụ động mang tính cách cảm tính tức thời. Nói cho đúng hơn, sinh viên là một thành phần rời rạc vì thiếu tinh thần tập thể, và những người lãnh đạo thật sự thiếu khả năng.

Thành phần sau này đã vô tình hay cố ý xa rời quần chúng sinh viên và công khai có những hành vi phương hại đến danh dự người sinh viên cùng

ấy những ý nghĩ về sự vụ lợi trắng trợn của họ. Đến lúc những người lãnh đạo nhớ lại rằng sự sinh của mình vô điều kiện về danh lợi. Tập thể nếu đã tỏ ra thờ ơ trong hành động vẫn sẵn sàng hoan nghênh những ai biết hy sinh cho quyền lợi tối cao của sinh viên và cũng sẵn sàng lên án nghiêm khắc, những ai cố ý lường gạt và phản bội họ. Những người cố tình gây sự chia rẽ sinh viên trong mục tiêu tham vọng cá nhân chắc chắn thừa hiểu rằng sẽ bị đào thải và đặc tội với tương lai.

Chúng ta thử mạnh dạn đem Tổng hội sinh viên Saigon và Hội đồng Chỉ đạo sinh viên Học sinh lên bàn mổ. Thành ngữ «Đem lên bàn mổ», dưới khía cạnh y học, đặt ra một nhận thức trong đó có Trách nhiệm, Bồn Phận và Quyền Hạn. Với nhận thức đó, chúng tôi xin nhắc lại, chúng tôi có quyền và có bồn phận góp phần xây dựng.

Các anh trong Ban Chấp Hành Tổng Hội và Chỉ Đạo, chúng tôi tự coi các anh như những *chiến hữu* trong hàng ngũ hoạt động Sinh viên. Đem hai tổ chức trong đó các anh là thành phần lãnh đạo, lên bàn mổ là một công việc mà chúng tôi sẽ làm ở cương vị vô tư — vô tư chứ không phải khách quan.

TỔNG HỘI SINH VIÊN SÀI GÒN, các anh là ai? các anh đã thực hiện những gì cho sinh viên? các anh đã có những điều sai lầm nào? các anh đã đi đúng nguyện vọng Sinh viên chưa?

Trường hợp ra đời của Tổng hội Sinh viên Saigon là một vấn đề mà bất những người sinh viên ngay cả những người hoạt động hằng hái và tích cực nhất cũng không nắm vững. Chúng ta nên phác lại ở đây những nét về diễn trình thành lập của T. H. S. V. Saigon. Những người sinh viên đi bầu Ban Đại Diện phân khoa trong niên khóa vừa rồi, đều tin tưởng những Chủ Tịch phân khoa sẽ họp lại để thành lập Ban Chấp Hành một tổ chức Sinh viên Saigon đầu tiên mang trọn vẹn ý nghĩa Đại Diện và là cơ quan PHÁT NGỒN chính thức cho 17.000 Sinh viên Saigon. Nhưng tổ chức này ĐẠI HỘI ĐẠI DIỆN SINH VIÊN SAIGON đã không hoàn tất công việc do anh em giao phó, vì gặp phải nội dung điều 6 trong quy chế của Đại Hội. Một Ban Chấp Hành thoát sinh từ 15 chủ tịch phân khoa không thể thành hình. Đứng trước ngõ bí ấy, Đại Hội Đại Diện Sinh Viên Saigon đã tìm một giải pháp thật dân chủ là trao trả quyền đề cử Ban Chấp Hành Tổng Hội Sinh Viên cho các Sinh viên và soạn thảo một Bản Điều Lệ cho Tổng Hội tương lai ấy. Và kết quả là sự thành lập các liên danh tranh cử (có 3 liên danh) với sự tham gia của 3000 Sinh viên trong tổng số 17000 đi Bầu cử.

Như vậy sự ra đời Tổng Hội Sinh Viên Saigon hiện tại là do ý muốn của các Đại diện sinh viên và do 3000 sinh viên đã sử dụng quyền tự do bầu cử của mình.

Nhưng một Tổng Hội với sự gia nhập kỷ quốc của các hội viên — phải làm đơn gia nhập Tổng Hội trước khi biết kết quả của cuộc bầu cử — với con số ít ỏi 3000 người (không quá tỉ lệ 1/6) với một bản điều lệ Tổng Hội chưa được soạn thảo kỹ càng và còn khiếm khuyết, đã gây nhiều dư luận trái ngược. Một quan niệm thật nông nổi về pháp lý cho là: Tổng Hội là một hội tư. Chúng tôi đã nhận xét vấn đề đặt ra không đúng chỗ và nhấn mạnh một điểm là Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia đã được tổ chức sinh viên quốc tế — C.I.E (Hội nghị sinh viên Quốc Tế) — công nhận là đại diện cho sinh viên V.N. Và về Chính Danh Tổng hội sinh viên Saigon đã hội đủ mọi điều kiện pháp lý.

Nay xét về Tổ chức của THSV Saigon. Trong bản Điều lệ đã minh định rõ ràng về cơ cấu tổ chức. Có ba thành phần tổ chức: Đại Hội Đồng sinh viên Saigon gồm các hội viên đã gia nhập tổng hội, Hội đồng Sinh viên, gồm năm Chủ tịch do 15 chủ tịch Đại diện Sinh viên đề cử ra, với nhiệm vụ chế tài và đôn đốc công việc của Ban Chấp hành Tổng hội.

Một khiếm khuyết lớn lao của Bản Điều lệ này là tương quan giữa Hội đồng Sinh viên và Ban Chấp hành TH không được đặt rõ ràng trong một điều khoản nào cả. Do đó vai trò đôn đốc và chế tài của Hội đồng không được quan niệm đúng với ý nghĩa thành lập của nó: Cho nên trong những biến cố trọng đại, việc phát biểu lập trường trong những ngày tháng 8 vừa qua của Ban Chấp hành Tổng hội đương nhiên được đa số SV coi như một hành động đơn phương. Cũng bởi vì sự hiện hữu của Hội đồng — tại sao là 5 người mà không cả 15 Chủ tịch các Ban Đại diện các phân khoa? — tuyệt nhiên ít sinh viên biết tới.

Hình thức liên danh cho cả Ban Chấp hành là một giải pháp nguy hiểm bởi trên thực tế những liên danh thất cử sẽ tự coi hay được coi như là những phần tử đối lập; mà hàng ngũ sinh viên lãnh đạo chỉ có ngần ấy người nên đây là mầm mống của sự rạn nứt và chia rẽ giữa những người hoạt động trong tập thể sinh viên.

Thế thức sửa đổi hay tu chính cùng hủy bỏ Bản Điều Lệ, căn bản tác thành của T.H.S.V. Saigon thật khó khăn và phức tạp

TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON đã thực hiện những gì cho sinh viên? Trong những bước đầu, người ta không mong mỗi gì hơn ở T.H là sự thiết lập một cơ cấu tổ chức khả dĩ vững chãi gây một nếp sinh hoạt điều hướng tổng quát những hoạt động và nhất là thiết lập một bản Nội Qui cho T.H.

Có một điều mà Ban Chấp Hành T.H. chưa thực hiện ngay từ khi nhậm chức đến hôm nay là không triệu tập Đại Hội Đồng Sinh Viên để nhận lãnh những

chiều hướng hoạt động tổng quát rồi dựa vào đó mà làm căn bản cho những công việc điều hành của mình.

Một điều nữa là Ban Chấp Hành Tổng Hội không phổ biến rộng rãi cho sinh viên biết những văn kiện cùng tài liệu liên quan đến tổ chức sinh viên quốc tế và nhất là những bản Tin Tức về sinh hoạt của mình. Đáng rằng một Bản Tin Hàng Tuần (in 1000 số) cũng đã được cho ấn hành nhưng không được gửi đến mỗi người sinh viên hội viên còn nói chỉ đến các sinh viên khác tuy không đi bầu Tổng Hội nhưng đáng nhận những bản tin để biết rõ Ban Chấp hành đã thực hiện được những gì so với những lời hứa khi tranh cử — những công việc hứa hẹn sẽ thực hiện trong từng giai đoạn định rõ ràng trong thời gian. Tuần báo Sinh Viên và sau đó là Lửa Việt đã không đi đúng bản Tuyên ngôn Báo Chí Sinh Viên Quốc Tế (công trình của 10th I.S.C)

Những Ủy Viên chuyên môn không hoàn tất nhiệm vụ của mình. Chức tước có đấy. Nhưng chức tước không có nghĩa là danh vọng. Chức tước có nghĩa là Trách nhiệm và Bồn phận. Những ủy viên không làm đúng bồn phận phải có.

Một lỗi lầm không thể tha thứ được của Ban Chấp Hành Tổng Hội là chưa thiết lập được mối bản Nội Quy định rõ tương quan giữa Hội Đồng Sinh Viên và Ban Chấp Hành. Chúng tôi được biết bản nội quy vương phải một sự bất đồng giữa hai thành phần trên nhưng đó cũng là một lý do thúc đẩy phải thực hiện nó cho kỳ được.

Hội Đồng Chỉ Đạo S.V. H.S Saigon, các anh là ai ? các anh muốn làm gì ? các anh đã có những tru điểm và khuyết điểm nào ? các anh có đặt quyền lợi của sinh viên lên trên hết không ?

Phát ngôn viên của HĐCD tuyên bố, trong buổi họp báo ngày 11/10/64 : « Ngày 16/8/64 hiến chương Vũng Tàu ra đời, sinh viên rục rịch. Qua ngày 19/8/1964 anh em học sinh sinh viên thủ đô nhận giấy mời của T.H.SV kêu gọi tham dự hội thảo Học Tập về bản hiến chương. Nhưng một số người đã lái buổi học tập thành một cuộc mổ xẻ hiến chương.

Một số anh em sinh viên đại diện các phân khoa nhận thấy tranh đấu lẻ tẻ bất lợi nên đã lập ra Hội Đồng Chỉ đạo Sinh viên mà chưa có thành phần học sinh.

Hội Đồng đã hợp tác với Tổng Hội Sinh viên Saigon mặc dầu không bằng lòng với T.HSV này. Ra đời khi một số người cầm dao búa, mượn danh nghĩa sinh viên Liên khoa đốt phá trụ sở T.H.S.V. Saigon, đã đảo ban chấp hành T.H và tung truyền đơn kêu gọi các ban đại diện phân khoa hãy truất phế nhóm người đó, H.Đ.C.Đ.S.V.H.S. Saigon đã hợp tác với T.H và để cử cho cơ quan này chức vụ phát.

ngôn viên trung thành của H.Đ.C.Đ.S.V.H.S. Saigon Nhưng, sau T.H.S.V saigon phủ nhận và cho rằng Hội đồng chỉ là cơ quan tư vấn và bổ xung nhân lực cho T.H, khi tình hình chống đối Tổng Hội đã êm dịu và đã hết nguy hại cho tính mệnh mình. »

Nhưng những giọng chữ trên vẫn chưa đáp được câu hỏi : « HĐCD SVHS Saigon các anh là ai ? ». các anh là ai mà dám tự phong cho mình tư cách « đại diện của 20000 sinh viên (thật ra chỉ có 17000) và 200000 học sinh ở Thủ đô Saigon » ? Và có phải việc gửi một bức thư ô nhục cho Tổng thư ký Cosec chỉ có ý nghĩa một sự giải thích lúng túng tìm một chính danh cho mình. Chúng tôi rất đồng ý với các anh — những người chiến hữu trong phạm vi hoạt động sinh viên — ý nghĩa cần thiết ra đời của Hội đồng vào những ngày tàn và xuy xục của Tổng hội do lỗi lầm của Ban Chấp hành. Sự hình thành này đối với các bạn sinh viên chúng ta được coi như sự biểu thị của vai trò chế tài trong những công việc nặng nề đề lên đôi cánh yếu ớt của Ban Chấp hành Tổng hội. Các anh chỉ được sự tin nhiệm của sinh viên nếu đóng vai trò tích cực và vô tư của Hội đồng Sinh viên theo tinh thần bản Điều lệ THSV Saigon, bởi Hội đồng này với thành phần, năm người đã tự chối bỏ vai trò của mình.

Trong bản tuyên ngôn ngày 28-8-64 có 22 chữ ký của các Chủ tịch, các quyền Chủ tịch (?), xử lý thường vụ các Ban Đại diện sinh viên và đặc biệt — điều mà mọi người không có ngờ tới — có chữ ký của Chủ tịch Ban chấp hành Tổng hội sinh viên Saigon. Tuyên Ngôn đó là văn kiện chính thức đầu tiên của Hội Đồng. Văn kiện ấy nói lên sự đoàn kết của sinh viên trong những ngày đen tối nhất của đất nước Việt Nam. Nhưng tiếp sau đấy là những lời phủ nhận lẫn nhau, sự rời bỏ Hội Đồng của Đại Diện một vài phân khoa, sự hiện diện lẻ tẻ của một vài Đại diện học sinh một bức thư ô nhục tuy nội dung khá vững chãi gửi cho Cosec, tình trạng chia rẽ thật sự giữa những cá nhân tự cho mình danh nghĩa lãnh đạo sinh viên. Tất cả những sự kiện trên, thêm vào sự hiện hữu của các Ban Đại diện các phân khoa và các trường cấp đẳng cho niên khóa mới 64-65 đã dồn các anh trong Hội Đồng phải xác định chỗ đứng của mình.

Các anh muốn làm gì ? Các anh muốn phục vụ sinh viên thanh niên và dân tộc. Những ngày trầm trọng chưa qua. Nay là lúc cần phải củng cố tổ chức sinh viên cho niên khóa tới. Các anh đã làm được gì ? Phải chăng vì tham vọng hay một lý do chỉ có các anh hiểu thôi—mà các anh có ý định lập một Liên hiệp sinh viên Học Sinh VN ; nhưng bằng phương thức nào trong khi TỔNG HỘI SINH VIÊN Saigon sắp mãn nhiệm kỳ và đang cần hơn lúc nào hết một sự sửa đổi Điều Lệ khả dĩ cho nhiệm kỳ

mới—với một ban chấp hành mới—được hoàn tất mỹ mãn.

Vậy các anh muốn gì ? chúng tôi nhắc lại ở đây những việc làm của các anh trong một tháng qua bằng cách mượn lời của chính anh, Trưởng ban Kế hoạch trong cuộc họp báo ngày 11-10-64 :

— Thông cáo đầu tiên phản đối cuộc phản loạn ngày 13-10-64

— Yêu cầu anh em công nhân đình chỉ cuộc đình công.

— Thông cáo chống lại việc dùng cơ sở học đường để làm chính trị.

— Chống lại H.Đ.N.D.C.Q.

— Được Trung tướng Dương Văn Minh tham khảo ý kiến về Thượng hội Đồng Quốc gia...

Chúng tôi ghi nhận nơi đây thiện chí của các anh Nhưng chắc chắn thiện chí sẽ chỉ có giá trị nếu được lồng vào một tổ chức duy nhất của sinh viên.

Con người luôn luôn tìm một cách dễ dàng những lý lẽ để bào chữa cho mọi hành vi của mình. Nhưng những lời đàm tiếu cùng dư luận bao giờ cũng ở đầu lưỡi mọi người và các anh không thể có mặt bất cứ ở đâu mà giải thích...

...

Nhìn chung lại, Ban chấp hành T.H.S.V. trong năm qua đã đem lại cho giới Sinh viên nhiều thất vọng ; Sự ra đời của H. Đ. C. Đ. S. V. H. S cũng không làm tình thế sáng sủa gì hơn mà trong khi đó người dân phần lớn không hiểu rõ về sinh hoạt giới sinh viên tự đặt cho mình những hoang mang hay thất vọng về một thực trạng Sinh viên chia rẽ.

Sự chia rẽ trong Sinh viên không có thực, chỉ có sự xâu xé giữa các cấp lãnh đạo (?) hay tự nhận là lãnh đạo Sinh viên. Sự chia rẽ có ngay trong nội bộ của mỗi tổ chức :

T.H.S.V. : Sự rút lui bất hợp tác của một vài nhân viên ban chấp hành và ủy viên Tổng hội.

HĐCĐ : Sự kiện thiếu đồng nhất trong các khuynh hướng và sự rút lui của 1 vài Đại diện hội viên.

Nguyên do chỉ vì sự ấu trĩ thiếu kinh nghiệm của cái mà người ta gọi là « giới lãnh đạo Sinh viên ».

Trong tương lai, người sinh viên sẽ chọn lựa cho mình một phương thức tổ chức ra sao ?

Ài cũng phải nhận rằng :

— Trong bước đầu với một BCH tổng hội bất lực và tồi tệ không có nghĩa là phương thức 1 tổ chức tổng hội là thiếu hiệu lực và không đáng duy trì.

— Cũng như, nếu chúng tôi chấp nhận sự ra đời hợp lý của H.Đ.C.Đ. trong 1 giai đoạn rối loạn về

thời cuộc, 1 tình trạng sa đọa của BCH tổng hội, để lãnh 1 phần nào trách nhiệm, giải quyết 1 số vấn đề, điều đó cũng không có nghĩa là tổ chức này có đủ lý do — về chính danh cũng như chính nghĩa — để tồn tại mãi mãi.

Hiện tại, chúng ta đứng trước hai vấn đề phải giải quyết :

1) Sự hiện hữu song song của 2 tổ chức SV tự nhận là đại diện và mang màu sắc chống đối. Không thể còn kéo dài tình trạng hơn được nữa. Dù hai bên có nguy biến ra sao, họ cũng không tránh được trách nhiệm với những đổ vỡ và sứt mẻ hiện tại. Sáu mươi ngày sau khai giảng, BCH tổng hội trong niên khóa qua sẽ chấm dứt nhiệm kỳ đúng với ao nước của đa số và người Sinh viên phải 1 phen hủ vía, đã hiểu thế nào là hiểm nguy của 1 thái độ bất cần lúc trao thân và hẳn là họ sẽ khôn ngoan hơn trước. Còn Hội đồng chỉ đạo với trường hợp hình thành là 1 cuộc hôn nhân và vùi, với mặt danh đại diện 20 ngàn Sinh viên, 200 ngàn học sinh chỉ là thứ đại ngôn của những con số, với một vài thành công và lỗi lầm không nhỏ. Ngoài tính cách giai đoạn, lý do tồn tại của HĐCĐ — về chính danh cũng như chính nghĩa—với tình trạng hiện tại thật quả không đứng vững. Những người trong tổ chức này đã đến lúc phải ý thức đâu là giới hạn trách nhiệm của mình về quyền hạn cũng như giai đoạn. Các anh là những người tích cực hoạt động, không ai phủ nhận — Ban chấp hành TH cũng không phải chỉ gồm toàn những người bất lực thụ động — Tại sao các anh không tạo ra không thì đối thoại, gặp nhau giải quyết những ngộ nhận. Dùng kinh nghiệm sẵn có bấy lâu để cùng nhau góp ý xây dựng 1 tổ chức xứng đáng cho Sinh viên trong niên khóa tới. Chỉ có thái độ đó mới nói lên được thiện chí của các anh trong hai tổ chức — đó là thành tích đáng kể nhất mà các anh có thể thực hiện và công lao của anh sẽ được SV ghi nhận. Còn nếu không ? chúng tôi e rằng phản ứng của Sinh sẽ khốc liệt mà các anh sẽ nhận lãnh 1 bản án lịch sử nghiêm khắc.

2) TỔ CHỨC SV TƯƠNG LAI ?

Một hay nhiều tổ chức ? Đó là điều tiên quyết.

Người muốn nhiều thì nại lý do dân chủ, tránh độc tài, sự phong phú trong sinh hoạt và lấy bằng chứng từ các nước tiền tiến Âu Châu đã có 1 truyền thống sinh hoạt SV lâu năm.

Hai hay nhiều tổ chức trong lúc này đều không thể chấp nhận được vì :

— Sự thiếu trưởng thành của các người lãnh đạo và nhất là trình độ thiếu ý thức và sự thờ ơ của người Sinh Viên.

Giới SV cũng KHÔNG ĐI TRƯỚC được gì hơn TÌNH TRẠNG CHẬM TIẾN của đất nước này. Vậy thì sự tổ chức SV không thể có sự hỗn tạp như số đảng phái hay báo chí ở đây. Nếu không tình trạng sẽ đi đến chỗ nát bét của sự chia rẽ và sa đọa.

Nhưng với một tổ chức, chắc chắn sẽ không là một tổ chức như BCH của một tổng hội lũng củng và bất lực vừa qua.

Phương thức Tổng hội không phải là dở nhưng có nhiều khiếm khuyết. Khiếm khuyết đó bắt nguồn từ :

- Bản điều lệ của THSV.
- xa hơn : sự thờ ơ, thái độ ngoại cuộc của người SV.

Ý thức được sự cần thiết của :

MỘT tổ chức SV độc nhất mang tính cách đại diện cho đa số và hữu hiệu hơn; Chắc chắn cần phải có sự tham gia tích cực của mỗi người S.V. trong những Đại hội đồng Sinh viên, những cuộc hội thảo khoáng đại, kiểm điểm và góp ý xây dựng đề

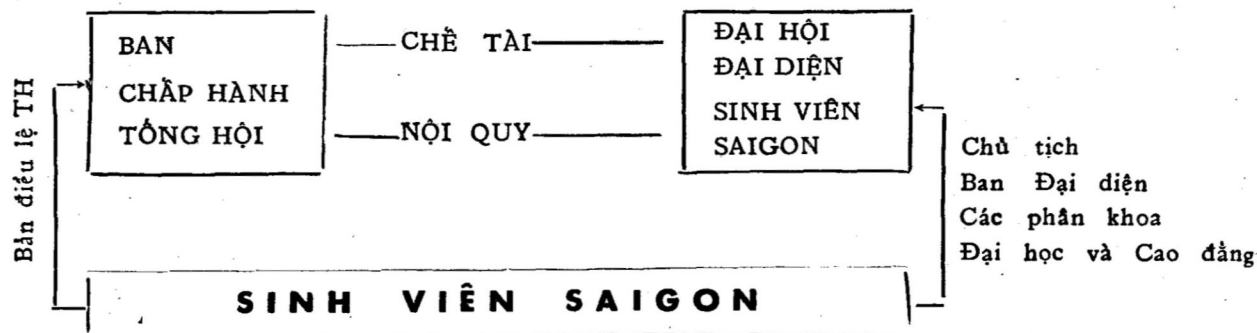
đưa tới một đức kết có thể áp dụng hữu hiệu trong thực tế.

Với tư cách SV, những người viết cũng mong được góp một ý kiến xây dựng và chờ đợi sự đồng điệu của đa số các bạn Sinh viên tiếp sau đó.

1) Hình thức 1 TH phải được duy trì bầu trực tiếp do SV. Đề tổ chức này có thực lực hoạt động, mọi SV có bổn phận phải đi bầu và tham gia với tư cách hội viên.

2) Hình thức Hội Đồng SV phải được sửa đổi. Tránh tình trạng hữu danh vô thực như năm qua. Hội đồng này sẽ có tính cách chế tài cho BCH tổng hội. Thành phần hội đồng này sẽ gồm 15 chủ tịch các phân khoa đại học và cao đẳng do SV trực tiếp bầu lên tại mỗi đơn vị phân khoa mình.

Tương quan giữa BCH và Hội đồng SV (hay Đại hội đại diện SV Saigon, hay Hội đồng chỉ đạo cũng được đi — với tính cách đại diện SV đích danh của nó, trừ lực lượng học sinh) sẽ được các định b ở bản Điều lệ của Tổng Hội Sinh viên mới và một nội quy minh định rõ rệt.



Mỗi người Sinh viên — dù thuộc thành phần nào, — hiện tại đều hoang mang không biết, không có một khái niệm gì về một phương thức tổ chức của Sinh viên tương lai. Trong khi đó mỗi bất hòa giữa những giới tự nhận là lãnh đạo vẫn còn đó với những ngộ nhận và định kiến ngoan cố của mỗi bên. Xem ra Tổng hội và Chỉ đạo đều có vẻ ngênh ngang với một thứ lễ phải tự cho mình và muốn tiếp tục xa nhau bằng cách đi vào con đường riêng của mỗi phía, bất cần tương lai và hậu quả ra sao.

Chúng tôi đã lên tiếng. Bằng sự yên lặng đầy hoài nghi với cả hai bên : người Sinh viên cũng đã lên tiếng. Các anh, nhân viên trong BCH Tổng hội và Chỉ Đạo, hãy ý thức chỗ đứng và trách nhiệm của các anh hôm nay trước tập thể mình. Chính các anh phải có trách nhiệm trực tiếp, chính các anh sẽ đem lại phần nào hy vọng hay hủy diệt cả tương lai sinh hoạt của người Sinh viên.

Chúng tôi chờ đợi. Người sinh viên chờ đợi ở thiện chí và ý thức nơi các anh. Các anh hãy chứng tỏ thiện chí hy sinh của mình bằng những hành động cụ thể. Các anh hãy trao trả quyền đại diện và phát ngôn trong những ngày sắp mãn nhiệm kỳ cho Đại hội Đại Diện Chính thức Sinh viên Saigon đang được bầu cử và sắp được thành lập.

Chúng tôi kêu gọi toàn thể các bạn Sinh viên hãy sửa soạn thái độ : làm hậu thuẫn, góp sức cho những công cuộc xây dựng và sẵn sàng đập tan những âm mưu đen tối lợi dụng và làm rã rời lực lượng Sinh viên.

Các anh hãy lên tiếng.

13/10/64.

NGÔ THỀ VINH
NGUYỄN VINH ĐỨC

CHÍNH DANH hay CHÍNH NGHĨA?

• ĐẶNG VŨ VƯƠNG

GAT qua những nhận định hoàn toàn thuộc cơ cấu tổ chức một cơ quan đại diện sinh viên, lời kêu gọi hòa giải của Nguyệt san Tinh Thương đối với Tổng hội Sinh viên và Hội đồng chỉ đạo chỉ bị thúc đẩy bởi một tinh thần thật vô tư mà bất cứ một người Sinh viên Việt Nam nào cũng có bổn phận phát biểu trong tình trạng hiện tại của nước nhà.

Nguyệt san Tinh Thương đã nhận thấy trách nhiệm phải lên tiếng kêu gọi thiện chí của đôi bên với tư cách là cơ quan ngôn luận độc lập, tiếng nói của toàn thể sinh viên y khoa, một tờ báo đã có gần một năm tuổi tranh đấu.

Với từng đó truyền thống và hậu thuẫn, Nguyệt San Tinh Thương tin tưởng lời kêu gọi của mình sẽ được hưởng ứng.

Trước sự hiện hữu của nhiều tổ chức đại diện cho Sinh viên và Học sinh, người Sinh viên Việt Nam nói chung và Sinh viên Y khoa nói riêng, tự thấy hoàn toàn lạc lõng và bơ vơ; lạc lõng vì nhận thấy không một tổ chức nào bao trùm cả nhân mình và bơ vơ vì không biết đòi hỏi ở đâu quyền phát ngôn nguyên vẹn chính đáng của mình. Cho nên phản ứng tất nhiên của người Sinh viên là tỏ thái độ thờ ơ, bất hợp tác—nếu không muốn nói là lạnh lùng chê bai—cho rằng nếu mình không thể đòi hỏi gì ở một tổ chức tự xưng là đại diện cho mình, thì rằng tự coi mình như không bao giờ có đại diện cả thái độ đó rất tự nhiên nếu chúng ta chịu hiểu rằng một chính phủ không dân chủ, coi nhẹ trách nhiệm đại diện của mình đối với dân và coi dân không có quyền đòi hỏi gì ở những người đại diện cho mình, chính phủ đó sẽ đào một hố sâu giữa mình và dân. Chúng ta sẽ thấy người dân sống hoàn toàn bên lề mọi sinh hoạt chính trị của những người tự xưng « đại biểu dân chúng » và những vị này biến thành đề tài của những mẩu chuyện dí dỏm và hóm hỉnh được truyền tụng trong dân gian.

Hiện nay, hiện tượng đó tái diễn ngay trong giới đại diện cho Sinh viên, nhưng lần này với bối cảnh hoàn toàn đặc biệt:

Có thể nói là chưa bao giờ người Sinh viên Việt Nam có quyền hạn ngôn luận và môi trường hoạt động thật rộng rãi và sâu rộng như bây giờ. Vậy mà hơn bao giờ hết người Sinh viên cảm thấy sự lạc lõng và trợ trọi của cá nhân mình trước bao nhiêu tổ chức đại diện luôn luôn tìm mọi cơ hội và hoàn cảnh để phủ nhận quyền đại diện của

nhau, không ngần ngại vạch lưng nhau, như chúng ta được chứng kiến xuyên qua bao nhiêu cuộc biểu tình, hội thảo và lời dọa nạt, tố cáo.

Nhưng thật ra, trong thâm tâm người Sinh viên tất cả tổ chức đó—trên một vài yếu tố chính danh hay chính nghĩa—có thể đại diện cho cá nhân mình nhưng chưa có một tổ chức nào đại diện đúng cho tinh thần của mình (qua tinh thần của bản tuyên ngôn Leysin). Thực vậy, qua mấy cuộc hội thảo của hai tổ chức Tổng hội Sinh viên, và Hội đồng chỉ đạo (được đăng tải trên các báo hàng ngày):

Tổng hội Sinh viên cho rằng Hội đồng chỉ đạo không đủ tư cách pháp lý đại diện cho Sinh viên học sinh và ngược lại Hội đồng chỉ đạo nhất quyết cho rằng Tổng hội Sinh viên không đầy đủ yếu tố chính nghĩa để xứng đáng với vai trò đại diện cho sinh viên.

Không muốn đi sâu vào vấn đề tranh chấp nội bộ giữa hai tổ chức Tổng hội Sinh viên và Hội đồng chỉ đạo, vì muốn giữ tính cách hoàn toàn đại học, chúng tôi chỉ đứng trên cương vị sinh viên để tìm những phương châm và yếu tố của một tổ chức đại diện thuần túy sinh viên cho cá nhân mình và cho cả toàn thể sinh viên.

Như chúng tôi đã nói ở trên, một cơ quan đại diện cho sinh viên—như bất cứ một cơ quan đại diện cho một đoàn thể nào, nếu lực lượng Sinh viên có thể coi là một đoàn thể duy nhất, phải nói lên được cá tính đặc biệt và tinh thần thuần nhất của đoàn thể mình.

Chẳng hạn đối với đoàn thể công nhân và thợ thuyền, người đại diện phải là những người tranh đấu và gìn giữ những quyền lợi riêng biệt của đoàn thể và bảo đảm quyền lợi được hưởng đó cho mỗi cá nhân trong đoàn thể.

Đối với Sinh viên chúng ta, những người đại diện cho Sinh viên nhất thiết phải là những người được Sinh viên bầu ra, thay mặt mình tranh đấu để những quyền lợi của toàn thể Sinh viên được bảo đảm và tôn trọng và nhất là để đại diện mình nói lên tinh thần của toàn thể anh em sinh viên trước đồng bào và trước quốc tế.

Như vậy, nếu những người được bầu lên, quên mất bổn phận của mình (đối với những người mà mình đại diện) để tranh đấu dành giật cho quyền lợi riêng tư cho cá nhân mình và đoàn thể bé nhỏ của mình, thì dĩ nhiên những người được đại diện xét rằng quyền lợi của mình không liên quan gì đến quyền lợi riêng tư của người đáng lẽ phải tranh đấu thay mình—sẽ kết luận rằng mình không còn lý do gì nữa để chờ đợi ở những người đại diện ấy. Hơn

thể nữa, nếu những người đại diện đó đi sai hay ngược lại tinh thần của đoàn thể, người Sinh viên sẵn sàng trong tư tưởng mình làm cuộc khai trừ, coi những người đại diện đó hoàn toàn xa lạ.

Đó là hiện tượng đã xảy ra trong thực tế mấy tháng gần đây.

Sau khi đã tố cáo Tổng hội Sinh viên ăn tiền của chính quyền, phản lại quyền lợi của toàn thể anh em Sinh viên, người Sinh viên đã tưởng hoàn toàn hết tin cậy những người tự nhận là đại diện Sinh viên, chợt xảy ra cuộc vùng dậy của anh em Sinh viên chống bản hiến chương Vũng Tàu. Ai cũng tưởng nhờ cơ hội đó Sinh viên sẽ tiến tới sự đồng nhất khuynh hướng để kiến tạo sự thuần nhất tinh thần. Nhưng những ngày rối ren tiếp theo và đến ngày nay, với sự phát sinh và nảy nở của rất nhiều tổ chức tự cho mình tinh cách đại diện các khuynh hướng Sinh viên, sự chia rẽ thật trầm trọng đến độ bùng nổ sự tranh chấp giữa Tổng hội Sinh viên và Hội đồng chỉ đạo mà hậu quả trong giới Sinh viên thật tai hại: *Sự tranh chấp dưới mắt người Sinh viên có tính cách của hai hội tự tự tranh giành cho mình tư cách đại diện cho sinh viên trong khi đó đại đa số sinh viên hoàn toàn thờ ơ đứng ngoài cuộc nhiều sự tranh chấp.*

Hình như sự chia rẽ trong nội tâm của họ chưa đủ bi đát, phải có một sự nứt rạn ở ngoại thể mới nói lên được sự hoang mang của một thanh niên sinh viên. Thực vậy hơn bao giờ hết, người Sinh viên cảm thấy hoang mang trong đời sống riêng tư cũng như ngoài xã hội: Nào cuộc khủng hoảng tinh thần với những giá trị đang bị xáo trộn, những mặc cảm thua kém, thiệt thòi và bị đánh lừa...

Ngoài xã hội sự chia rẽ và tranh chấp giữa những người tự gán tư cách đại diện cho mình chỉ làm rõ hơn bao giờ hết rằng tinh thần đại học mà người sinh viên ước vọng thể hiện vào tổ chức đại diện cho mình, luôn luôn bị những kẻ tự xưng lãnh đạo làm sai lạc, đến nỗi tổ chức chỉ còn khoác bề ngoài tinh chất Sinh viên nhưng sự thực chỉ để bề bôn tìm một hậu thuẫn giả tưởng để theo đuổi những mục đích riêng tư.

Đau đớn thay, đáng nhẽ sự hiến hữu của nhiều tổ chức Sinh viên có nghĩa là sự phong phú của nhiều khuynh hướng tu bổ và bù đắp cho nhau để góp công hữu hiệu vào sự kiến tạo một truyền thống tinh thần đại học vững chắc. Ngược lại hiện tượng đó hiện thời dẫn đến một ngõ cụt đến nỗi người Sinh viên đâm ra nghi ngờ tất cả giá trị đại học mà những người đại diện muốn khoác lên mọi hành động và sinh hoạt ngõ hầu nhờ những thủ đoạn và mảnh khốc đó để bề bôn cuốn và lợi dụng người Sinh viên vào những mục đích vụ lợi.

Như vậy trước thảm trạng đó, việc cần thiết bây giờ không phải là những cuộc bàn cãi đi tìm cho tổ chức mình một căn bản pháp lý hay lý thuyết trùu tượng (bằng cách chẳng hạn nhờ những cơ quan quốc tế CIE hay COSEC phán đoán hay dùng

những cuộc họp báo để biện minh trước đồng bào) để giữ mẽ trước toàn thể Sinh viên Việt Nam.

Việc cốt yếu, trong hiện tại, không phải là lấy cái bánh vẽ của một điều kiện pháp lý giả tạo để nhử người Sinh viên, mà là tìm cho mỗi cá nhân sinh viên sự thuần nhất trong đời sống nội tâm và xã hội bằng cách kiến tạo cho họ một chỗ nương tựa lành mạnh: *Đó là một tổ chức đại diện sinh viên duy nhất được sinh viên bầu lên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước sinh viên.*

Chúng tôi muốn nhấn mạnh nơi đây, chữ *trách nhiệm*. Trách nhiệm ở đây có nghĩa là người đại diện phải trả lời trước sinh viên về mọi hành động của mình; nói một cách khác, luôn luôn người đại diện phải được *tín nhiệm* bởi những người mà mình thay mặt.

Chẳng thế ở các nước dân chủ, một chính phủ muốn đo mức tín nhiệm của dân, phải dùng tới phương cách trưng cầu dân ý. Như vậy người dân mới có cơ hội kiểm soát những người đại diện cho mình.

Cũng thế đối với những người thay mặt cho mình người sinh viên có quyền phán xét họ và khi họ mất tín nhiệm thì không còn lý do gì những cá nhân đó ở lại đại diện nữa.

Tình trạng đó vẫn tồn tại đến nay trong hàng ngũ sinh viên ta. Và đã đến lúc cần phải bầu vào tổ chức đại diện sinh viên những người mới được tín nhiệm để thay mặt Sinh viên, đại diện cho họ trước lịch sử.

Người Sinh viên không còn phải chờ đợi lâu nữa. Vì 60 ngày sau tựu trường, đương nhiên mọi tổ chức hiện có đang tự xưng là đại diện sẽ phải giải tán để nhường chỗ cho một tổ chức hoàn toàn đổi mới với những người được tín nhiệm do Sinh viên bầu.

Chúng tôi kêu gọi những người muốn lựa gặt Sinh viên, che đậy tham vọng cá nhân, nấp dưới những tổ chức mà Sinh viên không còn thấy phản ảnh tinh thần của mình, hãy để cho sinh viên cơ hội tìm lại tinh thần đó qua những người đại diện xứng đáng được bầu vào một tổ chức hoàn toàn tự trị, lấy tinh thần Đại học làm căn bản và đoàn thể Sinh viên làm cứu cánh. Và một lần nữa:

— Hỡi những cá nhân có đầu óc lãnh tụ hãy xóa nhòa mình trước tập thể đặt quyền lợi tối cao của Sinh viên trên hết. Để kết luận, Tổng hội Sinh viên tương lai của chúng ta phải là một tổ chức lấy niềm tựa là Đại học, được Sinh viên tín nhiệm, nói lên nguyện vọng của toàn thể sinh viên và coi nặng trách nhiệm đại diện của mình trước đồng bào và lịch sử. Muốn như thế, người đại diện phải tự nguyện mình làm một nghệ sĩ cổ công đạo lên khúc nhạc đang reo thắm trong lòng mỗi người sinh viên. Và nghe bằng hai tay chưa đủ, họ phải tập nghe bằng tiếng nhịp con tim.

PHÁ HOẠI hay XÂY DỰNG ?

BỨC THƯ CỦA HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO SINH VIÊN HỌC SINH SAIGON GỬI ÔNG TỔNG THƯ KÝ HÀNH CHÁNH COSEC

L.T.S : Gần đây, dư-luận Sinh-viên đặc-biệt chú-ý tới vấn đề tranh chấp quyền đại-diện của Tổng-Hội và Hội-đồng Chỉ-đạo Sinh-viên trong các Tổ chức Sinh-viên quốc-tế. Bức thư gửi ông Tổng thư-ký C O S E C ký tên anh Nguyễn-hữu-Thái với tư cách Trưởng phòng ngoại-vụ của Hội-đồng Chỉ-đạo Sinh-viên Học-sinh Saigon là một bằng chứng.

Tòa-soạn Tinh-Thương cho đăng lại nguyên văn bức thư này ngoài tính cách thông tin, còn muốn nhắc đến một vết thương trong vấn đề đoàn kết Sinh-viên Việt-Nam hiện tại và chúng tôi tin chắc rằng giới Sinh-viên V.N. có thể tự giải quyết vấn đề nội bộ của mình không cần phải « vạch lưng » ra trước những tổ chức Sinh-viên quốc-tế. Trường cũng nên nhắc lại rằng ông Singh, người nhận thư này là cựu Tổng-thư-ký của C O S E C đã mãn nhiệm kỳ từ niên-khóa trước

Saigon, ngày 20 tháng 9 năm 1964

Kính gửi :

Ông JYOTI-SHANKAR SINGH Tổng Thư Ký Hành Chánh
VĂN PHÒNG THƯ KÝ LIÊN-LẠC CỦA HỘI NGHỊ
SINH-VIÊN QUỐC-TẾ (COSEC).

Hộp thư 36 Leyde, Hòa Lan

THƯA ÔNG TỔNG THƯ KÝ,

NHỮNG hoạt động trong « tuần lễ vùng dậy của Sinh Viên Việt Nam » chống lại Hiến Chương phản dân chủ thiết lập bởi một vài tướng lãnh chủ trương quân phiệt, ngày 16-8-1964 đã vạch rõ rằng Tổng Hội Sinh Viên Saigon, mặc nhiên lãnh nhiệm vụ thay mặt Tổng Hội Sinh viên Huế và Dalat (Trung Việt), không đủ tư cách bảo đảm một sự liên lạc và Đoàn kết của Sinh viên và Học sinh toàn quốc trong cuộc chiến đấu chung chống mồm mống chế độ độc tài phản dân chủ.

Mặt khác, Tổng Hội Sinh viên Saigon theo tiêu chuẩn quy định bởi Hội nghị Sinh viên Quốc Tế của Ông, đã thất bại trong việc hội đủ những điều kiện cần thiết của một Tổng Hội Sinh viên Quốc Gia, chỉ vì một lý do giản dị là Tổng Hội Saigon không phải là Tổng Hội duy nhất trong nước để nhận lãnh vai trò nói trên, và lại Tổng hội đó không những phải là tổ chức duy nhất nắm giữ nguyện vọng của đa số sinh viên nhất là từ sau những biến cố mới đây.

Tổng Hội Saigon đặt căn bản trên điều lệ một Hội tư gồm khoảng 3.000 Hội viên trên thực tế Sinh viên 20.000 thuộc Viện Đại Học, các Trung Tâm ở Saigon, khoảng 3.000 thuộc viện Đại Học Huế và khoảng 300 thuộc viện Đại Học Dalat, ôm lấy vai trò một Tổng Hội Quốc Gia Việt Nam.

Thực vậy, sự thành lập vội vã và giả tạo của cái gọi là « Tổng Hội Sinh viên Quốc Gia » vào khoảng tháng tư năm 1964 chỉ có một đối tượng duy nhất là khoác lấy danh hiệu Đại biểu Sinh viên Việt Nam để tham dự Hội Nghị Sinh viên Quốc tế 11th ISC tại Christchurch (Tân Tây Lan).

Tuy nhiên trong suốt cuộc đấu tranh, hầu hết sinh viên Học sinh đã sát vai với Tổng Hội Saigon chiến đấu cho mục đích chung.

Chúng tôi Hội viên của Tổng Hội, mà đa số là Hội viên sáng lập Tổng hội Saigon, đồng thời là Chủ Tịch các Ban Đại diện Sinh viên các phân khoa, Trường Cao Đẳng, Trường Trung học và Kỹ thuật, đã từng làm việc trong bóng tối trước và sau khi phát động cuộc đấu tranh, cũng như đã từng hợp tác với Tổng Hội Sinh viên Saigon trong công cuộc lãnh đạo cuộc đấu tranh đó.

Chính vì vậy mà Hội Đồng chỉ đạo Sinh viên Học sinh ra đời, quy tụ 25 đại diện của các phân khoa, trường Cao đẳng, các trường Trung học và Kỹ thuật, trong

số đó có Đại diện Tổng Hội Saigon. Lúc này Hội Đồng chỉ đạo Sinh viên Học sinh Saigon Đại diện cho 20.000 Sinh viên và 200.000 học sinh ở Thủ Đô Saigon, và quyết định dành cho Tổng Hội Sinh viên Saigon nhiệm vụ phát ngôn viên chính thức của Hội đồng chỉ đạo theo đuổi một mục đích cao cả là quyền tối thượng của Tổ quốc, chúng tôi mang một khát vọng là chiến đấu cho Tự do và Công bằng của một Xã hội Lý tưởng, cho hòa bình thống nhất xứ sở, trong sự tôn trọng luật Quốc tế.

Nhưng chúng tôi bắt buộc phải tố cáo một điều như sau: Sau những biến cố đẫm máu ở Saigon vào tháng 8 năm 1964, Tổng Hội Sinh viên Saigon đã không tôn trọng lời nói, đã tự tước ra khỏi Hội Đồng Chỉ Đạo, do đó gieo rắc tư tưởng chia rẽ giữa hàng ngũ Sinh viên.

Tình trạng đó không thể tiếp diễn.

Tổng Hội Saigon phải nhất thiết tu chỉnh những lỗi lầm đã qua cùng xác định điều lệ thành lập Tổng Hội Quốc Gia cho cuộc bầu cử sắp tới vào tháng 10-1964, theo đúng bản điều lệ.

Đồng thời Tổng Hội Saigon phải giải thích rõ về những hoạt động đáng nghi suốt sáu tháng qua trước Đại Hội Đồng Sinh Viên và lý do từ chức hàng loạt do đó không hiểu của Phó Chủ Tịch Ngoại vụ Nguyễn thượng Hiệp và Tổng Thư Ký Đỗ Phan Hạnh và của 6 nhân viên Ban Chấp hành sự từ chức xảy ra trước cuộc tranh đấu.

Trong lúc này, Hội đồng chỉ Đạo Sinh viên học sinh Saigon làm việc trong những điều kiện eo hẹp, cố gắng lãnh đạo hoạt động của Cộng đồng Sinh viên và hợp nhất tất cả các sinh viên học sinh Việt Nam vào một tổ chức điều hòa, đồng nhất đấu tranh cho những mục tiêu chung của tuổi trẻ trí thức, và đang ở trên đường thành lập một cơ cấu đại diện hữu hiệu nhất dưới hình thức một Liên Đoàn Sinh viên Học sinh Việt Nam. Chúng tôi hy vọng rằng Ban Chấp Hành của Tổng Hội Sinh viên Saigon cũng làm việc như vậy bằng cách quy định lại điều lệ Tổng Hội theo nhu cầu của hoàn cảnh và chúng tôi hầu hết là sinh viên của Tổng Hội, gọi là Hội viên sáng lập Tổng Hội, sẽ được mời trao đổi ý kiến sơ bộ về một Đại Hội Đồng như vậy.

Mặc dầu đã có những hiểu lầm trong hàng ngũ Sinh viên chúng tôi luôn luôn cố gắng hòa giải và chúng tôi hy vọng rằng chúng tôi có thể đi chung một hàng ngũ trong một tương lai gần.

Ở đây chúng tôi chỉ xin phép vạch cho ông thấy chúng tôi đặt hết tin tưởng vào Văn Phòng Thư Ký liên lạc của Hội nghị sinh viên Quốc Tế và mãi mãi mong rằng Coscog cũng như Hội nghị sinh viên Quốc Tế hãy có một cái nhìn đúng vào hiện trạng sinh viên Việt Nam và mong rằng sự chấp nhận Tổng Hội Sinh viên Saigon vào Hội nghị Sinh viên Quốc Tế không thể thông qua bằng một thủ tục vội vã và hình thức để tránh những hiểu lầm cho Sinh viên Việt Nam, và để giữ vững uy tín của tổ chức Quốc tế của Ông về vấn đề Việt Nam.

Thưa Ông Tổng Thư Ký, xin Ông nhận nơi đây những lời chào thành kính của chúng tôi.

TM HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO SINH VIÊN HỌC SINH SG
TM BAN NGOẠI VỤ

Ký tên

NGUYỄN HỮU-THÁI

- Cựu Chủ Tịch Ban Chấp Hành Đại Hội đại diện Sinh viên Saigon
- Hội viên sáng lập Tổng Hội Sinh viên Saigon
- Ủy viên Hội Đồng Sinh viên Tổng Hội Sinh viên Saigon
- Chủ tịch Ban Đại diện Sinh viên Kiên Trúc
- Phát Ngôn viên Trưởng phòng Ngoại vụ và một trong 5 nhân viên Ban Thường vụ H.Đ.C.Đ.S.V.H.S.SG

BẢN SAO KÍNH GỬI:

- Tổng Hội Sinh viên Saigon.
- Tổng Hội Sinh viên Huế.
- Tổng Hội Sinh viên Đàlat
- Các ban đại diện Sinh viên các phân khoa trường Cao đẳng, Trung Học Kỹ thuật.
- Các tổ chức Hội đoàn Sinh viên và thanh niên Việt Nam
- Thông tấn và báo chí trong nước và Quốc Tế, cùng áp lực sinh viên
- Các tòa Đại sứ.

đi tìm một tổ chức SINH VIÊN NGÀY MAI

LTS.— Phải tổ chức hay thất bại hay « Những người con mẹ Việt Nam hãy đoàn kết » đó là những lời nhận định mà mỗi người thanh niên chúng ta luôn luôn tự đặt cho mình. Đó cũng là lý do thúc đẩy chúng tôi đặt chủ đề : « TÌM MỘT PHƯƠNG THỨC XÂY DỰNG TỔ CHỨC SINH VIÊN ». Khi trình bày mọi ý kiến xây dựng trên diễn đàn tự do của Sinh viên Thanh niên là TÌNH THƯƠNG, chúng tôi đã tuân theo điều 3 của Quy chế Báo chí Sinh viên mà TÌNH THƯƠNG đã đăng tải trong số 9.

25-8-1964 kỷ niệm cái chết oai hùng của Quách thị Trang ; sinh viên đã anh dũng xuống đường, đấu tranh thắng lợi, Một chế độ độc tài vừa mới nhóm lên trong 9 ngày, đã bị đập đổ tan tành. Những thử thách cam go với chế độ bạo tàn năm ngoái, những thắng lợi vẻ vang ban đầu của cuộc chiến đấu chống độc tài năm nay, đã khiến chúng ta không còn nghi ngờ gì nữa ; đã đến lúc Sinh Viên phải góp phần đắc lực quyết định lấy vận mạng dân tộc, giữ vững lấy tương lai quốc gia.

Con đường tranh đấu của chúng ta còn dài và đầy chông gai, thử thách ; Chông gai đầy rẫy trên mỗi bước đi, thử thách không phải chỉ chờ đợi chúng ta trên mọi nẻo đường, mà còn ở ngay trong lòng chúng ta nữa. Cuộc đấu tranh trường kỳ và gian khổ của dân tộc không thể bị phản bội trong tương lai. Sinh viên Việt Nam phải cương quyết đứng lên đảm nhận vai trò tiên phong trong cuộc tranh đấu đó. Chúng ta ý thức rằng, hơn lúc nào hết, sinh viên chúng ta phải tiến đến đoàn kết, trong một lực lượng duy nhất có đủ sức mạnh để bảo vệ lý tưởng cao đẹp của tuổi trẻ : tranh đấu cho tự do, dân chủ.

Tuy nhiên, bên cạnh những hình ảnh hào hùng, hiên ngang nhất, hàng ngũ sinh viên đã phơi bày một thực trạng đáng buồn : chia rẽ, phân tán ; chia rẽ giữa lãnh tụ sinh viên với sinh viên ; giữa sinh viên và sinh viên và ngay cả trong từng cá nhân sinh viên, chia rẽ giữa tư tưởng, lời nói và hành động. Hiện nay tiếng đoàn kết là lời nói đầu tiên của tất cả mọi người nhưng trên thực tế nghi ngờ là ý tưởng tiên khởi mỗi khi người sinh viên nói đến đoàn kết. Cho nên trong lúc này, việc xây dựng một tổ chức thống nhất cho toàn thể sinh viên là công việc khó khăn, nhưng cần thiết mà mỗi một chúng ta có quyền và có bổn phận phải đặt ra.

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA MỘT TỔ CHỨC SINH VIÊN QUỐC GIA THỐNG NHẤT :

Chúng tôi muốn nói đến một Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia lý tưởng, đúng nghĩa với danh từ đó, chứ không phải hình thức « Tổng Hội » hiện nay.

— Chúng ta phải cố gắng để xây dựng một tổ

chức chung, biểu dương sự thống nhất và đoàn kết của toàn khối sinh viên.

— Một tổ chức thống nhất của sinh viên không phải chỉ có giá trị tượng-trung mà còn tạo được một sức mạnh lớn lao giúp sinh viên đảm nhiệm được trọng trách của mình trước lịch sử và dân tộc. «Hợp quần gây sức mạnh» là một chân lý từ nghìn xưa, nhưng sinh viên chúng ta chỉ mới chứng minh và thể hiện chân lý đó trong những khoảnh khắc nhất thời trong những lúc cùng quần nhất của quốc gia và của chính mình ; để rồi sau đó mỗi người lại rút vào cố thủ trong mỗi tháp ngà mỗi người tạo lập một chiến khu riêng biệt, chung quanh bố trí toàn chông gai của dả phá, nghi ngờ. Sự dả phá thường xuyên, tính nghi ngờ kinh niên của người sinh viên Việt Nam không phải là không có lý do. Bao nhiêu tội lỗi ; bao nhiêu sự phản bội của những lãnh tụ trong thế hệ đàn anh, của những đại diện sinh viên cùng thế hệ, bao nhiêu đổi thay ; bao nhiêu lợi dụng đã khiến cho những danh từ, tính từ hay đẹp nhất, kiêu hùng nhất trở thành vô nghĩa và tất cả tạo cho người sinh viên, một tinh thần bất hợp tác triền miên, liên tục trong suốt cuộc đời. Nhiều kẻ tự thức tỉnh, thò đầu ra khỏi chiếc tháp ngà kiên cố, nhìn quanh, chỉ thấy những chiếc ghế tương tự, không thấy bạn mình đâu, chỉ thấy mình lẻ loi, bơ vơ. Những kẻ được bầu làm lãnh tụ của «Tổng Hội Sinh Viên» hiện nay, lẽ ra phải có nhiệm vụ phá bỏ những hàng rào kiên cố đó để giải phóng từng cá nhân sinh viên, để đem họ về một tập thể phóng khoáng, nhìn xa thấy rộng. Đã không làm được những điều đó, họ lại còn phong tỏa thêm một không khí nghi ngờ, khinh miệt, khiến những kẻ muốn bước ra khỏi tháp ngà lại phải bịt mắt, bịt mũi quay ngay vào. Những kẻ nhận làm lãnh tụ của Tổng Hội Sinh Viên hiện nay đã đánh mất một năm trời quý báu của Sinh viên Việt Nam. Sinh Viên chúng ta còn nhớ, vào hạ tuần tháng 8 - 1963, trong khi ở miền nam Việt Nam sinh viên nổi dậy chống độc tài thì ở trời Âu, sinh viên quốc tế họp tại Leysin, Thụy Sĩ, cùng nhau thảo luận về đề tài « Phong trào sinh viên quốc tế trong quá khứ, hiện tại và tương lai ». Hội nghị đã đồng thanh chấp thuận bản Tuyên Ngôn (LEYSIN), ghi lại sự tán đồng ý kiến của sinh viên quốc tế về nhiều

điều trong đó có vấn đề « Quyền hạn và trách nhiệm của các Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia » : (1)

— « Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia có trách nhiệm : thúc đẩy hội viên của mình tham gia nhiệm vụ tiến bộ xã hội » ... « Quan tâm đến sinh hoạt chính trị và kinh tế của nước nhà và cố gắng để bảo đảm rằng hệ thống chánh trị, kinh tế trong đó Tổng Hội sinh hoạt—được xây dựng trên những ý nguyện tự do bày tỏ của dân chúng ».

« Mỗi Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia có trách nhiệm luôn luôn thức tỉnh để kịp thời chống lại sự thủ tiêu tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do đi lại của chính quyền,

« Mỗi Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia có quyền giữ vững độc lập hoàn toàn đối với những đoàn thể không phải sinh viên »...

— Tưởng không còn điều gì minh bạch hơn, tưởng không một ai có thể chối bỏ những quyền hạn và trách nhiệm mà sinh viên quốc tế đã vạch ra cho những Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia. Sự hiện hữu của mỗi tổ chức sinh viên quốc gia thống nhất, thật sự quan hệ đến vận mạng của mỗi quốc gia trên thế giới. Lực lượng sinh viên là quan sát viên, là thanh tra viên của những hoạt động chính trị, kinh tế quốc gia ; là biểu tượng của sự độc lập ; là chiến sĩ tiên phong cho mọi phong trào tranh đấu đòi tự do, dân chủ. Con đường đã được vạch ra rõ ràng như vậy nhưng những người nhận làm lãnh tụ sinh viên vẫn không chịu đi theo. Sự rạn nứt trong hàng ngũ sinh viên do đó mà ngày càng rõ rệt. Chúng ta không qui cả mọi trách nhiệm về sự tan vỡ đó cho những người cầm đầu Tổng Hội Sinh Viên hiện nay, nhưng chính ban chấp hành hiện tại của Tổng Hội phải thành thật thú nhận sự bất lực của mình trong việc đoàn kết sinh viên, trong nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên và quần chúng, cũng như nhiệm vụ giữ vững độc lập hoàn toàn đối với những đoàn thể, tôn giáo, chính quyền. Chúng ta chỉ ghi nhận một cách khách quan và đầy tha thứ sự bất lực đó, nhưng chúng ta cũng ý thức được rằng, trong giai đoạn mất còn này của đất nước, sự bất lực, hèn nhát của mọi cấp lãnh đạo dù là của chính quyền, sinh viên, hay của tổ chức quốc gia nào khác, đều bị lịch sử và nhân dân kết án như những sự phản bội.

Trước khi bàn đến một tổ chức sinh viên ngày mai, một Tổng Hội Sinh Viên Việt-Nam, chúng ta thử nhìn qua tổ chức Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia ngày nay, mà điển hình là Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn.

II. TỔNG HỘI SINH VIÊN HIỆN NAY ĐÃ XỨNG ĐÁNG LÀ MỘT TỔ CHỨC CỦA SINH VIÊN CHƯA ?

— Trước hết chúng ta đặt vấn đề chính danh. Nếu chính danh mà nói, thì cái « Tổng Hội Sinh Viên Saigon » hiện nay phải lấy một danh từ khác khiêm nhường hơn. Dốt đến mấy thì cũng không ai nhận là « tổng » khi chỉ nắm được một thành phần nhỏ trong một tập thể lớn. Thế thì làm sao gọi được là « Tổng Hội Sinh Viên » khi hội đó chỉ gồm chừng 3000 sinh viên trong lúc toàn thể Sinh Viên Sài Gòn gần đến 20.000 người. Tóm lại « Tổng Hội

Sinh Viên » hiện nay là một hội chẳng « tổng » chút nào cả ; phải gọi là « Tiêu Hội Sinh Viên » mới được chính danh.

— Khốn nỗi con số 3000 hội viên cũng không phải là một con số hùng hồn thể hiện lực lượng nhân sự của « Tổng Hội Sinh Viên Saigon ». Chúng ta có thể quả quyết rằng con số những hội viên hoạt động thực thụ hiện nay không quá số ngón của hai bàn tay. Sau cái bằng hiệu to tát « Tổng Hội Sinh Viên » hiện nay người ta chỉ thấy lơ nhố chưa đầy mười nhân viên của ban chấp hành — dĩ nhiên chúng ta không dám kể đến « 2 tiểu đoàn » « lực lượng tự vệ » của Tổng Hội vì chính những nhân viên của ban chấp hành « Tổng Hội » cũng không dám đứng chung danh sách với 2 « tiểu đoàn » này — Vậy thì cái gọi là « Tổng Hội Sinh Viên Saigon » hiện nay chỉ thu gọn lại là ban chấp hành của tổ chức đó.

— Tại sao lại có tình cảnh đơn côi đó ; tại sao lại có vấn đề không chính danh của « Tổng Hội » ? Xin trả lời ngay là vì điều lệ của Tổng Hội có điểm sai lầm Tổng Hội đặt trên căn bản một hội tự, và chỉ những sinh viên đi bầu phiếu mới là những hội viên của Tổng Hội.

— Đó chỉ là một sai lầm của điều lệ ; điều sai lầm trầm trọng hơn cả chính là vấn đề nhân sự lãnh đạo. Thử hỏi ban chấp hành của « Tổng Hội » Sinh Viên Saigon đã làm được những gì cho sinh viên ? đã hướng dẫn sinh viên làm được những gì cho dân tộc ? Những lời hứa hẹn khi tranh cử đã được thực hiện chưa ? Đọc lại Tuyên ngôn Leysin mà cảm thấy xấu hổ. Thay vì « thúc đẩy hội viên của mình tham gia nhiệm vụ tiến bộ xã hội » « Tổng Hội » lại đề cho hội viên bực bội trở lại thắp ngà, hay thỉnh thoảng lại tổ chức một vài sinh hoạt nông thôn loại tài tử nhất mà kết quả là hao tốn ngân quỹ quốc gia, làm hủ hóa tính thần phục vụ đang lên của Sinh viên, gây những hình ảnh quan liêu, công tử có hại cho uy tín Sinh viên.

Thay vì « Quan tâm đến sinh hoạt chính trị và kinh tế của nước nhà »... và « luôn luôn thức tỉnh để kịp thời chống lại sự thủ tiêu tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do đi lại của chính quyền » Tổng Hội lại ngái ngủ, chỉ khi nào sinh viên đến chửi vào tận cửa, lời xốc tận tay mới gật gù mở mắt để chịu đứng lên. Một vài thí dụ điển hình. Ban chấp hành của Tổng Hội gồm những người ra vào cửa công quyền nhiều hơn ai hết thế mà khi hiến chương Vũng Tàu 16/8 ra đời, những người đó vẫn chưa có một khái niệm gì về một hiểm họa độc tài quân phiệt sắp đổ xuống trên đầu nhân dân ; bằng chứng là trong buổi họp 8 giờ tối hôm 16/8 nghĩa là 4 giờ sau khi bản hiến chương được tuyên bố trên đài phát thanh và công bố trên báo chí ; nhiều sinh viên đòi hỏi phải làm cách mạng để kỷ niệm tuần lễ vùng dậy thì ban chấp hành của « Tổng Hội » lại khẳng khái đòi chỉ kỷ niệm suông mà thôi, mọi hình thức tranh đấu khác đều không được công nhận. Phần uất đến cực độ, phái đoàn sinh viên Y khoa bỏ phòng họp ra và khi nghe chủ tịch « Tổng Hội » long trọng tuyên bố không thể đòi hỏi cách mạng được trong

lúc này vì chiến tranh có thể xảy ra trong vòng 2 ngày nữa thì sao ? ». Và chủ trương rằng trong các buổi hội thảo phải đưa ra đề tài « đóng góp » và « xây dựng » chứ đừng dă phá. Chúng tôi đã bỏ ra về vì không hiểu ông chủ « Tổng Hội » là ai mà biết được rằng chiến tranh có thể xảy ra trong vòng 2 ngày nữa và do đó ngăn sinh viên đừng làm cách mạng ; và cũng không biết nhân danh gì để đóng góp và xây dựng chế độ lúc bấy giờ. Mầm chia rẽ giữa « Tổng Hội » và cách sinh viên hoạt động, đòi cách mạng này nở từ đây. Một ban tổ chức « Tuần lễ vùng dậy » được thành lập hai ngày sau tại phòng M4 Đại Học Y Khoa gồm Y khoa, Luật khoa và phân khoa khác. Ngay từ lúc ấy người ta xem những người trong ban chấp hành của Tổng « Hội » như những kẻ lạc loài, đi ngược trào lưu cách mạng. Mấy ngày sau trong khi sinh viên cách phân khoa hội thảo đòi cách mạng, thì không hiểu sao Tổng Hội lại đi thương thuyết với ông Nguyễn Khánh để sinh viên bị xuyên tạc, và phải đập đài phát thanh để thanh minh v.v... và v.v...

Những thí dụ trên đây và nhiều việc làm khác của ban chấp hành « Tổng Hội » đã khiến sinh viên thờ ơ, bỏ rơi « Tổng Hội ». Tuy nhiên chính sự thờ ơ, bỏ rơi đó cũng là một lỗi lầm của sinh viên hội viên « Tổng Hội ». Lẽ ra sau khi bầu ra « Tổng Hội », Sinh Viên phải theo dõi và kiểm soát, thúc đẩy ban chấp hành Tổng Hội. Tuyên ngôn Leysin viết : « Trong khi mình định quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia, chúng tôi xác nhận sự tin tưởng của chúng tôi rằng những mục tiêu đề ra trong bản tuyên ngôn này chỉ có thể hoàn thành nhờ những tổ chức sinh viên, tiến bộ và dân chủ, đặt căn bản trên ý nguyện đồng lao cộng tác của người sinh viên, và đại diện thực sự những mối quan tâm của sinh viên. » Tưởng không có gì rõ ràng hơn. Sinh viên có một lỗi lầm là phó mặc vận mạng của mình cho những người mình bầu ra, mà không cần theo dõi công việc để khuyến khích, thúc đẩy ; kiểm soát mọi hành vi để ngăn ngừa những người đại diện bị mua chuộc, cảm dỗ v.v... Đó là tất cả những lỗi lầm của ban chấp hành « Tổng Hội Sinh Viên » ; cũng như những sơ sót của chính sinh viên thuộc Tổng Hội.

III TIẾN ĐẾN MỘT TỔ CHỨC SINH VIÊN THỐNG NHẤT

— Chúng tôi muốn đề cập đến một « Tổng Hội Sinh viên Việt Nam » đứng nghĩa với danh từ đó hoặc một « Tổng Liên Đoàn Sinh viên Việt Nam » như nhiều người đã đề nghị. Vấn đề danh từ không quan trọng bằng thực chất của 1 tổ chức sinh viên quốc gia ngày mai. Chúng ta không đặt mình vào những hoàn cảnh điều kiện lý tưởng của những quốc gia khác để đề nghị một tổ chức không bao giờ thực hiện nổi. Chúng ta phải theo sát thực tế của khối sinh hiện nay.

— Nhìn vào thực tại, chúng ta không thể nào phủ nhận được sự hiện hữu đồng thời của 2 tổ chức sinh viên : « Tổng Hội Sinh Viên Saigon » và « Hội Đồng Chỉ Đạo Sinh Viên Học Sinh Saigon ». Một bên « Tổng Hội » được thành hình từ lâu, một bên

« Hội Đồng » có thực lực vì ra đời trong giai đoạn tranh đấu của Sinh Viên Học Sinh và quy tụ được hầu hết các phân khoa đại học, cũng như những trường trung học lớn tại thủ đô. Chúng ta không phê phán, bắt buộc tổ chức nào nên tồn tại, tổ chức nào nên cáo chung ; nhưng Sinh viên chúng ta thấy rõ sự hiện-hữu đồng-thời của 2 tổ chức đó không thể nào chấp nhận được trên căn bản trường kỳ. Chủ trương chia rẽ sinh viên làm 2 khối là một chủ trương bất hợp lý và chắc chắn không một ai trong chúng ta tán đồng.

— Vậy thì phải hợp nhất. Nhưng hợp nhất trên căn bản nào và làm sao mà hợp nhất được ? -- Khi nói đến vấn đề hợp nhất hai tổ chức trên trong cùng một tổ chức sinh viên thống nhất, chúng ta không có tham vọng thống nhất hai ban chấp hành hiện tại của hai tổ chức sinh viên đó vì hai bên như mặt trời và mặt trăng, không thể nào bắt tay nhau, tin cần nhau, hòa hợp với nhau được. Chúng ta chỉ nói đến thống nhất với những người mới của cả hai bên, sau khi các cuộc bầu cử đại diện hay « Tổng Hội » hoàn tất.

— Trước hết, điều lệ gia nhập « Tổng Hội » phải được sửa đổi : tất cả các sinh viên đều đương nhiên là hội viên của Tổng Hội. Có như vậy danh từ Tổng Hội mới được chính danh, vì là hội chung của tất cả sinh viên.

— Việc bầu lại ban chấp hành của Tổng Hội sẽ thay thế những lãnh tụ không xứng đáng bằng những sinh viên có hành động xuất sắc, có tư tưởng cách mạng, có tinh thần tiến bộ ; được toàn thể sinh viên ủng hộ và xứng đáng để hướng dẫn, đại diện toàn khối Sinh viên.

— Hơn nữa, nếu một cuộc bầu cử « Tổng Hội » mở rộng sẽ có sự tham gia của ngay những sinh viên trong « Hội Đồng C.Đ.S.V.H.S Saigon » và do đó một sự hợp nhất giữa những người cùng chí hướng, cùng có tinh thần cách mạng và tiến bộ sẽ không thể nào không thực hiện được.

Tóm lại, chúng ta mong mỗi rằng, một Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam hay một Tổng liên đoàn Sinh Viên Việt Nam sẽ được thành hình cùng một lúc với sự hủy diệt của hai tổ chức « Tổng Hội Sinh Viên Saigon » và « Hội Đồng Chỉ Đạo Sinh Viên Học Sinh Saigon » và sự gia nhập của các Tổng Hội Sinh Viên Huế và Đà Lạt.

Dù sao chăng nữa sự thành hình của một tổ chức Sinh Viên quốc gia cũng đòi hỏi sự tham gia tích cực của mỗi một sinh viên trước khi xử dụng lá phiếu. trong lúc bầu cử, cũng như sau ngày bỏ phiếu. Một khi đã là đương nhiên hội viên của tổ chức sinh viên quốc gia, người sinh viên có bổn phận và trách nhiệm phải theo dõi thường xuyên, tham gia ủng hộ phê phán những công việc của những người đại diện. Những kẻ bất tài, những phần tử hư hỏng sẽ bị đào thải trái lại những cá nhân xuất sắc, những đại diện xứng đáng, nhiệt thành sẽ được khích lệ. Có như thế một tổ chức sinh viên quốc gia mới có đủ tư cách, đủ sức mạnh để đại diện cho toàn thể sinh viên và cũng có như thế Sinh Viên Việt Nam mới mong đảm nhận được sứ mạng của mình trước nhân dân và lịch sử.

VÀI NHẬN XÉT VỀ TÌNH TRẠNG SINH VIÊN HIỆN NAY

SINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊNSINHVIÊ

L.T.S.— « Phải tổ chức hay thất bại » hay « Những người con mẹ Việt Nam hãy đoàn kết » đó là những lời nhận định mà mỗi người thanh niên chúng ta luôn luôn tự đặt cho mình. Đó cũng là lý do thúc đẩy chúng tôi đặt chủ đề : « **TÌM MỘT PHƯƠNG THỨC XÂY DỰNG TỔ CHỨC SINH VIÊN** ». Khi trình bày mọi ý kiến xây dựng trên diễn đàn tự do của Sinh viên, thanh niên là **TÌNH THƯƠNG**, chúng tôi đã tuân theo điều 3 của **Quy chế Báo chí Sinh viên** mà **TÌNH THƯƠNG** đã đăng tải trong số 9.

ĐẶT vấn-đề đoàn-kết sinh-viên tức là chấp nhận rằng sự chia rẽ trong giới sinh-viên đã quá lộ-liếu ; bây giờ thì lộ-liếu chứ thực ra sự rạn nứt đã ngấm ngấm sau đảo chính 1-11-63 ; điều này chẳng có gì lạ khi mà ai cũng thấy mình có công-trạng trong việc lật đổ chế độ cũ. Sự rạn nứt đó lại rõ rệt hơn sau cuộc bầu cử Tổng hội vừa qua và hoàn toàn lộ liễu trong và sau cuộc biểu tình chống hiến chương Vũng Tàu 16-8. Những người có cảm tình với sinh viên nhưng không theo dõi kỹ càng nội bộ sinh viên đã thờ phào nhẹ nhõm khi hay tin một hội đồng song song với Tổng-hội sinh viên. Thế nhưng với hai cuộc họp báo, một của Tổng-hội, một của hội đồng chỉ đạo tháng vừa qua đã đánh mất rất nhiều uy tín của những người trẻ tuổi đã luôn tự nhận là vô tư lúc hành động.

Nhìn thẳng vào vấn đề như vậy, tôi không bi quan nghĩ rằng tình trạng chia rẽ đó trầm trọng đến độ không thể giải quyết ổn thỏa

được ; tuy nhiên giải quyết đề tất cả sinh viên đề huề nắm tay nhau trên con đường dựng nước cũng không phải là điều mà ngày một ngày hai một kẻ nào có thể làm được. Nguyên nhân nào đã gây nên tình trạng khó khăn đó.

Thiết tưởng tự nghi ngờ lẫn nhau là nguyên nhân chia rẽ không những chỉ dành riêng cho Sinh viên mà còn cho toàn bộ Miền Nam vậy. Ông Diệm đã cố tình lợi dụng và quan trọng hóa sự phá rối của Cộng sản để tìm cách chia rẽ tôn giáo, đảng phái và nhân dân hầu để bề thống trị. Bây giờ ông Diệm chết rồi, nhưng hậu quả của thứ chính trị sai lầm đó (biệt đãi thiểu số và bỏ quên đa số quần chúng) vẫn còn đây, đó là sự nghi-kỵ lẫn nhau, từ chính quyền trung ương đến chính quyền địa phương và toàn dân. Sinh viên học sinh cũng không thoát khỏi hậu quả đó. Phải thú nhận rằng, người Sinh viên có khả năng làm việc và lãnh đạo không là bao, những kẻ có can đảm đặt thẳng vấn đề với chính quyền cũng không mấy trong

số mười mấy ngàn sinh viên Sài Gòn hiện nay, thế mà cứ tiếp xúc dần dần nhóm này đến nhóm khác, tôi có cảm tưởng là không có ai trong số người có khả năng làm việc đó « còn trong sạch » được cả. Người bị chính quyền đương thời mua chuộc, kẻ thì do một ông lớn nọ tung tiền đề tổ chức chống chính phủ Nguyễn Khánh ; người thì do đảng này đưa ra, kẻ thì Cộng sản trá hình ; thôi thì đủ điều xuyên tạc. Tôi dám dùng chữ xuyên tạc bởi tôi đã có dịp tiếp xúc hầu hết các vị « lãnh tụ » của từng nhóm và đã theo dõi kỹ càng tình thần tranh đấu của sinh viên, tôi thấy rằng cái đảng sau đảng phái hay đảng sau tôn giáo... đó dù có đi chẳng nữa cũng không phương hại gì đến tình thần phục vụ dân tộc của sinh viên cả, dĩ nhiên trừ một vài con sâu mọt đã rõ ràng mà ai cũng có thể thấy được trong nội bộ sinh viên. Thế mà người ta, người ta đây tức là số sinh viên chỉ biết nói và chỉ trích, mà không biết làm, đã quan trọng hóa cái đảng sau mỗi cá nhân

sinh viên đề tăng thêm sự nghi kỵ lẫn nhau, từ đó đến chia rẽ không xa.

Sự nghi kỵ lẫn nhau để ra tinh thần anh hùng cá nhân, trong đầu óc của các cấp lãnh đạo sinh viên đều có những câu tương tự như sau : « Không ai yêu nước bằng tôi, không ai vô vị lợi bằng tôi trong lúc này, không ai chống Cộng bằng tôi... » Khả năng lãnh đạo sinh viên không chênh lệch nhau là bao, hữu xạ tự nhiên hương thật là khó, mà muốn tự xưng hùng thì chỉ trích kẻ khác là điều không thể tránh khỏi ; từ chỗ chỉ trích thì thăm, đến sự chỉ trích giữa hội-nghị và sau cùng nên không được người ta chỉ trích nhau bằng cách hợp báo ; thối thì tha hồ để cho mấy ông ký giả chộp lấy cơ hội, thổi phồng lên ; Cộng-sản thì cười khoái trá và tôi biết chắc là người Mỹ thì lắc đầu thờ dai.

Một nguyên nhân thứ ba mập mờ nhưng dễ hiểu là dù sinh-viên « con cưng » của đất nước, là hạng trí thức được ưu đãi bởi toàn dân, sinh viên cũng chỉ là những con cừ non trước những manh-tâm của những con buôn chính-trị ; do đó đảng phái nào, lực-lượng nào cũng muốn lôi-dụng lòng nhiệt thành và sự thiếu kinh-nghiệm hoạt-dộng của sinh-viên để hướng sinh-viên vào những lối đi mờ ám ; mỗi nhóm chịu ảnh hưởng của một lực lượng và bởi thế chia rẽ ngấm ngấm. Đó là chưa kể những chính phủ lăm le muốn độc tài không bao giờ muốn sinh-viên đoàn kết thành một khối ; điều này sinh-viên Việt-nam đã có nhiều lần kinh-nghiệm, cũng như những đảng phái thiếu thực chất và không quần chúng không bao giờ mong có một sự đoàn

kết quần chúng vĩ đại nào khác, ngoài đảng mình. Tạo mối liên lạc và đoàn kết thì khó nhưng muốn tìm yếu tố để chia rẽ thì dễ, quá dễ đối với giới sinh-viên chưa ý-thức được lối làm việc tập thể và quá nhiều tự tôn ; chỉ cần một tin đồn, một chiến dịch rỉ tai vô căn cứ cũng đủ cho hàng ngũ lãnh đạo sinh-viên nghi ngờ lẫn nhau.

Nếu ra những nguyên nhân chính yếu trong nhiều nguyên nhân đã làm cho sinh-viên không cùng nhau ôn hòa làm việc để chúng ta thấy rằng tất cả những lời kêu gọi thiện chí, những lời hô hào trên máy phóng thanh đều có tính cách lý thuyết trong việc tìm cách đoàn kết sinh viên trong tình trạng hiện tại. Thực thế, hậu quả 9 năm cai trị của gia đình nhà Ngô đã để lại sự nghi ngờ lẫn nhau của toàn dân, thì có lẽ dân Việt Nam còn phải gian lao, cực khổ nhiều, lâu năm, mới mong gây lại thông cảm. Sinh viên không những chỉ nghi kỵ mà còn tự tôn ; tinh thần làm việc bằng tập thể, như nước Nhật đã có cách đây hằng mấy chục năm, chưa có thể một sớm một chiều mà nhập vào số người có khả năng điều khiển sinh viên hiện nay, sự tự tôn đó là dấu hiệu của một nước chậm tiến, gột rửa ngay không phải là chuyện một thể hệ, mà có lẽ phải cần một chương trình rộng lớn của một chính phủ có uy tín trong việc đào tạo cán bộ điều khiển. Điều thứ ba mà ai cũng muốn kêu gọi là sinh viên hãy dừng chân lại trước sự chi phối của các đảng phái, không phải là loại kêu gọi đưa chính trị ra khỏi học-đường, bởi tình thế bi đát hiện nay đã ghi vào đầu óc của sinh viên Ý thức chính trị Nhưng sự kêu gọi dừng chân đó cũng đã nhiều mà không

có kết quả bởi sinh viên chưa được ai cho biết sức mạnh của một lực lượng sinh viên biệt lập.

Rút cục lại điều đề cứu vãn tình trạng chia rẽ sinh viên hiện nay chỉ là sự khéo tổ chức lúc hoạt động ; người lãnh đạo phải tổ chức thế nào để khi dùng người dùng dụng chạm đến tự ái cá nhân, không đụng chạm đã đành mà còn vuốt ve cá nhân nữa ; một khi người lãnh đạo đã nắm vững đường lối độc lập của sinh viên thì phải can đảm, dù vẫn có quyền nghi ngờ, chấp nhận mọi thiện chí hoạt động của mỗi Sinh-viên, phải xem cái đảng-sau-đảng-phái đó chẳng có gì đáng ngại cho công việc.

Những khó khăn và sợ hãi mà Tổng-hội Sinh-viên vấp phải trong năm nay, những lung-cung trong cách làm việc của Hội đồng chỉ đạo sinh viên hiện nay đòi hỏi những ý kiến thực tế trong việc xây dựng một cách thức làm việc mới cho Tổng-hội kỳ tới để đoàn kết hữu hiệu Sinh-viên Saigon ;

Trước khi chấm dứt phần đầu của những nhận xét trên đây về vấn-đề — nghị định nhờ giúp vào sự hòa hợp của nhiều khuynh-hướng làm việc của Sinh-viên, tôi xin nói nhỏ với quý anh « lãnh tụ » Sinh-viên hiện nay rằng chúng ta hoạt động mà không có gì cả, tiền tài không, hậu thuẫn không, khôn ngoan và mánh lới cũng không bằng thiên hạ, giá trị của chúng ta là biết thương yêu và đoàn kết lẫn nhau.

TÔN-THẤT-CHIỂU



CON ĐƯỜNG ĐI TỚI

MỘT BAN ĐẠI DIỆN SINH VIÊN MẠNH

TRƯƠNG THÌN



Ể U chúng ta nói Tổng hội sinh viên hay Hội đồng chỉ đạo sinh viên là nhóm sinh viên dùng khả năng riêng của mình để tỏ thái độ trước một biến cố. Nói như thế thì đúng.

Nhưng nếu chúng ta nói THSV hay HĐCĐSV là những nhóm người Đại Diện Sinh Viên thực hiện công việc trên tức là nói sai. Tại sao?

Trên giấy tờ THSV có 3000 hội viên, nhưng hội viên thật sự chỉ gồm những người trong liên danh được bầu và một số rất ít trong con số 3000 còn tất cả là những hội viên chết, không hợp tác trong hành động và ý kiến.

Trên giấy tờ, đại diện cho toàn thể sinh viên đủ tất cả mọi phân khoa của thủ đô. Nhưng đó là điều hữu danh vô thực. Ngoài những tiếng to lớn đó ra, thật sự tổ chức tại mỗi phân khoa rất rời rạc. Có chăng cũng chỉ do một số người thiện chí đứng ra dùng sức riêng mình mà gánh vác tất cả. Còn SV làm kẻ bàng quan không những không đặt giá trị quan trọng cho BDD mà còn coi đó như cái Trường Danh Lợi Nhỏ dành cho những kẻ muốn làm lớn hay muốn xoi xít. Tuy nhiên vẫn có những tràng vỗ tay tán thưởng những ý kiến hay. Nhưng đó là vấn đề khác. Chúng tôi muốn xác nhận SV là những khán giả xem diễn kịch.

Sự thành công hay thất bại của những tổ chức đó thật ra không làm thay đổi giá trị của người SV hôm nay, chút nào, mà chính là nói lên được giá trị của những người trong ban lãnh đạo mà thôi. Nếu có

một sự thành công nào đó mà họ chụp lên đầu SV những hãnh diện lớn thì đó quả là một điều xấu hổ, cưỡng đoạt trắng trợn.

Chúng tôi không phủ nhận việc làm của THSV hay HĐCĐSV mà chỉ muốn nói lên một lỗi lầm rất lớn của hai ban lãnh đạo: Hoặc họ thiếu khả năng, thiện chí để lôi kéo SV hoạt động, hoặc đã coi thường SV, coi họ như những con số — Con số ba ngàn, con số hai mươi ngàn để thực hiện công việc riêng tư. Chúng tôi lặp lại đó là một lỗi lầm rất lớn, chặn bước tiến, làm ngưng tụ khả năng dồi dào của SV. Đến đây chúng tôi xin mở ngoặc nhỏ: Xin đừng lấy hình ảnh cuộc tranh đấu độc tài vừa qua làm thành tích của Tổng hội hay HĐCĐSV. Bởi TH lúc bấy giờ chỉ xen vào những tổ chức có sẵn và HĐCĐSV thành lập sau thời kỳ đó. Và một lý do quan trọng hơn: Mọi người đều thấy rõ nguy cơ độc tài. Riêng về SV, nếu có những tổ chức kỷ lưỡng, chắc chắn còn những chuyện khác hơn.

Như vậy sự thành công của hai nhóm ấy là những thành công không đáng kể so với lực lượng 17.000 Sinh Viên.

Và sự thất bại cũng chỉ là một điều tất nhiên vì dù sao khả năng của họ cũng có giới hạn, hơn nữa đó là giới hạn rất hẹp điều đó được chứng minh bằng việc làm của các bạn từ ngày 1-11 đến nay.

Trong vị trí của những người Sinh Viên hôm nay chúng tôi không thể chấp nhận một lối hành động như vậy. Các bạn trong hai ban chỉ đạo chỉ là những viên tướng lãnh xông vào địch thủ thật hăng nhưng

quên rằng đó là phần việc của những binh nhì can đảm. Công việc của họ thật ra là làm việc cho những người lính đó hăng hái, trật tự và khôn ngoan để tiến tới. Phải chú ý tận dụng khả năng của Sinh Viên để phục vụ đất nước. Đó là một điều quan trọng mà các ban lãnh đạo đã quên.

Sinh Viên không phải là những thành phần chỉ có khả năng la ó trong một cuộc biểu tình nào đó. Người Sinh viên ý thức vị trí của mình sau mười mấy năm được đi học đó là vị trí của những người hướng dẫn những người có đủ khả năng để đảm nhận những việc lớn. Nếu người S.V không cảm thấy mình bị lạc lõng trong tập thể S.V sự đoàn kết và hợp tác sẽ là cơ hội biến họ thành những cán bộ tốt.

Như vậy giữa S.V và Ban lãnh đạo phải có một sự mời gọi quyết liệt. Sinh Viên đòi hỏi BDD phải sáng suốt hơn ai hết để kêu gọi hợp tác; BDD đòi hỏi S.V không thể quên được trách nhiệm hiện tại.

* * *

Làm thế nào để S.V đoàn kết?

Những tổng hội trước những ban chỉ đạo trước đã giết chết ý nghĩa tuyệt đẹp của danh từ « Đoàn kết Sinh viên ». Các bạn đã dùng quá nhiều chữ đó, xài một cách bừa bãi, nhiều khi không biết xài mà vẫn xài làm cho chữ nghĩa ồm ồm và sứt giá. Chúng tôi muốn phục hồi giá trị của nó lại nguyên hình quý báu và nhấn mạnh một sự đoàn kết thật sự của SV trong giai đoạn hiện tại quả là một điều vô cùng cần

thiết. Sự đoàn kết ở đây không phải gần những thành phần vô trách nhiệm được kết hợp trong một sự tình cờ nào đó. Sự đoàn kết ở đây là sự kết hợp chặt chẽ từng đơn vị Sinh viên. Người sinh viên cảm thấy mình kiêu hãnh được nằm trong tập thể. Người sinh viên kiêu hãnh đưa tay lên:

— Tôi làm!

— Tôi lãnh trách nhiệm!

— Chúng ta cùng nhau thực hiện...

— Chúng ta có sức mạnh thật sự trong đoàn kết, và hiệp lực làm việc.

Tại sao chúng ta đã không làm được như thế. Tại các bạn lãnh đạo sinh viên trước kia chỉ cần dùng tiếng đoàn kết SV, chỉ cần dùng những con số to lớn mong tạo một áp lực mà họ đã không có một chương trình nào để đạt được sự đoàn kết thật sự. Đó là chưa nói những lý do thấp hèn của họ bỏ bao nhiêu thì giờ quý báu (thì giờ của một ban đại diện SV đứng đắn) để chạy theo những danh lợi nhỏ nhen. Nếu phê bình một cách quyết liệt hơn thì chính họ đã sợ và đã cố chặn phong trào đoàn kết. Bởi sự đoàn kết sẽ quật lại và đào thải họ như đào thải những thành phần cặn bã đáng ghê tởm. Họ đã quên một điều rất tầm thường là danh lợi tốt đẹp và trường cửu chỉ có thể có khi nó là hậu quả của những việc làm ích lợi cho mọi người. Đó là một câu châm ngôn cần phải viết dưới hàng chữ Tổng hội sinh viên, dưới hàng chữ Hội đồng chỉ đạo SV.

Có những người trái lại muốn đoàn kết SV nhưng vẫn không thực hiện được. Lý do là đã coi thường giá trị hiểu biết của người Sinh viên hôm nay và họ chỉ loanh quanh với thiện chí của mình — trong mấy chữ Đoàn kết, Đoàn kết. Họ đã quên rằng chữ đó bệnh từ lâu. SV hôm nay có quá nhiều khôn ngoan để hiểu và để e ngại. Chúng tôi muốn nhấn mạnh với những người lãnh đạo Sinh viên là chính nhóm người lãnh đạo không có một đường hướng rõ rệt, không có những tiêu chuẩn để nhắm tới trong từng giai đoạn một. Chính vì vậy mà không có một sự

sẵn sàng chờ đón. Bởi vậy những cuộc tranh đấu vừa qua có tính cách của một sự vụng về trước một biến cố đột xảy tới có khi chìm trong đó mà chẳng thấy được toàn diện sự chuyển vận lịch sử của dân tộc cũng như của cả thế giới hôm nay. Chúng tôi không muốn mình bị lôi cuốn đi, chúng tôi không thể có sự vương vấn đó như là những hình ảnh oai hùng của người thanh niên. Bởi vậy, dù không muốn, chúng tôi vẫn phải lặp lại lần nữa là những người Sinh Viên hôm nay có bốn phận phải tạo một hướng đi rõ rệt và ban lãnh đạo Sinh Viên phải luôn luôn theo hướng đó mà làm việc. Có như thế trí khôn của SV mới chấp nhận sự đoàn kết là một điều cần thiết.

Chúng tôi trở lại vấn đề tìm một phương cách đoàn kết SV với một nhận định tiên quyết, Tập-thể-Sinh-Viên-mạnh được tạo thành do sự kết hợp chặt chẽ của từng đơn vị Sinh Viên. Như vậy để thực hiện một sự đoàn kết chúng ta không thể thực hiện một cách hời hợt chỉ bằng những danh từ đồ sộ, những diễn văn hay tiếng hoan hô đã đào, Đó là những khí cụ thuộc loại yếu. Việc quan trọng là chú ý và kết hợp lại từng đơn vị Sinh Viên với nhau. Bắt đầu từ những nhóm người trong một lớp; các lớp trong một trường; các trường thành một khối lực lượng SVSG. Đó là nguyên tắc rất tầm thường nhưng là một nguyên tắc căn bản không thể quên được.

Làm thế nào để đoàn kết? Đó câu hỏi ám ảnh những người Sinh Viên có ý thức và thiện chí... Câu hỏi đó như một lời thúc dục họ phải luôn luôn chú ý, suy nghĩ và sáng tạo. Họ đứng ra đảm nhận công nhận công việc của các tiểu bang trong lớp. Ban Ronéo, ban Thể Thao, xã hội, văn nghệ, báo chí v.v... Các trường tiểu ban này lôi kéo bạn bè về phía mình nhất định không để sót người nào, tạo sự va chạm giữa tiểu ban này và tiểu ban kia và nhất là luôn luôn làm sống động tập thể của mình.

Tất cả mọi tiểu ban chuyên môn... đều luôn luôn không quên chủ đích của mình là đoàn kết Sinh Viên để tạo một tập thể vững chắc, sáng suốt.

Khi sự tổ chức tại mỗi lớp đã vững chắc như thế rồi thì sự kết hợp lại thành khối sinh viên của trường thật dễ dàng. Những người đại diện cho mỗi lớp sẽ họp lại với nhau để thành Ban đại diện của trường. Một ban đại diện mạnh có bốn phận phải nhìn toàn diện tình trạng sinh viên trong trường, nghiên cứu những giải pháp làm cho khối sinh viên hợp sức đoàn kết với nhau. Soạn thảo những dự án của nội bộ và thúc đẩy các ban làm việc thật mạnh. Về phương diện đối ngoại, ban đại diện phản ảnh đúng đắn tinh thần sinh viên của trường cộng thêm tài năng và sự sáng suốt của mình thể hiện đúng sức mạnh thật sự của S.V.

Nếu tất cả mọi trường đều tổ chức như vậy, đại diện của các trường họp lại thành một ban đại diện Sinh viên Sài Gòn. Phải chăng đó là một BDDSVSG phản ảnh trung thực đời sống của Sinh Viên? Chỉ với một BDD như thế mới có thể phá vỡ những chia rẽ mà chúng ta thấy hôm nay trong nội bộ Sinh Viên.

Hiện tượng Sứ quân trong hội đồng chỉ đạo Sinh Viên Sài Gòn.

Hiện tượng Tổng hội Sinh Viên mất sinh viên, vá víu bằng đoàn quân tự vệ có các em thiếu niên gây gộc quên mất khí giới của Sinh viên là bộ óc sáng suốt.

Thật không khó giải thích khi chúng ta đường lối của họ không dựa trên căn bản thiết yếu: Sinh Viên.

TRƯƠNG THÌN

TRÍ THỨC ĐẠI HỌC CỦA MÌNH

trước trách nhiệm thời đại

NGÔ THẾ VINH

SUỐT quá khứ chín năm, người trí thức miền Nam, ngoài lãnh vực chuyên môn, đã có một nếp sống Ly Dị với thời cuộc xã hội hiện tại.

Tùy theo mỗi quan niệm, thật khó mà định nghĩa rõ ràng thế nào là một người trí thức. Đây không phải lúc làm một công việc có tính cách hàn lâm là tìm một định nghĩa xác đáng cho hai chữ Trí Thức. Trí thức hiểu theo nghĩa thông thường là những thành phần có học đến một trình độ : ào đó, trình độ Đại học chẳng hạn ; nếu khó khăn hơn thì ở một người trí thức ngoài khả năng học vấn còn thêm một số yếu tính khác, hiểu theo nghĩa sau này thì rất ít người được mệnh danh trí thức.

Quần chúng và ngay sinh viên vẫn quan niệm Sinh viên là một thành phần trí thức, như thế, giới giáo sư đại học — những người đào tạo sinh viên hiển nhiên phải là những nhà Trí thức ở một cấp bậc cao hơn.

Bấy lâu nay, người sinh viên đã có nhiều dịp đề tự nhận định nhân dáng mình, hoặc từ bên ngoài, hoặc ngay trong giới sinh viên. Gần đây ngoài những đụng chạm nội bộ, người sinh viên còn phải sinh hoạt chung với những giới khác. Tim hiểu và nhận định những chiến hữu khác giới với mình không phải là không cần thiết. Người viết với tư cách một sinh viên, hy vọng sẽ lần lượt « Quan Sát » được hết những thành phần có mặt đang tranh đấu trong hiện tại. Gần gũi với người sinh viên hơn hết là những giáo sư đại học, tiêu biểu cho từng lớp trí thức cao nhất và được coi như những tinh hoa quốc gia. Nhận định Trí thức qua lớp người này bằng những việc họ đang làm, chúng ta sẽ không đi quá xa sự chính xác.

Suốt những năm qua, song song với sự tẻ liệt của hàng ngũ sinh viên, giáo chức đại học chứng tỏ sự có mặt im hơi lặng tiếng và tự bằng lòng với địa hạt chuyên môn của mình, không mấy băn khoăn. Cho đến sự đóng góp của họ trong giai đoạn cuối để lật đổ một chế độ thối nát cũng mang nhiều thiếu sót ; điều đó làm cho sinh viên mang thêm thất vọng và ngay ở họ nhiều tiếc nuối.

Chỉ trong chưa đầy một năm, lực lượng sinh viên đã đốt giai đoạn vụt lớn và tự trưởng thành.

Giới trí thức đại học cũng đã có vài dấu hiệu *của mình*. Hoàn cảnh nào đã đem tới cho thành phần này những băn khoăn, những ý thức trách nhiệm về thời cuộc mà trước đây họ không có. Hiện tượng chậm trễ này phải chăng là dấu hiệu của những kinh nghiệm thận trọng và trưởng thành.

Ngày 28/8/64 phải là ngày đáng ghi nhớ của giáo sư Đại học Saigon cũng như 23-8 năm ngoái là ngày đáng ghi nhớ của toàn thể sinh viên. Chúng ta hãy nghe một giáo sư nhận định về thực trạng sinh hoạt của thành phần mình :

« Phải nhận rằng giáo sư đại học Saigon rời rạc. Rời rạc chứ không phải chia rẽ, vì có làm gì chung đâu mà chia rẽ. Do một tổ chức phân tán, các khoa cách biệt nhau nên phần đông không quen biết nhau. Đời sống trong mỗi phân khoa cũng chẳng có sinh hoạt gì chung... trong một thực tế rời rạc như thế thật khó mà quan niệm nổi có thể có sinh hoạt tư tưởng chính trị. Cho nên khi cần gặp nhau để định làm một việc gì, không thể tránh khỏi hiểu lầm ngộ nhận. Những hiểu lầm càng dễ xảy ra khi ai cũng có quyền, dè dặt nghi kỵ trước những lo sợ bị lợi dụng gì đây... »

(Tìm hiểu, số 1)

Đọc những giòng chữ trên đây, người sinh viên không thể không ngạc nhiên và thẩm phục :

— ngạc nhiên vì một thực trạng xa lạ...

— thẩm phục vì sự thành thật đến giản dị của thể hệ đàn anh đi trước mình.

Và đây là hình ảnh buổi họp đầu tiên của các vị đàn anh thừa hăng say nhưng chưa đủ để đi tới một kết quả nào :

« ... suốt ba giờ chỉ cãi nhau rồi giải thích hiểu lầm hoặc xác định vấn đề, mục đích buổi họp, quyền hạn ăn nói... nhiều người chán nản lần lượt bỏ về. Thật cảnh trống đánh xuôi kèn thổi ngược... »

(Tìm hiểu, số 1)

Nhắc lại sự kiện trên đây, người sinh viên chỉ muốn nói lên lòng cảm mến những bậc đàn anh đã can đảm rời bỏ tháp ngà thuần túy chuyên môn để nhảy ra tham dự vào những biến chuyển thời cuộc, bằng hành động mò mẫm họ đang cố tìm một định nghĩa phong phú cho hai chữ Trí thức ; và ngay người sinh viên cũng tìm thấy được những hy vọng

mới, hy vọng vì trong cuộc chiến đấu sẽ không đơn độc, sẽ được sát cánh với những chiến hữu đàn anh hy vọng ở sự cảm thông những khó khăn của thực tế mỗi bên và chấm dứt một tình trạng phân quyết khắt khe đơn phương đã có từ trước.

Giới trí thức đã chứng tỏ sự có mặt, họ sẽ nhận lãnh một vai trò trước thời đại như thế nào? Chúng ta sẽ xét đến.

Ở đại học Huế, suốt một năm qua, giáo sư và sinh viên đã sát cánh đấu tranh, điều đó ai cũng biết. Những ngày gần đây, cũng chính trong tập thể đó đã xảy ra một vài mâu thuẫn đáng tiếc. Điều mâu thuẫn không phải trên những nguyên tắc căn bản mà là trên phương thức tranh đấu. Một số người la hoảng Chính trị xâm lấn đại học, giáo chức đại học dùng sinh viên cho mục tiêu chính trị riêng. Vấn đề tự nó đã gai góc, và hiện nay chưa được giải quyết thỏa đáng.

Tại Sài Gòn, số sinh viên đương nhiên trở thành một lực lượng đáng kể. Giáo sư đại học Sài Gòn cũng có những sinh hoạt riêng với một vài âm vang; ý nghĩa công việc mới ở sự khởi hành: vài buổi họp với tuyên ngôn, một nội san Tìm hiểu do chính các giáo sư đại học chủ trương... Mới có thể mà ngày 27/9, một cuộc biểu tình của một số người trước viện đại học Sài Gòn với biểu ngữ, tuyên ngôn hô hào bảo vệ giáo dục thuần túy và họ cho rằng một số giáo sư và sinh viên đã lợi dụng học đường làm bàn đạp chính trị...

Đó là những diễn biến thời sự giúp chúng ta quan tâm và đặt vấn đề Vai trò Trí thức Đại học lúc này.

Đã hơn một lần chúng tôi quan niệm người sinh viên, ngoài phạm vi học đường, cần thiết có một Ý Thức chính trị; họ sẽ là một lực lượng thứ ba làm áp lực với chính quyền, hướng dẫn quần chúng và KHÔNG THAM CHÍNH. Còn đối với giáo chức Đại học thì sao? Với tư cách người Trí thức, có thể phục vụ xã hội hoặc bằng cách dùng ý thức chính trị của mình, đứng ngoài guồng máy chính quyền, đề công kích phê bình và đề nghị những giải pháp xây dựng với chính phủ, đó là cách gián tiếp hoặc trực tiếp hơn là tham chính, thực hiện những ước vọng chính đáng cho hạnh phúc quần chúng bằng khả năng mình. Nói rõ hơn, có một điểm khác với tập thể sinh viên, giới trí thức đại học khi thoát khỏi phạm vi đại học có quyền làm chính trị, một thứ quyền công dân. Điều đó không có nghĩa người giáo chức đại học xữ dụng quyền hạn rộng rãi sẵn có của mình để bắt buộc học đường phải tràn ngập chính trị — nhất là thứ Chính trị Đảng phái — bởi bản chất của tinh thần đại học là Tự Do, không một áp lực cá nhân nào có thể có chỗ đứng tại Đại học.

Chúng ta hiện đứng trước hai khuynh hướng:

tình thương — Số 10

— Một bên đòi Học Đường chỉ là nơi giáo dục, giáo sư chỉ biết dạy, người sinh viên chỉ biết có học, như dưới chế độ cũ, đó là một điều thậm vô lý.

— Một bên đòi phải *chính trị hóa* học đường, lấy lý do đấu tranh để làm ngưng trệ những sinh hoạt của đại học và cưỡng bách những người không đồng ý kiến phải chịu tất cả hậu quả của khuynh hướng đó. Đấu tranh là một điều hay nhưng không thể lấy lý do đó để gây mọi sự xáo trộn, ngay như xáo trộn đó không cần thiết.

Có một điều cần ghi nhận là nói đến làm chính trị, mọi người nhìn công việc đó dưới khía cạnh tư lợi xấu xa, đó là ám ảnh của nhiều năm quá khứ với những kinh nghiệm sót sa của dân. Không có điều gì làm cho người dân tin vào ý nghĩa *nhập cuộc* của giới trí thức — ngay là Trí thức Đại học — vào chính trường hiện nay, ngoài hành động của họ; hành động làm sao để ở chính trường có thể phục vụ đắc lực quốc dân, và trong đại học có thể giữ vững mức sinh hoạt cần thiết với, tinh thần đại học phải được tôn trọng.

Trước khi đi tới một tình trạng ổn định, xã hội Việt nam đang phải trải qua những xáo trộn và đổ vỡ lớn lao; bối cảnh xã hội vô cùng phức tạp, ngoại thù là cộng sản, nội thù là bao nhiêu nguyên nhân của những hiểu lầm và ngộ nhận khác, tôn giáo cũng lại đóng một vai trò đáng kể lúc này... Chưa một xã hội nào đảo thải và vùi dập nhiều TRÍ THỨC NHẬP CẢNG như ở đây, cũng chưa lúc nào xã hội cần thiết những TRÍ THỨC Ý THỨC như hiện tại. Và mừng thay, người Trí thức đã bắt đầu hiểu rõ chỗ đứng của mình:

« Mỗi ngày một biển chuyển, mỗi ngày một bạo động, mỗi ngày một biến cố. Tình trạng ấy bắt buộc mỗi công dân, bất luận ở tầng lớp nào, đều phải suy luận để tìm ra một hướng đi cho mình và cho người, hãy can đảm lãnh lấy trách nhiệm ấy, nói lên ý nghĩ viết lên ý muốn... để khỏi đi bên lề cuộc sống, để một lần nữa đừng dấy làm công việc phải làm nói sự việc phải nói... »

(Tìm hiểu, số 1)

Bằng sự có mặt của mình, lớp Trí thức hôm nay có thể sẽ làm thắm hoa hay hủy diệt những hy vọng còn lại. Họ sẽ hoạt động trên cương vị nào, chắc chắn sẽ không có Trí thức Phật giáo hay Công giáo — như một vài tờ báo Mỹ nhận định — Trí thức Đại học cũng sẽ không đề các đảng phái chính trị lợi dụng xấu xí, và chúng ta hãy quan niệm chỉ có duy nhất một lớp Trí thức với tư cách CÔNG DÂN.

29-9-64

NGÔ THẾ VINH

VÀI NHẬN ĐỊNH VỀ ĐOÀN CỨU CẤP

● ĐẶNG VŨ VƯƠNG

Đoàn cứu cấp thường trực của trường Y Khoa đã thành hình được hơn một tháng nay rồi. Và bây giờ, đã đến lúc S.V.Y.K. chúng ta, tùy theo khả năng và phương tiện của mỗi người phải đứng lên đóng góp ít hay nhiều vào tổ chức này, một chứng quả của truyền thống bác ái y học cũng như Nguyệt San Tình Thương là cơ quan ngôn luận thành tín của toàn thể anh em S.V.Y.K.

Riêng về cá nhân tác giả, vì muốn góp phần xây dựng nhỏ mọn vào công tác đó, nên đã có vài nhận xét đề gọi là tham gia ý kiến cùng các bạn trong Đoàn cứu cấp cũng như những người đứng ngoài đang chờ đợi ở Đ.C.C.T.T. của trường Y Khoa.

Đ.C.C.T.T. của trường Y Khoa đã được khai sinh trong một bối cảnh lịch sử rối ren và phức tạp, dĩ nhiên mục đích thiện cận của tổ chức được nhằm vào vai trò *cứu thương* mà người S.V.Y.K. tự cảm thấy mình có thể phục vụ hữu hiệu để thi hành bổn phận chung của mọi công dân trong việc hàn gắn các vết thương sâu thẳm của đất nước.

Nhưng từ lúc khai sinh đến nay, qua bao nhiêu biến cố thăng trầm, ý tưởng ban đầu đã trưởng thành theo thời gian. Đ.C.C.T.T. hoài bão trở thành một cơ quan *y tế sinh viên* góp công vào một chương trình cứu cấp và y tế thật sâu rộng, vượt khỏi phạm vi đô thành và lan tràn khắp lãnh thổ Việt Nam để góp phần vào sự xoa dịu và hàn gắn vết thương của đất mẹ.

Là một cơ quan thuần túy Đại học, Đ.C.C.T.T. phản ảnh tinh thần Đại học mà người S.V.Y.K. kỳ vọng, thể hiện được vào mọi tổ chức xã hội của trường Y Khoa. Và muốn theo di tích vẻ vang của các bậc tiền bối và huynh trưởng trong nghề, người SVYK ước mong làm sống lại trong lòng mình những lý tưởng của tiền nhân khi đứng ra đảm nhận vai trò xã hội trước lịch sử và đồng loại.

Thực vậy, chưa lúc nào hơn lúc này, người SVYK thấy rõ nhất bổn phận của mình trước khung cảnh bi đát của xã hội nước nhà.

Đây không phải lần đầu, mà cách đây mấy tháng

trong mùa ôn dịch vừa qua, hoạt động SVYK đã tỏ ra đặc lực. Chính tác giả bài này đã được sống những phút say mê nhất tại Bệnh Viện Nhi Đồng khi cùng các bạn trong trường được đề cử xung vào chiến dịch chống dịch tả.

Nhưng hiện nay, với sự tham gia đông đảo của gần toàn thể SVYK, ĐCCTT với tổ chức chặt chẽ và chương trình huấn luyện được quy định rõ ràng, chắc chắn sẽ hoạt động hữu hiệu hơn bao giờ hết.

Thực ra, trong lối giáo dục đào tạo y sĩ người SVYK chỉ được huấn luyện đề tiếp xúc với đối tượng là bệnh nhân trên giường bệnh (Chữ *Clinique* có bao hàm nghĩa giường bệnh).

Người Sinh Viên được huấn luyện các phương pháp đối thoại với bệnh nhân và khám nghiệm đề



CỨU CẤP Y KHOA

đi đến áp chần bằng sự suy xét các yếu tố đã thu lượm ở người bệnh qua các kiến thức bệnh lý được trau dồi trong sách vở. Và sự trị liệu thích hợp sẽ phụ thuộc vào án chần đó.

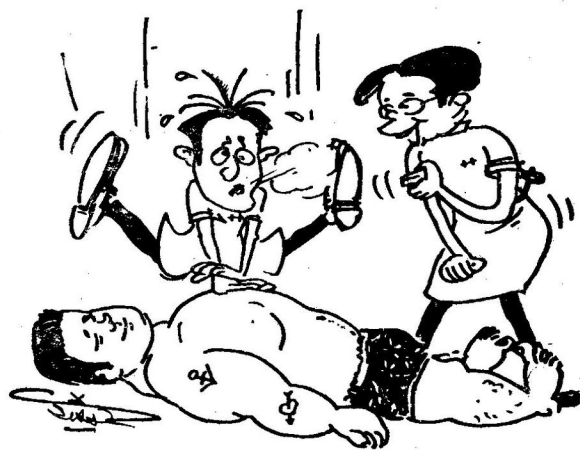
Nhưng trái lại, trong trường hợp cứu cấp, người SVYK không còn những thuận tiện như lúc được gặp người bệnh trên giường bệnh để đối thoại. Mục đích của cứu cấp thật là rõ rệt : Cứu nạn nhân vượt khỏi bước đầu *khẩn cấp*, nghĩa là mọi tác động của cứu cấp viên đều nhất thiết có tác dụng là *giúp nạn nhân vượt qua được những bước đầu nguy hại tới tính mạng* ngõ hầu để bề mọi sự trị liệu *thật hiệu lực*.

Chắc hẳn SVYK chúng ta đều được biết rằng đối với mỗi trường hợp cứu cấp phải có những tác động thích nghi ; chẳng hạn đối với một nạn nhân bị gãy xương sống, cách thức nhấc khuân phải thật thích hợp để khỏi tăng thêm nguy kịch tính mạng của người bệnh. Còn đối với một người bị thương ở ngực, việc cần thiết là tái lập sự hô hấp để người bệnh có thể thoi thóp thở cho đến lúc được chở tới bệnh viện để chữa chạy.

Như vậy trong chương trình cứu cấp, việc cần thiết không phải là đào tạo cho Sinh Viên có một, hành lý về bệnh lý học thật từ chương, nhưng cốt yếu là huấn luyện cho mỗi cứu cấp viên có những *phản ứng và tác động thật đúng lúc và kịp thời* để giúp người bệnh vượt qua giai đoạn nguy kịch sơ khởi, từ lúc gặp tai nạn cho tới khi được chuyển chở tới một cơ quan y tế đầy đủ phương tiện trị liệu thích hợp. Vì nếu không cứu khỏi được người bị nạn, người S.V cứu cấp ít nhất cũng *không được làm tăng thêm tình trạng bất bình của người bệnh* để khi được chở tới một bệnh viện thích nghi, người bệnh *khó được hưởng một sự trị liệu hữu hiệu*.

Đó là về cứu cấp thuần túy. Nhưng với vai trò xã hội mà người SVYK sẽ đứng ra đảm nhận, dĩ nhiên tùy theo từng công tác, người SVYK khi được trau dồi những kiến thức cần thiết để lúc hành động có hiệu lực.

Chẳng hạn một đoàn Sinh Viên muốn công tác y tế tại một vùng quê nào đó, chúng ta không thể tưởng tượng rằng mục tiêu sẽ được thành công, khi các phần tử trong đoàn không có một chút kiến thức gì về *vệ sinh công cộng* và không am tường tập quán và phong tục của dân chúng địa phương. Nói một cách khác, người SVYK muốn công tác y tế hữu hiệu, ngoài *thiện chí* sẵn có phải được trau dồi mọi kiến thức thích hợp.



CỨU CẤP Y KHOA.

Chẳng hạn muốn công tác y tế nông thôn, ngoài những kiến thức bệnh lý học, người Sinh Viên phải có đôi chút kiến thức về y khoa thôn quê vệ sinh nông thôn, cách thức phòng ngừa các bệnh dịch, đó là chưa kể những hiểu biết về y khoa địa dư (médecine géographique) nhân chủng học (ethnologie) . . . Dĩ nhiên trong hiện trạng của lịch sử nước nhà ĐCCTT đang phát triển, chúng ta không thể đòi hỏi tức khắc rất nhiều ở các đoàn viên. Nhưng với thời gian, với sự trưởng thành của truyền thống nền y học *nước nhà*, chúng ta có thể chờ đợi ở ĐCCTT và tin tưởng rằng tổ chức đó chỉ là đầu mối của một chương trình xã hội sâu rộng phản ánh đúng tinh thần của những người sáng lập — những SVYK — muốn áp dụng tinh thần và kiến thức đang hấp thụ tại trường Đại học ngõ hầu phục vụ hữu hiệu đồng bào và kiến tạo xã hội tương lai. Không phải bằng lời hô hào và gào thét xuông mà vết thương rỉ máu của quê hương và tổ quốc có thể hàn gắn lại được, mà phải có những người đầy thiện chí muốn thiết thực đem *Tình Thương* ra để xoa dịu niềm đau nỗi khổ của đồng loại. *Tình Thương* đây là *Tình Thương* của những đứa con may mắn hơn đối với những người con khác bị thiệt thòi trên mảnh đất Mẹ.

ĐẶNG VŨ VƯƠNG

Phải chăng vì tham-vọng chính-trị mà Hội-Đồng Nhân-Dân Cứu-Quốc Huế đã xô-dẩy miền Trung vào tình-trạng bi đát hiện nay?

ĐẾN giờ phút này, sự thế đã rõ ràng như trắng với đen. Không một ai còn do dự khi nói có mối giây chuyền từ HỖNDCQ đến cái tình trạng rối loạn như hiện nay ở chân núi Trường Sơn, và hiển nhiên những biến động đó chỉ làm lợi cho CS trong âm mưu cố hữu của chúng là cướp chính quyền giữa cảnh hỗn loạn. Như thế thì HỖNDCQ Huế quả đã tiếp tay cho CS rồi.

Chúng tôi sẽ không lý luận để dài như vậy vì đây tính cách chụp mũ, một điều mà cương vị của người sinh viên cũng như tinh thần Đại học không cho phép làm như vậy, và chúng tôi không phát biểu đó là một kết luận sai lạc quá nhiều.

THAM VỌNG CHÍNH TRỊ CỦA HỖNDCQ

Cuộc Cách mạng tháng 11 lật đổ nhà Ngô đem đến cho miền Nam một tình trạng hỗn loạn chính trị chưa bao giờ được thấy. Những âm mưu đảo chính được bàn tán tưng bừng đến nỗi có người bi quan đã ví một tháng có 4 lần số xổ thì có 4 lần đảo chánh hay dự mưu đảo chánh. Tình hình chính trị do đó không ổn định để chính phủ tại chức có đủ thì giờ đẩy mạnh cuộc chiến diệt Cộng như mong muốn được. Thêm vào đó, hiện tượng tướng tá làm chính trị, làm độc tài quân phiệt đã gây nên những lo âu của việc tái phát một chế độ Diệm Nhu thứ hai ở những nhà trí thức, những người hàng chủ trương là quân đội không được dính đến chính trị và chính trị ở trong tay người dân sự.

Đất Huế vào giữa năm 63 trong thời kỳ bạo tàn dấy chết của Nhu Diệm, đã là sân khấu đấu tranh đầu tiên của nhân dân miền Nam. Khí thế Cách mạng tháng 11 cũng đã phát xuất từ đất của Lăng tẩm Nội thành. Vô tình hay hữu ý, Trí thức miền Trung đã có công lớn ở lần vùng lên này của Dân tộc. Họ đã tạo được uy tín đối với sinh viên của họ và uy thế trong quần chúng, trên quốc tế. Tuần báo Lập Trường mà Hoa thương ba Tàu đã đem in lại trong Chợ lớn để bán giá chợ đen đã nói lên sức thu hút mãnh liệt quần chúng đông đảo của nhóm giáo sư trí thức Đại học Huế. Với chừng ấy hào quang của thành tích, dù có lão luyện trong chính trường hay dù có một núi Ngự Bình về cấp bằng đi chăng nữa, những giáo chức Huế cũng bị thôi miên bởi những tham vọng chính trị vô bờ bến. Không nói ra bằng lời, nhưng trong thâm tâm của những nhà giáo đại học Huế là chính phủ điều-khiển miền Nam này phải ở trong tay họ. Tất nhiên trước hơn ai hết, họ phải tập sự cái dự định lập chính phủ ấy. Cũng may cho những nhà giáo đầy tham vọng là thời cơ đã đến với họ. Hiến chương Vũng Tàu. Các giáo sư Huế đã tập sự điều khiển người dân miền Trung qua một chính phủ thu nhỏ gọi là HỖNDCQ trong suốt thời gian chống Độc Tài (tháng 8 và 9) và diệt Cần Lao. Thực tập ngay trong lòng đất của CM với đầy đủ phương tiện, những giáo chức Đại Học Huế đã thành công một cách rõ ràng trong ý niệm đứng ra điều khiển dân chúng. Như một vết dầu loang, toàn miền Trung đã thực sự đặt dưới sự điều khiển bởi HỖNDCQ bắt chấp cả chính quyền Sài Gòn.

Những bậc thầy khắc khổ hôm qua trong giảng đường, nay là những lãnh tụ đầy vẻ dương-dương tự-đắc. Cái mộng của những người đó bây giờ không phải chiếc ghế giáo sư đại học khiêm nhường nữa, mà lại cái ghế thủ tướng, tổng trưởng. Cả miền Trung nằm gọn trong tay, giờ đây nhóm người lấy cái học của mình để cưỡng bách nhân dân dưới mọi hình thức, nghĩ đến việc tìm hậu thuẫn ở lục tỉnh miền Nam, nhưng người dân ở đây không nhúc nhích, tỉnh bơ. Tức thì họ nhao nhao đòi đòi thủ đô ra Huế để mong trên giấy tờ là chính phủ đại diện cho VNCH. Rõ là hạng người tham vọng mờ mắt. Nhưng cái mộng tưởng nắm cả miền Nam của nhóm giáo sư trên chỉ vô tới Nha trang. Lẽ tất nhiên, những con người trên sẽ trở nên mù quáng, họ có thể cấu kết với bất cứ ai ngay cả kẻ thù CS để đạt được mục tiêu bất chính của họ dù có phải làm tan rã mảnh đất cuối cùng này như hiện nay họ đã làm.

MÙ QUÁNG TRONG HÀNH ĐỘNG

Trong tâm trạng liêu lỉnh của kẻ ăn thua lớn trong canh bạc đầu đêm, nhóm giáo sư đại học Huế đã tự dẫn thân vào con đường phiêu lưu, nguy hại cho đất nước. Họ không ngần ngại cho sống lại cái bản chất thân Cộng trong tinh thần Mặt trận Hòa bình (ở Huế 1954) để tìm sự tiếp sức nơi kẻ thù CS hòng chia xẻ quyền lợi với chúng, hoặc gây một tình trạng rối ren như hiện nay ở miền Trung để làm áp lực buộc Hoa Kỳ phải nhận sự kiện là chỉ có họ ở chính quyền mới giải quyết nổi. Do đó trong việc đẩy mạnh sự chấp nhận yêu sách của họ, HỖNDCQ đã không do dự khi khoác cái màu sắc đấu tranh giai cấp kiểu cộng sản lên trên những biến động ở các tỉnh miền Trung, đặc biệt nhất ở Qui Nhơn, hoặc tìm cách sắp xếp các cựu cán bộ CS vào chức vụ lãnh đạo HỖNDCQ tỉnh để gây áp lực đối với người Mỹ đang bị đặt trong bản chất của kẻ tiếm của hội.

Việc để CS trà trộn, lèo lái những cuộc biểu tình do HỖNDCQ hướng dẫn chỉ là một thủ đoạn cùng đường của đầu óc những người đầu sỏ trong HỖNDCQ. Nếu lý luận trên là đúng, chúng ta sẽ bớt lo âu đến miền Trung, vì dù sao giết CS cũng khó hơn là những tên phản động núp bóng HỖNDCQ.

TÌNH THẦN VÔ TRÁCH NHIỆM CỦA HỖNDCQ

Hội đồng nhân dân cứu quốc không gây dựng được cái gì ích cho đất nước cả, ngoài cái tình trạng vô luật pháp, đầu tổ như hiện nay ở Trung. HỖNDCQ chỉ xáo trộn nếp sinh hoạt xã hội để thừa cơ vơ lấy lợi lộc trong chính quyền :

— tình trạng vô luật pháp, hỗn loạn ở miền Trung. — Sự xâm nhập của CS đến tỉnh lỵ. — Giai cấp đấu tranh kiểu CS. — Đảo lộn trật tự của học đường.

Với tình trạng chiến tranh của đất nước, chừng ấy sự kiện đã làm cho Hội đồng trở thành kẻ thù ngang hàng với CS. Toàn dân sẽ lên án những hành động vô trách nhiệm đó.

KẾT LUẬN

Thành thật mà nói, chúng tôi không tin là các nhà giáo ở Huế lúc ban đầu khi lập tổ chức đấu tranh trên lại có đầy những tham chính trị nhơ nhớp như hiện nay vì đường lối chống độc tài của họ rất đẹp đẽ trong tháng 8, nhưng giờ đây cái tham vọng độc quyền chính trị, cái tự cao cách mạng của họ đã biến họ thành những con thiêu thân, chết trong đống rác ở chợ Đông Ba. Tội nghiệp thay ?

PHẠM ĐÌNH VY
(3-10-64)

ĐI TÌM MỘT PHƯƠNG THỨC (tiếp theo trang III)

yêu dân chủ và sống trong dân chủ, làm tròn bổn phận của mình, tôn trọng kẻ khác và giúp đỡ họ hoàn thành nhiệm vụ của họ. Người sinh viên phải sống, nhất là trong lúc này, sao cho những kẻ bị quan và hoài nghi nhất, hoặc là chậm tiến nhất thấy rằng dân chủ là một thực tại, không không phải là một cái bánh vẽ.

Điều thứ hai là chúng ta phải ý thức được rằng sức mạnh của đoàn thể sinh viên không phải đơn thuần do sự gần kề của những cơ thể, những thịt xương da. Kìa như đoàn người Do thái nổi dậy đi vào lò sát sinh, con của số họ đông đảo có đến hàng triệu. SỨC MẠNH CỦA TOÀN THỂ SINH VIÊN TRƯỚC HẾT LÀ MỘT SỨC MẠNH TINH THẦN. Chúng ta tạo thành một đoàn thể trí thức, chúng ta biết đâu là Lẽ Phải, chúng ta làm những điều phải và bắt buộc mọi người xung quanh làm những điều phải. Chúng ta là một đoàn người hăng hái. Chúng ta không vụ lợi. Đó là nền tảng của sức mạnh của chúng ta. Đây là những đức tính, nghĩa là chúng ta cố gắng gìn giữ mới khỏi bị lu mờ phai nhạt.

Chúng tôi xin mời độc giả hãy nhìn vào một vài khía cạnh mà người sinh viên nêu lên và những vấn đề của chính mình. Mỗi người nhận định qua cái chủ quan của mình, nhiều hay ít tùy từng cá nhân. Chủ quan đó là một thực tại thiết yếu bởi vì nó chứng tỏ cá nhân ấy đã bị ràng buộc, đã bị gắn liền vào cái gian truân của cuộc đời. Chắc chắn đây không phải là cái nhìn của một người đứng ngoài cuộc sống.

Đề đi đến một sự cảm thông, trước hết, chúng ta hãy lắng nghe họ — như khi một bản nhạc của Beethoven, không phải bằng tai mà bằng tất cả tâm hồn, bởi vì họ đã viết bằng tất cả tâm hồn của họ.

Chúng ta hãy lắng nghe...

TÌNH THƯƠNG



nan y

HAY

DỊCH TỄ XÃ HỘI

• TỪ JOB ĐẾN NHỮNG NGƯỜI CÙI TRÊN VĨA HÈ

ĐỜI XƯA, ở vùng Idumée, có một người cùi tên Job. Quần áo tả tơi, chảy rịn nhưng nhúc, da thịt nứt nẻ, lở loét từ đầu đến chân. Job ngồi trên đồng tro tàn của cơ nghiệp mình, một mảnh bát vỡ cào gãi mụn nhọt trên thân thể. Job ngồi đấy tro tro, cô đơn. Vợ con, cháu chắt, bạn bè, tối tót, thấy đều trở mặt quay đi. Ngày tháng qua mau như thời củi, không một chút hi vọng. Và những nỗi đau khổ của Job còn nặng hơn cát biển.

Mấy nghìn năm sau, vào thời Trung Cổ, cảnh tượng thảm thương không may bắt nhãn này lại diễn ra, khi những «trận dịch đen» bùng lên ở Âu Châu. Người chết từng loạt, con số lên tới hàng trăm ngàn. Người ta ào ào chạy trốn Thần Chết. Bạn bè bỏ nhau, vợ bỏ chồng, anh bỏ em, và hơn thế nữa, cha mẹ bỏ ngay con cái mình. Từ khi lan tràn thành phố. Người bệnh la liệt trong nhà, ngoài đường, nằm hấp hối chờ chết với nhau. Sự hãi đến mức kinh hoàng. Làm sao giải thích nỗi những cái chết tập thể, trong khoảnh khắc, nếu không kêu gọi đến một thần quyền. Tội lỗi quá nhiều. Job kia còn bị các bạn buộc tội, huống hồ con người của hàng nghìn năm sau. Luật lệ và hình phạt được đặt ra.

Người cùi phải tập trung vào một nơi. Người mắc dịch được vứt bỏ ngoài đồng vắng. Người có bệnh mà trốn tránh, cũng như người lành giấu giếm, chứa chấp người bệnh, đều bị trừng trị nặng nề.

Nỗi kinh hoàng cùng với dịch tễ rồi cũng qua đi. Những người nan y đã quen và cam chịu sống riêng rẽ, tự tổ chức thành những xã hội nhỏ riêng rẽ. Ở Việt Nam trước kia đã có những «làng» người cùi. (Vân Môn. Khuya ở Bắc Việt) với lý trưởng-trưởng tuần cần thận. Sự hiện hữu của họ chỉ còn được nhắc nhở tới bằng mấy tiếng lục lặc báo hiệu, hay cái bóng dáng quái dị, nghiêng ngả, trong đồng quần áo rách nát, bất chợt nghe, bất chợt gặp trên đường. Chúng ta tránh mặt họ, không muốn dây dưa với họ. Sự sợ hãi thuở xưa đã nhường chỗ cho một cảm giác ghê tởm; với lòng khinh bỉ, tất nhiên đi kèm.

Y học tiến bộ, ngăn chặn dịch tễ lan tràn, cản các chứng nan y bành trướng. Chẳng ai sợ nữa, khi thấy những bệnh kỳ quái, hao mòn cơ thể, biến dạng hình hài. Tổ chức Y tế xã hội chu đáo hơn. Với những trại cùi, nhà tể bần, viện bài lao, viện ung thư... Người bệnh từ nay có nơi ăn, chốn nghỉ, yên tâm điều trị. Ai cũng mong thế, tin thế. Cho đến một ngày.

Một ngày nắng ráo, một ngày lễ, trên hè phố

đông đúc; như những vết bùn dất của mấy ngày mưa dầm sớt lại; giữa bao màu sắc rực rỡ linh động, loáng thoáng một vài người cúi ngời xin ăn. Họ ngừng lên những khuôn mặt không lông mày, không sống mũi; những mí mắt, những vành tai dày cộm, sần sùi. Họ gờ lên những bàn tay không ngón, loang lổ, cong queo. Chúng ta đi qua, đi lại, ngay trước mặt họ, sát bên lưng họ. Mắt chúng ta nhìn mà không thấy, tai chúng ta lắng mà không nghe. Họ ngồi xếp dưới đất, thấp quá. Và lại họ có nói gì đâu. Họ là những gốc cây, những cột đèn, những ghế đá, hay một thứ cồng kèn nào đó trên mặt lộ. Cần gì phải la hét, trốn chạy; cần gì phải khinh bỉ, hắt hủi. Cứ tự nhiên mà bước, linh tính sẽ khiến ta không đụng phải họ. Họ là những gốc cây..

• THỊT XƯƠNG LÀ SÔNG NÚI..

Nhưng họ vẫn phải hiện diện, vẫn phải sống. Dù đau đớn, dù hao mòn, dù biến dạng. Trong thế giới riêng của họ với những ý nghĩ và mặc cảm đặc thù do bệnh tật sinh ra. Ý nghĩ nan y, ý nghĩ thân mình tàn phế. Mặc cảm ký sinh, mặc cảm bị ruồng rẫy, mặc cảm tội lỗi. Với một ám ảnh lớn đè nặng tâm hồn. Sự chết.

Thời gian điều trị và nghỉ ngơi lâu dài cộng với việc phải chăm chút tâm hồn — điều kiện cần thiết để lành hai lá phổi — tạo cho người lao phổi một mặc cảm ký sinh nặng nề. Ở trong một hình hài bề ngoài nguyên vẹn là một cơ thể đã bị gặm nhấm suy yếu. Dù có khôi phục, cũng không sao xốc vác nổi những công việc đòi hỏi một sức khỏe dồi dào. Trong một giới hạn nào đó, người ấy có thể sẽ mãi là ký sinh.

Người phong cùi cũng đau khổ về hình hài, nhưng ở đây là một hình hài không nguyên vẹn. Mặt mũi biến dạng, tay chân rụng rời, và cả xác thân ô uế. Tiếng kêu « Tôi ô uế ! tôi ô uế ! » của người Cùi thuở xưa mỗi khi ra đường, vọng qua ngàn năm, hiện vẫn vang bên tai họ. Thực sự hay tưởng tượng, họ luôn luôn là những người bị rẫy ruồng, hắt hủi. Và đi đến đến chỗ cô đơn. Cùng chia sẻ với họ nỗi tủi nhục của tâm thân ô uế, họa chăng có những người hoa liễu. Bệnh phong tình, tự bao giờ đến giờ và ở đâu cũng vậy, vẫn là một bệnh đáng xấu hổ. Người ta che dấu nó, nhân danh luân lý; đuổi bắt nó, nhân danh thuần phong. Vì nó trái với đạo đức và làm bại hoại xã hội, người ta chỉ biết kết tội như thế.

Những ý nghĩ và mặc cảm ấy chôn ngời cho nhiều phản ứng khác nhau nơi người bệnh. Một người mềm yếu, kém ý chí, thì chỉ ý nghĩ nan y với hệ luận là cái chết sớm muộn không thể tránh, cũng đủ để người ấy đi đón trước Tử thần. Mạnh hơn một chút, người ta coi thường tất cả. Can đảm, liều lĩnh, ca hát, vui đùa hôm nay, thực ra chỉ để quên đi ý nghĩ cái chết cô đơn, lạnh lẽo ngày mai. Đó là những phản ứng một chiều, phản ứng có thể gọi là hướng nội.

Phản ứng hướng ngoại, ở một mức độ thấp chỉ có tính cách phá phách gây đồ vỡ. Lợi dụng tình trạng « bất khả xúc » của mình, người bệnh làm sống lại và đem gieo rắc sự kinh hoàng của thời dịch Trung Cổ. Những đoàn người Cùi hành khất ở miền Bắc trong thế kỷ trước là một thí dụ. Họ quấy nhiễu các đám hiếu hỉ, vấy vò đồ ăn thức uống trong mâm tiệc, đòi hỏi bạc tiền và lương thực. Ở mức cao nhất của ý chí, người bệnh chế ngự mặc cảm, biến nó thành động cơ sản ra những năng lực khác thường.

Nhưng dù ở mức độ nào, từ những người tự đi tìm cái chết đến những bậc thiên tài bệnh hoạn, phản ứng, hướng nội hay hướng ngoại, chỉ làm dày thêm bức tường bao quanh thế giới những người bệnh hoạn, được xây bằng những ý nghĩ và mặc cảm hằn in trong tiềm thức họ. Vô tình, chính những người bệnh cũng góp phần vào sự cách biệt giữa họ và những người lành mạnh. Trong thế giới của họ, ta xa lạ, bỡ ngỡ. Bầu trời điên loạn, đầy trăng sao và lạnh buốt dưới bàn tay không ngón của Hàn Mặc Tử; những phong cảnh hoặc ảm đạm, hoặc rực rỡ, mang những màu nét rung động, quẩn quại như hờn giận, đau thương, thoát ra nơi đầu bút của Van Gogh (1); bậc siêu nhân đầy nghị lực, thông minh và kiêu hãnh trong con người tê liệt, yếu ớt như trẻ sơ sinh của Nietzsche. Tất cả đều mang một sắc thái khác thường, khó cảm thông, nếu không như có lực mạnh, đẩy bật ta ra.

Hình hài thay đổi, sinh lý xáo trộn, chính là những nguyên nhân đầu của sự xa cách, về cả hai phía, bệnh và không bệnh. Thịt xương ở đây còn hơn là sông núi (2). Đó là vực sâu đầy gai góc, rắn rết; là vùng lầy không đáy, chướng khí ngột ngạt.

• NHƯNG LÒNG NGƯỜI KHÔNG NGẠI NÚI, SÔNG

Bây giờ chúng ta muốn hai phía lại gần nhau ? Còn gì giản dị và hợp lý hơn là lấp phẳng cái hố sâu ngăn cách kia

Hãy sửa lại hình hài và đem quân bình sinh lý, tâm lý về cho người nan y. Giữ lại, hay bù đắp vào, những đường nét, hình thể và những cơ cấu Tạo hóa đã ban cho người. Bền phận thiêng liêng của mỗi người — tự giữ cho mình và bù đắp cho người — mà sự chu toàn đòi hỏi bao nhiêu cố gắng, kiên nhẫn và hi sinh.

Những tháng năm cặm cụi trong phòng thí nghiệm, đếm nẫu, ghi chép, tính toán, của những Koch, Hansen, Pasteur, Virchow.. rồi của những Fleming, Waksman, Bửu Hội, Umezawa.. đã đem lại nhiều khám phá, đáp ứng, có thể nói là trọn vẹn, cho những toan tính phá tan mặc cảm và trung hòa phản ứng nơi người nan y. Con người hôm nay tha hồ chết vì bom đạn, xe cộ, nhưng không được chết vì lao phổi nữa. Streptomycine. Isoniazide. PAS. Cũng không có lý gì tồn tại, những cơn tê liệt toàn thân của bệnh giang mai thời kỳ thứ ba. Pénicilline. Bismuth. Phong cùi ư ? Sulfones. Ung thư ư ? Thì

đây, bao nhiêu là thuốc, là chất phóng xạ, là quan tuyến; lại đây nữa, bao nhiêu phương thức thực nghiệm tinh vi, ngó hầu phát giác ra những trường hợp mới chớm. Bỏ đi một mảnh phổi chai đá, cắt đi một bướu nham ruột già, bây giờ là việc thông thường của khoa thủ thuật. Lưỡi dao thuần thực hơn, uyên chuyên hơn, tế nhị hơn. Lưỡi dao tạo hình, ghép da, nắm mũi, sửa tay. Ấy là thủ thuật cho bệnh cùi (3).

Tâm hồn lành mạnh trong thân thể hùng cường.

Bây giờ phải đảo ngược mệnh đề lại và nói : thân thể lành mạnh chứa đựng tâm hồn hùng cường. «Tứ chứng nan y» rồi đây chỉ còn là một từ ngữ thuộc vào y sử.

● TRỜI XANH IM LẶNG.

Vấn đề «nan y», như thế xem ra dễ dàng giải quyết, với những khám phá và tiến bộ của y học. Một xã hội không còn người lao, cùi... đâu phải là một điều không tưởng. Còn lại có vấn đề thời gian. Bao giờ ?

Bao giờ, khi những người lao còn phải cong lưng, vừa ho vừa làm, mà vẫn không đủ tiền mua một miếng thịt nhỏ mỗi ngày ? Bao giờ, khi người ta cứ phải ở chung lộn, chổng chắt, chúi rúc, trong những túp nhà lá lụp xụp, tối tăm, bên cạnh rác rưởi và sinh lây ? Bao giờ, khi những người mua dâm và bán dâm, không những không kiểm soát được, lại còn tăng số mãi lên ? Bao giờ, khi người ta vẫn chưa biết đường lối và chưa có phương tiện đề dờ ra một ung thư mới chớm ngay chính nơi thân thể mình ? Bao giờ... ?

Đây là thảm trạng của những nước chậm tiến. Ở Đông nam Á, ở Phi Châu, ở Nam Mỹ Châu. Và có gì lạ đâu, nếu đủ các thứ bệnh tật thì nhau phát triển ở những nước này — vì chính những nước ấy đang đua nhau phát triển. Nghèo khổ vật chất. Nghèo khổ cả tinh thần. Thiếu ăn, thiếu mặc, đã đành. Mà lại thiếu cả đến một gáo nước rửa mặt, cả đến thuốc khối khí trời dề thờ, cả đến ánh sáng mặt trời dề ngần đầu cao. Hãy nghe lời một người lao phổi thời tiền chiến nói với bạn trước khi tắt thở : «Nếu mỗi ngày tôi có được một miếng thịt bò, thì đâu có đến nỗi chết». Hãy nghe tiếng kêu cứu tuyệt vọng của một bà mẹ mắc chứng bạch huyết, với bảy con nhỏ bên tay. Bà van xin những nhà

thông thái, khẩn cầu những nhà hảo tâm. Bây giờ bà còn sống hay đã chết ? Và chẳng biết có ai đáp lại lời kêu cứu của bà không ? Chắc nó chìm ngay trên trang nhật báo, giữa những dòng rao bán chó, bán nhà, dạy khiêu vũ, sửa sắc đẹp... (4)

Chưa đủ. Thêm vào đó còn có mù chữ, thất học, mê tín, dị đoan. Và những tín điều viễn vọng, cao vợi của những người quá yêu mến đồng bào. Bao nhiêu điều kiện thuận lợi, nuôi dưỡng, làm nảy nở đủ mọi mầm mống vi trùng, tạo nên môi trường thích hợp để «bảo tồn» bệnh tật. Có ích gì khi chữa lành một, hai lá phổi, để lại trở về thờ hít chung bầu không khí với một, hai chục người khác nhờ suốt ngày ? Có ích gì, khi cứ ba, bốn ngày mới chích được phân nửa liều thuốc, trong khoảng năm ba tháng, để trở lại bệnh viện với những cơn trùng mạnh mẽ hơn, dai dẳng hơn ? Lưỡi dao giải phẫu thôi đành xếp lại trước những cục bướu nham lớn bộn, dần chắc, kèm thêm ít nhiều hạch ung thư chuyên đi khắp trong cơ thể.

Đúng là những chứng nan y, không chữa được. Không chữa được, không phải vì chữa không được, mà vì chữa không đúng, không đủ, không nhanh, không kịp thời. Những chứng nan y đã khoác một bộ mặt mới. Bây giờ chúng không còn là « nan y » nữa, chúng là những dịch tế xã hội.

Ở Việt Nam tự do, dân số 14 triệu, có từ 450000 đến 500000 người lao xác chứng, 70 phần trăm trẻ em trên 15 tuổi có triệu chứng nhiễm lao rõ ràng, và mỗi năm, cứ 1000 dân lại có một người chết vì lao. Tổng số người Cùi vào khoảng 50000 (5). Còn những người hoa liễu ? Ung thư ? Chưa ai biết con số đích xác.

Tùng ấy con người đau đớn. Những cơn ho vỡ cò, đôi gò má diêm hồng. Những trận «mê man chết điếng cả làn da». Cuồng điên, mất trí, tay chân run rẩy. Da dán vào xương, hơi thở hôi hám, bướu lớn đầy đặc trong miệng, khuôn mặt mất rồi những nét đều đặn nhịp nhàng. Bốn bề là bóng tối và im lặng. Cái im lặng ghê rợn, nặng nề của Tạo vật.

● MỘT BUỔI LẠC QUYÊN KHÔNG KẾT QUẢ.

Vậy chỉ còn lại những người với nhau. Đề tự giải quyết lấy thân phận cho nhau. Đề vượt, không phải ra khỏi, mà là vượt lên cái thân phận con người.

Đã từ lâu, người ta toan tính giải quyết bằng lòng từ thiện, dẫn xuất từ tính trách ảm trước khổ đau của đồng loại. Tổ chức những buổi từ thiện. Lập cơ quan từ thiện. Đi làm việc thiện. Có người chuyên môn, có người tài tử. Quyên tiền bạc, xin cơm áo, nhân danh người đau khổ. Rồi có một buổi đi thăm viếng trại lao, trại cùi. Những ông, những bà khỏe mạnh, quần áo tươm tất, đường bệ đi vào. Người bệnh xếp hàng; hai tay tuy đã hết ngón mà vẫn chẳng biết cất đầu, nét mặt chẳng biết nên vui hay nên buồn. Đôi lời ngỏ ra, đôi lời đáp lại. Cảm tạ. Biết ơn. Những tiếng chào từng loạt. Những ông, những bà bèn đi một vòng, xem xét; đề ra về. Như đi dự một buổi tiếp tân, như đi coi hát bóng. Mà những cái bóng nói, cười, yêu đương trên tấm vải căng trong buồng tối kia có khác gì. Ở đây, người bệnh cũng là những cái bóng. Đủ hay, đủ lạ, đề người khác nhìn xem, trong chốc lát.

Rồi người ta mệt mỏi dần, dù chỉ là đi thăm viếng xương. Chán nhìn những hình hài bệnh hoạn, chán nghe những nỗi khổ đau diễn tả bởi những người không đau khổ. Người ta muốn được "yên thân" — như Scrooge, vì — cũng như Scrooge — đã "giúp đỡ nhiều cơ quan từ thiện. Như thế đủ tổn cho tôi lắm rồi." (6) Lời từ chối thật đủ lý lẽ, đủ công bằng, đề mắt khỏi nhìn, tai khỏi nghe, mà lòng vẫn bình yên trong im lặng đồng lõa.

● TRÁI ĐẤT LÀ CỦA CHÚNG TA.

Nhưng có nhiều người cho thế chưa là đủ. Những người thực sự muốn con người vượt lên trên thân phận con người. Những người yêu mến, nâng niu, kính trọng sự sống. Họ đang hết hai tay, mở rộng tâm hồn, triền cùng trí lực để đón nhận cuộc sống, với tất cả thương yêu, hoan hỉ. Họ dẫn thân vào đám người bệnh hoạn, nghèo khó, đau khổ; đề những tình cảm thương yêu tràn đầy trong họ — tràn sang những người đang cần tình cảm ấy; đề giải thích ý nghĩa cuộc sống — cho những người đang mất tin tưởng; đề phá tan cái im lặng ghê rợn — đang bao phủ những người anh em ấy. Họ là những linh mục Pierre, những Schweitzer, những Follereau, là tất cả những người hiểu rằng Trái Đất là của con Người.

Trái Đất là của Con Người. Trên đó, sự sống là của tất cả, dù bệnh hoạn hay không. Mỗi người phải là một nghệ sĩ của cuộc sống đề tô điểm cho nó tươi sáng, rực rỡ thêm lên. Không phải chỉ bằng những công trình kiến thiết đồ sộ, những tiện nghi tối tân, những ánh sáng điện năng hay nguyên tử năng. Mà còn và cần phải bằng những con người khỏe mạnh, không mặc cảm, chuộng công bằng và biết thương yêu. Hãy đến cùng người "nan y" trong ý niệm ấy. Với nhiệt tâm nhân ái và với thiện cảm hoạt động. Tự giải thoát mình khỏi những cảm giác ghê sợ giả tưởng; giải thoát người khỏi những mặc

cảm yếu kém, thiết thòi — đề chấp nhận và thích hợp hóa người "nan y" vào cuộc sống bình thường.

Mỗi người phải là một người thợ cần mẫn của cuộc sống đề xây dựng cho nó ngày thêm giàu mạnh, phong phú. Trái Đất như một bà mẹ giàu có, rộng rãi, không hề tiếc gì với con người. Trở về với Đất, hai bàn tay chắc chắn, lòng yêu chuộng giản dị và sự làm việc — đề sản xuất và cung cấp, đủ cho mình, đủ cho người. Kho vừa đầy, y thực đủ, nhiên hậu mới có thể nghĩ đến thuốc men, đến thủ thuật trong những khi đau ốm, tai nạn, vốn bất trắc và phi lý; của con người.

Mỗi người phải là một tiên tri cho cuộc sống đề đoán biết tương lai nó, ngõ hầu áp dụng những cải cách thích nghi. Trong mọi lãnh vực, văn hóa, xã hội, kinh tế. Với lòng khiêm tốn, thanh bạch và đức cung tận tụy. Những gốc đầu của Khổng Minh. Những luống cày của Cincinnatus. Cần chi đầu, những tín điều viễn vọng, cao vời. Trên mặt trăng hay trên thượng tầng khí quyển.

Mỗi người phải là tất cả mọi người trong cuộc sống. Đề cảm thông, hòa đồng; đề khoan dung, tha thứ; đề chung vui, xẻ buồn. Đề sẽ tới ngày mà "con vua và hành khất đều trở thành anh em", như lời thơ Schiller.

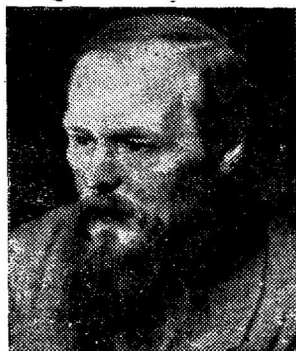
Một thế giới không còn bệnh nặng, làm ngạt thở vì đau đớn và kinh hoàng; không còn những giọt nước mắt ngây thơ vô tội, làm ta băn khoăn; không còn những cái chết non dại, một nhọc và xấu xa. Một thế giới trong đó đôi ba ngày nhưic đầu sô mũi chỉ là cái cớ đề người ta yêu thương nhau hơn lên. Với những tiếng cười pha lê, làm ngơ ngác muôn ngàn tinh tú. Và sự chết lúc đó mang trọn vẹn ý nghĩa của hạt thóc gieo vào lòng đất. Chết không phải là chấm dứt sự sống. Mà là khởi đầu sự sống. Là mốc nối liền những cuộc sống.

Tất cả, hãy sẵn sàng ngay từ bây giờ.

NGHIÊM NGHI YÊM

- (1) Đoàn Thêm. *Tìm hiểu Hội họa.*
- (2)... *thịt xương là Sông núi*
chia biệt người ra từng xứ cỏ đơn (Huy Cận).
- (3) André Carrayon. *Chirurgie de la lèpre.*
- (4) *Lời viết bằng Pháp, văn đăng trên một nhật báo Thủ đô, cách đây chừng năm, sáu tháng.*
- (5) Theo các Bác sĩ Gilbert (OMS) và Nguyễn văn Ái (Viện Pasteus Saigon).
- (6) Dickens. *A Christmas Carol.*

những ám ảnh của chứng động kinh trong tác - phẩm Dostoievski



« Hiện nay ta thấy rằng bản-chất và hình-chất trong tác-phẩm bị nhân cách chi-phối và nhân-cách ấy là di-tích của những tình-cảm và những biến-cổ đau đớn xảy ra ngay từ buổi đầu của cuộc đời.

Phân tách những sự việc ấy không mong giải-thích được thiên-tài của người sáng-tạo nhưng cho ta thấy những yếu-tố đã tạo ra thiên-tài ấy.

SIGMUND FREUD

(Trích lời tựa quyền PHÂN-TÂM EDGAR POE
của MARIE BONAPARTE)

ĐẶT bút hạ một án ch ấn «CHỨNG ĐỘNG KINH», người y học rất thận trọng và phải dựa trên những tiêu chuẩn bệnh nghiệm rất chính xác. Thứ nhất bởi lý do trị liệu liên tục và thứ nhì bởi quan niệm thông thường cho rằng một người bị chứng động kinh là một người «thấp kém», bỏ đi không những trong đời sống tình cảm mà lại còn trong phạm vi nghề nghiệp. Trong siêu ngã của những người ngoài y học vẫn còn ghi hằn những ám ảnh của tiền nhân để lại, coi chứng động kinh là một chứng nan y. Đối với bệnh nhân và gia đình họ, câu «tứ chứng nan y» vẫn còn là một thành kiến đủ mãnh lực làm khiếp đảm : Nan y là một thứ bệnh mà y học đông hay tây-phương phải bó tay không thể nào trị tuyệt căn được.

Ta biết rằng hiện nay những người bị chứng động kinh, nếu được theo dõi liên tục và theo phép trị liệu cho đúng cách, sẽ như mọi người thường và có thể có những hoạt động bình thường.

Đề cập đến chứng động kinh trong khuôn khổ đề tài «NHỮNG ÁM ẢNH CỦA BỆNH NAN Y», chúng tôi muốn tìm hiểu những ám ảnh bởi chứng bệnh dễ gây ấn tượng cho những người chứng kiến nó và nhất là đã ảnh hưởng sâu xa đến những kẻ mắc phải chứng bệnh do thần thánh quả phạt này.

Bên Hoa kỳ những bản thống kê cho ta biết có 800.000 người bị chứng động kinh, nghĩa là cứ 200 người lại có 1 người bị bệnh này. Con số ở Việt Nam ta chưa nắm vững. Nay muốn tìm hiểu những ám ảnh bởi chứng động kinh chúng tôi liên tưởng

ngay đến một văn sĩ Nga tên FEDOR MIKHAI-LOIVCH DOSTOIEVSKI đã sống ở hậu bán thế kỷ XIX. Ai cũng biết Dostoievski bị chứng động kinh như HÂN Mạc Tử bị hủi, như MILTON bị mù, như MARCEL PROUST bị hen, như BYRON bị vẹo chân... Ở con người Dostoievski, chúng tôi không thấy «một thần tượng đã dậy tôi về tâm lý» như Nietzsche đã nói, mà chỉ thấy một con người bệnh hoạn, nghèo khổ đã phải sống và tranh đấu suốt đời. Suốt đời ông chỉ là một tiếng kêu cứu não ruột không bao giờ dứt và đều đều... Con người này đã «sống cùng» với những ám ảnh của chứng bệnh mình, can đảm phân tích nó, chiếu tỏa nó qua các nhân vật tiểu thuyết và nhìn qua lăng kính khổ đau để tạo cho mình một nhân sinh quan riêng và một Đức-tin mãnh liệt. Chúng tôi muốn làm một công việc NGƯỜI ĐI TÌM NGƯỜI.

Chúng tôi muốn làm một cuộc hành trình trong tác phẩm để tìm những nỗi âu lo và ám ảnh ấy. Một người đã từng trải từ vinh đến nhục, sóng gió và bệnh hoạn. Cả một cuộc đời phong phú đầy xung đột...

Hồ sơ bệnh lý

Khi đặt bốn chữ hồ sơ bệnh lý chúng tôi đã tự ngạo mình là méo mó nghề nghiệp. Thật vậy, dù cho người bệnh đã chết cách đây 83 năm, nhưng qua thư tín và tác phẩm của ông ta có thể, trước nhất dưới con mắt y học, tìm hiểu chứng kinh phong này.

Thuở nhỏ ở quê, sống cuộc đời nội trú trong trường, vào quân đội, làm cách mạng, bị bắt và bị kết án tử hình nhưng đến lúc hành quyết được ân xá bị đẩy lên Sibérie suốt năm tuyết phủ rồi được thả về sau bốn năm đầy ải. Cuồng yêu một người đàn bà có chồng tuy đau ốm loạn thần-kinh và ho lao nhưng ham khoái-lạc, dâm-mê đồ đen. Cả một cuộc đời sống theo ước-vọng và bản-năng của mình. Đó là những nét chính về cuộc đời ông. Còn về chứng động-kinh :

Một bức thư gửi cho em trai ông ngày 27-3-1854, Dostoievski viết : « Sự tù-đầy đã tàn-phá và hủy diệt bao nhiêu điều trong anh và còn sinh nhiều điều bất hạnh nữa. Thí dụ như bệnh của anh : có những cơn giống như động-kinh nhưng lại không phải là động kinh ». Sau khi được thả về, người tù khổ sai hom hem ấy đã yêu một người đàn bà có chồng : Marie Dmitri-tevna. Chồng mất, bà góa phụ trẻ này đã lường lự trước Dostoievski và một giáo viên lực lưỡng. Dostoievski đã lờng-lộn ghen tuông và lên cơn động kinh thật sự.

Ông luôn luôn tin tưởng rằng đời sống tù đầy khổ sai, đối với ông như một kinh nghiệm quyết định, là khúc rẽ đã làm thay đổi cuộc sống của ông (như tâm trạng của Oscar Wilde khi viết bài thơ *De Profundis*). Về điểm này, mọi người đều đồng ý là ngay hồi lên bầy cậu bé Fedor lên động kinh lần đầu tiên. Chúng ta cũng nên biết cha ông là một quân y sĩ tính cục và nóng. Cho nên nhiều người đặt giả thuyết về mối tương quan giữa đời sống gia đình và chứng bệnh của ông. Trước khi bị đẩy đi Sémipalatinsk — Dostoievski hồi đó 28 tuổi thì những cơn động kinh chưa xuất hiện mà chỉ phát ra như một thể nhẹ của chứng động kinh. Vì ông có ghi tất cả những cơn động kinh của mình vào một quyển sổ tay bắt đầu từ 1860, nên ta được biết cứ cách ba tuần ông lại lên cơn.

Ta có thể nói chứng bệnh này là *grand mal* hay những thể tương tự (équivalent).

G. S. Alajouanine đã định chẩn chứng bệnh của Dostoievski là chứng động kinh thuộc vùng thái dương. Thể bệnh này có một tiên hiệu (aura) rất súc tích và thuộc phạm vi tâm cảm (psycho-affectif).

Anna Grigorivena, vợ ông đã mô tả cơn động kinh của chồng mà bà thấy lần đầu tiên như sau :

« Fédor Mikhaïlovitch, đang nói chuyện với chị tôi và có vẻ như bị kích động nhiều lắm ; bỗng nhiên mặt anh tái mét, anh khụy xuống divan và nghiêng mình về phía tôi. Tôi rất ngạc nhiên khi theo dõi sự thay đổi trên nét mặt Fédor ; bỗng nhiên anh hét lên một tiếng ghê rợn, một tiếng hét man rợ không phải tiếng hét của người — gần như một tiếng hú và chóng tôi nghiêng mình mãi... »

Strakhov, bạn thân của Dostoievski cũng có mặt lúc đó đã tả như sau :

« Anh ngừng một lúc như thể tìm một chữ mà anh muốn diễn tả và anh đã mở miệng để nói. Tôi nhìn anh chăm chú hơn : Tôi chắc anh sắp nói một câu nào thật phi thường ; Bỗng nhiên từ hai bờ môi mở rộng thoát ra một tiếng hét kỳ lạ, phi lý và lê thê, rồi anh ngã bất tỉnh giữa phòng. »

Ngay chính tác giả cũng ghi nhận trong những bức thư những cơn động kinh của ông. Ông đã viết : « Hoàn toàn vô tri, tôi ngồi giậy và cuộn hết điều thuốc này đến điều thuốc khác nhưng cuộn dở lăm và vụng về lăm. » hay « Trong khi đó tôi không nhớ một điều gì cả. Tôi cầm một cây nến vào phòng : tôi đóng hết các cửa sổ lại ; và một lúc sau tôi mới đoán là tôi lại vừa lên cơn xong. » Năm 1807 ông viết : « Sau khi tỉnh lại, phải lâu lắm tôi mới thấy óc mình không bị một tấm màn che phủ nữa. Tôi nhớ lại là tôi vừa đến khách sạn này và mọi người bàn tán về cơn động kinh của tôi. »

Ngoài những cảm giác biểu lộ sau khi lên cơn, ông còn nhận xét những sự nhiễu loạn của ngôn ngữ, ông viết : « Phải lâu lắm tôi mới có thể nói lại được » « Khi tôi viết tôi mắc nhiều lỗi chính tả. »

Nhưng có lẽ khía cạnh bệnh lý đáng để ta quan tâm đến là TIỀN HIỆU (aura) thuộc phạm vi tình cảm (affectif) đã phát hiện trước khi lên cơn giầy dụa bất tỉnh. Một nữ văn sĩ đương thời với ông đã kể lại khi bà nói chuyện với Dostoievski. Bà được tác giả kể lại cơn động kinh đầu tiên của ông. Ông đang bị giam trong tù ở SIBÉRIE. Một hôm, thật là một điều vui sướng bất ngờ khi một người bạn thân nhất đến thăm ông. Buổi đó là đêm Phục sinh. Hai người bạn chí thân, mặc dầu đã khuya, vẫn còn ngồi tâm sự với nhau. Như những người Nga ngoan đạo (những người Nga hồi ấy), họ nói chuyện với nhau về Thượng Đế. Bỗng nhiên Dostoievski kêu lớn : « Thượng Đế hiện hữu, Người đang ngự trị. » Vào lúc ấy từ một ngôi nhà thờ gần đó vang tiếng chuông thánh lễ nửa đêm. Và Dostoievski tiếp tục nói : « Không gian bùng vang một dư âm từ xa vọng lại và như chuyển động. Tôi cảm thấy vòm trời đang đổ xuống đầu chúng ta, trên trái đất nhỏ bé này, và như lời tôi chìm lìm, nuốt trọn lấy tôi. Tôi đã gặp Thượng Đế. Ngài đến cùng tôi, vang Thượng Đế hiện hữu, tôi nói và tôi không còn nhớ đã nói những gì. Tất cả mọi người — những người khỏe mạnh không bệnh tật, không thể tưởng tượng nổi niềm hạnh phúc và mặc khải mà những người lên động kinh đã sống và cảm thấy trong giây phút trước khi bất tỉnh. Mahomet, trong Kinh Coran đã nói Ngài đã thấy Thiên đường và đã đến đó. Những người xuân ngọc và khỏe mạnh đều nghĩ chắc chắn Ngài là một kẻ nói dối và là một ông lang bậm. Nhưng không phải thế,

Ngài đã không nói dối, Ngài đã ở trên Thiên đường thật trong khi lên động kinh; Ngài cũng bị chứng bệnh này như tôi. Tôi không biết niềm Đại phúc này đã diễn ra trong vài giây, vài tiếng hay vài tháng, nhưng xin hãy tin tôi, nếu phải đem khoảng thời gian ngắn ngủi này để đổi lấy tất cả những niềm vui mà trọn đời tôi được hưởng tôi cũng không chịu đâu ».

Dostoievski đã tả tiền hiệu này như sau :

« Trong một khoảng thời gian ngắn, tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc, không thể nào tìm thấy lại được trong những lúc khác, và người khác không thể tưởng tượng được. Tôi cảm thấy trong tận cùng tôi và trên bề mặt tôi một sự điều hòa trọn vẹn, một cảm giác thật mãnh liệt và êm đềm. Con người chắc chắn sẽ sẵn sàng đem mười năm — có thể trọn cuộc đời mình để đổi lấy vài giây hạnh phúc này. »

Qua tiền hiệu của chứng động kinh, Dostoievski đã sống thực và khát vọng. Nhưng cuộc đời khổ đau đã bị ảnh hưởng bởi những cơn động kinh đến bất thần, huy hoàng và quyến rũ, nhưng chỉ trong vài giây thôi để rồi vật ngã ông trong cơn bất tỉnh, và sau đó... Sau khoảng trời xanh bát ngát là đám mây đen hung dữ, là tình trạng suy sụp, khủng hoảng tinh thần... Trong khi những ám ảnh vẫn luôn luôn rình rập chỉ mong hành hạ con người đa cảm và tâm thần của Dostoievski. Qua những lá thư, liên tiếp và luôn luôn, Dostoievski dùng những từ ngữ chứng tỏ ảnh hưởng sâu đậm của những ám ảnh này. Ta có thể trích những câu đó : sự lo âu, nỗi buồn thần bí (mystical sadness) mê loạn, trạng thái trầm tư mặc tưởng, không thể làm việc được — đó là những lời than vãn, một tiếng kêu thống thiết như tiếng kêu lúc ngã ra, bất tỉnh nhân sự.

Những đứa con tinh thần bệnh hoạn

Những ám ảnh này đã được thể hiện qua những cơn ác mộng mà tác giả đã chiếu rọi qua những nhân vật của ông. Bởi trong giấc mộng, theo Freud, những ý nghĩ sẽ thật hơn và chân thành hơn cuộc sống hiện tại và ý nghĩ hằng ngày trong khi phải tranh đấu cho sự sống, Đó là những điều bí ẩn « thuộc vào cuộc sống thật của chúng ta ».

Điều thật nhất, bởi thâm kín nhất trong nghệ thuật của Dostoievski, là mỗi nhân vật chỉ hiện hữu nếu những ám ảnh ấy đã tạo ra nó. Và mỗi nhân vật thâm kín này hiện trước mắt chúng ta như bức tranh thủy mặc, tạo cho mình một ấn tượng khó gột tẩy đi được. Những trực giác dị thường và có vẻ thần thánh của Hoàng tử Muichkine trong cuốn *L'Idiot* chỉ hình thành cũng nhờ ở những tiền hiệu này.

Ông đã đem cuộc sống phong phú — nhưng phong phú về khổ thống nhiều hơn là hoan lạc —

của mình để truyền hơi thở mình cho nhân vật.

Những biến cố trong cuộc đời Dostoievski chỉ là những biến cố ở bề mặt. Những khát vọng đã làm đảo lộn những biến cố ấy đã xao động ông nhiều nhất. Ngay cả những ý nghĩ về sự chết. Một cái chết mà Dostoievski đã gần kề khi bị đem ra hành quyết — nhưng vào phút chót được ân xá để sống lưu đầy.

Trong vô thức của ông đã xảy ra một cuộc xung đột. Xung đột gây ra lo âu. Lo âu (angoisse névrotique) là một phương pháp chống trả của bản ngã. Và lo âu đã thúc đẩy quan-năng sáng tác để mong tháo cũi sổ lồng cho những ám ảnh, khắc khoải và khiếp sợ. Tóm lại, sự tỏa chiếu và giao thoa của những ý tưởng bí ẩn — và đã tạo thành một thứ *khinh tâm bệnh* (névrose) lo âu, — qua tác phẩm của Dostoievski chỉ là một hậu quả tất nhiên của sự xung đột giữa bản ngã và bệnh tật.

Sự thăng hoa (sublimation) của những mặc cảm thiếu thốn (complexe de frustration), tự ti (d'infériorité) — do những biến cố gia đình hay cá nhân trong cuộc đời ông và nhất là chứng động kinh tạo ra — chỉ có thể thực hiện trong một hình thức tượng trưng : mượn một nhân vật giống mình từ ý nghĩ đến cuộc sống, để diễn tả và đồng thời thâm hiềm và tự tìm hiểu chính tiềm thức của mình.

Muichkine bị chứng động kinh : Kirilov và Smerdiakov cũng vậy. Ai cũng nhận thấy rằng trong những tác phẩm của ông hầu hết phải có một người mắc bệnh này.

Nhưng có lẽ chỉ trong cuốn *L'Idiot*, ta mới thấy bản ngã thâm kín của Dostoievski đã thể hiện nhiều nhất trong cuộc xung đột vô thức này. Nhân vật chính, Hoàng tử Muichkine cũng bị chứng động kinh như tác giả. Ta hãy tìm hiểu Muichkine trong cơn lốc động kinh. « Trong cơn động kinh đến như lúc hấp hối, hòa theo một sự xuân ngốc và đè nén, bỗng nhiên hình như óc Muichkine bốc lửa, và sức sống như gia tăng lên. Trong những lúc ngắn ngủi và chóng vánh như tia chớp, cảm tưởng của sự sống và ý thức tăng gấp bội. Trí óc và con tim như được chiếu sáng ; Mọi xúc cảm và mọi thắc mắc, mọi nỗi lo âu như cùng lắng đọng, để nhường chỗ cho sự trong sáng ngự trị trong niềm vui nhẹ nhõm, trong điều hòa và ước vọng... Nhưng những giây phút mặc khải này chỉ là tiền triệu của một trạng thái thứ hai vượt qua sức mạnh của con người... »

Khi Muichkine thấy con dao của Stavroguine đâm ngập vào ngực mình :

« Anh thấy như một vật gì bỗng mở lòng mình ; một tia sáng nội trí có một cường độ dị thường rọi thẳng vào linh hồn. Có thể tâm trạng này chỉ lóe lên trong nửa giây, trong khi đó vị Hoàng tử đã ý thức và nhớ lại được tiếng hét kinh tởm đang đột ngột mình, và sức lực của Muichkine không thể ngăn cản nó trở

diễn ra ; rồi ý thức vụt biến mất như trong chuyện thần tiên.»

Ta cũng nên kể tiếp đoạn mô tả Hoàng tử Muichkine đang thơ thần đi trên đường phố St. Pétersburg như muốn tìm một điều gì mơ hồ trong một tâm trạng thứ nhì (état second) để rồi lại lên cơn một lần nữa trong khách sạn Balance Hôtel. Trong cuộc tuần du này, Muichkine đã phải trải từ những giai đoạn dao động và lo âu đến những lúc hồi tưởng lại cơn động kinh vừa qua một mối lo sợ lại bị lại ; từ những cơn ám ảnh đến những lúc bất bước phải nghĩ tới, thêm vào đó một sự khủng hoảng tinh thần. Có lúc, Muichkine bỗng « có ý nghĩ mình đang đi tới một mục đích rõ rệt và khiếp đảm » rồi để cuối cùng trước khi lên cơn lại, một ý nghĩ đen tối đến bất thần... « hình như Muichkine đã phó mặc cho cơn ám ảnh của mình.»

Trong cuốn LES POSSÉDÉS, có một đoạn nói về tiền hiệu trạng thái mà đối với Dostoievski không có gì lạ cả. Đoạn này giải thích tính tình và nhân sinh quan của Kirilov. Kirilov thể hiện trên trang giấy sự căm dỗ và tâm trạng của Dostoievski Đây là cuộc đối thoại giữa Kirilov và Chatov :

— Có những lúc — chỉ có 5 hay 6 giây thôi — bỗng anh cảm thấy sự hiện hữu của sự điều khiển vĩnh cửu. Hiện tượng này không thuộc về trần tục hay cõi thiên, nhưng đó là một cái gì mà con người, trong cái vỏ thể tục của mình, không thể chịu đựng được... Đó là một tình cảm trong sáng và không thể chối cãi được. Anh có cảm tưởng như chợt tiếp xúc với thiên nhiên, và anh nói : « Đúng, điều này có thật... » Đây... đây không phải là một niềm cảm kích, mà là một Đại phúc. Anh không tha thứ cho ai cả, bởi không có ai cần tha thứ. Anh cũng không yêu nữa, tình cảm này cao hơn cả tình yêu : Điều kinh khủng nhất, đó là những đường nét ghê rợn đã tô đậm lên nó và đồng thời niềm vui b o la đèn trần ngập tâm hồn. Nếu trạng thái này kéo dài hơn 5 phút, linh hồn không thể chịu đựng được và phải biến mất.

— Kirilov, anh có bị luôn luôn không ?

— Cứ ba ngày một lần, đôi khi mỗi tuần một lần.

— Anh có bị lên động kinh không ?

— Không.

— Nếu vậy anh sẽ bị chứng bệnh này đây. Kirilov, anh nên cẩn thận, tôi nghe nói chứng bệnh này bắt đầu như vậy. Một người đã bị rồi đã tả cho tôi căn cứ những cảm giác trước khi lên cơn ; đúng như trạng thái của anh, anh ta cũng đã tả với tôi khoảng thời gian năm giây này và nói không thể nào chịu đựng được hơn »

Kirilov cũng còn thăm nuôi một toán lính quái gở của những kẻ bị ám ảnh ; tự tử. Kirilov muốn tự tử không duyên cớ (gratuitement) và không sợ hãi. Những kẻ tự sát trước chàng có duyên cớ vì tuyệt vọng, chán đời... Chàng muốn được hoàn toàn tự do quyết định, và không sợ hãi. Chàng muốn

« là người đầu tiên và là nhân chứng thực hiện tự do tuyệt đối ».

Nếu những lời lẽ qua cửa miệng Kirilov đối với chúng ta thật khó hiểu khi đọc thoáng qua thì chắc hẳn qua những ý tưởng ấy ta phải cố hiểu Dostoievski. Sự nổi loạn của Kirilov làm chúng ta liên tưởng đến Nietzsche :

« Anh tự cho là anh tự do ? Tôi muốn anh nói với tôi ý tưởng chủ lực của anh, chứ đừng nói là anh vừa thoát khỏi gông cùm.

Anh có phải là một người có quyền thoát khỏi gông cùm không ? Có những người hủy diệt ngay cả chân giá trị cuối cùng của họ khi rời khỏi sự bị áp chế và phục tòng của họ. » (Ainsi parlait zarathoustra)

Trong LES POSSÉDÉS còn một nhân vật dị kỳ và « khủng » không kém : Nicolai Stravroguine. Một hôm, trong cuộc hội họp, Nicolai trước mặt đông đủ mọi người, đã tiến đến bóp mũi một ông già đạo mạo tên Gaganov và lời ông này đi dạo một vòng quanh phòng. « Ta có thể coi hành vi ấy thật trẻ con và không thể tha thứ được. Nhưng ta không biết rằng Stavroguine lúc ấy đang điên khủng : mọi người đều phản đối. Nicolai không nói một lời, nhìn trước nhìn sau như thể dán cặp mắt chừng chừng vào mọi người đang nhìn hắn. Rồi đứng yên một lúc, như một người mộng du, trước khi vội vã đền xin lỗi Gaganov vì hắn đã chột khủng. »

Chắc hẳn khi viết những giòng chữ này, Dostoievski đã nhớ lại ảnh hưởng tâm vận (psychomoteur) của chứng động kinh mà ông đã phải chịu đựng và bị chi phối.

Những ám ảnh của chứng bệnh này Dostoievski đã được trút hết vào tâm trạng những đứa con tinh thần bệnh hoạn như một cuộc thử thách bi đát. Trước mắt ông xuất hiện « những bộ mặt có lúc thật rõ, có lúc thật mờ ; những biến cố từ lâu quên lãng, những lời ca từ lâu không hát nay trở lại trong ký ức ». Những bộ mặt ấy, những ý tưởng ấy, những lời ca đẹp phương phi ấy, phải chăng là miền lưu đầy của những ám ảnh đã đầy vào Dostoievski người có vầng trán cao và đôi mắt sâu thẳm và buồn luôn luôn ngó xuống ? Con người đó đã từng nghĩ qua Muichkine : « Dù cho thân phận tôi bệnh hoạn, dù cho sự kích động của tôi dị thường, nhưng chính những lúc ấy, đã gọi lại trong ký ức tôi và khi phục hồi rồi tôi đem ra phân tích —, là một bằng chứng tôi đã đạt tới mỹ cảm điều hòa. Chúng đã mớm cho tôi những cảm giác cao siêu, trọn vẹn, tinh yên và cảm thông, trong khi lòng tha thiết nhất và đang hòa đồng với thượng tăng cuộc Sống. » Thế giới của mỹ cảm và điều hòa là nơi ẩn náu an ủi độc nhất cho tâm trí bệnh hoạn của Dostoievski.

Những ám ảnh này, những cuộc xung đột này như một chứng tích hùng hồn của một thế giới xa lạ với chúng ta và huyền bí nhất. Chỉ cần một

khó khăn khác, Dostoevski đã sống thực trong một thế giới thật và đẹp, bị chìm lỉm trong những nếp trầm kín nhất của tiềm thức và vô thức. Cuộc phiêu lưu này đem về những cảnh cây nặng trĩu những trái vàng hoa bạc. Cuộc phiêu lưu này, bước vào huyền bí ảo mộng rồi lại trở về thế giới bình thường tẻ nhạt mang về biết bao nhiêu thống khổ chán chường, sợ hãi và trống rỗng như khoảng chân không. Trở về thấy mình tội lỗi. Trở về trút hết ám ảnh lên đầu những đứa con tinh thần bệnh hoạn. Trở về thấy mình chưa tìm được giải thoát. Thấy cần phải tìm nữa. Thấy cần phải có một niềm tin trước những đổ vỡ và hoang tàn của ý tưởng.

Mặc khải thiên chúa

Những biến cố lớn trong cuộc đời Dostoevski, dù cho bị đất đến đâu cũng không hệ trọng bằng một sự kiện nhỏ : hồi còn ở tù, Dostoevski đã gặp một bà cụ già. Bà cụ đã cho ông một quyển Thánh Kinh.

Phản ứng của Dostoevski ra sao ? Nietzsche cũng đã đọc Thánh Kinh. Phản ứng của tác giả « *Ainsi parlait Zarathoustra* » tức thời và sâu đậm là niềm ghen tức. Nietzsche đã ghen tức với Chúa Kitô, ghen đến độ điên rồ. Nietzsche, trong khi viết *Zarathoustra*, *l'Antéchrist* và *Ecce Homo* muốn thay thế Thánh Kinh bằng những tác phẩm này. Còn Dostoevski ? Phản ứng đầu tiên của ông khác Nietzsche : ông thấy Thánh Kinh bao hàm ý tưởng thánh thiện vượt cả lý niệm của ông và của cả nhân loại nữa. Bản tính khiêm nhường và tự hạ mình (humilié) của ông đã đưa ông đến sự phục tùng này.

Nhưng sự phục tùng ấy không thể không có những lúc nổi loạn. Thân phận con người (condition humaine) với những thống khổ, những giọt nước mắt của những kẻ có tội và nhất là không có tội đã đặt trước những nhân vật điển hình nhất của ông câu hỏi khoắc khoải và đầy vô : « Con người có thể đạt tới Tự do tuyệt đối không ? Con người có phải là chủ sở mệnh của chính mình hay đành phải chịu khuất phục trước một ý chí cao viễn và lớn lao ? Và nếu không có ý chí đó con người còn trầm luân mãi trong chuỗi thống khổ và thất bại không ? »

Kirilov đã đối thoại cùng Stravroguine về Thượng Đế :

— Kẻ nào dạy cho con người là họ tốt, kẻ đó sẽ hoàn thành thế giới.

— Một người đã dạy họ như vậy, nhưng họ đã đem đi đóng lên giá thập tự, Stravroguine trả lời.

— Kẻ ấy sẽ tới, và tên sẽ gọi là Con người Thượng đế (homme - Dieu)

— Thượng Đế con người ?

— Con người Thượng đế (Dieu - homme). Khác nhiều chứ.

Trước hai nẻo đường : nhân loại sẽ được cứu rỗi bởi một vị Thượng Đế hiện thân xuống làm người hay con người sẽ tự lực tiến lên địa vị Thượng đế và tự cứu lấy mình, Kirilov đã đi vào con đường thứ hai. Từ trước đến nay con người đã BỊA ĐẶT ra Thượng đế, chàng sẽ phá bỏ gông cùm nô lệ này. Chàng sẽ là người đầu tiên thực hiện Con người-Thượng đế.

Ivan Karamazov đã giải thích cho Smerdiakov : « Nếu Thượng Đế chỉ là một điều bịa đặt, dĩ nhiên con người có đủ mọi thứ quyền hành, kể cả quyền sát nhân nữa. »

Và quyền sát nhân ấy, con người siêu nhân Raskolnikov trong CRIME ET CHÂTIMENT đã đem ra xử dụng để thử lửa với mình hầu trở thành một siêu nhân hoàn toàn tự do. Raskolnikov đã dự định hạ sát một cụ già giàu sụ. Nhưng đối với chàng « Chính tôi đã giết tôi, chứ tôi không giết cụ già. »

Qua ba nhân vật này Dostoevski đã khơi lên nỗi ám ảnh lớn lao nhất đè nặng con người : phải vượt qua thân phận con người để làm chủ số mệnh mình. Ông muốn biết con người đưa tới mức độ cùng cực của Thân phận có thể làm được những gì ? Chính bản thân ông đã là công cụ thí nghiệm. Sự nổi loạn của những nhân vật trên đây là sự nổi loạn của chính Dostoevski, người cha tinh thần của họ. Nhưng sự nổi loạn này chỉ là phản ứng thành thật trong tâm cảm của những nỗi dày vò sâu sắc trong tâm hồn và tư tưởng. Đó chỉ là những bước đi chập choạng trong đêm tối trước khi nhận mặc khải. Bởi cũng có những lúc, Dostoevski vẫn còn trong ký ức hình ảnh bà cụ đã cho ông quyển Thánh Kinh và nhất là niềm Đại phúc (Félicité) của những tiền hiệu trước khi lên cơn động kinh.

Ta hãy đọc lại một đoạn trong LES POSSÉDÉS :

— Anh có yêu con trẻ không ?

— Có tôi yêu chúng, Kirilov trả lời, lơ đãng.

— Vậy thì anh yêu cuộc đời ?

— Vâng ! Tôi yêu cuộc đời ! Anh ngạc nhiên à ?

.....

— Anh có tin ở cuộc sống vĩnh cửu ở bên kia thế giới không ?

— ... Có những lúc, anh cảm thấy thời gian chột ngừng lại để nhường chỗ cho vĩnh cửu.

Và khi Dmitri Karamazov thốt lên :

« Cái Đẹp là một điều khủng khiếp. Chính vì nó mà Quỷ đã chống lại Thiên Chúa, và chiến trường là trái tim con người. »

Kirilov cũng đã nói : « Thượng đế cần thiết, nên vì thế phải hiện hữu. »

Thượng đế đã dày vò tôi suốt đời. Đó là lời cảm phẫn của Kirilov. Nhưng Dostoevski, nghĩ gì về Thượng Đế ? Trong một lá thư gửi cho bà Von Vizine, ông viết : « Tôi là đứa con của thế kỷ, đứa (xem tiếp trang 32)

CÁO LỖI

Vì bài vở trong chủ đề : « Đi tìm một phương thức xây dựng tổ chức Sinh viên » cần phải đầy đủ, nên bài : **THỬ XÉT VÀ ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM** » Của anh **NGUYỄN VINH ĐỨC** phải tạm gác lại.

T.T.

con của Vô Thần... Nhưng đôi khi Thượng đế đã cho tôi những lúc tịnh yên trọn vẹn. Đó là những lúc mà tôi xiển dương tín ngưỡng trong sáng và thiêng liêng.»

Hai mươi năm sau Dostoievski viết cho Maikov : Vẫn để chính yếu mà tôi sẽ xiển dương trong các truyện của tôi — và đã làm tôi lao tâm khổ trí suốt đời — Đó là sự hiện hữu của Thượng Đế ! »

Dostoievski đã từ chủ nghĩa duy lý (rationalisme) vô thần đến thuyết thần bí (mysticisme). Âu đó cũng là sự kết tủa của những ám ảnh càng ngày càng thất chặt như tấm áo bó (camisole de force). Giữa mùa đông cóng lạnh của thành phố MOSCOU, Dostoievski đã xiển dương mặc khải đến với ông : « Một ý nghĩ kỳ lạ đang dâng, trong tôi... Hình như vào lúc đó tôi chợt hiểu một điều mà từ lâu tôi chỉ linh cảm mà chưa hề biểu lộ được, tôi có cảm tưởng như đã bay lên một thế giới, một thế giới lạ lùng mà tôi chỉ mừng rỡ qua những dẫn khởi tranh tối tranh sáng, qua những hình tượng ảo nhiệm. Tôi tin rằng sự hiện hữu chân thực của tôi đã khởi nguồn từ đây ! »

Thế giới xa lạ này đã chợt hiện và gọi từ trong những nếp ký ức xa xưa và huyền bí những ý tưởng đẹp và hiền hòa.

Nhưng ta cũng không đến nỗi nhẹ dạ chỉ coi chứng động kinh này là nguồn tài năng sáng tạo của Dostoievski. Đó chỉ là một kinh nghiệm đặc kỳ đã dẫn giết ông và đã tạo trong tâm trí Dostoievski hai con người : một ý thức duy lý và một tâm trạng thần bí. Tùy theo cảm hứng con người này đã át con người kia ; nhưng với thời gian con người thần bí đã loại hủy con người duy lý và đã hoàn toàn ngự trị. Trong thế giới này lý trí không có chỗ đứng. Chân lý chỉ được tri giác thu nạp bằng sự

hiển nhiên và con tim đã trọn vẹn gắn liền với sự huyền nhiệm tuyệt hảo của Đức tin. Trong giây phút hướng thượng và hướng thiện ấy Dostoievski đã gặp Pascal... « *Thượng Đế chỉ được cảm nhận và đi vào tri thức bằng con tim chứ không bằng lý trí.* »

*
*
*

Trong một cái cốc, nước bỗng bị xoáy vì giao động mạnh như một cơn sóng bão ở ạt của biển cả. Cả khối nước quay tròn như con thò lò. Những bụi cát chạy nhốn nháo trong cơn chấn động cuối vòng. Chậm dần. Yếu dần. Đề rồi êm ả lắng xuống. Những biến cố quan trọng có đủ cường độ để gây ấn tượng, nhất là đối với những người luôn luôn sống về nội tâm, quay vào thế giới tình cảm và lý niệm của mình, bao giờ cũng tản mạn trong ý tưởng lúi vào tiềm thức và tan tủa vào vô thức. Những ám ảnh của chứng động kinh của Dostoievski đã được chiếu tỏa trên trang giấy, réo qua ngòi bút, kết tủa vào nhân sinh quan và thăng hoa — nhiệt cuồng và nhẹ thoát cho tuyệt vọng của con người — qua Đức tin.

Pascal đã nói về « *những lời nguyện cầu cho sự xử dụng tốt đẹp của bệnh tật* », Dostoievski đã xử dụng tốt đẹp chứng động kinh. Đúng như ý tưởng của Paracelse : « *Bệnh tật là một sản phẩm tự nhiên, một điều tâm linh, sống động, một hạt mầm gieo giống...* »

Bệnh viện Đô Thành 3-10-64

NGUYỄN-VINH-ĐỨC

TÀI LIỆU THAM KHẢO :

T. Alajouanine : *Dostoievski's epilepsy* (BRAIN — Vol 86, part 2).

André Gide : *Dostoievski* (Plon Éd. 1923)

C.G. Jung : *Problèmes de l'âme moderne* (Buchen Chastel)

Marie Bonaparte : *Psychanalyse d'Edgar POE*

Sophia Kovalevski : *Dostoievski — Childhood recollection* (Lippincott)

CHỨNG NAN Y

trong đời một thi sĩ

HÀN MẠC TỬ • HÀN MẠC TỬ • HÀN MẠC TỬ

« Mẹ ơi !

Con sắp chết nay mai. Con không sợ chết mẹ ạ !
Nhưng nghĩ rằng con sẽ phải bỏ mẹ, con đau lòng quá. » (1)

« Dịch yêu dấu,

Trí lúc này mệt quá, muốn viết thư cho Dịch luôn mà
cầm bút không nổi, viết không được dài... Dịch ơi ! Trí
khóc đây ».

« Bích Khê anh ơi !

Anh có đau khổ lắm không ? Bao giờ thì chết, và còn
lâu hay đã gần rồi. Tôi cũng đang chết đây nhưng vẫn
thản nhiên lắm. Tôi mong anh sống đã, sống để đọc tập
thơ điển Đau Thương của tôi trước khi chết ».

« ... Viết rồi một bài thư, người tôi mệt lả đi, mặt
tôi đỏ rực lên, hai mắt trông trắng mất hết cả tinh thần,
và mấy đầu ngón tay thì tê dại đi, không cử động... »

« Tôi muốn hôn trào ra đầu ngọn bút.

Mỗi lời thơ đầu dính não căn ta.

Bao nét chữ quay cuồng như máu vọt.

Cho mê man chết điếng cả làn da.

« Một mai tôi chết bên khe ngọc tuyến.

Bảy giờ tôi dạy tôi điên.

Chấp tay tôi lay cả miền không gian... »

« Gió rét từng cao trắng ngả ngời.

Vờ tan thành vũng đóng vàng khô.

Ta nằm trong vũng trắng đêm ày.

Sáng dậy điên cuồng mửa máu ra... »

« Giê Su ! Maria ! Giu Sê ! ... »

Đó là những tiếng nức nở, những dòng thơ ai oán, ghê rợn, mang hình ảnh của một kẻ bị phong hủi, đang sống hấp hối trong những buổi ngày cuối cùng của cuộc đời.

Hàn Mạc Tử, thi sĩ đến với chúng ta như một

ngôi sao vụt sáng rồi vội tắt mãi mãi trong đêm tối mênh mông. Hôm nay tôi ngậm ngùi chép lại cuộc đời thi sĩ và bản khoản tự hồi rằng phải chăng Y học chúng ta đã bất lực, không còn làm được gì hơn để chứng nan y đã tác hại đời chàng? Hay chỉ vì cái nghiệp dĩ thi nhân chót mang nặng, nó đã trói buộc chàng, đưa dắt chàng đi về nghĩa địa với những bước nhanh hơn.

Năm 1936, sau những ngày đi chơi Huế về, Hàn Mạc Tử đã cảm thấy trong mình có những dấu hiệu của bệnh nan y. Ôi thôi ! từ đây xa hết gia đình, bạn bè, cuộc đời và thi nghiệp của chàng bắt đầu xoay đổi. Hàn sống lần tránh nay đây mai đó, những mối tình chấp nối dang dở, chua chát, bệnh tật hành hạ, vất vưởng cho mãi đến năm 1940 thì « hai mắt nhắm lọt vào hai lỗ hũm sâu hoắm, đến không mở ra được. Thân hình chỉ còn da bọc xương chân tay co rút lại, mà đầu tóc bù xù, rối trết lại từng vè, trong ấy nhô nhúc những chỉ là chỉ » (2), đến chiều hôm sau 21-9-1940 « chàng ngất lịm đi mà miệng thì cứ kêu khe khẽ những tiếng cực trọng : Giê Su ! Maria ! Giu sê ! luôn » ; 11 giờ trưa ngày 11-11-1940 bệnh nhân số hiệu 1134, tên Nguyễn Trọng Trí, tức Hàn mạc Tử đã vĩnh biệt thế giới chúng ta vì căn bệnh hủi.

Đó là tóm tắt cuộc đời thi sĩ. Đọc lại những màu đời ngắn ngủi của chàng tôi không tránh khỏi bồi hồi đau đớn cảm thấy thấm thía rằng cuộc đời chúng ta chỉ là những giấc mộng ngắn ngủi, trong khi đó thì bệnh tật hiểm nghèo đầy dẫy đe dọa, thế giới hình sắc quanh ta chỉ là giả tưởng biến dịch vô thường, con người còn đau khổ vì ảo tưởng như Baudelaire, Dostoievsky, André Gide trọn một đời bệnh tật, ngụp lặn trong ảo tưởng cay đắng, tự thân tác nghiệp. Trong cuốn Pathologie humaine, Piorry nhận xét cứ mỗi chứng nan y lại cho bệnh nhân một đời sống tinh thần khác nhau, người bị lao thường hay chán nản âm thầm ; kẻ bị ung thư thường sống vội vã, hoang mang, lo sợ ; người bị

hủi, đau đớn trong những cơn co rút gân thịt, tri ốe điên dại vì bị ám ảnh bởi các hình thù quái dị của thân thể mình. Trần Thanh Mai cố công ghi lại cho chúng ta thấy các chứng tích đau đớn của Hàn Mạc Tử, những bóng dáng, hình ảnh kẻ hủi còn in hằn vết trên những giòong thơ.

« Người trắng ăn vận toàn trắng cả

Gò má riêng thoi lại đỏ hươm. »

.....

« Tinh đã húp sao ý lại còn sừng

Sao giấy lại tháo mồ hôi ra thế »

.....

« Thịt da tôi sừng sần và lê diếng

Tôi đau vì rừng rợn vô biên. »

Tư tưởng của kẻ mắc căn bệnh này thường căng lên như những giây đàn, âm thanh càng cao vút bao nhiêu, thì niềm đau thể xác, tâm linh càng náo nức, rã rời bấy nhiêu. Những hình ảnh quái dị, những cơn đau, chận chớn ám ảnh từng giấc ngủ. Cũng trong cuốn Hàn Mạc Tử, Trần Thanh Mai chép lại những cảm giác ghê rợn của người hủi, được ghi trong tập văn của Xavier de Maistre « Đêm càng khuya, thì mỗi ái ngại của tôi càng tăng, và đến lúc gần tàn, thì tâm hồn tôi rối loạn, đến nỗi tôi không biết rồi sẽ ra sao nữa. Tư tưởng của tôi lộn xộn, tôi cảm thấy một cảm giác lạ lùng mà chỉ trong những giờ buồn thắm ấy tôi mới có. Có khi hình như có một mãnh lực nào không thể cưỡng nổi lôi kéo tôi xuống một vực sâu không đáy; có khi tôi thấy nhiều chấm đen trước mắt, rồi trong khi tôi nhìn nó, nó giao lại với nhau, mau lẹ như chớp, nó lần đến với tôi và to dần ra; không mấy chốc đã thành những quả núi đè bẹp ô tôi dưới sức nặng của nó. Nhiều khi khác nữa, tôi thấy nhiều đám mây ở dưới đất trôi lên, vây quanh người tôi, như từng đợt sóng cứ phồng dần lên, hợp lại thành đồng và sắp sửa lời cuốn tôi đi. Hễ tôi có muốn ngồi dậy để cho thoát những ý nghĩ ấy, thì tôi thấy như là bị buộc lại bởi những giây vô hình nó hết sức của tôi. Có lẽ ngài tưởng đó là những giấc chiêm bao. Nhưng không! Tôi tỉnh táo lắm kia. Tôi cứ thấy luôn luôn những vật ấy và đó là một cảm tưởng rừng rợn nó chấp hết cả những nỗi đau khổ của tôi » (Le Lépreux de la Cité D'aoste).

Cho nên kẻ mắc chứng nan y, như một người bỗng nhiên rơi vào khoảng trống của vực thẳm, chênh vênh, hoảng hốt, mất cả điểm tựa, ngó trước nhìn sau vẫn thấy mình cô quạnh, biết níu vịn vào đâu, trong khi đó thì tư thần vẫn ám ảnh đuổi bắt họ, trạng thái tâm thần đã mất thăng bằng, khiến sự suy nhược của căn bệnh tiến triển càng mau lẹ. Ngay trong một tâm hồn bình dị bệnh nhân cũng

có thể chết sớm trước khi chứng nan y hoành hành, vì tinh thần rối loạn, hưởng chỉ một tâm hồn thi sĩ như Hàn Mạc Tử, với căn bệnh hiểm nghèo đó cùng với tất cả niềm cay đắng, u uất, ảo tưởng phong phú, thì hỏi tránh sao được sự suy tàn đến quá sớm. Thường thường bệnh hủi (cùi) tiến triển chậm chạp, có thể kéo dài trên 10 năm, có khi bệnh nhân có thể sống đến già, ở đây ta thấy Hàn Mạc Tử, chỉ trong vòng chừng 4 năm đã vội vàng vĩnh biệt thế giới chúng ta. Cái dĩ nghiệp thi nhân đã a tòng với căn bệnh nan y của chàng. Cho nên trong y học, ngoài sự trị liệu bằng thuốc, người ta còn cố gắng trị căn bệnh tinh thần của bệnh nhân, một nụ cười của y sĩ, một bức tranh, một màu tường bệnh viện vui đẹp, một dấu hiệu kín đáo bằng chữ ghi căn bệnh hiểm nghèo trên hồ sơ bệnh nhân, tất cả đều cố gắng che dấu sự tan vỡ, tuyệt vọng, cố giải thoát bệnh nhân ra khỏi cái thế giới ảo giác, giả tưởng để vươn đến một niềm vui thanh bình, đầy tin tưởng. Có nhiều khi, kẻ xấu số chỉ còn hấp hối từng giờ, từng phút, người ta vẫn cố đem lại niềm vui, sức sống trong những giây phút cuối cùng, cũng như những mùa đông băng giá kéo dài, người ta vẫn ước nguyện một vài tia nắng ấm, biết đâu cũng đủ đem lại sức sống cho một cành khô héo đề nầy chồi. Từ lâu các nhà bác học đã cố công nghiên cứu các chất hóa học để trị liệu căn bệnh hủi, mặc dầu kết quả chưa được hoàn hảo, nhưng dù sao con số bệnh nhân được cứu vớt đã khá hơn xưa. Trước đây người ta đã tập trung các người mắc bệnh hủi ở cùng một trại, một làng, với sự kiểm soát chặt chẽ, nhưng gần đây một số người nghĩ rằng điều đó đã đem lại những nỗi đau lòng cho kẻ bệnh, người ta muốn cho bệnh nhân được ăn, ở, đi lại như thường, vì bệnh hủi là một căn bệnh khó lây, truyền nhiễm một cách chậm chạp hơn các bệnh khác, và làm như thế cũng để cho bệnh nhân đỡ lần tránh trước sự bắt giữ của các cơ quan Y tế. Nhưng dầu sao chẳng nữa, chúng ta vẫn nghĩ rằng sự tăng tiến, và khôn ngoan của khoa học càng mạnh bao nhiêu, thì sức tiến triển của đạo đức cũng cần phải song hành mạnh mẽ bấy nhiêu, vì « Science sans conscience n'est que ruine de l'âme », khoa học mà thiếu lương tâm vẫn là điều bất hạnh cho chúng ta.

ĐẶNG-ĐÔNG-MỸ

(1) Những đoạn viết trong 2 ngoặc kép của bài này, là những tài liệu trích trong cuốn Thi Nhân Việt Nam — Hàn Mạc Tử của Trần Thanh Mai.

(2) Một đoạn thư của ông Nguyễn văn Xê; một bệnh nhân hủi cùng ở trong trại người hủi Qui Hòa với Hàn Mạc Tử. Trần Thanh Mai ghi bức thư này gửi từ Qui Hòa ngày 25-3-1941).

THẮNG CU HAY CÁI BƯỚM

(trai hay gái theo ý muốn)

■ TRẦN ĐOÀN và PHAN NHƠN



LÀM SAO BIẾT ĐƯỢC TRAI HAY GÁI TRƯỚC KHI SINH ?

(Tiếp theo)

Theo những sự tin tưởng khác, giống của đứa con đầu lòng đoán được bằng cách dựa theo kỳ trăng lúc bà mẹ chào đời và giống của đứa con kế tiếp sẽ phụ thuộc vào kỳ trăng lúc chào đời của anh hay chị nó. Nếu chẳng may có sự hư thai thì kết quả đoán chừng sẽ không đúng nữa. Đứa con so sẽ là cái bướm, nếu có sự thay đổi trăng (trăng mới) trong 9 ngày tiếp theo lúc bà mẹ chào đời; mỗi đứa con sẽ cùng giống với đứa kế trước nó nếu không có sự đổi trăng trong khoảng 9 ngày tiếp theo kể từ lúc ra đời.

Bác sĩ Jules Regnault đã quan sát và tính toán trên 20 trường hợp từ đời bà cố cho đến cháu chắt, và kết quả cũng thật bất ngờ, tuy nhiên không khỏi tránh được những ngoại lệ.

Ảnh hưởng tinh tú là điều kiện thích hợp, nhưng không phải bắt buộc kết quả hoàn toàn đúng (*Astra inclinans, non necessitans*).

Ngoài ra còn nhiều yếu tố khác ảnh hưởng đến vấn đề quyết định tính, cũng may là mặt trăng không phải là điều kiện duy nhất nếu không các bà mẹ khó lòng mà muốn có được thằng cu hay cái bướm như ý.

NHỮNG CẢM GIÁC CỦA BÀ MẸ

Phần đông những bà mẹ con cái sụm sẽ thường có ít nhiều kinh nghiệm sau nhiều lần mang thai, để đoán trước giống trai hay gái.

Ở vài nơi, người ta tin rằng bà mẹ sắp sinh con trai thường vui vẻ, và nét mặt tươi cười. Ở vài xứ khác người ta lại nhận thấy bà mẹ cư mang bị chứng ói mửa sẽ sinh thằng cu; Những kinh nghiệm này không đúng lắm trái hẳn với những

quan sát của Bác sĩ Jules Regnault và B.S Robinson lại thường sinh con gái.

Những kinh nghiệm có giá trị hơn để đoán giống bằng cách dựa vào thời kỳ mà đứa trẻ bắt đầu máy trong bụng mẹ.

Theo Dufour, bào thai trai máy sớm vào tháng thứ 3 và bào thai gái máy chậm hơn vào tháng thứ 4.

Ở Âu Châu, người ta đều cho rằng, thai máy mạnh sẽ sinh con trai. Điều đó cũng dễ hiểu vì theo lệ thường con trai năng động hơn tương ứng với sự thoái biến và sự tiêu thụ chất dự trữ; trái lại con gái nhu mì, tương ứng với sự tiến biến hay sự biến đổi chậm chạp và tích trữ.

Nhiều bà mẹ và cô đỡ cũng đề ý rằng cái thai con trai thường máy mạnh và nhiều hơn cái thai con gái.

Ngoài ra tiếng nhịp đập của con tim cái thai cũng giúp ta đoán được giống của nó: Ở Bảo Sanh Viện Badeaux, một bà nữ hộ sinh đã thách với những sinh viên tập sự ở đó về giống đực cái và đánh cuộc với họ đổi những bao thuốc lá với những gói Chocolat, và kết cuộc bà ta đã chất hàng đống Chocolat suốt cả buổi gát.

Nếu thằng cu thường hay nhúc nhích, hoạt động, đạp chọi, thì trái lại, một điều kỳ lạ, nó có quả tim yên tĩnh hơn. Những cái bướm lại dễ xúc cảm... (hay làm nũng, rung động...) vì vậy nên quả tim của các cô lại đập nhiều và mạnh hơn.

(Còn tiếp)



LÒNG MẸ

■ YÊN THẢO

MỒ hôi vã ra như tắm. Tôi mím môi, hai tay nắm chặt lấy thành giường để cổ kìm hãm một tiếng rên, nhưng không được. Cỗ tôi bỗng kêu gừ gừ và tôi nghe tiếng mình rên rĩ : « đau quá, trời ơi, tôi chết mất... » Tôi vặn người qua bên phải, buông vội một tay để xoa mạnh trên làn da bụng : bụng tôi lúc đó cứng như gỗ và đau đến rợn người. Hình như đứa nhỏ bên trong đang ngoay ngoay, không hiểu nó là con trai hay con gái ? Ước gì nó là con trai. Tôi sẽ đặt tên nó là Dũng. Cha nó là Hùng và nó là Dũng. Nó sẽ giống chàng như hai giọt nước. Ôi ! Dũng, sao con làm khổ mẹ thế này, ôi ! con đừng đập nữa cho mẹ nhờ, đau lắm ! ừ, như vậy đó, chóng ngoan, như vậy đó. Đỡ đau rồi. Mẹ sẽ may cho con một bộ đồ lính thủy thật đẹp để con đi dạo phố, mẹ sẽ mua cho con thật nhiều đồ chơi, mẹ sẽ...

Con đau đã dứt hẳn làm tôi trở về thực tại và hơi ngượng vì những lời lầm nhảm của mình vừa rồi. Từ ngày lấy Hùng, tôi thường mong mỗi ngày hôm nay, ngày lịch sử của tôi và của Hùng, ngày mà tôi sinh đứa con đầu lòng. Những khi tâm sự, Hùng thường mỉm cười và bảo tôi :

— Anh muốn em sinh con gái. Nó sẽ giống em như dúc... mũi dọc dừa, môi trái tim mắt bồ câu xanh biếc... Anh sẽ đặt tên nó là Quyên. Nó sẽ suốt ngày lú lo tập nói như chim quyên ca hót...

Bụng tôi lại bắt đầu gò. Cơn đau lại nổi lên. Hình như cơn đau càng ngày càng kéo dài và dồn dập... Tôi chịu không nổi nữa. Lại mím môi, lại xoa bụng, lại rên. Người tôi mệt lả đi, hơi thở như muốn hụt. Tai tôi nghe tiếng kêu vo vo không khéo sắp ngất. Bác sĩ bảo tôi bị bệnh tim và đứa nhỏ phải kéo ra bằng ống hút. Chắc nó đau dữ lắm, nhưng biết làm sao ? Tôi đã kiệt lực và chắc không thể nào rặn con ra nổi.

Một người y tá đang đo huyết áp cho tôi và một người nữa sửa soạn ống bơm. Bác sĩ đến, ông sắp hút đứa nhỏ. Tôi sợ hãi nhắm nghiền đôi mắt, trong

khí con đau cũng vừa nổi lên dữ dội. Tôi nghe văng vẳng tiếng người thì thầm, tiếng ống bơm kêu canh cách và tiếng tôi rên nhẹ. Bỗng nhiên cơn đau của tôi dịu hẳn xuống, bụng tôi xẹp đi, ruột gan hình như vừa tuột hẳn ra ngoài. Cảm giác dễ chịu đến với tôi thật chớp nhoáng. Tôi thở dài như vừa trút được gánh nặng. Tôi nghe tiếng trẻ khóc. Tiếng thật dễ yêu và nũng nịu gọi trong lòng tôi một niềm triu mến vô biên. Người y tá nhìn tôi và nói :

— Con gái nghe bà ! Sinh lúc 10g20. Tôi mỉm cười. Chắc Hùng sẽ sung sướng lắm. Tôi đã sinh con gái như ước vọng của chàng.

oOo

Đứa nhỏ nằm đây là con Quyên, con của tôi ! Nó không giống tôi một chút nào và cũng chẳng giống một ai trên cõi đời cả ! Nó là một quái thai. Đầu nó vừa dài vừa nhọn, con mắt bên trái lồi to như quả mận, đầy lòng trắng trong khi con mắt bên phải thì bị bít hẳn không hề được một chút nào. Sống mũi bẹt đi và 2 lỗ mũi lại hếch lên. Mũi trên sứt một mảnh lớn để hở cả lợi và lưỡi. Cánh tay trái của nó co lại, dính vào vai... Tay phải tuy cử động được, nhưng ngón trỏ và ngón giữa lại dính nhau và thừa một ngón út. Đôi chân mới thật thảm hại : nó cong vòng và hai chân dài ngắn hơn nhau đến 10 phân.

Nó là con tôi đó ! Hôm đầu tiên được phép thăm con, cả hai vợ chồng tôi đều bàng hoàng tê tái. Tôi không diễn tả nổi cảm tưởng lúc đó của tôi, chỉ biết tôi đã ôm chầm lấy Hùng gục đầu vào ngực chàng và khóc như một đứa trẻ. Tôi nghe tiếng Hùng nghẹn ngào :

— Nín đi, Vân. Trời đã không thương chúng ta thì em còn khóc làm gì ? Chỉ tội nghiệp cho con bé ! không hiểu kiếp trước chúng ta đã mắc phải tội gì ?

Lúc nhìn lên, tôi thấy mặt Hùng cũng chan hòa nước mắt.

Từ ngày đón đứa nhỏ về nhà, tôi vất vả không

sao tả siết. Tôi không lấy đó làm khổ sở nhưng tôi tủi thân và thương con vô hạn. Tôi không tài nào mượn được một người để trông con, dù tôi đã trả đến một giá đắt gấp mấy giá thường. Họ sợ. Họ sợ con tôi như sợ ác quỷ và họ tránh con tôi như tránh người cùi. Cả những người thân thuộc cũng vậy. Họ sợ con tôi và tôi thì sợ họ. Tôi sợ những tia nhìn ghê tởm của họ đối với con tôi, tôi sợ những tia nhìn thương hại của họ đối với vợ chồng tôi, tôi sợ những lời an ủi nhạt nhẽo và giả tạo của họ...

Họ đến thăm tôi càng ngày càng đông, nhưng tôi thừa biết họ đến vì tính hiếu kỳ... Họ xem con tôi như xem một món đồ triển lãm, và họ bình phẩm một cách lộ liễu như cốt để cho tôi nghe.

— Bệnh giang mai chứ gì ! Trông thì biết ngay. Chỉ có giang mai mới sinh ra thứ con như vậy.

— Ai bảo ngày trước chơi bời cho lắm vào.

— Không hiểu tại chồng hay tại vợ.

— Chỉ có trời mới biết !...

Khốn nạn ! Tôi chỉ muốn chửi vào mặt những kẻ vô giáo dục đó, nhưng tôi cứ phải giả vờ như không nghe tiếng. Họ ác đến thế là cùng. Hình như họ chỉ sung sướng khi làm cho kẻ khác đau đớn nhục nhã ê chề.

Có tiếng nói nheo nhéo ngoài cửa, lại một kẻ hiếu kỳ. Tôi miễn cưỡng ra chào. Mẹ phủ Đức. Mẹ là họ hàng với tôi thế nào chẳng hiểu, chỉ thấy mẹ tôi bắt chúng tôi gọi mẹ là bác. Tôi cười gượng.

— Lay bác ạ !

Mẹ cười toe toét :

— Lay mới lục gì. Nghe mẹ mới sinh cháu gái, bác đến thăm... Ấy, định đến từ hôm nọ cơ đấy nhưng cứ một hoài. Bác hồi này già yếu quá rồi, ăn không ngon, ngủ chẳng yên, nhức tay nhức chân, đau lưng đau bụng...

Tôi biết tính hay kể bệnh dông dài của mẹ nên vội ngắt lời :

— Bác cứ nói vậy ! cháu trông bác tốt lắm nhất họ.

Mẹ cười dụi cả cò lại và ghé vào tai tôi thì thầm như có việc gì quan trọng lắm.

— Ấy, uống mấy lạng cao hồ cốt đấy !

Tôi chỉ ậm ừ. Mẹ dục :

— Nào, cho xem cô bé tí nào.

Và mẹ xăm xăm đi lại phía cái nôi. Thì ra mẹ chưa biết. Tôi yên lặng đứng nhìn : Mẹ vén màn,

định bế đứa bé và đột nhiên mặt mẹ tái ngắt. Mẹ rụt phắt tay lại và lùi về phía sau hai ba bước.

Nhìn dáng điệu của mẹ, tôi giận lên đến cở t. Mẹ lắp bắp.

— Mẹ... mẹ... đề... ôi, khiếp quá !

Khiếp quá ! hai tiếng đầy vẻ khinh bạc làm tôi mất hẳn lý trí. Tôi vung tay tát mạnh vào mặt mẹ và hét lớn :

— Khốn nạn ! tôi đẻ ra quái thai đấy ! Tôi cần bà đến thăm để nói như vậy hay sao ?

* * *

Đứa bé khóc lên ọ ọ... Tôi bế nó vào lòng và ru khe khẽ. Có lẽ nó đói. Tôi muốn cho con bú nhưng lại sợ hãi. Cảm giác buồn buồn và nhột nhột của chiếc môi sút cọ vào đầu vú làm tôi rùng mình. Tôi khốn nạn thật, tôi không xứng đáng để làm mẹ. Thì ra tôi cũng ghê tởm con tôi như mọi người đã ghê tởm nó ! Tôi có hơn gì họ đâu, và tôi thì hơn hèn không giám thú nhận điều đó.

Con bé giẫy giụa khe khẽ trong vòng tay tôi. Bàn tay phải của nó có 2 ngón dính liền và thừa ngón út đang quờ quạng trước mặt. Con mắt trái đục nhất của nó lim dim, con người đảo qua đảo lại lơ lơ chậm chạp. Hai lỗ mũi hếch thò phập phồng và chiếc mồm nhỏ có khoảng môi sút đang chum lại, lưỡi thò ra thụt vào như đang bú. Nó nhếch miệng, da mặt co lên, tôi không hiểu nó cười hay mếu nữa. Lòng tôi se lại. Tôi thương nó vô hạn. Tôi ôm con chặt hơn và tay tôi vuốt nhẹ nhẹ trên da đầu nó. Làn tóc thừa mềm mại cọ vào lòng bàn tay buồn buồn. Cái bướu nhỏ nhỏ do ống hút tạo nên vẫn còn đó, tròn và nhão. Chắc con đau lắm phải không Quyên. Mẹ ốm để con phải đau như vậy đó ! Khốn khổ con tôi, nhưng lớn lên rồi con còn khổ gấp mười ! Giữa cái xã hội đầy thành kiến và độc cá này, con làm sao mà sống được với một hình thù như vậy ! Họ sẽ coi con là một quái vật, họ sẽ chế diễu con, hành hạ con cho đến nhục nhã ê chề. Và mẹ nữa, mẹ cũng là một đề tài cho người đàm tiếu ! Hay là mẹ con ta cùng chết, hả Quyên ?

Tôi chợt nhớ đến ống thuốc ngủ còn 19 viên. Hai mẹ con ta cùng chết. Mẹ chia cho con 3 viên, và còn lại là phần của mẹ. Phải rồi, như vậy mẹ con ta sẽ được mãi mãi yên lành.

Tôi đặt đứa bé xuống giường và đi pha một chút sữa, một chút thôi. Tôi cần thận tán nhỏ 3 viên thuốc để nó hòa tan vào trong sữa và cho con tôi bú. Nó bú ngon lành và thiếp đi, không hiểu vì ngấm thuốc hay vì nó ngủ. Tôi rót một ly nước lạnh và uống dần dần 16 viên thuốc còn lại. Tôi uống như một cái máy, không còn suy nghĩ, không còn lương

buồn tủi ban đầu

tôi phải đi qua con đường ấy
bảy năm trời ngày tháng chống chọi cao
khỏi óc mù lòa không ngừng cựa quậy
và linh hồn cần cỗi những ước ao

tôi nhắm mắt tôi cảm đau rượt đuổi
đầu vết thương lai theo lịch sử xóa dần
quê hương nghèo dân tộc sống buồn tủi
tôi khóc thầm bên sách vở bệnh nhân

tôi ban ngày vẫn hoài hoài chứng kiến
những dãy giường khu bệnh lý bình dân
rối đêm về bên sách vở ngọn ngang
tôi gục mặt xuống nhật trình chiến sự

tôi cam tiếng loài ký sinh thành phố
vẫn an toàn trong lớp áo sinh viên
và cam chịu nhất hèn chưa tham dự
cuộc chiến tranh đang diễn mấy năm liền

tôi phải đi qua con đường ấy
bảy năm trời ngày tháng chống ngất cao
với niềm tin và tình yêu còn lại
sẽ giúp tôi quên buồn tủi ban đầu

9-1964

● HÀ-LI-HẢI

lự. Chỉ thoáng một chút buồn nôn... và bây giờ, có thể tôi bắt đầu tê dại. Tôi chợt nhớ đến buổi đầu tiên tôi gặp Hùng, đến những ngày yêu nhau tha thiết, đến những ngày chờ đợi một đứa con... con trai sẽ giống Hùng như đúc, con gái sẽ đẹp như tranh... và bây giờ con tôi như vậy đó. Nó không giống ai cả. Nó là một quái thai. Tôi muốn đưa tay lên ôm mặt khóc nhưng không sao điều khiển nổi cử động của mình. Tôi mơ màng nghe tiếng chân người đi lại, nghe tiếng Hùng hốt hoảng kêu lên:

— Vân, em làm sao vậy, Vân?

Chàng bế xốc tôi chạy ra phía cửa. Chắc chàng đã thấy ống thuốc ngủ trống không! Tôi muốn bảo với chàng là tôi đã giết con, tôi muốn nói với chàng những nỗi day dứt trong lòng tôi, muốn nói với chàng những nỗi lo sợ cho tương lai đứa nhỏ. Mồm tôi mấp máy, lúc này thì tôi lại muốn cứu sống con tôi. Hình như tôi đã hét lên:

— Con Quyên, con Quyên, Trời ơi!

Nhưng không ai nghe tôi cả. Không ai ngờ là tôi đã đầu độc con tôi!

* *

Tôi thức giấc sau một cơn mê sảng. Tôi thấy con Quyên tập tễnh đi lại phía tôi, nó nhìn tôi ai oán và đưa bàn tay 6 ngón giá lạnh cầm lấy tay tôi. Tôi rùng mình và tỉnh giấc. Hùng đã ngồi bên tôi và tay chàng còn nắm chặt tay tôi. Tiếng Hùng dịu dàng:

— Em có nhận ra anh không Vân?

Tôi thều thào:

— Con Quyên! Em muốn gặp mặt con.

Hùng bóp mạnh bàn tay tôi và một lúc sau chàng mới thở dài nhẹ nhẽu:

— Con mất rồi. Bác sĩ bảo con bị ngạt thở.

Tôi chợt rút tay ra khỏi tay Hùng và ôm lấy mặt. Nước mắt tôi trào ra.

Anh Hùng, em đã giết con, anh biết không?

Đêm Từ Dũ

YÊN THẢO

TRƯỜNG CA SINH VIÊN

Sắt gang pha trộn thành tay thép
 Nhật nguyệt chung nhau thành linh hồn
 Hàng triệu con người vừa chột tỉnh
 Vươn vai chồm dậy giữa biển đông
 Ôi Việt Nam ! Việt Nam ơi !
 Lửa đầu tranh ngàn năm vẫn cháy
 Lịch sử Hồng Bàng, lịch sử từng trang
 Những người Sinh Viên Hà Nội
 Những người Sinh Viên phương Nam
 Những người Sinh Viên tóc xanh Trường Sơn nổi gió
 Ngược chạy về lịch sử Hồng hoang
 Vác mang từng trang sử quý
 Trưng bày ra không gian
 Ôi Việt Nam ơi ! Việt Nam ơi !
 Với chiều đông lạnh cắt da cắt thịt
 36 phố phường (Hà Nội) hoang vu
 Có lửa ma chơi lằn bóng sương mù
 Có sắc người trai không gươm không súng
 Chỉ có trái tim mong phá ngục tù
 Lây máu đỏ tươi đen đất mẹ
 Xương trắng đây — làm phần — viết trên bảng sử thiên thu
 45 - 45 Sinh Viên reo hò
 Anh là Dược Khoa — đứng nẻo phố này
 Trái lựu đạn Phan đình Phùng trên tay
 Thế giữ từng căn nhà góc phố
 Thế không ngủ đêm nay
 Với những chai súng này
 Giặc Pháp ơi ! Giặc Pháp ơi !
 Cầm thù đã lên nòng súng
 Xích xe tăng nào nghiền nổi tuổi 20 ?
 Anh Sinh Viên Luật Khoa kính tráng
 Có nụ cười trẻ măng
 Ôm khư khư trong lòng một lưỡi dao găm vừa cùn
 vừa rì

Cửa ô nay thế giữ
 Tiễn nhân ơi ! Tiễn nhân ơi ! về chứng giám lòng thành
 Súng vác trên vai — Người Y Khoa với phong độ rất tinh
 Đêm từng viên đạn
 Như những kim tiêm...
 Thở ròi trên nẻo Trường Chinh
 Bụi pha máu áo
 Thời gian liềm mòn gót giày phiêu linh
 Bầm đốt ngón tay người còn người mất
 Đêm từng sợi tóc, thẹn kiếp phù sinh
 Máu đã đổ trên ruộng lúa, bờ sông, bên cát
 Người đã gục trên núi cao, rừng sâu hay góc một
 khung tường
 Có cánh tay bên hàng kẽm gai tang thương
 Có lồng ngực dưới xích xe tăng hay bờ lỗ châu mai
 hòng súng

Ôi Sinh Viên ! Sinh Viên !
 Với nếp trán kiêu hùng ra đi từ bỏ
 Tình gia đình : mẹ, cha, anh, em
 Có kẻ rướn mình hấp hối
 Vẫn chưa biết tình yêu của người áo vàng, áo tím áo
 xanh, đen...

Lịch sử lui vào bóng tối
 Hôm nay lớp Sinh Viên đàn em
 Đã từng rầu rĩ khóc than
 Mười năm ? hay đã trăm năm ?
 Trong những khung tường sách vở tối tăm
 Trong những vũ trường đèn xanh đèn đỏ
 Những lúc gục đầu trước bàn thờ tiên tổ
 Hay trên mộ người chiến sĩ vô danh
 Những lúc cô đơn — lang thang với dóm lửa —
 một mình

Với ly rượu tràn ly, với điệu kèn chát chúa
 Đã ôm mặt thẹn thùng — Trước con thịnh nộ
 Của tiền nhân lớp lớp hiện r
 Hưng Đạo còn kia ! Trên khói sóng sông nhà
 Nguyễn Huệ còn đó. Vô ngữ thiêng chuyển thành lốc gió
 Hôm nay, lớp Sinh Viên đàn em

Đã từng tròn bỏ
 Cúi mặt trước xích chiến xa
 Hay rừng kẽm gai bao la
 Trước lưỡi lê, bạt ngàn trắng xóa
 Những khẩu súng tan nòng, chúng em run sợ
 Những tra tấn nhục hình của bảy chó săn mật vụ
 Tiếng xe « dép » ban đêm đậu trước cửa nhà
 Tiếng lửa reo ran ran trên tấm áo của nhà sư già
 Tiếng súng máy khạc lên thi thể
 Thi linh hồn Sinh Viên các anh từ vạn kỷ
 Không thể ! Không thể ! phải về giúp các em
 Các anh về giúp chúng em hết lên từ Từ Đàm Diệu Đà
 Cả không gian cây cỏ phải rập mình
 Cả thính không cũng nổi dậy bắt bình
 Chúng em ngẩng mặt nhìn vầng dương vĩ đại
 Hồn khí non sông rạt rào đổ lại
 Bước chúng em, rung chuyển đề quyền
 Mắt chúng em, đuốc lửa tổ tiên
 Bàn tay chúng em trở thành gang thép
 Và vạn vạn bàn tay cùng siết
 Bền khúc quanh lịch sử xếp hàng đi
 Linh hồn các anh đi bước em đi
 Bọn hung tàn phải thất sặc
 Các anh ơi ! Chúng nó đã từng giam bắt
 Anh em, chị em các bạn... và nhiều người
 Đã tận công chúng em ở đường hai mươi
 Giữa thế kỷ 20 ! bằng lưỡi lê lựu đạn
 Không thể ! Không thể ! Các anh đã về giúp sức
 Chúng em vùng lên — bảo tổ giữa rừng
 Tay chúng em bẻ tắt gông siết
 Anh ơi ! làm sao không khóc
 Khi người con gái thành tiên nhân
 Khi chúng không cho cắm hương hoa lên mộ chí
 Trên ngôi nhà Vinh Cửu Nhứt Linh
 Và Lịch Sử cau mặt bắt bình
 Trường Sơn nằm dài nuốt lệ
 Tổ quốc ta thường trực tái tê
 Bên này — bên ấy — lòng đau đôi bề
 Dân chúng ta khổ đau man mê
 Thiều mẹ, thiều cha, thiều anh, thiều chị
 Thiều cả bát cơm, hóp nước.
 Khung trời xanh trắng sao
 Gươm súng kẻ bên khi dân chúng mình muốn
 Đọc Ca, đạo
 Đọc Thánh kinh — Đọc truyện Kiều — thay tờ truyền
 đơn láo khoét

Ôi ! tổ quốc ta này sinh làm vệt
 Vệt Bắc, vệt Trung, vệt Nam soen soét
 Cách mạng Tự Do — Dân chủ — Dân quyền
 Đọc tài cũ biên — Đọc tài mới hiện lên
 Gông cùm nào cũng là sắt là lim
 Lũ tôm tép khua môi múa mồm
 Linh hồn Sinh Viên các anh tự Vạn Cổ
 Đã về đây cứu chúng em xuống phò
 Tổ quốc ta là của chúng ta
 Dân chúng ta là anh em một nhà
 Hãy nắm trong tay tình thương xót xa
 Mạnh xương, vẫy máu cùng gốc mẹ cha
 Các anh về ! Thấy không ! 9 con rồng trên Cửu Long
 giang lệ nhòa

Gà thợ xương gáy đòi ánh sáng
 Rùa thần xưa khạc mốc kiêu ra

Các anh về giúp sức chúng em
 Để gọi sóng Đà giang chồm dậy
 Để hồ Trường Sơn rướn mình lên mãi
 Lửa các anh thấp tận đỉnh trời
 Mang thế giới — cỏ hoa — ánh sáng — con người
 Cùng trái đất lao vào vũ trụ
 Lũ chúng em ! — Một lũ về đây nguyên kinh cầu cũ
 Để men tìm những hướng lối năm xưa

BÙI KHIẾT (Dược khoa)

*ô toi que j'aime éperdument
à qui je pense dès l'aurore
et tout le jour je vais t'aimant
et quand vient le soir je t'adore*

APOLLINAIRE

THANH dựng xe rồi hấp tấp băng qua đường. Anh có thói quen đi mà như chạy. Người con gái nào đi chơi với anh cũng trách anh tật đó. Trước mỗi lời trách cứ dù nặng nhẹ, Thanh vẫn nghiêm trang trả lời: « tập đi nhanh cho quen, bên Tây người ta đi như thế cả ». Có lần Liên người yêu của anh, phải gắt lên rằng: « mà anh ở Việt-Nam chứ có ở bên Tây đâu ! » Thanh ngằn người ra một hồi rồi lầm bầm: « ừ nhỉ ». Nhưng bây giờ Liên đi lấy chồng không còn ai để gắt anh nên anh lại quen cái tật đi mà như chạy.

Thanh đẩy cánh cửa gương bước vào. Quán Brodard về đêm đầy khách. Anh cần nhẩn một mình về sự đông đảo này. Thanh tìm một chỗ ngồi ở quầy gọi một ấm verveine. Anh uống verveine không phải vì thích mà vì anh không thích uống bia hay cà phê. Anh cho rằng những thứ đó có hại cho tâm hồn. Đến đây Thanh muốn làm một người khách lạ, đứng ra ngoài cái thế giới của những kẻ sống về đêm lấy tâm hồn bình thần quan sát họ. Anh muốn tìm hiểu đo lường mức độ chân thành hay giả tạo trên những bộ mặt trầm ngâm ngồi thờ khói thuốc hay lầm lì bên hàng vô chai 33, trong tiếng nói giọng

cười của những đôi trai gái... Nhận xét đánh giá đề rồi âm thầm có thái độ cảm mến hay chê bai Thanh cho đó là một cái thú rất độc đáo.

Nhưng đêm nay Thanh không còn cái thú ngồi đánh giá thiên hạ nữa. Anh đang mang một nỗi băn khoăn to lớn. Tách nước nguội đi từ bay giờ, Thanh vẫn cảm thấy khuấy mãi. Có nên lại thăm Mai không? Câu hỏi đã dày vò anh từ ba hôm nay và đang gây áp lực nặng nề trong tâm hồn anh đến mức độ có thể làm điên người. Đã mười hôm không gặp Mai, mười hôm chậm chạp trống rỗng trôi qua Thanh thấy chán nản muốn chối từ tất cả: cuộc sống, bạn bè, công việc. Anh đã kiểm hết lý lẽ để nói với lòng mình rằng nỗi buồn hôm nay do anh tạo ra chứ không phải vì thiếu Mai. Nhưng ở giờ phút này Thanh mới hiểu rằng Saigon mà không có Mai thì vô nghĩa đối với anh. « Còn những hai mươi ngày nữa! » Thanh tính thầm như vậy. Và anh lo sợ không biết phải làm gì cho hết thời gian đó. Anh ao ước được ngủ một giấc ngủ nhân tạo và lúc tỉnh dậy bắt gặp một nụ cười. « Tại mình cả » Thanh tự trách. Anh mỉm cười nhớ lại lời đề nghị của anh mười hôm trước đây với

TRANG CHÂU

tâm trạng một đêm

Viết cho một người con gái

Mai : « Chúng mình nên xa nhau trong một tháng để kiểm thảo lại lòng. Tôi không muốn ở mãi trong tình trạng bạn không ra bạn người yêu không ra người yêu ». Dĩ nhiên Mai chấp nhận lời đề nghị đó vì tự ái nhiều hơn là thực tình muốn kiểm điểm lại lòng. Với Thanh lòng anh chẳng có gì để tự vấn nữa. Anh yêu Mai rõ ràng như một với một là hai. Nhưng còn Mai? Anh không tin Mai thờ ơ với anh, anh cũng không dám chắc Mai yêu anh, anh chỉ nghĩ rằng Mai đang muốn yêu nhưng sợ yêu sẽ khổ. Vết thương tuy đã lành nhưng con chim sau một lần bị đạn đã biết ngại ngùng những cành cây xanh đầy trái ngọt và bóng mát nhưng cũng lắm nguy hiểm đợi chờ. Một lần Mai đã nói với anh : « Ai tình là một cuộc phiêu lưu muốn đi đến đích phải có chí mao hiểm. Hiện giờ Mai đang thiếu can đảm để có thể liều một phen nữa ». Nhưng Thanh tự hỏi sự dè dặt hiện thời của Mai có phải vì anh chưa đem lại niềm tin cho nàng hay vì cái đích quá mơ hồ làm cho Mai sợ phải phí công đi tìm một ảo ảnh. « Có nên lại thăm Mai không? Biết đâu Mai chẳng đang mong mình lại thăm nàng » Thanh nghĩ thế và anh tưởng tượng nét mặt cổ nén vui mừng nhưng không dấu nổi vẻ cảm động của nàng khi ra mở cửa cho anh. Thanh bỗng có ý nghĩ muốn nhìn mặt mình trong gương. Anh vào phòng rửa mặt và lấy làm bằng lòng về hốc hác của mình. Anh lẳng lặng về chỗ ngồi, tính tiền rồi hấp-tấp bước ra...

Thanh bấm chuông rồi hồi hộp đứng chờ. Có tiếng chân người đi lại phía anh. Thanh chăm chú lắng nghe. Anh thất vọng vì không phải tiếng chân của Mai. Bước chân này ngắn và nhanh chứ không khoan thai như những lần Mai ra mở cửa.

— Ai đó ?

Nhận ra tiếng Loan, em gái Mai Thanh hỏi :

— Chị Mai có nhà không em ?

Loan thò đầu ra khỏi bức màn nhận ra anh :

— À, anh Thanh —Chị Mai đi ăn tiệc rồi.

— Ờ alors !

Thanh cảm thấy có thứ gì vướng ở cổ làm anh không nói được thêm câu nào. Loan cũng im lặng nhìn anh :

— Thôi, anh về nghe Loan :

— Anh không nhắn gì chị Mai ?

— Không. Đến thăm mà không mong gặp.

Nói xong anh cười vẫy tay chào cô bé. Loan cũng cười theo :

— Ờ nhỉ, đến thăm người ta mà không mong gặp.

oOo

Nỗi thất vọng của Thanh thật vô bờ. Anh giận Mai tưởng như chưa bao giờ giận ai được như thế. Tại sao trong lúc anh đang nghĩ đến nàng, tìm gặp nàng thì nàng lại có thể bỏ đi dự tiệc? Mai không yêu anh thật rồi! « Ờ kìa, làm sao Mai biết hôm nay anh đến để ở nhà? Hôm qua, hôm kia ở nhà một mình sao không có ai đến thăm đi? » Thanh nghe trong tiềm thức của anh vang lên lời trách móc của Mai — « Có lẽ Trời không muốn mình sai lời hứa ». Thanh nghĩ thầm như vậy và thấy người người trong lòng. Anh cho xe chạy thật chậm ra cầu tàu. Gió mát ngoài sông thổi vào làm dịu dần nỗi bức tức của anh. Thanh ngoan cố vẫn không chịu nhận rằng việc anh giận Mai là vô lý. Anh chỉ tự nhủ không nên giận Mai tuy rằng sự vắng nhà của Mai đối với anh là một cử chỉ thiếu thành thành đáng cho anh giận, ít ra cũng là trên nguyên tắc.

« Làm gì cho hết đêm nay? » Thanh chợt thấy mình cô đơn sau ý nghĩ trên. Anh hát khe khẽ một bài ca Pháp :

• Et maintenant.

Que vais je faire.

De toute ce temps.

Que sera ma vie ? »

Đêm nay Thanh mang tâm trạng một gã thiếu tình thương đang cần một lời nói ấm áp để sưởi lòng...

Thanh rẽ qua đường Pasteur rồi đại lộ Lê Lợi. Một tiếng còi làm anh giật mình : Anh vừa vượt qua đèn đỏ. Thanh cho xe vào lề đường tắt máy ngồi yên trên xe chờ. Viên Cảnh sát đứng đỉnh tiến lại gần chào anh rồi sáng giọng :

— Đèn đỏ sao ông chạy ngang xương dậu? Cho xem bằng lái xe.

Mỗi lần gặp cảnh này Thanh rất xuống nước miệng luôn luôn tươi cười, một tiếng thầy hai, hai tiếng thầy hai. Kết quả là tám lần trên mười anh khỏi bị biên phạt. Lần này, Thanh lẳng lặng móc ví lấy giấy tờ ra đưa. Viên Cảnh sát đi một bài luật lưu thông. Thanh im lặng nghe không một phản ứng. Khi người Cảnh sát sắp biên phạt anh mới nói, giọng rất buồn :

— Tôi có thể hỏi thầy hai một câu ?

Viên Cảnh sát ngừng đầu lên soi mới nhìn anh.

— Tôi muốn hỏi thầy hai khi một người chồng bắt gặp vợ ngoại tình thì phải xử sự ra sao ?

Trước câu hỏi đột ngột và lạc đề viên Cảnh sát ngăn người mở to mắt nhìn anh như nhìn một con vật. Thanh làm như không để ý cứ nhìn xuống mặt đường tiếp tục nói :

— Đọc trên các báo trong trường hợp đó thường thường người chồng đau khổ bắn hoặc chém

cả gian phụ lẫn dâm phụ. Chưa thấy một tờ báo nào đăng tin một người chồng bắt gặp vợ ngoại tình đâm ra đăng trí đến nỗi thấy đèn đỏ vẫn cứ cho xe chạy. »

Viên Cảnh sát có vẻ không tin câu chuyện nhưng nhìn nét mặt buồn thiu của anh ông ta cũng ái ngại :

— Thôi tôi để ông đi. Lần sau nhớ cẩn thận Thanh cảm ơn, nỗ mấy toan phóng xe đi.

— Nè, còn giấy tờ chưa lấy lại.

Thanh cảm ơn một lần nữa. Không nhìn lại đằng sau nhưng anh biết viên cảnh sát đang trông theo anh và lắc đầu. Thanh cười thầm về câu chuyện vừa bịa ra. Không hiểu sao vấn đề ngoại tình lại đến trong đầu anh lúc đó. Có lẽ anh nghĩ rằng điều bất hạnh nhất cho người đàn ông là có một người vợ ngoại tình, cho nên để cập đến vấn đề đó Thanh tin đàn ông với nhau dễ thông cảm. « Biết đâu vợ viên cảnh sát chẳng ngoại tình » Thanh bật cười thành tiếng nhưng anh vội ngừng cười vì chợt hồ thẹn về ý nghĩ độc ác của mình.

Thanh trở lại quán Brodare. Anh dựng xe nhưng không vào mà thả bộ xuôi theo đường Tự Do. Thanh nhìn đồng hồ : mới tám giờ rưỡi. Đêm nay có vẻ như bất tận, thời gian cứ dài, dài mãi ra một cách chán chường. Rạp Majestic chiếu một phim cũ. Thanh đứng tần ngần trước guichet một hồi rồi bỏ đi : người xem ít quá mà Thanh thì đang sợ sự vắng vẻ. Anh băng qua đường đi ngược lên. « Vào Tự Do nhót cho xong » Thanh nghĩ vậy. Thời gian bây giờ mênh mông như bề cả, anh như một kẻ đắm tàu trôi giạt giữa đại dương. Một làn khói xa tít dâng chân trời, một mảnh ván bồng bênh trên sóng nước đều là những tia hy vọng cuối cùng của Thanh.

Vũ trường Tự Do tỏa ra một thứ hơi lạnh ngây ngây, làm Thanh khó thở. Anh lên gác, chọn một chỗ thật tối và khuất. Ngồi ở đó chỉ nghe tiếng hát từ dưới vọng lên. Trước mắt anh những đôi trai gái ôm nhau chỉ là những cái bóng mờ đi động Thanh đang cần một người nói chuyện. Anh gọi Hồng. Hồng là người vũ nữ có cảm tình với anh nhất. Gặp anh, Hồng mừng rỡ rồi trách anh sao lâu không đến chơi. Nàng liến thoắng nói một hồi Thanh chỉ nghe và mỉm cười. Anh tiết kiệm lời nói đến độ Hồng cũng trở nên im lặng để khỏi phải nghe tiếng mình nói. Thanh mời nàng nhảy một bản slow. Anh nghĩ đến bản slow đã nhảy với Mai, bản slow mà anh mong không bao giờ chấm dứt.

— Hồng...

— Gì thế anh ?

— Anh muốn... hôn em.

Hồng không trả lời chỉ bóp mạnh tay anh rồi

ngừng mặt lên. Thanh hôn vào đôi môi nàng thật lâu.

— Anh xin lỗi em.

Hồng cười tha thứ. Nhưng giá Hồng biết anh đã hôn Mai qua môi nàng chắc nàng sẽ giận anh ghê gớm.

Thanh ra về ngay sau khi Hồng sang bàn. Nỗi buồn như chờ đợi anh ngoài cửa. « Mới mười một giờ rưỡi. Làm gì cho hết đêm nay ? » Chưa bao giờ Thanh tiêu thì giờ khó khăn như lúc này. Anh lấy xe chạy ngang qua nhà Mai. Cả nhà có lẽ ngủ rồi nhưng chắc Mai chưa về. Sao Thanh lại biết Mai chưa về ? Sao Thanh luôn tìm cơ để buộc tội Mai hành hạ Mai trong tâm hồn anh ? « Nếu mình yêu thật thì mình không nên quá để ý những hành động của người mình yêu. » André Maurois đã nói như vậy. Thanh cũng cho lời nói chí lý nhưng anh không chịu đựng nổi sự chí lý đó.

Bỗng Thanh có cảm tưởng anh không đi về nhà mà chiếc xe đang đưa anh vào bệnh viện. « Vào gác giúp mấy thằng bạn vậy » Thanh rút ga phóng hết tốc lực.

oOo

Phòng gác đèn sáng choang nhưng không có người. Có tiếng điện thoại reo bên ở phòng bên. Một lúc, ông Tám, người gác Điện thoại ló đầu vào :

— À ông Thanh may quá. Mời ông ra phòng nhận bệnh hộ.

Thanh định hỏi ai gác hôm nay thì ông Tám đoán ý nói luôn :

— Ông Giao phụ mờ, ông Đôn ở phòng sanh, còn ông Sơn đau không vào.

Thanh ở phòng nhận bệnh về thì thấy Giao và Đôn đang nằm thờ,

« Bốn cái dễ khó, hai cái mờ. Từ trưa đến giờ hai thằng mệt gần chết ». Giao kẻ lè.

— Giờ đến sáng cho chúng mày ngủ, có gì ông chạy cho. Hai thằng bạn chỉ chờ có thế. Hai tên thay quần áo, bỏ mùng tắt đèn. Thanh đề nguyên quần áo ngả lưng xuống giường đầu gối tay, mắt nhìn lên trần nhà. Anh biết còn lâu lắm giấc ngủ mới đến. Một lời nói của Alain về trong trí anh : « Nỗi khổ của một người đàn ông là khi không còn gì để cho anh ta xây dựng hay phá » Thanh muốn nói thêm nỗi khổ còn là khi muốn xây dựng mà không xây dựng được, muốn phá mà không phá được. Cái cảm nghĩ chỉ một mình mình đang khổ và không ai hiểu nỗi khổ của mình làm cho niềm đau to lớn lên gấp bội. Thanh thấy cơn buồn như ần nấu khắp nơi chỉ chờ bắt gặp anh là hiện ra vây hãm...

Chờn vờn trong giấc ngủ được một lúc thì

phòng nhận bệnh gọi. Bệnh nhân là một người đàn bà tàu nói và nghe tiếng việt rất kém. Sau khi khám, Thanh nghĩ có thai ngoài dạ con. Anh cho đưa bệnh nhân vào phòng mổ để chọc tìm máu ở ngõ cụt Douglas. Mấy phân khối máu anh lấy được ra giống như máu cá và không đông. «Không nghĩ ngờ gì nữa chắc chắn có thai ngoài dạ con». Anh cho sửa soạn phòng mổ đoạn nhắc ống nói tin cho ông y sĩ trực bay. Cuộc giải phẫu dễ dàng và tốt đẹp. Thanh ở phòng mổ ra thì đồng hồ chỉ ba giờ sáng. Mồ hôi ướt đầm lưng nhưng tinh thần anh tỉnh táo. Thanh ra xe lấy cuốn nhật ký. Về phòng anh không bật đèn mà ngồi trên giường hí hoáy viết dưới ánh trăng :

«Em Mai,

«Bây giờ còn sớm quá đề mà thất vọng. Anh chờ đợi từng giờ từng phút cái ngày vui hay buồn nhất đời anh. Mai ơi, tại sao anh gặp em làm gì? Tại sao đời anh cứ không trống trải qua đề lòng mình không vấn vương mà cũng đừng sầu khổ...»

Tiếng điện thoại lại reo lên tiếp đến tiếng dép lép xẹp rồi giọng ngái ngủ của ông Tám :

— Xin mời một ông xuống phòng sanh.

Thanh ngừng viết, khoác vội chiếc áo blouse vừa xuống thang lầu vừa cài nút. Phòng sanh không còn một chỗ trống. Thanh lăm bầm. «Ăn cái giải gì mà đề lăm vầy!» Nhưng rồi anh lại tự trả lời cho mình : «Uýnh nhau mỗi ngày chết cả trăm mạng đề nhiều là phải.» Người sanh khó là một cô gái hai mươi tuổi, sanh lần đầu. Về lo âu hiện lên mặt nàng lúc Thanh, sau khi khám, bảo phải sanh bằng kẽm. Nhưng mọi việc đều trôi chảy mặc dù đứa bé nặng đến 4 kí 100. Thanh bực nhất là phải ngồi khâu lại đường cắt : mất cả tiếng đồng hồ. Tuy nhiên anh vẫn cẩn thận từng mũi kim và chú trọng đến phần thẩm mỹ cho vết sẹo sau này : «Khâu xấu thẳng chổng nó kiện bỏ mẹ!» Thanh bật cười vì sự lo lắng vớ vẩn kia. Lý, cô nữ hộ sinh phụ anh khâu hồi :

— Ông Thanh cười gì vậy?

Lý nôi tiếng xinh và dạn dĩ. Thanh thấy không tiện nói ra ý nghĩ của mình nên anh giải thích khác đi :

— Tôi cười vì một câu chuyện. Cô Lý muốn nghe không? Lý vừa buộc chỉ vừa gặt đầu.

— Có một cô vũ nữ nói với một ông bạn tôi câu bất hủ này : «Em yêu anh lắm, nhưng vì nghề nghiệp em phải đi chơi với người khác và vì cuộc sống em phải lấy một người khác» Ông bạn tôi không vừa tiếp lời : «Và con em sinh ra lại giống một người khác.»

Lý chum chum cười rồi đột nhiên nói :

— Và tôi có cảm tưởng đứa con chắc giống ông Thanh lắm. Thanh buộc miệng khen : «khá lắm!»

oOo

Thanh rời phòng sanh lúc 5 giờ 30 sáng mệt mỏi nhưng vui vui vì cuộc đấu khẩu với Lý. Anh đặt lưng xuống giường với hai mí mắt nặng trĩu. Giấc ngủ đến rất nhanh. Thanh mơ thấy anh đang đi với Mai trên một con đường dài vô tận, hai bên đường hoa tung bùng nở, chim trên cành líu lo chào đón. Mai ngáy thơ hỏi anh : «Con đường hạnh phúc có xinh hơn con đường này không anh?» — «Mai ơi, con đường hạnh phúc là con đường chúng ta đang đi!» Hai người dừng chân ở một nơi trên có đồi thông reo, dưới có giòng suối chảy. Ngồi trên chiếc cầu tre bắc ngang qua suối, Mai âu yếm ngả đầu vào vai Thanh cùng nhìn bóng hai người sát bên nhau lung linh trên giòng nước trong veo êm đềm trôi...

Bỗng nghe một tiếng rắc. Chiếc cầu tre gãy. Mai thét lên ôm chặt lấy Thanh. Thanh giật mình tỉnh giấc.

— Tên này ngủ như trâu. Lay gọi mãi bây giờ mới dậy. Phòng thăm thai gọi hai lần rồi đó. Xuống nhanh lên. Chín giờ rồi.

Bảo Sanh Viện Hùng Vương

phiên gác cuối cùng

TRANG CHÂU



ĐOÀN CỨU CẤP Y KHOA

chiều

khi tôi đến tuổi thơ đi rồi
ôi, thần tiên là những ca dao
vùng kỷ niệm run cơn bão rớt
động tiếng buồn bay vút lên cao

khi tôi đến tình yêu đi rồi
đầy đơn côi đủ một vòng tay
vùng trán miết hăng hăng dẽ văng
ngàn năm nào mây trắng còn bay

khi tôi đến ấm êm đi rồi
đầy tuổi tôi từ già nòi xinh
vết đất đỏ xe lăn lần cuối
nhờ nhà cay khói thuốc run môi

LÂN
63

một khi tôi chết



khi xa thực ngại

bây giờ chia biệt đôi đường
bây giờ còn biết lòng thương tiếc gì
một lần tuổi nhỏ qua đi
là thời thời đã hoài nghi nhiều rồi
hết lời hoa mộng trên môi
tôi nhìn tôi với dáng ngồi buồn đau

DƯƠNG MINH LOAN

1. Khi hơi thở vây quanh lời trẻ dại
Tội ác bò lên cùng khắp châu thân
Tôi lặng im đợi chờ cơn phê thải
Xiềng xích đeo vào hồn và trên tay chân
Tôi giam tôi trong úa sầu, cô độc
Tôi bầu xé tôi trong ý nghĩ lưu đầy
Bầy dã thú về xoay tròn trong óc
Bóng em về trong đêm ngủ say
Dòng sông đen tuàn lưu trên thân thể
Tay cùi khô mười ngón thấp soi đường
Tôi bỏ lại nửa cuộc đời hoang phế
Vùng tuổi thơ buồn đỏ nát sau lưng
2. Khi lời mẹ ru buồn trong vắng lạnh
Những người con đi mãi mãi không về
Tôi đứng đó cam phận mình bất hạnh
Mắt niềm tin bỏ dờ những lần đi
Nhìn tỏ tiêc rồi ôm buồn cúi mặt
Tôi trở về cò úa mọc quanh thân
Khi bóng tối mang linh hồn bay mất
Lời mẹ đâu cho tìm lại một lần
Lòng đất đỏ sủng bom nào bôi xóa
Vết máu loang chiều đỏ tím quê hương
Nay tôi chết như một loài cây cỏ
Em có về tay vuốt mắt đau thương

HOÀI HUYỀN THI
(HOÀI LINH GIANG)
AN XUYỀN



VÀI NÉT VỀ NẾP SỐNG CỦA SINH-VIÊN Y-KHOA :

« BÀN VÀ SẠCH »

MỘT chiều chủ nhật, chúng tôi cùng mấy người bạn nhàn rỗi, rủ nhau bát phở, lang thang trên đường Nguyễn Huệ qua một quán bình dân bên đường mà chủ nhân là một « chú Ba ở » trần, phô trương chiếc bụng trắng, nung núc những mỡ và quán hàng thì có lẽ đã được ty vệ sinh Đô thành chiếu cố đến nhiều lần, chúng tôi rủ nhau vào ăn nhậu. Một sự tình cờ làm chúng tôi gặp được một số anh em bạn thân cũ, nhưng nay mỗi người theo đuổi một nghề riêng, câu chào hỏi đầu tiên mà chúng tôi nhận được thật chẳng đẹp một chút nào :

« Những sinh viên Y-khoa chúng mày mà cũng vào đây nhậu nhẹt cơ à. Tao tưởng đầu óc chúng mày lúc nào cũng bị ám ảnh bởi những con vi trùng o bằng chiếc đũa, ăn uống phải kén chọn lắm chứ? » Tôi không biết trả lời sao cho phải và bỗng có ý nghĩ rằng mọi người có một thành kiến rằng cho

các sinh viên Y-khoa, các bác sĩ đều sống rất vệ sinh, sợ hãi vi trùng, ghê tởm các bẩn thỉu, ăn uống thật là kén chọn tóm lại cách sống rất « sạch sẽ. »

Trong khuôn khổ bậc một nhịp cầu thông cảm giữa giới sinh viên Y-khoa và các giới khác, chúng tôi muốn nêu lên đây một vài nhận xét, một vài mẩu chuyện nho nhỏ về sự « sạch sẽ » mà phần lớn những người học thuốc đều đã trải qua để quý vị độc giả có thể phân xét về quan niệm sạch hay bẩn của giới y khoa.

— Nhìn một vị bác sĩ sắp sửa bước vào phòng mổ, mọi người đều có một ấn tượng ngay rằng các bác sĩ làm việc lúc nào cũng đề ý từng ly, từng tí, đầu óc lúc nào cũng bị ám ảnh bởi vi trùng. Thật vậy, ông ta rửa tay ba, bốn lần bằng xà phòng, chà xát bằng bàn chải từ móng tay tới khủy tay lâu tới 10-15 phút sau đó lại rửa tay một lần nữa bằng al-

cool. Rồi hai khỉu tay khuỳnh ra, ngón tay dề chống lên trời, mắt ông ta nhìn thẳng, chăm chú, hết sức né tránh tất cả những vật gì có thể chạm khẽ vào tay ông ta, vì sợ rằng một cuộc đụng chạm như vậy sẽ làm tay mình nhiễm đầy vi trùng. Dáng điệu của ông ta trịnh trọng như một vị pháp sư đang ở thời kỳ gây cản nhất của buổi dâng đàn bắt quỷ. Tất cả mọi vật dưới mắt của ông ta bây giờ, trừ những dụng cụ được hấp kỹ, khử trùng dùng để mổ, dù có sạch sẽ sáng bóng đến đâu cũng đầy đầy những vi trùng mà ông ta cần xa lánh. Nhưng sự thật có phải lúc nào người bác sĩ, người sinh viên y khoa cũng sợ hãi, ghê tởm vi trùng đến độ quá đáng ấy không ?

Khi mới tập tễnh bước vào nghề, người sinh viên y khoa phải làm quen với những « bần thỉu » mà người khác ghê tởm. Các sinh viên y khoa năm thứ hai phải mổ những xác chết ngâm lâu ngày trong formol để học hỏi về vị trí của các phần tử giải phẫu trong con người. Các vụn nhỏ của xác bay tung tóe, vàng lên đầu, lên cổ và nhiều khi văng cả vào miệng mỗi khi họ tìm tòi hay bởi móc một dây thần kinh hay một mạch máu ở sâu. Trong khi mổ, tay dính đầy mỡ người nhày nhụa, nhiều người vẫn thản nhiên chặm thuốc lá hút mỡ dính vào thuốc lá bị đốt và chắc không nói quí vị cũng cảm thấy thuốc lá khét đến thế nào nước formol loãng những mỡ, dính vào các kẽ tay, rửa xà bông 5, 7 lần chưa sạch nhưng đối với họ không quan hệ. Sau giờ thực tập, họ chỉ rửa tay qua loa rồi thản nhiên qua một câu lạc bộ gần đó, tay cầm bích, các chiếc bánh lên ăn ngon lành như chưa bao giờ biết đến mùi xác chết.

Ở bệnh viện, khi khám bệnh nhân xong, nhiều người quên cả rửa tay, và thật ra họ cũng chẳng có thời giờ mà rửa nữa vì như thế một buổi sáng họ phải rửa vài chục bận. Bệnh nhân nằm hay đến khám ở nhà thương thường có nhiều người khinh hãn cả những điều vệ sinh sơ lược. Tay chân của họ có một lớp ghét dày đến vài ly là ít. Hơn nữa quan niệm của các cụ ngày xưa, tính lười biếng hay thói quen đã làm cho người Việt Nam không tắm rửa mỗi khi đau yếu dù chỉ là một bệnh xoàng, và nhiều khi đến hàng hai, ba tháng, thân

thể của bệnh nhân chưa được biết nước là gì. Lắm khi chích gân, người ta phải dùng bốn 5, 7 miếng bông thấm cồn để lau sạch một khoảng da độ vài cm2. Vậy mà người sinh viên y khoa vẫn thản nhiên đưa tay khám bệnh, xoa, nắn, bóp... Đôi khi vì vô tình, họ đưa tay luôn vào mũi, miệng... có những lúc phải mổ một chiếc mụn (abcès) cho bệnh nhân, họ dùng tay không để nặn, mủ dính vào tay, vào áo họ. Khi làm việc bắt buộc phải gần gũi nhiều với các cái bần thỉu nên phần lớn không còn sợ bần thỉu nữa. Phần đông các S V Y K đều biết các quán ăn ngon, các quán bình dân, nơi mà họ có thể họp bạn, họp bè vui vẻ mà đỡ phải tốn nhiều tiền không kể đến chỗ đó họ làm ăn có được thật sạch sẽ hay không ?

Trong đời sống giữa các sinh viên y khoa với nhau, trong bệnh viện, vấn đề vệ sinh công cộng lại càng bị bỏ bê nhưng may mắn là đã có các y công săn sóc tới họ.

Phải sợ hãi những con vi trùng ở bệnh nhân có thể bắn lên miệng mình mà đề tránh cho những con vi trùng trong hơi thở của mình không xâm nhập được vào vết thương ấy nữa. Người bác sĩ rửa tay thật sạch khi vào mổ không phải họ sợ các con vi trùng trên tay họ mà họ cho rằng những con vi trùng đó có thể xâm nhập vào bệnh nhân, làm cho bệnh thêm nguy kịch.

Biết rõ trong những điều kiện nào vi trùng có thể sinh bệnh, trường hợp nào không sinh bệnh, những người am hiểu về y học thường coi trọng vấn đề « vi trùng » vệ sinh trong một vài trường hợp, nhưng cũng bỏ bê trong một vài trường hợp khác và có lẽ do đó sinh ra các ý kiến trái ngược nhau về sạch bần : « các ông bác sĩ ăn ở sạch sẽ lắm » « các bác sĩ ăn ở bần thỉu lắm ».

Biên giới giữa sạch và bần, không còn nữa nếu người ta nhìn người y học theo một khía cạnh khác. Người y học không có quyền từ khước trước một việc gì để có thể xoa dịu nỗi đau khổ của bệnh nhân và nếu có những hành động khiến mọi người cho là quá đáng thì đó chỉ là những « méo mó nghề nghiệp » ở thời đại nguyên tử này mà thôi.

SĨ THẾ

ĐỔ TRẦN • ĐỔ TRẦN • ĐỔ TRẦN • ĐỔ TRẦN • ĐỔ TRẦN • ĐỔ TRẦN • ĐỔ TRẦN

THẾ GIỚI CHÚNG TÔI

THẾ GIỚI Y KHOA • THẾ GIỚI Y KHOA • THẾ GIỚI Y KHOA • THẾ GIỚI Y KHOA

NGƯỜI THÊU SAO

Tiếp tục đi tìm hiểu Tâm tình những người áo trắng qua chuyện « lừa dối », kỳ này tác giả xin giới thiệu cùng quý vị độc giả một nhân vật « lý tưởng » và một nhân vật « bay hướm ».

CÔNG việc ở phòng nhận bệnh vừa xong, Vĩ đuổi và tôi liền lên thẳng phòng ăn. Khác với những bệnh viện khác, phòng ăn của sinh viên trực ở bệnh viện Bình Dân ở tận lầu 3 trong khi phòng gác lại ở dưới nhà. Vào những lúc đói và mệt mà phải leo lên tới lầu 3 để ăn một bữa cơm kẻ cũng « toir » người lắm.

Trên bàn ăn, chỉ còn hai « ga men » cơm, phần của đúng hai đứa tụi tôi. Giờ này mọi người đều đã ăn xong. Hai đứa lững lững ngồi ăn chẳng nói với nhau nửa lời. Có lẽ cả hai đều mãi nghe tiếng đàn Guitare vọng lại từ phòng khách của sinh viên nội trú nên chẳng thèm « đấu láo » nữa. Thường chiều nào cũng vậy, sau bữa cơm, trong phòng khách của sinh viên nội trú cũng có cuộc dợt đàn của một sinh viên nội trú. Anh chàng này chuyên đánh « classique » và tiếng đàn— Tôi không rõ là đã điều luyện chưa—nhưng cũng đủ rung động người nghe nhiều lắm.

Lúc chúng tôi trở xuống phòng gác thì trời bắt đầu đổ mưa. Từ ngoài hành lang, tôi đã nghe thấy âm thanh đầm ấm thiết tha của tiếng kèn Harmonica trong bản nhạc « em tôi » của Lê Trạch Lưu.

Vĩ đuổi lên tiếng :

— Đúng thẳng Minh bỏ rồi. Chắc cu cậu vừa đến nhà em về nên nổi hứng bắt tui.

Tôi mỉm cười không đáp. Tôi đang vẫn vơ nghĩ cách để chốc nữa khơi mào cuộc đấu láo. Sự tình cờ khiến trong phiên trực này, tôi đụng độ với hai nhân vật — một nổi tiếng bay bướm, một nổi tiếng lý tưởng. Minh bỏ đã được mệnh danh là « đấu vương » (vua đấu). Cũng có người còn gọi hắn là « đấu trưởng » nữa.

Trong phòng gác có tất cả 5 giường. Minh bỏ đang nằm thổi Harmonica. Trên chiếc giường cạnh hắn, Trúc trâu cời đàn, say mê đọc truyện.

Vừa thấy mặt Minh bỏ, Vĩ đuổi đã chửi toáng lên :

— Thằng vô học, sao mày hứa là đi học cours xong là trở lại ngay mà bây giờ mới vô ? Mày biến đâu suốt buổi chiều để tui ông học hác ? Tối nay, hể có bệnh gọi, tui ông sẽ giả vờ ngủ hết. Mày ráng mà thức dậy. Như vậy là công bằng.

Minh bỏ cười hô hố rất đều :

— Ông cho tui mày chửi. Nhưng tui mày không biết là ông ở trong trường hợp bất khả kháng à ! Hôm nay là anniversaire của « vợ » ông. Buổi chiều, ông mà không xuống là có « chiện » ngay. Thôi được, tối nay, ông sẽ dậy đi thay chó tui mày vậy ! Pour que vivent les hommes (Để cho người khỏi khổ), bằng lòng chưa ?

Thấy hắn vừa lời một mẫu tâm sự tôi vội khai thác ngay :

— À, thế thì tha thứ được. Mà sao ? anniversaire của «vợ» mày vui không ? Có ăn đớp gì không ? Mày tặng «vợ» quà gì ? Hai đứa có yêu nhau thêm không ?

— Thôi, đừng có đi sâu vào chi tiết ông nội ? Chỉ nên biết là «cuộc đời rất lên hương» và «tương lai rất sáng lạn».

Nói xong, Minh bỏ cất tiếng hát vang :

«Em tôi ưa đứng.

Nhìn trời xanh xanh.

Đem theo đôi mắt.

Buồn vương giãc mơ... »

Tiếng hát dứt, hắn lại tiếp tục thổi harmonica cũng bài hát đó.

Vĩ đuôi thấy vậy có vẻ nổi nóng :

— Thôi mày, ông biết mày đang được «đời» chiều. Mày chẳng cần tui ông. Ông «ghen» với mày đấy nhé ! Trong khi ông đang giận đời đây, Nhưng báo động cho mày biết «đổ tình đen bạc». Mày mà đánh bạc là phải coi chừng kéo cháy túi đó. Thôi được, mày đã hát, ông sẽ ngâm thơ cho mày ngang dạ.

Vĩ đuôi nói xong liền quăng mình lên giường. Hắn co cả gối lên trên đệm. Hắn vừa hút thuốc vừa nhìn qua cửa sổ phòng gác để nhìn mưa rơi qua ánh đèn. Trúc trâu vẫn hùng hục say mê đọc truyện. Hắn coi mọi người như ne pas. Minh bỏ vẫn say sưa thổi harmonica.

Chợt Vĩ đuôi như cảm thấy thấm thía bởi một nỗi buồn nào đó, cất tiếng ngâm vang mấy câu thơ vịnh Liễn Trai của Vương Ngự Dương.

— Cô vọng ngôn chi vọng thính chi.

Hậu bằng qua giá vũ như ti.

Liệu ưng yếm tác nhân gian ngữ.

Ái thính thu phần quỷ xướng thi.

Rồi hắn lại ngâm luôn cả những câu dịch của Đào Trinh nhất.

— Cứ nói trần cứ nghe trần.

Đêm mưa thanh thót trên giàn đậu dưa.

Chuyện đời chán tự xưa giờ.

Thích nghe ma quỷ dưới mồ ngâm thơ.

Tiếng ngâm của Vĩ át cả tiếng Harmonica của Minh bỏ, Minh bỏ buông Harmonica, xoay mình qua phía giường của Vĩ đuôi cười hỏi :

— Làm gì mà chán đời thế bạn ? Thế... thế lại gây nhau rồi à... ? Thế lại có một sự buồn à... ?

— Gây nhau thì còn đỡ ! «Xup tiem» mới đau chứ !

Tôi ngạc nhiên sau lời thồ lộ của Vĩ đuôi. Tôi không tin là hắn nói thật. Chuyện tình của hắn được nổi tiếng trong trường. Ai cũng biết chuyện của hắn với Trâm—người yêu của hắn. Hắn và Trâm yêu nhau từ hồi hắn còn học năm thứ nhất. Nói cho đúng ra, từ hồi mà 2 trường Y và Dược còn học chung chứ chưa bị chia uyên rẽ thủy như bây giờ. Và vì hai đứa lúc nào cũng đi kè kè với nhau nên mọi người đều biết và đã gọi hắn là Vĩ Đuôi. (Vĩ có một cái đuôi). Ai cũng cho là mối tình của hắn đẹp và thơ mộng nhất.

Vậy mà bây giờ hắn lại tuyên bố là «vỡ tiem» rồi. Do đó làm sao tôi có thể tin nổi hắn.

Tôi chợt để ý đến một sự lạ trên áo blouse của Vĩ đuôi có một ngôi sao thay vì được thêu bằng chữ đỏ, lại được vẽ bằng mực nguyên tử. Ở đây, tôi xin mạn phép — Thừa với các quý vị độc giả thân mến của Tình Thương — Tôi muốn nói với các quý vị độc giả ngoài y giới — nếu vào một dịp nào đó, quý vị đã ghé thăm một vài bệnh viện hắn sẽ không ngạc nhiên khi thấy có những chàng và nàng «sinh dzieng» áo trắng đi đi lại lại trong các phòng bệnh với những tên và sáo thêu trên ngực áo. Quý vị sẽ thấy họ hoặc xuôi ngược trên các hành lang bệnh viện, hoặc cặm cụi trong phòng bệnh, hoặc lúi húi trong phòng mổ. Trên ngực áo về phía bên trái, quý vị sẽ đọc thấy những tên rất kêu và cũng rất thường — và dưới những tên đó, có những ngôi sao cũng thêu bằng chỉ đỏ. Vâng, thưa quý vị, những ngôi sao thêu ở dưới những tên đó là để chỉ năm học của những sinh viên trường thuốc. Năm thứ I một sao, năm thứ 3, ba sao... v.v... Trừ trường hợp những sinh viên nội trú, họ sẽ chỉ có tên không thôi. Kích thước của những ngôi sao này cũng không nhất định. Có những người thêu những ngôi sao thật lớn trong khi lại có những vị thêu sao nhỏ xiu. Có người thêu nét rất đẹp và bay bướm, có người thêu rất thô và vụng.

Bây giờ, xin trở lại cuộc đấu trong phòng gác, Thấy ngôi sao của Vĩ Đuôi chưa thêu, tôi liền hỏi hắn :

— Sao mày không chịu thêu sao lên mà lại vẽ bằng mực nguyên tử vậy ? Nếu giặt thì nhòe và bẩn hết. Vĩ đuôi chán ngán :

— Tao đang chán đời nên cũng chẳng nghĩ đến chuyện đó nữa. Tao đã nói với tui mày là «xup tiem» rồi mà ! Em đâu có chịu thêu cho tao nữa.

— Ồ, việc gì mà phải nhiều khê thế ? Ai thêu chả được, cứ phải em thêu mới được sao ?

— Mày không hiểu được tao. Vẫn biết là ai thêu thì cũng vậy, nhưng từ 4 năm nay, lần nào tao cũng nhờ em thêu. Cứ mỗi đầu niên học, tao lại vác blouse đến cho em thêu thêm một sao. Mày nhìn coi, những ngôi sao thêu rất đều tay và giống nhau. Cả màu chỉ nữa !

Trúc trâu chọt buông truyện xuống để dấu góp :

— Kể ra mi cũng khôn lắm. Đưa nhũ em thêu sao là một lối tỏ tình hay nhất rồi. Tao «chịu» mày đó nhưng cái «jeu» đó có vẻ cổ điển lắm.

Minh bỏ ngắt ngang :

— Thế lại «Khó» rồi ! Lối tỏ tình tân kỳ thế mà mày lại bảo là «xưa» à ?

— Xưa là cái chắc. Tụi mày không thấy khi xưa, một chàng trai muốn tỏ tình với một cô gái cũng dùng cái chước đó sao ? Cũng đưa áo đến nhờ cô nàng khâu.

Áo anh sứt chỉ đường tà.

Vợ anh chưa có mẹ già chưa khâu.

Tụi mày đâu có khôn hơn người xưa ? Dầu sao, cũng phải công nhận là lối tỏ tình đó tế nhị và ý nghĩa lắm. Vừa tỏ oán nỗi cô đơn, thiếu tình thương của mình vì có dịp thử tài nữ công của em nữa. Mà con gái được tỏ tình theo lối ấy, cô nào cũng khoái chí từ vì thỏa mãn tự ái, vì đã được các anh tin cần.

Vĩ đuôi phụ họa :

— Thăng Trúc thế mà có vẻ hiểu tao đấy ! Ngay từ hồi tao mới vào học năm đầu, tao cũng nghĩ như mày vậy. Tao thấy đối với Sinh viên y khoa tụi mình, cách tỏ tình kín đáo nhất là mang blouse của mình nhờ em thêu tên và sao. Tụi mày có nhận thấy công việc đó có tính cách thân thiết và tin cậy không ? Hồi tao và Trâm còn đang ở trong giai đoạn tìm hiểu, lúc tao đưa nhờ Trâm thêu áo, elle cảm động ngay.

Minh bỏ chọt ngắt ngang :

— Thế lúc bạn đưa áo là elle nhận lời thêu ngay à ? Như thế là elle đã cảm bạn từ khuya rồi còn gì.

— Đâu có dễ dàng thế. Lúc đầu, elle cứ chối là thêu vụng lắm, anh nhờ cô khác đi. Tao bèn được dịp kể lể về thân thế, và cũng phải dùng hàng lít nước bọt lạy lục mới được elle nhận lời.

— Nhận lời là «xong hết» rồi còn gì ?

— Thì đúng như vậy. Lúc elle thêu xong tao còn phải khen loạn lên tài thêu vá của em.

Minh bỏ cười lớn, hân hoan ngang một câu rất ngang dạ :

— Đừng tưởng bở. Tao khó tin tài nữ công các cô bây giờ lắm. Minh hơn hử vác áo nhờ các em thêu, nhờ các em lại đưa tiệm nhờ người khác thêu hộ thì vô nợ. Vác áo về, mặt lúc nào cũng trưng trưng lên tưởng em đã cất công thêu cho mình, hóa ra bị «hở» to. Tao dám tin là có nhiều em chưa chắc đã giỏi dang về việc may vá thêu thùa đâu nhé ! Tài «diện» và «riều phở» của các em thì tao chịu.

— Mày đa nghi như Tào Tháo thì yêu ai được ?

— À, vì vậy tao mới «đét» yêu ai được lâu. Mày hãy nhìn áo tao coi. 4 ngôi Sao mỗi ngôi là một bàn tay thêu đấy. Mỗi năm tao lại có một cô thêu sao hộ. Chưa bao giờ phải nhờ em gái hay bà bỏ tác cả.

— Tính mày frivole quá. Tụi nó cho mày là «vua bay bướm» cũng không oan.

— Không phải là frivole, nhưng tao dị đoan lắm. Tụi mày không rõ, hồi năm thứ 1, tao cũng nhờ một em thêu, nhưng năm đó tao lại bay khóa đầu, khóa 2 mới đậu. Vì vậy tao cho là em đó thêu «Sui» lắm nên năm sau tao bèn nhờ một em khác thêu xem có «hên» hơn không. Nhờ những em nào thêu mà sao không chịu «nở» thêm thì hóc hác !

Tôi hỏi Minh bỏ :

— Thế còn em mà mày vừa đi ăn anniversaire thì sao ?

Còn thuyền viễn xa đã chịu bỏ neo chưa ?

— Còn tùy. Với tao có gì chắc đâu ! Đến đâu hay đó !

Trúc trâu có vẻ bực tức với Minh bỏ :

— Mày đúng là con mèo hoang, 4 năm, 4 cô thêu Sao. Mày làm mất hết cả ý nghĩa thêu sao đi.

Đúng là tên phá hoại. Liệu mà «ăn năn» đi thì vừa. Mày không trông gương thằng Vĩ, 4 năm chỉ có một người thêu Sao ?

— Thì đã ăn cái giải gì ? 4 năm rồi cũng vô tiệm đấy thôi ? Tao chẳng tin được cái gì hết.

Thấy Vĩ đuôi vẫn không lên tiếng, tôi hỏi hân :

— Ê, Vĩ ! Nhưng tại sao tụi mày lại đề «xup tiệm» vậy. Tụi mày yêu nhau lâu thế tao tưởng phải bền lắm chứ ?

— Thì cũng tại yêu nhau lâu mới nên nổi. Tụi tao yêu nhau lâu nên bây giờ hay nghĩ ngờ nhau

lắm. Trâm gần ra trường rồi, elle muốn tao tiến tới chuyện hôn nhân ngay. Nhưng tao thì phải đợi lúc ra trường mới tính được. Lấy nhau bây giờ lấy gì mà sống? Nhưng Trâm lại không chịu hiểu cho như vậy, elle cho là tao lẩn lữa « hoãn binh » Elle có nhiều cái complexes (mặc cảm) kỳ lắm. Tao nói một đằng, elle lại nghĩ một nẻo nên cứ giận hờn nhau hoài.

— Nhưng không lẽ tụi mày lại đề đồ võ vi chuyện con con vậy sao?

— Thì tao cũng đang cố hàn gắn. Có một đạo gần thi, tao học như điên và không đến thăm Trâm. Tao định đợi thi đậu xong sẽ mang blouse đến nhờ elle thêu thêm cho một sao nữa. Nhưng lúc gặp nhau, elle giận dữ và từ chối. Không hiểu những đứa « thối mồm » nào đã nói với elle là tao bay bướm với dân khác. Thêm vào đó, lâu tao không đến chơi nên elle càng giận. Elle bảo tao là « anh thiếu gì cô thêu hộ mà phải nhờ Trâm ». Và năng giận tao từ đó đến nay.

Vĩ chợt ngừng nói, đưa tay xoa xoa ngực áo :
— Tao nghe loáng thoáng là có một tên nào đó hỏi em và hình như bà bỏ em có vẻ chịu tên đó. Nhưng ngôi sao năm nay tao vẫn chưa thêu là còn hy vọng có ngày Trâm sẽ nhận lời thêu lại.

Mình bỏ thôi giọng buồn cợt, hần nói có pha một thoáng buồn :

— Nền lắm ! nền lắm ! Dù sao mối tình của mày vẫn đẹp. Mày có hạnh phúc hơn tao. Thú thật là tao cũng rất muốn có một mối tình như mày. Nhưng vì tính tao đa nghi nên chẳng yêu ai được. Nhiều lúc, tao vẫn biết đó là một điều bất hạnh, nhưng trời sinh như vậy, biết làm sao được. Hoặc là tao chưa gặp người con gái khiến tao yêu chung thủy. Nếu điều này đúng thì tao cũng mừng lắm.

Thấy câu chuyện trở nên thành thật đáng, tôi và Trúc trâu đều lên tiếng phụ họa với cái việc « hàn ô qui Sào » (qua lạnh về tổ) của Vĩ đuôi. Trúc trâu lại còn mạch nước cho Vĩ đuôi :

— Mày nên nhận dịp sinh nhật của Trâm mang tặng em bản hát « you are my destiny » và nhờ em thêu luôn cái « ngôi sao định mệnh » đó cho mày. Tao chắc là Trâm sẽ tha thứ cho mày hết. Con gái bao giờ cũng cởi mở và dễ tha thứ.

Những mâu thuẫn tâm sự còn chưa dứt thì Vĩ đuôi và Trúc trâu phải trở ra phòng nhận bệnh, trong khi tôi và Minh bỏ kéo nhau sang phòng giải lao để giải khát.

Câu chuyện đầu chưa chấm dứt, tôi cũng xin mạn phép thưa với các quý vị nữ độc giả — ở cái

tuổi đôi mươi — thân mến. Hôm nay, tôi làm một việc không nên làm là đã tiết lộ bí mật quân sự của anh em chúng tôi. Vâng, nếu có một ngày đẹp trời nào đó, quý vị thiếu nữ phồn phơ « bị » một người anh em nào của chúng tôi mang áo blouse lại nhờ thêu tên và Sao, thì xin quý vị — đừng vì bài này — mà vội hiểu là người anh em đã tỏ tình, rồi có thể gây ra nhiều ngộ nhận đáng tiếc. Ở đây chỉ là ý tưởng của một vài người. Còn mỗi người lại nghĩ một khác. Có người cho như vậy là tỏ tình, có người (chẳng hạn như các người anh em chỉ biết học hùng hực) lại cho là không. Nhưng tác giả có thể đoán chắc với quý vị nếu một người anh nào mà « trường kỳ theo đuổi » nghĩa là mỗi năm nhờ quý vị thêu cho một sao và đăng đăng như vậy từ ba, bốn năm trở lên thì quý vị có thể tin được rằng người anh em đó là một người thủy chung vậy. Nhưng nếu bất chợt quý vị được nhờ thêu 1 ngôi sao trên một chiếc áo đã có thêu sẵn rồi, quý vị cũng đừng thắc mắc là anh chàng đó bay bướm. Vì có thể trước đó, anh ta chưa tìm được người thêu sao, và những ngôi sao cũ là do mẹ hoặc em gái anh ta thêu vậy. Và sau hết, nếu quý vị đã nhận lời thêu hộ thì rằng thêu cho « bỏ » một chút để trở một cái tài trong bốn cái đức « công, dung, ngôn, hạnh » của quý vị vậy.

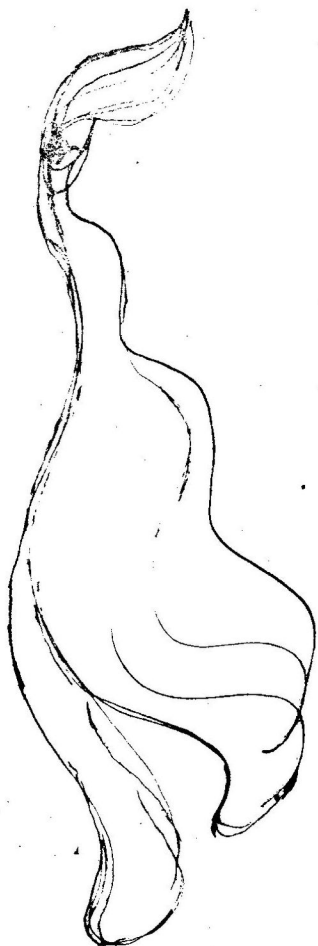
Bình Dân một đêm mưa

ĐỖ TRẦN



MOUTH TO MOUTH

MỘT NÉT VỀ ĐOÀN CỨU CẤP.



GIẢI THÍCH

VỚI MỘT NGƯỜI

1—

Khi họ gặp nhau
Người đàn bà đã có một dĩ vãng
Người đàn ông chưa có một tương lai

2—

Vì anh không có khái niệm về thời gian
Xin em đừng đo lường tình yêu bằng năm tháng

3—

Những người có đôi môi rất hồng
Thì sớm dễ phai xuân
Mà tôi thì tôi dễ thành lướng tuổi
Nếu còn yêu tôi sẽ yêu rất vội

4—

Nếu em muốn làm ngăn cách
Cần gì phải một con đường hay một giòng sông
Cần gì phải một chốn song hay một bức thành
Em chỉ cần gõ cửa tìm anh
Gọi một tên người rất lạ

5—

Nếu còn phải gặp em trong kiếp sau
Anh sẽ không lấy Thiên Đường làm nơi hò hẹn
Vì ở đó làm gì chúng mình lừa dối được nhau

6—

Anh viết thư này cho em trong bóng đêm
Nếu có những giòng không rõ chữ
Em hãy đọc anh yêu em

TRANG CHÂU

TIẾC

Buồn trưa bỏ ngõ
có còn gì đâu
có còn gì đâu
mà không thương nhau
Nước chảy qua cầu

lá vèo song cửa
thời gian trôi mau
Trăng cũng bạc màu
trở mình gió thổi
thở dài đêm thâu
bàn tay sờ soạn
trần gian thương đau
Làn mi mở rộng

kỷ niệm đằng sau
Vươn mình đằng trước
nẻo về mưa Ngâu
Quỳ nghe gió nổi
quỳ trong đêm sâu
sụp lạy cúi đầu

HẰNG HÀ SA

nuôi sẹo

■ TRIỀU SƠN



CHƯƠNG TÂM

Khi Nuôi Sẹo hết việc, sắp về, bà bá theo như thường lệ cho gã cắt rượu, gã ngồi ở đầu hè cầm cắt rượu tu từng hớp dài.

Rượu xong, gã cáo lui :

— Cha cha chào ba ba bà.

— Ủ chú về.

Bà bá còn dặn với :

— Hôm nào rảnh việc cứ sang chơi tự nhiên. Đừng nề hà gì cả.

Nuôi Sẹo bước ra đường người hơi chũnh choáng. Có nhiều hôm như hôm nay, gã uống ít mà cũng say. Cái Sẹo hung hung nóng nóng. Một người mà Nuôi Sẹo không nhận rõ người nào, hỏi gã :

— Mày đi đâu về đấy, Nuôi Sẹo ?

— Chơi chơi chooời bê bê bên bà bá.

Gã thoáng nghe thấy người kia chữi gã nhưng gã vẫn bước. Gã nhớ đến cái hộp thuốc lao vỏ bưởi có ghi chìm chữ « Thọ ». Giá có cái hộp ấy mà đựng thuốc lao Vĩnh Bảo thì phải biết, gã nghĩ. Bao giờ bà bá mới làm mối vợ ? Không có con, phải húp cháo lá đa thì đói lắm. Sao cái lão Bỉ xuyên sống dai thế ? Gã bước thất thểu, đầu lắc lư :

— O ơ ơ mà mà mầâu hậ ời là là là mẩu hầâu ời ây ây ây ây.

— Mấy con chó đuổi theo gã mà sủa gâu gâu. Làng lúc này vắng thật. Cái con vàng ghẻ sao lại thâm xỉ thế ? Có đôi giày sành đá mà đá dít con nó thì phải biết. Gâu gâu khỏe lắm nhưng ông cứ thách chúng mày ngoạm vào chân ông đi. Đồ chó ăn cứt. Hai chân vẫn bước đều, dậm thuồng chũnh choáng. Tới gần giếng xây, gã muốn nhếch miệng lên cười nhưng hai môi như bị sức gì giữ lại cứng đờ :

— Mâu hã hã hầâu ời ời ời ời.

Tiếng gã chỉ âm ờ. Nuôi Sẹo tự nhiên hốt hoảng, sợ tiếng của chính gã. Lần đầu tiên gã có cái sợ này. Gã muốn chạy nhưng chỉ đi được rảo bước, chũnh choáng.

— Gâu gâu gầgầâuầ... tiếng chó sủa ran.

Nuôi Sẹo nghe thấy tiếng chó mới yên tâm, chậm chậm bước lại. Rồi gã theo nhịp tiếng chó sủa gâu gâu, gã lảo đảo đưa những bước thấp bước cao, chập chờn có có không không như đặt vào vô định.

NUÔI SẸO ● NUÔI SẸO ● NUÔI SẸO ● NUÔI SẸO ● NUÔI SẸO ● NUÔI SẸO ● NUÔI SẸO

CHƯƠNG CHÍN

Nuôi Sẹo ra tới sân ga đã thấy cái xe ngựa của hai Thung đứng ở góc sân ga và bốn cái xe tay đứng thành hai hàng ở lối cửa ga ra. Hai Thung cùng các cu li xe chúi ở đầu sạch, Nuôi Sẹo chỉ trông thấy anh Bùng đứng ti tay vào cái chắn bùn một xe tay, nhìn về phía bơm nước. Gã nhìn vào trong phòng đợi nhà đã thấy thấp thoáng khách đi tàu.

Nuôi Sẹo tới gần anh Bùng, hy vọng anh có gì sai gã làm. Anh Bùng nhìn thấy gã, cứ đứng nguyên chẳng nói với gã nửa câu. Người anh gầy, mặt anh dài, hàm vều ra như hàm ngựa. Mặc dầu tuổi anh gần năm mươi, dân phố vẫn gọi anh là «anh» và anh Bùng vì da anh vàng ửng như da đu đủ ửng. Anh là một người kéo xe vào hạng lâu nhất ở phố ga này. Ít lâu nay, anh đề cho vợ kéo và thằng con nhỏ đẩy. Thỉnh thoảng gặp lúc chở đồ nặng, anh thường gọi Nuôi Sẹo đẩy giúp. Nuôi Sẹo biết lúc này, anh Bùng chẳng có gì sai gã làm giúp, vì tàu chưa đến. Một cái xe tay ở phía bơm nước đi lại: ông ký rước chột một mắt ngồi trong xe để áo tới xe phủ kín một nửa người từ bụng xuống đến chân. Hai ba người hành khách ở dưới hàng bà lý chần đi lên nhà ga. Một chị con gái chít khăn đen mỏ quạ che kín cả nửa mặt, gánh hai đầu đòn gánh đôi quang nổi đi mua nước giải, rao: «Ai nước giải bán không?», tiếng rao lanh lảnh.

Người con gái mua nước giải vừa đi khuất về phía những bụi găng trụi thì Nuôi Sẹo thấy hai người lính cơ ở huyện tới sân ga, một đeo súng trường, một cầm đầu xích sắt khóa tay một tù nhân quặt về đằng sau. Anh Bùng quay lại khẽ nói với Nuôi Sẹo: «Hương sư Tần bên làng Hiền đấy». Nuôi Sẹo nhìn thấy mặt tù nhân chỗ thì thâm tím, chỗ thì đỏ nổi cục, nổi lằn lên như bị bỏng; đi sau hai người lính là hai ông bà già và một người đàn bà trẻ tuổi: bà già lưng hơi gù, đi không, ông già thì ô trắng cấp nách, giày da lủng cầm tay còn người đàn bà trẻ tuổi bụng chửa đã lớn nửa đi vừa đưa vật áo lên lau nước mắt. Anh Bùng nói: «Vợ có chửa không khéo sắp đến tháng đẻ» khi mấy người đã đi vào nhà ga. Anh Bùng lại thêm: «Đéo mẹ. Làm hương sư chả biết sướng đời lại còn đi làm giặc cách mệnh. Nói dứt lời, về mặt buồn buồn, anh đi xuống hàng bà Cả Luận. Nuôi Sẹo đứng một mình, nghĩ: làm giặc cách mệnh thì tội nặng lắm. Nhưng không biết giặc cách mệnh là giặc gì?

Gã lưng thưng đi về góc sân ga, đưa chân vào những lần bánh xe tay, còn in rõ trên nền sân phủ rơi nhưng đã tro đất. Gã nghĩ: «Vợ không khéo sắp đến tháng đẻ mắt» nhìn thấy bà cụ mẹ bác phụ trạm Tầm ngồi thu trong cái áo tới lá đề bán bánh khúc ở góc sân, sát tường ga, gã thấy đôi đôi. Gã đi xuống phía hàng bà Cả Luận.

Đến trước cửa hàng bà Cả, gã đã thấy cu Tý con phò Cối đứng trước cửa nhìn vào. Vẫn cái mặt choắt như mặt chuột và cái quần cụt rách tua tủa ở đầu gối. Gã đến đứng cạnh cu Tý cũng nhìn vào như nó.

Nuôi Sẹo thấy hàng bà cả vẫn như mọi ngày, bà cả vẫn đi lại sau chõng hàng, hai vú rung rung, nhún nhảy sau làn yếm trắng. Phía trên chõng hàng, vẫn những miếng thịt mỡ thơm xị như mỡ gỗ. Ở trên các ghế chung quanh chõng, Nuôi Sẹo thấy 1 người khách lạ, mặt ngắn chùn, vôi bộ râu dề, còn thì toàn người quen biết anh Đám cu li xe tay sù sụ trong cái áo tới xe, bằng vải dầy cộm cộp, tư Gù, người gầy nhỏ và mặt dài, choắt, hơi gù lưng, chuyên môn lê la ở những đám bạc, và anh Bùng. Đằng sau chõng hàng, như thường ngày, ông cả Luận: da mặt vàng, rõ đậm như da chuối trứng quố, mắt hấp hím, lông quặm ngồi trên ghế, sau lò sưởi than nhỏ để dưới đất, hai cục chân cụt ủ kín dưới cái chắn màu hạt dẻ. Ở gian bên cạnh, tôi tới vì cánh liếp cửa để nguyên. Nuôi Sẹo trông thấy hai mẹ con một bà già ngồi trên góc cái giường tre kê sát tường. Dưới đất, hai cha con lão xâm khăn — bao nhiêu năm nay, Nuôi Sẹo vẫn được nghe tiếng hát khăn khăn vệt đục của lão — Lão ngồi gò lưng gần chân giường, chia ra hai mắt mù viên đỏ nhoe nhoẹt những nước mắt và nhử mắt, đưa con gái độ mười bốn, mười lăm — dân phố thường gọi là con Tý Toét — mắt toét, người gầy và xanh như một tàu rau cải. Cạnh cái đàn bầu và cái chậu sắt trắng, men đã sứt, mẻ, rỉ, hoen, hai cha con không nói, không nhìn nhau, ngồi im lặng chúi vào lưng gánh vàng giấy và hai lò thuốc Lào để ngênh ngang ở giữa gian nhà. — Dưới gầm giường, con chó đen cộc nằm gối mõm và 2 chân trước hai mắt lờ đờ nhìn ra phía chõng hàng.

— Không có ai ăn bún riêu. Nuôi Sẹo thấy sinh hoạt trong nhà này như ngừng lại một giây: không tiếng nói, không cử động, cả đến 2 cái vú của bà

Cả cũng không phún phảy trong làn yếm trắng. Rồi, anh Búng đột nhiên nói ra một câu như đã sắp sẵn từ lâu :

— Bà cho tôi rót rượu.

— Bà Cả quay lại phía sau, nhìn lên cái bằng gỗ mộc đầy những chাম, khoan tròn, chữ thập vẽ bằng vôi để ghi nợ của những khách hàng :

— Nợ sáu hào rồi. Uống nữa rồi tôi cười trừ với anh phải không ?

Anh Búng nhìn bà Cả chậm chậm nói :

— Nhà tôi nó có chữa rồi.

— Từ bao giờ ?

— Mới đây.

— Thật không ?

— Tôi nói dối bà thì giới đánh thánh vật tôi.

Bà Cả Luận rót cho anh Búng một cốc rượu. Anh Búng rót rượu ra chén, uống suông. Ở bên ghế đẩu này, tư Gù rít xong hơi thuốc lỏ, thở khói ra vẻ thỏa thuê. Gã có chùm râu dề nhìn tư Gù nói :

— Thuốc tôi thuốc Tiên Lang hương thơm, xuân đẹp mà lại có hậu lắm.

Tư Gù gật gật đầu. Bà cả Luận hỏi anh Búng :

— Bao giờ nó đẻ.

— Cũng phải bảy tám tháng nữa.

— Bảy tám tháng nữa, bà cả nhắc lại. Chẳng phải tội mà chờ. Có tiền phải giả dần đi.

Ông cả Luận chơm chớp hai mắt lông quặm và thở dài, hai cục đùi của ông như có đời sống riêng cứ ngo ngoáy chẳng khác gì hai con chó con im lặng bù khú với nhau ở dưới cái chân hạt dẻ. Anh Đắm ngồi ở đầu ghế, gần tư Gù, nói :

— Tàu lại chậm, sao hồi này khỏe chậm thế ?

Người anh không động đậy mảy may, hình như chỉ có hai môi anh nói. Không ai tiếp lời, anh lại buồn buồn :

— Khách thì không có, mà gạo thì cứ lên mãi.

Ngay lúc ấy, Nuôi Sợ nghe thấy ở phía sân ga đưa lại tiếng trong sang sang của bác tư Kẹo : « Kẹo kéo vừa dẽo vừa dai, các bà ăn để con

giai ằm ằm. Kẹo kéo đây». Một lát sau, vẫn giọng ấy : « Kẹo kéo đây. Già ăn trẻ lại, gái ăn đất chồng, nạ dòng ăn để con thơ. » Hôm nay lão Tư Kẹo nghĩ bán bánh rán, lại đi bán kẹo kéo. Nuôi Sợ nghĩ. Đã nường hết cả vốn liếng vào đám bạc nào rồi hay sao ? Chỉ nghe thấy tiếng rao, gã cũng tưởng được ra ngay cái áo vải cắt ngựa của lão cẩu mỡ bám đen nhánh cả phía đằng trước, bộ râu lão quặp xuống hai bên cái miệng đầy những răng. Nuôi Sợ nhớ lại những ngày đầu tháng kỷ lương của phu Kíp, người ta hay lập đám bạc ở nhà lão cai Kíp. Lão Tư Kẹo chém chết cũng không khỏi lê la ở đấy đánh bạc, mặc dầu vợ thỉnh thoảng lại làm một trận lỏ thôi rầm cả phố. Gã nhớ lại ngày ông Cả Luận chưa cắt chân, còn làm nghề bẻ ghi, ông cũng vẫn lảng vảng ở đám bạc này. Một đêm nổi tàu, ông chẳng may bị bánh xe lửa nghiền cụt cả hai chân. Ông được đưa đi nhà thương Phủ Doãn : người ta cưa lỏ đầu ; chân bị mưng mủ, người ta cưa lỏ thứ hai và thứ ba nên khi ông ở nhà thương về thì mỗi chân chỉ còn một khúc ngắn. Khi ông mới về, ông hay kể chuyện « nghe thấy các quan đốc tờ cưa chân còn cột ». Mới đầu người ta để ý nghe, sau nghe mãi nhàm tai, mọi người cho là ông nói lỏ nên không ai chú ý nghe và ông Cả cũng không kể chuyện cưa chân còn cột nữa.

Nuôi Sợ quay ra nhìn trời. Trời không mưa, cũng không gió lớn nhưng vẫn âm u. Gã định đi lên ga nhưng hai chân vẫn không cử động. Gã thấy thằng cu Tý đứng co vai, nhìn vào trong hàng vẽ mặt một nhọc gã nghe thấy ở phía bờm nước đưa lại tiếng chửi kéo dài lê thê : « Đéo mẹ cha tiên sư bố con để ra thằng cha mày » Nuôi Sợ biết ngay là tiếng chửi của lão hai Mải, lão già mải dao vẫn lẩn quẩn ở phố làng này không biết tự bao giờ. Rồi gã thấy trên đường lão hai Mải, người cao lều nghều, chân như chân sếu, gánh tởn tởn như thường ngày ở hai đầu một que tre hai ống bỏ sắt rỉ, một ống đựng nước, một ống đựng đá mải, chân lão bước lững thững, lỏ đảo mà ra vẻ chắc chắn. Im lặng một lát, tới ngay trước cửa hàng bà cả Luận, lão chẳng nhìn bên phải, bên trái, mặt điềm nhiên, lỏ rao : « Ai mải dao không ». Rồi vẫn giọng ấy, lão lại chửi đều đều : « Đéo mẹ cha tiên sư con mẹ để ra thằng cha mày... »

(còn tiếp)

DƯỚI MẮT THƯƠNG-ĐỀ

● HANS KILLIAN

(HINTER UNS STEHT NUR DER HERRGOTT)

● Bản dịch của NGUYỄN-VINH-ĐỨC
và NGHIÊM-SÍ-TUÂN

THÁC CHẢY TRONG ĐẦU

(TIẾP THEO KỲ TRƯỚC)

Trên một tờ giấy khác có ghi những nhận xét đầu tiên như sau đây :

Má bên phải bị rách từ gò má đến mép ; vết thương có cạnh rất rõ ràng, có thể do mảnh kính gây ra. Vết thương thứ nhì, nát bầy ở phía bên trái trán ; có thể do sự va chạm mạnh vào tấm kính xe khi bệnh nhân bị hất về phía trước. Nửa xương trán bên trái bị lún xuống, nắn thấy động dẫy và rõ từng miếng xương vỡ vụn. Vết xương nứt rạn lan đến tận đáy xương sọ. Xương sụn này chắc cũng bị vỡ. Lúc nhập viện, bệnh nhân bất tỉnh nhân sự. Đây là một trường hợp chấn động não thật nguy ngập kèm theo chứng xuất huyết trong vùng thùy trán bên trái não bộ.

Qua những nhận xét trên đây tôi được biết, bệnh nhân lúc đến bệnh viện, mạch còn bình thường. Nói một cách khác chưa có triệu chứng nào chứng tỏ rằng áp suất nước trong đầu đã tăng lên. Vì lý do ấy, nên họ chỉ để bệnh nhân tĩnh dưỡng hoàn toàn.

Sau đó tôi cầm các hình chụp quang tuyến đỉnh kèm hồ sơ và đặt lên máy nhìn. Hình thứ nhất chụp ít lâu sau tai nạn, ta thấy rõ xương sọ bị vỡ và các vết nứt của các mảnh xương. Vết nứt quan trọng nhất đi từ đỉnh sọ tới xương trán về phía bên trái. Điều đáng lo ngại nhất là vết nứt đó đi qua hang trán (sinus), như vậy nghĩa là rất có thể màng nhầy bọc lỗ hồng này đã bị rách.

Hình chụp nghiêng cho ta thấy vết nứt không

giới hạn ở phía trước hang trán ; mà phía sau cũng bị lún và bị đẩy ra ngoài. Một biến chứng cực kỳ nguy hiểm là : khi vỏ sau của hang trán bị lún sẽ mở đường nhiễm trùng từ khoảng mũi lên các màng óc và não bộ.

Những bản sao của các phiếu bệnh viện đầu tiên đã ghi những điều sẵn sọc cho bệnh nhân kể từ lúc nhập viện. Không có điều nào thiếu sót cả. Cứ cách nửa giờ lại bắt mạch, đo áp huyết và đếm nhịp thở. Tôi được biết, trong hồ sơ, bệnh nhân vẫn bất tỉnh trong vòng bốn mươi tám tiếng đồng hồ. Rồi bỗng nhiên, vùng vẫy la hét. Rất nhiều lần, người bệnh rứt các mảnh băng quấn quanh đầu ra, vùng vẫy rất mãnh liệt khiến các nữ y tá và y công hết sức và nhọc công mới ghì chặt được. Sau phải cho uống thuốc an thần vì, dĩ nhiên, không thể để một người bệnh nặng như vậy có những hành động mạnh mẽ như thế.

Mấy ngày sau, những cơn vùng vẫy dứt hẳn. Diễn tiến của bệnh trạng đã khả quan hơn. Bệnh nhân bình phục trông thấy. Tình trạng rầu rĩ bớt dần và biến mất hẳn, người bệnh đã hồi tỉnh và hơn nữa lại nói được. Tuy thế, trí nhớ rất kém. Đúng hơn, trong ký ức người bệnh có một lỗ hồng lớn, một khoảng chân không hoàn toàn. Reinhardt không thể nào nhớ được mình đã làm gì còn nói chỉ đến phương thức quí báu kia. Hơn nữa bệnh nhân quên cả tai nạn đã xảy ra thế nào.

Phiếu bệnh viện còn ghi các chứng nhiều loạn khác nữa : nhức đầu kinh khủng, chóng mặt, chứng song ảnh (nhìn một thấy hai). Những chứng này

DƯỚI MẮT THƯƠNG ĐỀ — DƯỚI MẮT THƯƠNG ĐỀ — DƯỚI MẮT THƯƠNG ĐỀ — DƯỚI MẮT

không có gì khác thường cả. Hai chứng trên có thể cắt nghĩa được bởi xương sọ bị vỡ và não bộ bị chấn động. Còn chứng song ảnh là gián tiếp do xương trán bị lún xuống : do đó, mắt trái cũng hạ xuống và máu chảy xối xả vào hốc mắt. Tuy nhiên, chuyên viên nhãn khoa không thấy mắt nhìn kém đi hay một khiếm khuyết nào trong lòng mắt cả. Vậy không có điều gì lo ngại về phía này cả.

Hai tháng sau, khi bệnh nhân được phép về nhà, kết quả của buổi khám nghiệm lúc ra này rất lạc quan. Chứng chóng mặt bớt đi nhiều, chứng song ảnh hoàn toàn biến mất, ngay cả chứng nhức đầu cũng giảm đi đến độ có thể chịu đựng được. Bệnh chứng độc nhất thật đáng lo ngại vẫn là mất trí nhớ. Trước khi cho bệnh nhân về nhà — dĩ nhiên sẽ còn được y-sĩ coi sóc và điều trị — anh bạn đồng nghiệp tôi có khuyên sau ba tháng nên đến để khám kiểm soát lại một lần nữa.

Tôi ngừng đọc đề nhận định tình trạng bệnh nhân lúc ấy. Không thể chối cãi được rằng bệnh có thể khỏi được nhưng chỉ một phần nào. Thật vậy : những vết thương nặng như vậy ở thùy trán não có thể gây ra một sự nhiễu loạn không thể chuyển lại được về tính tình có thể đi đến sự hư biến tâm thần (dégénérescence psychique).

Đính kèm phiếu ra bệnh viện, có đóng dấu và có chữ ký theo đúng thể thức, tôi thấy những hình quang tuyến khác chụp trong thời gian điều trị, vậy là ít lâu sau khi nhập viện. Tôi cho gài vào máy nhìn và kêu lên một tiếng. Trên hình chụp thẳng, ngay dưới chỗ xương trán lún xuống, có một vết sáng và tròn, không có ở những hình quang-tuyến trước đã xem. Một vết thứ nhì thấy ở gần đường chính giữa, cách cung mày trái độ vài phân. Thật rõ ràng những vết này là những khoảng không khí đã tạo hình trong sọ, có thể ngay trong não, sau vùng xương trán bị vỡ. Điều kỳ lạ là trong phiếu ra bệnh viện không thấy nói đến chúng.

Với ít nhiều bứt rứt tôi vẫn mở hồ sơ đọc tiếp đoạn hai của bản diễn tiến bệnh lý. Đoạn này khởi ghi sau khi bệnh nhân và nhà được bốn tuần lễ mà thôi. Vậy Reinhardt đã trở lại bệnh viện hai tháng trước ngày đã định để khám kiểm soát lại. Tôi tìm được lý do ngay trong những giòng chữ đầu. Tình trạng, không những không tiến triển, mà lại nguy ngập thêm. Chứng chóng mặt càng tăng thêm, chứng nhức đầu lại càng không thể chịu được nữa. Lại thêm vào đó, bệnh nhân thấy buồn nôn nhiều hơn.

Khi nhận bệnh, y-sĩ thấy sự nhậy cảm cực kỳ của vùng não thùy trán và gò má trái khi ấn tay lên hay gõ vào đó. Những dây thần kinh da trên và

dưới hốc mắt cũng gia tăng cường độ kích động. Nhưng ngay hôm sau trên hồ sơ có ghi một bệnh chứng mới : mũi chảy nước. Khi bệnh nhân cúi đầu về phía trước, một chất nước lỏng chảy ra ở mũi lỗ trái ; khi đầu về vị trí cũ nước thôi không chảy nữa. Khi được hỏi về bệnh chứng này, bệnh nhân khó khăn lắm mới tìm được chữ, đã khai rằng đã thấy nước chảy mũi lỗ từ ba tuần trước nhưng đã cho là vì cảm nên sờ mũi. Rồi người bệnh còn nói thêm một chi tiết không ngờ là mỗi khi lắc đầu anh nghe thấy trong óc như có tiếng róc rách, "như không khí trộn lẫn với nước".

Y sĩ có cho thử ngay vô ghi nhận diêm kỳ dị này (kỳ lạ).

Khi nghiêng đầu về phía trước, nước từ lỗ mũi trái chảy ra liền và đồng thời ta nghe thấy một tiếng động làm liên tưởng đến tiếng òng ọc của chai nước đang đổ. Y sĩ chuyên khoa tai mũi họng, khi khám bệnh nhân đã ghi nhận không thấy một khiếm khuyết và nhiễu loạn nào trong mũi và yết hầu ; những nhiễu loạn này chỉ do vùng kang trán.

Những điều ghi nhận khác trên giấy gọi cho tôi một hình ảnh thật thảm bại :

Trong mọi cử động của đầu, bệnh nhân đau đớn không chịu được ; trạng thái và lực toàn diện ; tình trạng tâm linh xuy sụp ; trí nhớ hầu như bị mất.

Nếu bệnh nhân không bị sốt thì trái lại mạch hạ xuống năm mươi hai lần trong một phút, bằng chứng của một sự tăng áp suất trong đầu. Áp suất đạo này cũng biểu thị bởi sự tụ huyết ở những gai thần kinh mắt khi đem khám ở khu nhãn khoa. Sau đó, đến một câu ghê gớm và kinh khủng nhất :

Bệnh nhân nôn ọe rất nhiều và rất mạnh. Dịch não tủy (L.C.R) chảy rất nhiều qua lỗ mũi trái.

Đây là lần đầu tiên phiếu bệnh lý ghi dịch não tủy chảy ra ngoài và như vậy chứng tỏ mọi sự giao thông có thể thiết lập giữa kang trán trái và màng não. Muốn hiểu sự nguy hiểm của sự giao thông này, ta phải biết là bộ óc được bao bọc chung quanh hay nói một cách khác, được "treo" lơ lửng trong sọ bằng một hệ thống thủy lực là dịch não tủy. Nay, màng cứng nghĩa là màng não ngoài bị rách và hậu thành của kang trán bị xẹp nên nước qua chỗ rách đó có thể chảy xuống mũi.

Trước khi bệnh nhân đến bệnh viện của Bác sĩ Richter, đến bệnh viện này mới tìm ra nguyên nhân của chứng chảy nước mũi ấy, bệnh nhân bị

một biến chứng trầm trọng. Nhiệt độ lên rất cao, mạch hỗn thuy (léthargique), nghĩa là nhầy chậm, bỗng vọt lên 100-120 nhịp một phút. Đồng thời gây bị cứng nhắc, dấu hiệu chắc chắn và đích xác của bệnh sung màng óc lúc khởi đầu mà bệnh nhân không thể thoát khỏi được. Vào cái thừa chưa tìm ra thuốc SULFAMIDES và thuốc kháng sinh, người y sĩ khi phải trị bệnh sung màng óc, bị bó tay vô phương chữa đến đó chúng ta ngày nay không thể tưởng tượng nổi.

Tuy thế nguy hiểm cũng qua, thật gần như một phép lạ, và người ta đã có thể chụp quang tuyến thêm những bức mới. Những tấm hình chụp này cho ta thấy rõ mồn một hình tròn không khí, một bướu hơi, ở não thùy trán trái.

Tôi nhận ra ngay «trứng vịt» mà B.S. Richter đã nói với tôi hôm trước. Sự giao thông giữa vùng khang trán trái bị xẹp và não thùy trán.

Bướu hơi này lớn và rất rõ ràng với những đường nét tròn trĩnh. Ngay một người thường cũng nhận ra ngay khi cầm tấm hình chụp lần đầu tiên. Nhưng khi nghiên cứu kỹ càng và chăm chú hơn, tấm hình quang tuyến tôi còn thấy một cái bướu hơi thứ hai nữa, một hình trăng khuyết nhỏ trong vùng não thất thứ tư bên trái (Não thất là những khoảng quan trọng có từng đôi một và chứa đầy dịch não tủy ; giống như những hồ hẹp, những khoảng này ở trong não). Sự khám phá này làm cho tôi say mê : cái bướu hai thứ hai này chỉ có thể hình thành sau khi não thất bị không khí tràn vào. Nhưng không khí làm sao mà có thể xâm nhập vào được ?

Hiển nhiên tôi cần phải có, sớm chừng nào hay chừng nấy, những tấm hình quan tuyến từng lớp (tomographie) của bán cầu não trái. Phương pháp trị liệu và ngay cả giải phẫu bất ngờ nếu cần sẽ tùy thuộc ở những điều nhận xét trong những tấm phim này.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, tôi trở lại phòng bệnh nhân. Trong ánh hoàng hôn, Reinhardt nằm nghỉ khá yên ổn. Nhịp thở gần như bình thường, mạch đã tăng nhịp và nhầy hơn con số 60. Hơn nữa bệnh nhân cũng không nôn oẹ nữa. Tóm lại, tình trạng đã khá hơn lúc nãy. An tâm, tôi nhắc lại những lời dặn cô y-tá túc trực bên giường. Một ngày của tôi làm việc đã xong. Tôi trở về nhà.

Chiếc máy điện thoại đặt ở đầu giường tôi cầm nín cho đến sáng. Tôi tự bảo người bệnh của tôi cũng đã trải qua một đêm ngủ bình thường. Trái lại khi tôi đang mặc quần áo thì Ông Tổng Giám Đốc xưởng gọi điện thoại cho tôi. Nói năng rất lễ phép khác hẳn thái độ chiều qua, ông Tổng xin lỗi đã gọi tôi quá sớm thật làm phiền tôi và xin tôi vui lòng cho ông được «yết kiến» một lần nữa.

— Chúng tôi muốn được thừa chuyện với giáo sư thân mật hơn, không có sự hiện diện của các cộng sự viên của chúng tôi. Không, quả thật thế, câu chuyện rất tế nhị và phức tạp lắm nên chúng tôi không thể thừa chuyện cùng giáo sư trong điện thoại được ạ. Vâng. Chúng tôi cũng xin giáo sư đại xá cho, đề xin giáo sư cố cho, vì...

Không muốn nghe ông Tổng năn nỉ mãi, tôi hẹn ông ta đến tối hồi mười một giờ rưỡi. Tôi hy vọng vào giờ đó kết quả chụp quang tuyến từng lớp sẽ cho phép tôi xét rõ vấn đề hơn.

Vừa tới bệnh viện, tôi đã lại phòng Reinhardt ngay. Trông bệnh nhân bớt mệt hơn. Tôi rất hài lòng vì khi tôi bước vào phòng, lần này, Reinhardt đã nhận thấy sự hiện diện của tôi. Tôi gọi tên ông ta. Tuy bệnh nhân không thể quay lại phía tôi, nhưng cũng đã giơ cao bàn tay trái lên như đề ra hiệu đã hiểu. Khi tôi hỏi thăm ông ta, Reinhardt cố gắng trả lời tôi. Tuy vậy, ông ta nói ngọng lịu nên hai chữ «khá mệt» gần như khó hiểu. Xong, Reinhardt chỉ vào đầu ý nói nhức đầu lắm. Ông ta cũng không thể nói rõ ràng được. Có thể, vì áp suất do bướu hơi lên trung khu vận động nói, thường thường ở bên não trái, nên đã tạo một khiếm khuyết cơ năng nơi đó.

Mạch lên : 65 nhịp một phút. Dung dịch đường và hỗn hợp morphine-atropine tiêm đều cho bệnh nhân hồi đêm đã cho những kết quả mong ước.

Không muốn làm mệt bệnh nhân vô ích, tôi khám rất nhanh. Tôi thấy, ngoài những nhiễu loạn về lời nói, chân phải bệnh nhân cử động yếu ớt. Một bằng chứng nữa để nghĩ rằng trung khu vận động của bán cầu não bên trái bị ảnh hưởng của sự tăng áp suất này bởi hiện tượng «thần kinh hệ hướng» (épistaxie). Tôi đưa hai tay nắm lấy đầu bệnh nhân và đưa dây kéo từ trái sang phải. Lúc đó, tôi nghe thấy rõ ràng tiếng róc rách ở trong đầu, — điều quan sát dị thường nhất trong đời chức nghiệp của tôi ! Sau cùng tôi đưa đầu bệnh nhân cúi về phía trước : tức thời, một giòng nước chảy qua lỗ mũi trái.

Tôi gọi hai y-công khiêng cáng, và giúp họ đặt Reinhardt nằm ngửa lên băng ca. Tôi bảo họ đưa bệnh nhân đến phòng quang tuyến. Tôi cũng đi theo để dặn bảo nhân viên quang tuyến ; Rất nhiều việc tùy thuộc ở kết quả chẩn đoán này. Tôi bảo sẽ ở lớp nào và ở chiều sâu nào cần phải hướng máy. Phải chụp cả thầy, tám tấm hình. Tôi không thể kiên nhẫn chờ đợi nên đi theo tận vào phòng tối rửa phim. Tôi cầm những tấm phim còn ướt vừa rửa xong và treo lên màn ảnh có đèn chiếu.

(còn tiếp)

KENNETH WALKER

LỊCH SỬ Y - HỌC

bản viết văn của hà hợp nghiêm

CHƯƠNG IV

THỜI TRUNG - CỔ

(tiếp theo)

CÁC NỮ SINH VIÊN TRƯỜNG SALERNE

Ở Salerno tư tưởng người ta rất là rộng rãi. Những bệnh viện lớn của trường đại học của chúng ta bây giờ mãi đến cuối thế kỷ thứ XIX mới mở cửa thu nhận nữ sinh viên, thế mà ngay giữa thời Trung Cổ, vẫn bị coi như một thời kỳ mê muội, trường Salerno đã thu nhận họ. Bác sĩ H. Haeser, trong cuốn Lehrbuch der Geschichte der Medizin (Y học Lịch sử Diễn giảng) đã kể đến tên năm vị phụ nhân đã đến học y khoa ở Salerno. Tác giả đặc biệt kể đến Constantia Calenda đã một thời từng danh ở đây. Ông giám đốc học vụ bắt buộc phải là một người đã lập gia đình, để các nữ sinh viên trọ học ở Salerno sẽ được chăm nom như trong tình cha con. Tu sĩ Rodolphe viết rằng năm 1509 khi tới thăm Salerno, ông chỉ thấy có một người đủ tài năng bác bỏ lập luận của ông. « một vị phụ nhân giàu kiến thức », tên là Trota hay Trotula, vợ của Plateariwt, có lẽ là tác giả một tác phẩm về « Các Bệnh Phụ Khoa ». Cuốn sách về phụ khoa ấy có hai chương rất hay nói về cách chăm nom những hài nhi mới đẻ. Bà nữ bác sĩ thông thái này cũng không quên những cách sửa sang sắc đẹp, vì trong cuốn sách của bà có một phần nói riêng về vấn đề đó.

« Muốn cho tóc vàng ánh, hãy lấy vỏ cây hương mộc, hoa kim tước chi, lòng đỏ trứng gà và củ khương hoàng bốn phần bằng nhau. Bỏ vào nước đun sôi, gọt lấy bọt nổi ở trên mặt rồi dùng như là một thứ thuốc mỡ. »

Withington kể tới một vị nữ lưu thành Salerno

khác, bà Sichelgarta, sau này sẽ lấy quận công Robert Guiscard. Khác hẳn với các nữ đồng nghiệp, bà Sichelgarta đồng thời có các tài năng của một vị anh thư và của một diễn viên kịch nghệ. Những độc giả của Walter Scott đã biết rõ những chiến công oanh liệt của bà trong khi chiến đấu bên cạnh người chồng dũng cảm. Withington quả quyết rằng trong thời gian cư ngụ ở Salerno, Sichelgarta đã đặc biệt lưu tâm nghiên cứu khoa độc vật học. Khi trở về nước, bà có dịp dùng kiến thức của mình. Chúng ta cần phải biết rằng bà luôn luôn ôm ấp nguyện vọng sao cho con bà là Roger được quyền nối dõi và loại trừ người thừa kế chính thức, người anh cùng cha khác mẹ của Roger tên là Bohémond, một Thập tự quân danh tiếng. Được biết Bohémond tới Salerno để dưỡng bệnh, bà gửi cho ông thầy cũ một hộp đựng chất độc có tác dụng chậm nhưng rất ghê gớm. Ông thầy cũ đoán hiểu sự tình và cho Bohémond uống thuốc đó; nhưng ông chồng Robert, nghi ngờ, đã đặt tay lên sách Phúc âm thì sẽ lấy gương đâm suốt trái tim vợ nếu Bohémond chết. Sichelgarta tỏ ra là người dám nói dám làm, bà ta cho một sứ giả thân tín mang một thứ kháng độc và nhờ ơn Trời, Bohémond khỏi chết. Tuy nhiên mấy năm sau bà đầu độc ông chồng chết và đưa con là Roger lên kế nghiệp. Câu chuyện này nhân chứng chỉ có nhà tu Ordéric Vital ông này lại viết chuyện năm mươi năm sau khi sự thật đã xảy ra. Truyện tưởng tượng rất có thể hoang đường, cho nên chúng ta không thể tin mấy được nơi nhà tu Vital.

Người ta thường có thói quen chỉ trích những

KENNETH WALKER LỊCH SỬ Y HỌC ○ KENNETH WALKER LỊCH SỬ Y HỌC ○ KENNETH

bà đã chen chân được vào một nghề nghiệp xưa nay chỉ dành cho đàn ông. Quy de Chauliac (1300-1367) trong cuốn « Đại Giải Phẫu » đã nói về các nữ y sĩ và đã xếp họ vào hàng thứ năm trong giới những nhà thủ thuật gia. Ông không chối cãi là họ rất khéo léo, nhưng ông phản nản rằng họ quá dễ dãi trong việc « phó thác bệnh nhân cho Thượng đế, dựa vào câu Châm ngôn: Thượng đế đã ban, Thượng đế đã thu lại. » Quy de Chauliac phê bình như thế cũng là phải : đối với một người bệnh nóng tính mà thầy thuốc vội vàng tuân phục luật trời không còn gì làm nản lòng hơn nữa.

TRƯỜNG Y KHOA MONTPELLIER, BOLOGNE VÀ PADOUE.

Khi uy tín trường Salerne bắt đầu suy giảm, trường Montpellier trở nên trung tâm đại học đầu tiên khắp Âu châu và có lẽ cả thế giới đã giảng dạy y khoa. Chính tỉnh Montpellier cũng là một nơi dưỡng bệnh nghỉ mát ; Nói về phương diện địa dư, tỉnh ấy nằm giữa Pháp, Tây ban Nha và Ý nghĩa là cả miền Nam Âu châu.

Danh tiếng của những trường Y Khoa thời Trung cổ tăng giảm tùy theo khả năng của các nhà bác học, Y sĩ và thủ thuật gia thuộc ban giảng huấn trường đó. Lịch sử của các trường Montpellier Bologne và Padoue là cả một danh sách dài những tên tuổi và một bản tường thuật những thành quả đã mang lại danh tiếng cho ban giảng huấn của trường. Vì quyển sách này chỉ nói đến những sự kiện và nhân vật cốt yếu trong lịch sử Y học, nên sau đây chúng tôi chỉ kể đến một số nhân vật chính đã nêu cao tên tuổi của trường.

ARNAUD DE VILLENEUVE (1235-1312)

Arnaud de Villeneuve, Y sĩ người Bồ đào nha giảng dạy ở Montpellier, đáng được kể đến ít ra là để chứng tỏ cái giáo sư Y khoa thời Trung Cổ đã khôn khéo đến chừng nào để trốn tránh sự khủng bố của Giáo hội. De Villeneuve là một người nhiều tài năng, tốt nghiệp cả về thần học, án lệ học và Y học. Ngoài ra ông còn có nhiều bạn bè thế lực, trong đó có giáo hoàng Boniface đệ VIII. Chính Giáo hoàng đã cho ông một lời khuyên quý báu trong một thời kỳ khủng hoảng của đời ông : nên tự giới hạn vào y học và đừng đề ý đến thần học nữa. De Villeneuve. Sáng suốt nghe theo lời khuyên ấy. Ông ta hành nghề khi thì giải phẫu, khi thì

chữa bệnh nội thương, và là người đầu tiên sản xuất các thuốc nhuộm lấy ở rễ và lá cây ngâm trong rượu. Ra công tìm một thứ «rượu ngọt của cuộc sống». Cuối cùng ông tìm thấy một sản phẩm y học uống vào khoan khoái mà ông gọi là *aqua vitae*. May mắn là những sách của ông không nói về y học chỉ được đọc sau khi ông qua đời ; Các chức sắc trong Giáo hội thông báo rằng Arnaud de Villeneuve đã ký kết một thỏa ước với Quỷ. Do lệnh của họ, những cuốn sách nguy hiểm của ông bị đốt giữa chỗ công cộng. Công bình mà xét lại những tác phẩm của De Villeneuve, ta thấy lỗi lầm duy nhất của ông là đã đề cho lẽ phải thông thường lôi kéo quá xa, vào một thời đại mà không ai được phép suy tưởng một cách quá tự do. Villeneuve nghi ngờ học thuyết Thiên chúa giáo và cả những tuyên ngôn của Galien. Như vậy ta thấy ông ta chết yên ổn trên giường bệnh cũng còn là sướng, đáng lẽ ông phải bị hỏa thiêu cùng với các cuốn sách triết lý của ông.

GUY DE CHAULIAC (1300-1367)

Ông là người Pháp, xuất thân từ một gia đình nông dân, theo học thần và y học ở Montpellier và ở Bologne, sau cùng ông trở thành y sĩ riêng và là linh mục làm lễ riêng cho giáo hoàng Clément đệ VI, và vì ông sống lâu nên lại tiếp tục chức vụ dưới hai triều đại giáo hoàng nữa.

Guy de Chauliac là một người Văn hóa rộng, vừa là y sĩ, vừa là thủ thuật gia chuyên môn. Một vài phát kiến của ông trong cuốn *Đại Giải Phẫu* (Chirurgia Magna) làm cho tác giả lấy lòng tâm tưởng khắp nơi, và nay còn ứng dụng trong các bệnh viện. Ông ứng dụng phương pháp bó xương gãy bằng cách bắt tay hay chân gãy phải chịu một sức duỗi do những quả nặng và những cái ròng rọc. Ông là người đầu tiên mô tả vị thê Trendelenburg (1) trong khoa giải phẫu ; những sợi dây xích có tay nắm để cho người bệnh có thể ngồi được cũng là một người ưa thực tế. Chúng ta đã biết những lời bình phẩm của ông về các nữ y sĩ ở Salerne.

(còn tiếp)

(1) Vị thê nằm giữa chân cao hơn đầu bằng cách đặt những miếng gỗ nâng cao chân giường dùng cho bệnh nhân mới mổ, nếu họ nôn nữa sẽ không bị tắc cổ họng làm nghẹt thở.



SINH HOẠT Y KHOA

● NỘI SAN HƯƠNG MỚI của Y KHOA III

Trong tình thế khẩn trương hiện tại, có những biến chuyển dồn dập liên quan mật thiết đến Tập thể S.V mà một diễn đàn S.V như Nguyệt San Tinh Thương với sự lên tiếng cách quãng hơi dài của nó không thể phản ứng đúng lúc được. Đó là lý do sự ra đời của Tờ Nội San Y Khoa « Hương Mới » do một nhóm S.V.Y.K. nắm thứ ba chủ trương.

Số báo đầu tiên ra mắt S.V.Y.K. chiều ngày 2-10-1964, trong đó, nhiều vấn đề khẩn cấp liên quan đến S.V đã được đề cập đến. Sinh Viên và Chính trị, Sinh Viên và Tôn Giáo, Thực trạng chia rẽ v.v.

● SINH HOẠT CỦA ĐOÀN CẤP CỨU THƯỜNG TRỰC Y KHOA

Đoàn Cấp Cứu thường trực Y Khoa đã bước sang tuần lễ thứ hai của chương trình huấn luyện. Cho đến nay, số người ghi tên gia nhập càng ngày càng đông và Ban tổ chức đã ra thông cáo ghi tên gia nhập đợt Hai từ ngày 24 đến 27-9-1964 tính đến ngày 25-9-1964, số người ghi tên tham dự là 650. Chương trình huấn luyện gồm những bài học lý thuyết về những tai nạn thường gặp trong những trường hợp cần cấp cứu như :

— Bị phỏng do hỏa hoạn, bom đạn hay hóa chất.

— Tổng quát về thương tích.

— Gãy xương, băng bó

— Vận thương và tải thương v.v..

Trong Ban giảng huấn, người ta nhận thấy có sự hiện diện của :

— Giáo sư Trần ngọc Ninh

— Bác sĩ Đặng văn Chiếu

— Bác sĩ Bùi mộng Hùng

— Bác sĩ Thái Minh Bạch,

— Bác sĩ Trương minh Ký

— Bác sĩ Nguyễn đức Nguyên

— Cô Lê thị Sen Huấn Luyện Viên Trường Cán sự Điều Dưỡng. Ngoài phần học tập về lý thuyết, chương trình huấn luyện còn chú trọng nhiều về phần thực hành, nhất là về môn băng bó, vận thương và tải thương. Đặc biệt là vào buổi sáng ngày 28-9-1964 tại sân trường Đại Học Y Khoa có cuộc huấn luyện về vận thương và tải thương dưới sự chỉ dẫn của Bác sĩ Trương minh Ký. Gần một trăm S.V.Y.K. chia ra từng toán để tập dượt việc vận chuyển nạn nhân bằng cáng qua những trở ngại. Các nữ sinh viên Y khoa cũng đến tham dự đồng đạo. Cũng như các bạn nam giới, họ chọn một người giả làm nạn nhân nằm trên cáng rồi thay nhau tập dượt khiêng cáng vượt qua những trở ngại như : chuyển nạn nhân qua tường, qua hố v.v... nhanh nhẹn không kém các nam SVYK. Quang cảnh các buổi thực tập rất sôi nổi và hào hứng.

Sau hai tuần lễ huấn luyện, Ban tổ chức Đoàn Cấp Cứu Thường trực Y khoa sẽ tổ chức một buổi Hội Thảo nhằm mục đích :

— Thành lập Ban bảo trợ cho đoàn.

— Tổ chức chặt chẽ và phân nhóm những đơn vị hoạt động.

Ngoài công việc tiếp tay với các cơ quan Y tế. Cấp cứu nạn nhân trong những biến cố bất ngờ như khi thành phố bị oanh tạc, hỏa hoạn, chiến tranh và nạn dịch, Đoàn Cấp cứu thường trực Y

khoa còn nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu Y tế của Xã hội hiện tại : Góp phần vào các công cuộc phục vụ đồng bào nông thôn cùng với những Hội đoàn Tổ chức phục vụ Nông thôn khác.

Với sự tận tâm của ban giảng huấn và với tinh thần phục vụ hăng say của SVYK, chắc chắn đoàn Cứu cấp thường trực Y khoa sẽ đóng góp nhiều vào những công cuộc hữu ích cho giai đoạn Hiện tại.

• G.S. KHOA TRƯỞNG NÓI CHUYỆN VỚI SINH VIÊN NHÂN DỊP ĐẦU NIÊN KHÓA 1964-1965

Hồi 18 giờ chiều ngày 1-10-64 tại giảng đường M1 của Y khoa Đại học đường, giáo sư Phạm Biểu Tâm, khoa trưởng Y khoa, đã họp các Sinh viên năm thứ ba và tư để nói chuyện thân mật nhân một niên khóa mới.

Trước hết GS khoa trưởng nói qua về những giai đoạn mà một người Sinh viên Y khoa phải trải qua trước khi thành một Y sĩ. Có 3 giai đoạn ;

— Giai đoạn I : Học những Khoa học căn bản của Y học (Năm I và II).

— Giai đoạn II : Con người và bệnh lý (Năm III và IV).

— Giai đoạn III : Trị liệu và thiên chức của người Y sĩ (Năm V và VI).

GS Tâm cũng không quên nhấn mạnh đến sự nghèo nàn của trường Y khoa chúng ta về mọi phương diện, và vì thế Giáo ban đòi hỏi ở Sinh viên một sự cố gắng không ngừng.

GS Tâm cũng nói qua về rắc rối ở Bệnh viện Nhi Đồng và hứa sẽ giải quyết nội vụ êm đẹp và chắc chắn Sinh viên chúng ta sẽ không bị thua thiệt như những lần trước.

Trên đây, chúng tôi xin nói với các bạn Sinh viên YK là chúng tôi bao giờ cũng tranh đấu cho quyền lợi chung của SV. Chúng tôi chủ trương tinh thần đồng cửa để bảo nhau trước khi đưa việc

tranh chấp ra trước dư luận, và nếu sự thế đã xảy ra công khai chúng tôi sẽ đi đến cùng.

Trong những số tới nguyệt san tình thương sẽ hỏi « Một qui chế về việc Sinh viên y khoa đi tập sự ở các nhà thương » Chúng tôi đang mong các bạn góp ý kiến.

• SELF SERVICE TÌNH THƯƠNG

Một kết quả ngoài sức tưởng tượng đã đến với Self Service Tình Thương — Sinh viên Y Khoa nhất là các năm đầu đã hưởng ứng nhiệt liệt — Số báo bị mất chỉ độ vài ba cuốn, cảm động nhất là một tờ giấy đã ghi : « hôm nay tôi không mang tiền, tôi xin mua chịu và ngày mai tôi sẽ trả cho Tình Thương ». Như vậy có thể nói Self Service T.T. đã thành công ở Y Khoa chúng ta. Tham vọng mà chúng tôi là tại các phân khoa bạn, các trường Trung học ở thủ đô đều có một Self Service Tình thương như kiểu trên.

Đại sứ Maxwell Taylor trong dịp viếng trường chúng ta có nhã ý thăm Self Service Sinh thương và đã lấy hai cuốn Tình thương nhưng lại quên dứt tiền vào học (1), giáo sư Tâm sau đó đã cho người bỏ 20\$ vào Self Service T.T.

Có lẽ ông Taylor muốn trả bằng đồng dollar chăng. Thì xin thưa 20 dol. đấy ông ạ !

TIN MỪNG

Được tin báo lễ thành hôn của bạn **NGUYỄN-LƯƠNG-CHỈ**, SVYK năm VI và cô **LÊ-BÍCH-SƠN** cử hành ngày 25-9-64 tại Phan Thiết Toàn thể SVYK tin có lời chia vui cùng bạn chỉ.



Toàn thể SVYK có lời chia vui cùng hai bạn :

NGUYỄN-NHƯ-HÀI (SVYK III)

TRẦN-THU-VÂN (SVYK III)

Nhân dịp lễ thành hôn cử hành ngày 26-9-64 tại Thủ Đức.

Lưu ý bạn đọc

VỀ BÁO DÀI HẠN

Báo dài-hạn bao giờ cũng được gửi đi trước khi cho phát-hành. Nếu quý độc-giả nào không nhận được, xin viết thư báo cho chúng tôi biết. Riêng bạn đọc ở đô-thành, muốn mua báo dài-hạn, xin biên thư cho chúng tôi biết. Chúng tôi sẽ phái người đến tận nhà thu tiền. Các bạn đọc ở xa, xin gửi bưu-phiếu để tên :

TRƯƠNG-THÌN, Quản-lý N S Tình Thương

103 Nguyễn-Bình-Khiêm SAIGON

Chúng tôi xin nhắc lại : Một năm báo : 120 đ.

Nửa năm báo : 60 đ.

Ba tháng báo : 30 đ.

(xem tiếp trang 68)

SINHVIÊN VÀ ĐẠIHỌC

PHẠM ĐÌNH VY
NGUYỄN HỮU AN

• THƯ CỦA MỘT NHÓM SINH VIÊN VĂN KHOA

Khi tình thương số 9 phát hành, tòa soạn chúng tôi có nhận được bức thư của các bạn sinh viên Văn Khoa đề cập đến những vấn đề sinh viên. Vì là một cơ quan ngôn luận của toàn thể sinh viên, nên chúng tôi xin đăng tải dưới đây nguyên văn bức thư đó là không quên nhấn mạnh rằng đây là tiếng chuông thứ nhất của sự việc. Chúng tôi sẵn tiếp nhận tiếng nói thứ hai của người liên hệ.

Nói chuyện với Tổng hội sinh viên Sài Gòn.

Lúc 6 giờ chiều ngày 16/9 ở Tổng hội sinh viên, đường Duy Tân, có một hội thảo. Tôi và hai người bạn (tất cả đều là sinh viên Văn khoa) rẽ vào xem. Thật là một quan cảnh hỗn độn, hội thảo gì mà ồn ào như vỡ chợ, mạnh ai người ấy nói, người dơ chân dơ tay hoan hô, đả đảo... Anh Nguyễn Trọng Nho nắm được micro nhảy lên bàn chủ tọa kêu ầm lên: Coi chừng phá hoại! Coi chừng phá hoại.

Thế là người ta nhao nhao lên: Bắt bọn phá hoại. Người ta sẵn tay áo, người ta chạy ầm ầm ra hai cửa ngõ, lấy gậy gộc chặn cửa. Chúng tôi quay sang hỏi: Người trong đoàn quân Tự Vệ: Ai phá hoại đây? — Bọn chỉ đạo.

À thì ra Hội đồng Chỉ Đạo, người anh em ly khai với T.H. và bây giờ được T.H. xếp ngang hàng với kẻ thù.

Không khí trong phòng họp đã quá hỗn loạn, dù muốn nghe cũng không được nữa vì chiếc micro quá nhỏ mà người ta la hét quá nhiều. Chúng tôi bèn từ từ lấy xe rút lui có trật tự. Nhưng một sự kiện đã làm cho chúng tôi ngạc nhiên là đoàn quân tự vệ của T.H. đã chặn ngõ ra vào, gậy gộc cầm tay. Họ chặn chúng tôi lại và hỏi giấy.

Dĩ nhiên là chúng tôi không thể nào chấp nhận được những người thiếu tư cách pháp lý này — trong đó có những người từ 12 tuổi trở lên — hỏi giấy chúng tôi, chúng tôi đáp.

— Chúng tôi là sinh viên, trụ sở T.H là của chung sinh viên, chẳng lẽ chúng tôi lại không có quyền ra vào.

Thế là họ nhao nhao lên và những người sừng sộ trong bọn nhảy ra:

— Đ.M. phá hoại hả? Sinh viên thì mặc sinh viên chứ, sinh viên thì làm cái gì. Họ còn hỏi giấy xe nữa. Sau đó họ hùng hổ ào đến định hành hung chúng tôi. Và cái cảnh mọi rợ của những ngày vừa qua chắc chắn sẽ xảy ra nếu chúng tôi không lần tránh kịp. Họ còn thốt ra nhiều lời lẽ hết sức thô tục nữa trước sự chứng kiến của rất đông đồng bào và trước mắt anh Tôn Thất Tuệ, ủy viên báo chí T.H.

Những đồng bào sẽ tính sao trong hàng ngũ sinh viên chúng ta? Các bạn sinh viên nghĩ sao về tình trạng hỗn loạn của T.H. trong đó xuất hiện rất nhiều người không — phải — là — sinh viên mà hành vi, ngôn ngữ chỉ làm ô uế danh dự của S.V.?

Chúng tôi tự hỏi không biết cái trụ sở T.H.S.V. đó có còn phải là trụ sở của sinh viên hay không và vấn đề Đoàn Tự Vệ có còn ý nghĩa tồn tại hay không?

Bây giờ người sinh viên nào bước chân nào T.H. cảm thấy mình lạc lõng vì chung quanh không tìm thấy một người bạn S.V. nào là toàn những bộ mặt lạ hoắc sẵn sàng chiến đấu.

Một đoàn quân tự vệ của sinh viên mà không có sinh viên tham dự.

Một đoàn quân mang danh tự vệ, bảo đảm công bằng mà sẵn sàng gây hấn và nhất là xử dụng đòn hội chợ.

Vấn đề chúng tôi đặt ra với T.H.S.V. là hãy xét lại lề lối làm việc và xử dụng nhân lực cho hợp lý và nhất là Đ.Q.T.V. ấy có còn lý do tồn tại không?

Chúng tôi ghi nhận thiện chí của những người

trẻ trong Đ.Q.T.V. nhưng xin hãy nhận định cương vị của mình.

Chúng tôi nói ra những lời này hoàn toàn với tính cách xây dựng của một sinh viên cho T.H.S.V. của mình.

• ĐẠI-HỘI-ĐỒNG TỔNG-HỘI SINH-VIÊN SAIGON

Ngày thứ sáu 9/10/1964, Ban Chấp hành Tổng hội sinh viên SAIGON sẽ triệu tập một đại hội các hội viên Tổng hội tại trụ sở.

Trong thông cáo có ngoài các hội viên chính thức kêu gọi sinh viên có thể tham dự với tư cách quan sát viên.

• HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO SINH VIÊN TỔ CHỨC HỘI THẢO VỀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỨU QUỐC

Ngày 4/10/64 hồi 16 giờ tại rạp Thống Nhất Hội đồng Chỉ đạo Sinh viên tổ chức một buổi hội thảo với đề tài Thái độ của chúng ta đối với các tổ chức tranh đấu ở miền Trung. Thuyết trình viên là anh Nguyễn Hữu Doãn, sinh viên Luật Khoa, vừa ở Huế trở về. Anh đã tố cáo HỖNDCQ Huế là một tổ chức của C.S. từ lối cưỡng bách dân chúng tham gia đến đường lối giai cấp đấu tranh hiện đang diễn ra ở Huế.

Buổi hội thảo đã diễn ra vô cùng hào hứng với dự tham dự ngót 1.000 thuộc đủ thành phần sinh viên, đảng phái, giáo chức.

Những đúc kết của buổi Hội thảo là đặt lại với chính quyền sự tồn tại của HỖNDCQ tại miền Trung, cùng việc loại ra ngoài Thượng Hội đồng Quốc gia hai ông Lê khắc Quyển và Tôn thất Hanh.

• HỘI THẢO VỀ VIỆC SINH VIÊN DU HỌC.

Trong khuôn khổ những buổi hội thảo về Cách mạng Giáo dục, Hội Đồng chỉ đạo Sinh viên Học Sinh đã tổ chức một buổi hội thảo vào tối 30/9/64 tại giảng đường M1 Y khoa về đề tài "Sinh viên với việc Du học". Diễn giả là anh Đường thiện Đồng. Theo anh Đồng, Hội Đồng Chỉ đạo SVHS chỉ trách cứ cái đường lối làm việc bừa bãi của các cơ quan liên hệ trong việc Du học, cùng nêu ra những hậu quả tai hại của cuộc di cư này của sinh viên V.N. Thuyết trình viên cũng nhấn mạnh đến tinh thần Đồng Kinh Nghĩa Thực xưa kia và chỉ mong mỏi các sinh viên du học in sâu cái gương đó của những bậc tiền bối.

Kết luận, anh Đồng nói: buổi hội thảo, ngày hôm nay chắc chắn không diễn ra trong cái cảnh trâu buộc ghét trâu ăn.

Sau buổi hội thảo trên, HỖCĐSVHS còn có 2 buổi thuyết trình nữa ở viên đình Tao Đàn với hai đề tài.

— Chế độ thi cử hiện tại.

— Trường ta, trường tây.

• LỰC LƯỢNG SINH VIÊN HỌC SINH BẢO VỆ GIÁO DỤC THUẦN TÚY

Thêm một tổ chức SV và HS nữa ra đời. Lực lượng này được khai sinh bằng một cuộc biểu tình sáng ngày Chủ nhật 27-9-1964 ở trước cửa Viện Đại học Saigon.

Đoàn biểu tình đông chừng 100 người gồm sinh viên và đa số là học sinh.

Đám người biểu tình đứng sắp hàng nghiêm chỉnh dưới lòng đường trước cửa Viện Đại học. Một số người trong ban tổ chức đứng trước mặt đám biểu tình trên bãi cỏ; Họ mang trên ngực áo một tấm giấy đề chữ «Đại Diện Học Sinh» và tên hầu hết các phân khoa đại học và các trường cao đẳng. Người ta nhận thấy có những người mang bảng tên các trường: «Dược Khoa» «Kỹ Thuật» «Cao đẳng Mỹ Thuật» «Luật Khoa» «Sư phạm» «Y khoa» v.v.

Cuộc meeting mở đầu, sau khi chào cờ và mặc niệm, bằng một bản tuyên ngôn thành lập «lực lượng SVHS bảo vệ giáo dục» thuần túy «nhằm mục đích:

— Đưa chính trị ra khỏi học đường

— Cùng với các tổ chức riêng tư đảm trách việc giáo dục mạnh tay bảo vệ học đường

— Tha thiết kêu nài quý GS và SV lợi dụng học đường làm chính trị hãy trở về cương vị giáo dục thuần túy.

Trong lúc đó thì một cuộc tranh luận sôi nổi xảy ra trước cửa Viện Đại Học. Nguyên nhân là một số SV và học sinh đi qua đó thấy những người trong ban tổ chức mang danh nghĩa Đại diện cho Học Sinh và các phân khoa nên xúm lại chất vấn ban tổ chức. Ban tổ chức trả lời: Họ không xưng là Đại diện những trường ấy mà chỉ đại diện cho một nhóm.» Trong đám Học sinh và Sinh viên đến chất vấn BTC cuộc biểu tình, người ta nhận thấy một số Đại diện chính thức của các phân khoa.

Ngoài ra người ta còn nhận thấy nhiều bộ mặt quen thuộc trong Hội Đồng Chỉ Đạo Sinh Viên Saigon. Họ lớn tiếng phản đối phủ nhận tính cách Đại diện của những người mang danh hiệu các phân khoa trên ngực và bắt buộc ban tổ chức phải dùng máy phóng thanh để minh xác lại rằng những người ấy không phải là đại diện của các phân khoa Đại học. Sinh viên Học sinh và một số báo chí còn chất vấn nhiều vấn đề nữa nhưng Ban tổ chức cuộc biểu tình xin khất sẽ trả lời khi chương trình chấm dứt. Sau khi hai Đại Diện SV và HS lên đọc lời kêu gọi và bức tâm thư, cuộc biểu tình giải tán và mặc dầu chờ đợi báo chí và một số SVHS không tiếp xúc được với Ban tổ chức. Một số SV và HS đứng xem còn ở lại bàn tán xôn xao.

— Anh Đại Diện SV Nha khoa tuyên bố: Người mang bảng «Nha khoa» rất lạ mặt và đã lúi lút khi anh yêu cầu xác định rõ ràng danh nghĩa.

— Anh Đại Diện SV Nông Lâm Súc tuyên bố: Người mang bằng «Nông Lâm Súc» không hề có trong ban Đại Diện Cao Đẳng NLS và anh cũng không biết có phải là SV Nông Lâm Súc hay không?

— Anh Đại Diện SV trường Cao Đẳng Mỹ Thuật cũng cho biết người mang bằng Cao Đẳng Mỹ Thuật không phải là SVCDMT.

— Một số SV Y-khoa không nhìn nhận người mang bằng «Y khoa» là sinh viên trường mình.

— Anh Trường Trùng kiến trúc cho biết là người mang bằng «Kiến trúc» không phải là SV trường anh và anh đã đích thân tịch thu tấm giấy ghi «kiến trúc»

Cuộc biểu tình giải tán lúc 10g30 sáng và treo lại ba biểu ngữ trên hàng rào trước cửa viện Đại học Saigon.

Rất may không có gì lộn xộn đáng tiếc xảy ra.

● NỘI SAN CỦA GIÁO SƯ ĐẠI HỌC SAIGON

Một nội san ra hàng tuần do một nhóm giáo sư Đại học Saigon mới ra đời. Tờ nội san lấy tên là «Tìm hiểu», và đã ra được hai số. Chủ trương của nhóm «Tìm hiểu» có thể tóm tắt như sau: Tình thế khó khăn của đất nước hiện tại «bắt buộc mỗi Công dân bất luận ở tầng lớp nào đều phải suy luận để TÌM RA MỘT HƯỚNG ĐI CHO MÌNH VÀ CHO NGƯỜI» (Theo GS. Ngô Gia Hy. TH số 1) Trong nhóm chủ trương biên tập người ta nhận thấy sự hiện diện của các giáo sư: Trần ngọc Ninh (Y khoa) Ngô gia Hy (Y khoa). Nguyễn văn Trung (Văn khoa) và Lý chánh Trung (Văn khoa) Trong hai số báo đã ra nhiều vấn đề thời sự liên quan đến sự tồn vong của quốc gia đã được đem ra mổ xẻ và phê bình xác đáng.

Dưới mắt sinh viên, sự ra đời của tờ Nội san «Tìm hiểu» đánh dấu một bước tiến quan trọng: Đã đến lúc giới Trí Thức Đại học Saigon can đảm đứng lên để nhận trách nhiệm lịch sử của họ một cách tích cực.

Sinh viên nhiệt liệt hoan nghênh thiện chí của quý vị giáo sư và trông đợi nhiều ở quý vị.

Tuy nhiên, «Tìm hiểu» hiếm quá và khó tìm đọc quá mong rằng các Thầy sẽ cho phổ biến «Tìm hiểu» rộng rãi hơn trong giới SV để SV được dịp tìm hiểu thêm về những vấn đề thời cuộc trọng đại.

● THƯ VIỆN CỦA ĐOÀN SV PHẬT TỬ.

Một thư viện nữa đã được thành lập cho SV và HS Saigon xử dụng trong lúc khan hiếm nơi học bài và tham khảo sách vở. Đó là thư viện của Đoàn Sinh viên Phật tử Sài Gòn, số 233 Hiền Vương Sài Gòn. Thư viện bắt đầu mở cửa ngày 26-9-1964. Sinh viên và Học sinh nào muốn vào phòng học của thư viện phải có thể đọc giả «do Thư viện cấp» thẻ này chỉ cấp cho những người trên 15 tuổi. Thư viện của Đoàn Sinh viên Phật tử được thành lập và giúp đỡ về tài chính và sách vở của các cơ quan như USIS, Asia

Foundation, Bộ Quốc Gia Giáo Dục và Bộ Xã hội. Tổ chức của Thư viện rất chu đáo, công việc quản thủ thư viện do 6 đoàn viên Đoàn Sinh viên Phật tử đã được Thư viện Abraham Lincoln huấn luyện đảm nhiệm. Theo lời của Trưởng ban học tập vào giáo lý Đoàn SVPT, Thư viện đã có một số sách đủ loại về nhiều vấn đề Tôn giáo, Triết học cũng như Văn chương và Khoa học. Ngoài ra, Thư viện còn có dự định thu lập tất cả các tài liệu về Thanh niên Việt Nam cũng như Thanh niên Quốc tế.

Thư viện dự định Tổ chức những cuộc hội thảo về nhiều đề tài Tôn giáo cũng như về Giáo dục và Xã hội.

Chúng tôi ước mong rằng trong tình trạng thiếu chỗ học và nơi tham khảo sách vở hiện tại, nhiều thư viện như thư viện của Đoàn SVPT sẽ được mở thêm để giúp đỡ việc học hành cho người SVHS Saigon.

● ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI SINH VIÊN SAIGON ĐÃ HOÀN

Như trên đã loan, Đại Hội Đồng T.H.S.V. S.G. — gồm các hội viên đã đi bầu Tổng Hội trong đầu niên học vừa rồi, chiếu theo Bản Điều lệ T.H. S.V. Saigon đã đăng tải ở những trang trên, — được định vào 9-10-64 nay không biết tại sao đã hoãn lại.

Chúng tôi thấy việc triệu tập Đại Hội Đồng là việc cấp thiết và phải được thực hiện ngay. Theo bản ĐIỀU LỆ, nội trong 60 ngày sau ngày khai giảng chính thức của Đại học và các trường Cao Đẳng, phải có cuộc bầu cử cho nhiệm kỳ mới của Ban chấp hành T.H.

Mong lắm thay! Không những ngoài các hội viên của T.H. mà còn cần có đủ sinh viên các phân khoa phải có quyền và có bổn phận đến dự phiên họp của ĐẠI HỘI ĐỒNG này. Có tin gì chúng tôi sẽ loan báo sau.

● BUỔI LỄ MÃN KHÓA TỐT NGHIỆP CỦA SINH VIÊN QUÂN Y

Ngày 12-10-1964 hồi 9 giờ tại sân TRƯỜNG QUÂN Y mới một buổi lễ Mãn khóa tốt nghiệp của sinh viên quân y đã cử hành trọng thể nhưng đơn giản.

Ta nhận thấy sự hiện diện của Y sĩ Đại tá Giám đốc Nha Quân Y kiêm Tổng trưởng Bộ Y Tế, Đại tá Trưởng Phòng quân huấn Bộ TÔNG TƯ LỆNH, các Vị Khoa trưởng Đại Học Y Dược Nha khoa cùng các vị Giáo sư.

Chúng tôi ghi nhận tính cách trang nghiêm của buổi lễ như một truyền thống tốt đẹp. Đã đến lúc cần tạo lại Truyền thống trong mọi sinh hoạt của các phân khoa Đại học toàn quốc. Đó là tinh thần xây dựng của Tập thể, Tinh thần này sẽ tạo những điều kiện thuận lợi cho sự tham gia của đa số sinh viên. Do đó gây ý thức tập thể cho mỗi người sinh viên đã trưởng thành.

1) • Sinh-viên Saigon nghĩ gì về Tổng-Hội Sinh-viên

2) • Những ý kiến xây-dựng T.H.S.V.

do Nguyễn Hữu Ân phụ trách

Ban chấp hành của THSVSG hiện tại sắp hết nhiệm kỳ và SV Sài Gòn lại sắp đi bầu một Ban Chấp hành mới cho THSV. Để góp phần vào công cuộc xây dựng một Tổng hội SV hoàn hảo, chúng tôi mở một cuộc phỏng vấn chớp nhoáng một số SV ở Sài Gòn nhằm mục đích :

— *Tạo một dịp có nhiều SV phát biểu ý kiến về một vấn đề hệ trọng của Sinh viên.*

— *Ghi nhận những ý kiến xây dựng một THSV hoàn hảo của một số SV.*

— *Giúp cho Ban Chấp hành THSV Sài Gòn hiện tại biết : SV Sài Gòn nghĩ gì về họ.*

— *Giúp giới SV và những người có trách nhiệm với Sinh viên nhận định một cách xác thực tương đối về ý thức Tập thể Sinh viên Sài Gòn.*

Cuộc phỏng vấn được thực hiện một cách bất kỳ, bất ngờ và chớp nhoáng — như chúng tôi đã xác định — do đó chúng ta có thể tin tưởng vào tính cách xác thực của những ý kiến phát biểu. Hai câu hỏi được nêu ra là :

— *Sinh viên Sài Gòn nghĩ gì về THSV của mình.*

— *Những ý kiến xây dựng THSV.*

(1) Anh Nguyễn tấn Trung (Sinh viên Y khoa III)

— Nhìn vào Tổng hội chỉ thấy một mâm xôi và một đĩa thịt thật — Rất buồn...!

(2) Anh Trần ngọc Thanh (Sinh viên Y khoa I)

— Tổng hội hiện tại dường như làm chính trị thì hơn

— Tổng hội sắp tới phải hoạt động xã hội nhiều để giúp đỡ đồng bào.

(3) Anh Phạm hữu Lê (SVYK I)

— Chưa biết rành lắm về THSV ; xét ra cũng đã có hoạt động nhưng chưa hoàn toàn tốt đẹp.

(4) Chị Thanh Hà (SVYK III)

— Tổng hội SV hiện tại chưa xứng đáng để đại diện cho một tập thể Sinh viên rộng lớn và chưa đáp lại nguyện vọng của Sinh viên. Muốn có một Tổng hội xứng đáng hơn, hoàn toàn hơn, Sinh viên chúng ta phải tích cực đi bầu Tổng hội hơn nữa.

(5) Một nữ SVYK năm thứ IV

Không có cảm tình THSV hiện tại và không nghĩ gì.

(6) Anh Trần văn Cảo (SVYK IV) Đại học xá Minh Mạng

— Tổng hội Sinh viên hiện thời không đại diện cho toàn thể sinh viên được. Khi Tổng hội SV hiện tại không tranh đấu và không chú trọng đến quyền lợi thiết thực của giới SV. Họ cũng chưa thực hiện

được công việc Đoàn kết Sinh viên một vấn đề vô cùng quan trọng,

Muốn cho THSV được sự tham gia đồng đảo của giới SV, Ban chấp hành phải có những người thực tâm tranh đấu cho SV chứ không phải chỉ hứa suông như Ban chấp hành TH hiện tại lúc ra tranh cử. Nếu Tổng hội tranh đấu và thực hiện được những nguyện vọng của giới SV thì SV sẽ tham gia và ủng hộ nhiệt thành ngay. Thí dụ : Việc tranh đấu bộ thuế 5/7 đánh vào sách giáo khoa và nền tự trị Đại học. Những việc này Tổng Hội có thể làm được nhưng vì thiếu thành tâm nên không kết quả.

(7) Anh Hồ tấn Phước Sinh viên Y khoa IV

— Ban chấp hành của Tổng hội hiện tại không đủ tư cách để đại diện cho toàn thể Sinh viên. Một Tổng hội theo đúng nghĩa phải đại diện cho toàn thể SV vì thế cần phải tiến tới một Tổng hội đại diện cho toàn thể SV. Thí dụ như hình thức của một Tổng Liên Đoàn Sinh viên.

Ban chấp hành THSV hiện tại có những hoạt động có vẻ tập theo sách lược của các đoàn SVHS Tranh Đấu, một danh từ đã quá bị lợi dụng vì lực lượng này gồm đa số những phần tử không phải là SVHS. THSV hiện tại đã có những hành vi không xứng đáng là SVHS. Hành vi của họ mang ít nhiều tính chất của những đoàn Sinh viên « Faciste ».

8) Anh Lê hồng Chí SVYK III

— Tổng hội SV hiện tại đã có một phần nào thiện chí phục-vụ SV nhưng đã đi xa nguyện vọng của toàn thể SV. Để có thể có một THSV hoàn toàn hơn, cần phải có sự tham dự đồng đạo của toàn thể SV vào Tổng hội. Hơn nữa, Tổng hội SV Việt Nam không nên giữ hình thức của một Hội tư.

9) Anh Trần huy Thọ (SVYK sắp tốt nghiệp trong tháng tới) Đại học xã Minh Mạng.

— Nói đến THSV tôi ghét hết sức. Những Tổng hội SV trước đây làm tôi có cảm tình hơn nhiều: Hiện nay Tổng hội Sinh Viên hiện tại không làm được gì ích lợi cho Sinh viên và quần chúng. Tôi không có cảm tình với tất cả những chuyện liên quan đến THSV hiện đại. Tôi nghĩ rằng không phải riêng tôi nghĩ vậy mà đa số SV cũng nghĩ thế nữa, bằng chứng là rất ít SV đi bầu TH trong kỳ bầu cử vừa rồi hầu như là chỉ có các phe ủng hộ đi bầu cho nhau mà thôi. Tôi có cảm tưởng rằng những người ra tranh cử đa số không phải vì tinh thần phục vụ mong thực hiện những công việc hữu ích cho SV mà chỉ cố tạo ảnh hưởng tốt đẹp cho những hoạt động chính trị của họ sau này. Tổng hội SV hiện tại không làm được việc gì cho một Tổng hội SV tốt đẹp, cần phải có những người thật vô tư.

10) Anh Tô Quốc Khôi Sinh Viên CĐ Nông Lâm Súc. Đại học xã Minh Mạng

— Tổng Hội Sinh viên hiện tại còn nhiều khuyết điểm lắm nhưng SV chúng ta phải giúp đỡ TH nhiều hơn nữa.

— Muốn có một THSV hoàn hảo hơn, mọi SV phải tích cực giúp đỡ TH hơn, phải quan tâm nhiều đến việc bầu cử. Hiện tại, SV còn thờ ơ lắm.

11) Anh Nguyễn Mạnh Lộc SV Cao Đẳng NLS

— Tổng hội SV hiện tại làm việc kể cũng tạm được, có thiện chí phần nào. Có nhiều việc TH tỏ ra cũng khá như việc hướng dẫn SVHS tranh đấu vừa qua. Hiện nay SV không còn thấy TH mà chỉ thấy Hội Đồng Chỉ Đạo SV Saigon. Tổng hội SV hiện đang bị lừa áp quá.

— Vấn đề đoàn kết SV hiện tại rất là cần thiết nhất là phải thực hiện việc đoàn kết các thành phần lãnh đạo SV. Riêng tôi, tôi nghĩ hiện nay trong hàng ngũ THSV còn có nhiều chia rẽ lắm.

12) Anh Trần văn Chí SVSP Ban Sứ Địa

— Có nhiều chia rẽ trong Tổng Hội SV hiện tại.

— SV phải tích cực tham gia vào việc bầu cử hơn.

13) Bốn Sinh viên Sư phạm Ban Sứ Địa

Chúng tôi không theo dõi tình hình SV trong

những tháng vừa qua vì về quê nghỉ hè... Không có ý kiến gì cả.

14) Một Sinh viên Sư phạm Ban Sứ Địa.

— Tôi không theo dõi tình hình SV nên không biết như thế nào. Hơn nữa tôi là Học sinh ở tỉnh mới lên nên cũng chẳng biết TH ra sao...

15) Anh Trần Triệu Luật SVSP.

— Tổng hội SV hiện tại chưa thực hiện được những công việc lớn khi họ đưa ra tranh cử: Nhưng về những vấn đề thời sự cấp thiết ít nhất họ cũng đã thực hiện được nhiều điều khả quan nhất là việc tổ chức Hội thảo chống Hiến Chương Vũng Tàu.

Bàn về một tổ chức Đại diện SV hoàn hảo, tôi thấy bên Pháp, tổ chức thành «Syndicat», bên mình thì là một «Union». Tôi nghĩ rằng nếu tổ chức theo hình thức «Syndicat» như ở Pháp thì SV sẽ ủng hộ TH nhiều hơn và giữa SV và Tổng hội sẽ có liên lạc mật thiết hơn.

16) Học sĩ VK Báo Văn Khoa.

— Tổng hội SV hiện tại có xứng đáng hay không, không thành vấn đề vì tình thế khó khăn.

— Muốn có một T.H.S.V. hoàn hảo cần phải có nhiều điều kiện: như phải có nhiều người đi bầu nhưng cũng cần phải có tinh thần tốt đẹp mới làm việc được.

17) Anh Trịnh đình Liên. S.V.S.P. ban Sứ Địa

Xin tha hộ cho... Tôi không có ý kiến gì cả.

18) Một Nữ Sinh Viên SP ban Lý Hóa

Theo tôi, T.H.S.V. hiện tại cũng khá, làm được một vài công việc như: Đòi hỏi bãi bỏ Hiến chương Vũng Tàu và hoạt động Xã hội cũng tạm được. Tuy nhiên, nhiều người thắc mắc rằng tại sao T.H.S.V. lại đối lập với một tổ chức SV khác là HĐ Chỉ Đạo SV trong khi đáng lẽ phải đoàn kết với nhau.

19) Một Nữ S.V.S.P ban Lý Hóa khác

Tôi chả biết nói gì... Không có ý kiến anh ạ.

20) Anh Huỳnh minh Châu, Sinh Viên Khoa học (P.G)

— Căn cứ vào những hoạt động của T.H.S.V hiện tại, ta có thể coi là, tạm xứng đáng để đại diện cho SV vì không có điều gì có thể hoàn toàn cả...

— Về đường lối để đi đến một T.H.S.V. hoàn hảo, tôi nghĩ rằng hình thức thể chế càng phân quyền càng tốt. Mong rằng T.H.S.V. sẽ lưu tâm hơn đến những vấn đề ngoài phạm vi Đại học có liên quan đến Giáo Dục như những vấn đề ở Trung học và Tiểu học, Tổng hội cũng phải lưu tâm đến vì tiếng nói của T.H.S.V. rất mạnh.

(21) *Anh Phan Phùng Sinh Viên Chứng Chỉ Điện Tử. K.H.*

— Tổng hội SV hiện tại không đại diện hết các SV, không đoàn kết được SV; mất uy tín rất nhiều đối với tập thể SV vì tiêu phí quá nhiều tiền bạc, tổ chức ăn uống linh đình, phí phạm trong lúc quốc phá gia vong này. Về việc làm của Tổng hội thì việc đáng chú ý nhất là những trại Công tác nông thôn: Công việc làm chỉ là hình thức, tốn rất nhiều tiền mà không có kết quả gì cả. Đi trại công tác Nông Thôn mà réo nhau ra Vũng Tàu nhảy Twist chỉ làm cho quần chúng đồng bào cảm thấy tủi nhục và xa cách SV quá.

Về việc xây dựng một TH hoàn hảo; TH hiện tại dù có ra tranh cử lại cũng không hy vọng thắng cử. Muốn có một TH hoàn hảo hơn, SV phải tham dự đồng đảng hơn nữa.

(22) *Anh Lê văn Minh SVKH*

Về Tổng hội SV hiện tại: không có ý kiến gì cả nhưng muốn cho có được một T.H.S.V, hoàn hảo, TH phải gồm tất cả SV và mỗi SV mặc nhiên là hội viên của THSV.

(23) *Anh Mao tri Thiệu SVKH*

SV chúng mình nên là SV thuần túy không nên làm chính trị, vì học hành đã mệt mà chưa xong. Không nên làm Chính trị, nên để Chính trị cho các bậc lão thành:

(24) *Cô Xuân Đào SV Khoa Học*

— Vì là SV mới nên tôi không biết về T.H.S.V hiện tại cả.

— Tôi nghĩ rằng một Tổng hội SV phải nâng đỡ SV về mặt tài chánh. Thí dụ: Giúp đỡ những SV nghèo. THSV cũng có thể hoạt động Chính trị vì SV là những người trẻ tuổi với bầu nhiệt huyết phải tham dự vào việc nước.

(25) *Anh Phan Trương Anh SVKH (MGP).*

— Tổng hội SV hiện tại chưa xứng đáng vì Ban chấp hành THSV chỉ tranh chấp quyền lợi với nhau, thân Phật Giáo nên hoạt động không vô tư. Họ chỉ làm việc cho cá nhân họ và tranh chấp quyền lợi với nhau. Tổng hội SV hiện tại không nên tổ chức ban Phòng vệ SVHS có trong đó tôi chỉ thấy học sinh còn nhỏ trông bề ngoài không được đứng đắn đoàng hoàng. Người ta nghĩ rằng có phe đảng nào đây nhúng tay vào hàng ngũ Tổng Hội, lợi dụng SV để làm Ông lớn...

Một tổng hội SV muốn thật hoàn hảo phải thật vô tư.

(26) *Anh Phạm đình Ân SVKH.*

Tổng hội SV hiện tại còn xa cách SV qua. Tôi

muốn tiếp xúc với TH hiện tại khó khăn quá. Một THSV hoàn hảo phải gần SV hơn nữa: phải tổ chức những cuộc liếp xúc thường xuyên hoặc những văn phòng thường trực để thu nhận ý kiến và Nguyên của SV.

(27) *Anh Nguyễn đương Kim SV Văn Khoa.*

SV chúng ta chưa ý thức rõ ràng về THSV, còn thờ ơ lắm. Muốn có một TH đứng đắn hơn, mọi SV phải ý thức rõ ràng hơn về nhiệm vụ họ và về tầm quan trọng của việc thành lập một THSV Tổng hội SV hiện tại hơi xa cách với SV, Sinh viên không biết rõ được hành động của THSV ra sao và THSV chưa thỏa mãn được nguyện vọng của tập thể SV.

(28) *Anh Trưởng ban Hành động Văn Khoa.*

Tôi là người đã cộng tác nhiều với THSV bây giờ tôi rất bất mãn với TH như đa số các SV Saigon. Tinh thể trong TH nát bét. Nhiều việc làm của TH cũng được nhưng nhiều việc rất nham nhở như việc thành lập đoàn Tự vệ. Đó là một thất bại của THSV. THSV đã được SV Saigon có cảm tình trong vụ 25-8-64 nhưng sau đó có những sự mất hết cảm tình của SV. Để xây dựng một THSV hoàn hảo, tôi quan niệm.

— Một TH không thể nào hoàn hảo được với sự thờ ơ và chia rẽ trong hàng ngũ SV.

— SV không thể nào tách riêng chính trị ra khỏi Học đường. Tổng hội SV phải tham dự những hoạt động chính trị — dĩ nhiên là đường lối chính trị phục vụ dân tộc.

— Bầu cử phải dân chủ. SV phải tích cực hơn trong việc bầu cử Ban Đại Diện SV, Ban Đại Diện cần phải được chọn lựa xứng đáng.

(29) *Anh Nguyễn Đại Thuật SVVK.*

Tôi đã cộng tác với THSV từ đầu năm nhưng tôi thấy rằng:

— Đường lối, hoạt động của THSV hiện tại đã khác hơn đường lối của một hội SV, không còn tính cách SV nữa từ ngày Đoàn Tự vệ được thành lập. Tuy nhiên trong tình thế khó khăn của nước mình trong giai đoạn này, SV nên tha thứ cho TH.

Để xây dựng một THSV phải do hội đồng Đại Diện các phân khoa họp lại bầu lên. Hiện tại, SV chúng ta còn thờ ơ quá với TH.

(30) *Anh Đoàn triệu Hán Chủ Tịch SV Văn Khoa*

Người ta chê THSV hiện tại, người ta chê nó có nhiều khuyết điểm nhưng tôi thấy khuyết điểm tệ nhất của TH là không thực hiện được tình Đoàn kết Sinh Viên.

Một Tổng hội SV đúng nghĩa phải có một điều lệ do Hội Đồng Chủ tịch SV các phân khoa soạn

thảo ra. Một Ban Chấp Hành THSV đứng đắn phải được bầu lên từ Hội Đồng Chủ Tịch Sinh viên các phân khoa,

(31) *Một SV Văn Khoa*

Tổng Hội SV hiện tại chỉ xứng đáng cho những hội viên của TH chứ không xứng đáng cho Sinh viên Viện ĐH Sài Gòn. Muốn có một Tổng hội đúng nghĩa, phải có tuyển cử hữu hiệu:

— Một TH đúng nghĩa phải bao gồm tất cả SV chứ không như tình trạng hiện tại, đa số các SV đi bỏ phiếu Bầu BCH THSV đi bầu với tính cách hời hợt cho qua chuyện.

(32) *Anh Đỗ Ngọc Yến SVVK*

THSV hiện tại đã cố gắng để tỏ ra xứng đáng nhưng công việc chưa đáp ứng được nguyện vọng của SV.

Một tổng hội hoàn hảo phải do toàn thể SV tham gia, không thể là một hội tư mà là một hình thức khác rộng lớn hơn như hình thức một liên đoàn. Trong những cơ chế bên trong của TH phải có một cơ quan hoạt động SV, làm việc cho hữu hiệu và chế tài TH một cách trực tiếp. Điều kiện cuối cùng là thái độ của SV. Sinh viên phải theo dõi THSV bằng cách hợp tác với TH, cho đến khi nào không thể hợp tác được nữa thì phải có thái độ. Sinh viên phải theo dõi TH qua ban Đại Diện phân khoa của mình.

(33) *Một SV Văn Khoa*

Tôi đồng ý với anh Yến về những điểm kể trên. Tôi muốn nói thêm nữa là chúng tôi phản nản rất nhiều về thái độ thờ ơ của SV, không chịu theo dõi hoạt động của những tổ chức Đại Diện. Họ quá thờ ơ. Họ có thể phản đối hay hợp tác, ít ra phải có một thái độ, không thể thờ ơ được. Những đoàn thể SV, dù là hội tư, SV chúng ta cũng nên quan tâm đến.

(34) *Chị Trần thị Tuyết Hoa SVVK*

Ban chấp hành THSV hiện tại ít ra cũng có tài nhưng còn nhiều khuyết điểm. Lúc ban đầu TH hoạt động khá nhưng về sau có nhiều tai tiếng... Muốn tiến tới một THSV hoàn hảo, THSV phải được hầu hết các SV tham dự. Ban chấp hành của THSV phải được bầu ra từ Đại Diện các phân khoa và điều cần thiết hơn cả là phải giữ được Tinh Đoàn kết SV.

(35) *Anh Nguyễn ngọc Lưu SVVK*

Đứng trên phương diện tranh đấu đại diện cho Toàn thể SV với tính cách Công dân, THSV hiện tại đã tỏ ra có thiện chí, tuy nhiên phương pháp hoạt động đã đi quá xa với phương pháp mà chúng ta cần phải theo. Nhận định về hiện trạng tôi thấy

THSV không phản ứng được theo đúng đường lối SV là vì không có hậu thuẫn SV. Sự tham dự của SV vào những hoạt động Chính trị chỉ có tính cách phản ứng và thực tế cho ta thấy có nhiều điều đáng tiếc xảy ra.

Để có một THSV hoàn hảo, TH phải làm sao lôi kéo được SV vào tập thể của TH. Muốn thế, không phải chỉ đấu tranh chính trị mà phải mở rộng phạm vi tranh đấu ra: phương diện Văn hóa là phương diện cần chú ý đến nhất. Cuộc chiến đấu của chúng ta không phải chỉ là cuộc chiến đấu trên phương diện chính trị, mà phải đặt trên một căn bản ý thức tốt và phải góp phần vào việc kiến tạo Ý thức Dân tộc.

(36) *Anh Bùi Hồng Sĩ SVVK*

Tổng hội SV hiện tại chưa đủ tư cách để đại diện cho Tập thể SV chúng ta. Lý do: Họ đã bỏ rơi SV để chạy theo chính trị. Trong cuộc tranh đấu của SV, ngoài vấn đề chính trị còn có vấn đề Văn hóa, chính điểm này mà là điểm quan trọng nên làm trong công cuộc tranh đấu chung cho Dân tộc. Một Tổng hội SV xứng đáng phải gồm toàn thể Đại Diện các phân khoa.

(37) *Anh Nguyễn văn Ba SV Nha Khoa III*

Từ một tháng nay, tôi không đề ý đến vấn đề THSV nữa, sau khi xảy ra chuyện HDCSV không công nhận Tổng hội SV. Công việc của THSV làm không xứng đáng là một tổ chức đại diện cho Tập thể SV ở Saigon. Muốn đi đến một Tổng hội SV hoàn hảo. Trước khi bầu cử phải Vận động bầu cử nhiều hơn nữa để SV tham dự đông đảo hơn. Phải tạo điều kiện để SV dễ bỏ phiếu như đặt thùng phiếu ngay trước cửa những lớp học lớn để sau buổi học SV bỏ phiếu dễ dàng.

(38) *Anh Phạm Cung SV Công Nghệ Phú Thọ*

THSV tuy là một hội tư nhưng vẫn được chính quyền và quốc tế thừa nhận như Đại Diện cho toàn thể SV Saigon. Trên thực tế có chỉ đại diện cho chừng ba ngàn (3000) SV. Với tỷ số ấy, (3000/17000) THSV hiện tại chưa xứng đáng là Đại diện cho Toàn thể SV Saigon. Về mặt Uy tín, Bản chất tổ chức THSV cũng chưa thu hút được SV, SV còn thờ ơ quá không chịu tham gia và đi bầu. Vì vậy THSV hiện tại chưa đắc lực.

Về một Tổ chức THSV hoàn hảo, tôi quan niệm rằng:

— Muốn làm việc thì phải có équipe, muốn đại diện cho một «masse» SV như vậy thì phải lấy Đại Diện các phân khoa và các trường CĐ vào TH. Điều khó khăn là nếu lấy Đại Diện các phân khoa và các Trường Đại Học vào TH thì việc phối hợp Công tác lại bị trở ngại vì thiếu «esprit d'Equipe», quan điểm

quá dị đồng. Nếu bầu THSV như hiện tại thì sẽ vấp phải tình trạng ít SV đi bầu, kỳ tới may mắn lắm là được 5000 người. Vậy để dung hòa, phải tổ chức TH như thế này : Hoặc là cứ bầu TH, song TH này phải chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Hội Đồng Đại Diện các phân khoa và trường Cao Đẳng. Điều tôi mong ước nhất là Đại diện các phân khoa và trường CĐ phải thu xếp thế nào để trực tiếp điều khiển TH một cách chặt chẽ. Riêng về việc TH chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Hội Đồng Đại Diện các phân khoa và trường CĐ, có lẽ công việc sẽ chạy đều nhanh chóng song để tránh tình trạng lợi dụng hoặc làm bậy, phải tăng thêm quyền hạn cho Hội Đồng Đại Diện nghĩa là nếu TH làm việc không đúng hoặc phạm những sai lầm nghiêm trọng làm hại đến uy tín của SV nói chung thì HĐ Đại Diện có quyền trưng cầu ý kiến SV để truất phế TH bất cứ lúc nào.

39) *Anh Hồ Tấn Đức. Sinh viên Công Chánh T T K T P T.*

THSV hiện tại ta thấy rõ là không đại diện cho toàn thể SV. TH đã có nhiều thiện chí trong công việc nhưng vì vô tình hay cố ý nhiều SV vẫn nghi ngờ thiện chí của họ. Công việc làm của TH cũng đã thấy hữu hiệu phần nào. Muốn có một THSV hoàn hảo, việc bầu cử phải được phổ biến sâu rộng hơn : SV phải tham gia đông đảo hơn Tổng hội SV hiện tại bị SV quá thờ ơ nên không có được lực lượng SV làm hậu thuẫn.

40) *Một Nữ SV Luật Khoa*

Tôi không thể trả lời được vì không có nhận định rõ ràng và không hiểu gì về những vấn đề này.

41) *Anh Đình Văn Ngọc SVLK.*

Tôi thấy BCH THSV hiện tại chưa xứng đáng để đại diện cho một Tập thể SV gồm 3000SV hội viên.

Muốn có một THSV hoàn hảo hơn xứng đáng hơn, SV phải đi bầu đông hơn nữa. Hiện tại Hội viên THSV ít quá, mỗi phân khoa chỉ vài trăm là cùng.

42) *Ba Nữ SV Luật Khoa*

Chúng tôi bận học thì quá, vừa thi xong nên chẳng biết gì về những vấn đề này... mà không biết thì phát biểu không đúng, anh cho dịp khác.

43) *Một SVLK (có vẻ là công chức)*

Tôi không phải là SV thuần túy, anh hỏi người khác.

44) *Anh Tuấn SVLK (+ SV Quốc gia Hành Chánh)*

THSV hiện tại gồm những người tổ ra ăn nói rất hoạt bát đường lối chính trị có cái hay của nó nhưng họ có một thâm ý khác, thiên về hoạt động chính trị có tính cách xây dựng cho cá nhân họ nhiều hơn cho tập thể SV. THSV hiện tại hơi độc tài, họ làm việc do ý riêng của họ không chú ý đến ý kiến chung của SV và vì thế nhiều khi THSV đã làm những việc trái với nguyện vọng chung của SV. THSV hiện tại cũng như Hội Đồng Chỉ Đạo SV

HS hình như chịu nhiều ảnh hưởng của Viện Hóa Đạo. Thái độ dè dặt của THSV về biến cố ở Huế có một lý do, họ bị một áp lực, áp lực này có lẽ đến từ Viện Hóa Đạo Muốn đi đến một THSV hoàn hảo, toàn thể SV phải tích cực tham gia vào công việc xây dựng THSV và hơn nữa, phải đưa Chính trị ra khỏi Học đường.

45) *Anh Trần Công Thanh SVLK*

Công việc làm của THSV hiện tại đã thỏa mãn được phần nào nguyện vọng của SV. Ước mong rằng sẽ tiến đến một TH tốt đẹp hơn nữa. Muốn thế, SV phải tích cực đi bầu và gia nhập TH.

46) *Anh Lê Thanh Trà SVLK*

Báo chí phản nân nhiều về THSV hiện tại lắm vì trong BCHTH hiện tại có nhiều phần tử gây xáo trộn trong SV thí dụ như việc mấy đứa con nít trong đoàn tự vệ của TH đòi xét giấy SV ra vào TH làm SV bất mãn. Lúc nào họ cũng làm như sắp chiến đấu đến nơi, điều đó không nên vì có ảnh hưởng không tốt đến việc học của SV. Dẹp đi sớm chừng nào hay chừng ấy.

Muốn tiến tới một THSV hoàn hảo hơn. Ta phải xác định xem lập TH để làm gì ? Sau đó cố gắng thực hiện mục đích ấy chứ lập nên một TH như TH hiện tại tôi thấy vô ích quá. Một Tổng hội SV hoàn hảo phải thực tâm làm việc cho SV và giúp đỡ SV về nhiều mặt như : Y tế, Xã hội, và Công tác xã hội v.v...

47) *Một Nữ SVLK.*

Tôi chưa nghĩ xác đáng nên không trả lời được, dịp khác tôi sẽ trả lời.

48) *Anh Đặng Ngọc Toàn SVDK.*

THSV hiện tại chưa xứng đáng vì có nhiều điều họ hứa khi ra tranh cử mà không làm. Ngoài ra còn có những vấn đề khác tôi đã gởi thư lên Tổng Hội đề nghị nhiều lần nhưng không thấy trả lời mà cũng chẳng làm. Tôi yêu cầu họ tranh đấu về việc giảm giá vé máy bay cho SV, nhưng họ không đề ý đến. Trước kia hồi 1956, SV đi máy bay được bớt 80%, bây giờ chỉ bớt có 10% giá vé mà lại hạn chế tuổi.

Muốn đi đến một Tổng hội SV hoàn hảo, thì THSV phải có tính cách bao quát, Ban chấp hành TH phải được bầu lên trong Hội Đồng Đại diện các phân khoa, một TH như thế sẽ gần SV hơn. THSV phải thực hiện Đoàn kết SV không thể dễ như tình trạng hiện tại : SV chia rẽ quá. Một THSV cần phải tham gia mà không chịu điều kiện gì hết, hễ cứ là SV thì đương nhiên là hội viên của THSV không phải làm đơn xin gia nhập phiền phức.

49) *Anh Phạm Thăng Long, SVDK.*

Tổng hội hiện tại chẳng làm được việc gì cả. Chỉ tranh nhau quyền lợi như đi ngoại quốc... Vua nhảm. Một Tổng hội cho hoàn hảo phải có nhiều thiện chí và thật trong sạch, như thế là đủ rồi

Sinh viên phải lưu tâm đến THSV hơn nữa. Sinh viên cũng không nên tham gia đông đảo vào THSV vì nếu TH có một hậu thuẫn SV mạnh mẽ, khi nó làm bậy thì nguy.

50) *Anh Hoàng gia Cảnh SVĐK III.*

THSV hiện tại không nên dính dáng vào chính trị. Tổng hội SV hiện tại hình như do một nhóm chính trị nào điều khiển. Về vấn đề tiền nong, họ tiêu xài quá lỗ. Tiêu quá nhiều mà không minh bạch chút nào như vụ Tết Rằm tháng 8 vừa rồi, THSV đã dự định phát bánh cho trẻ em rồi lại không làm nữa để rồi cuối cùng có một nữ SV đến trước tổng hội làm rùm beng si vả... Để đi đến một Tổng hội hoàn hảo hơn, bên cạnh Tổng hội phải có một ban kiểm soát chặt chẽ và không mật thiết với Tổng Hội.

51) *Một SV Được Khoa Năm thứ ba.*

Sinh viên thuần túy không làm chính trị. Tổng hội SV hiện tại chỉ lo cho quyền lợi của họ mà lo rất ít cho SV. THSV bây giờ chỉ có một số nhỏ SV, chỉ đại diện cho một nhóm chừng 50 hay 60 người. Ngoài số người làm việc trực tiếp với họ, họ không có hậu thuẫn của SV. Muốn có một Tổng hội đi sát với SV hơn thì BCH của Tổng hội SV phải được bầu ra từ Hội nghị đại diện các phân khoa, như thế THSV sẽ đương nhiên có hội viên đông đảo là toàn thể SV Saigon và THSV như thế không còn là một hội tư nữa.

52) *Một SV Được Khoa năm thứ ba*

TH hiện tại có một vài phương diện đáng khen và vài phương diện không được đúng đắn cho lắm. Đáng khen như : Đã góp công tích cực vào cuộc tranh đấu cho chính nghĩa. Đáng chê như : Trong BCHTHSV hiện tại có nhiều cá nhân đã lợi dụng TH SV làm những điều không hay. Muốn có một THSV hoàn hảo, những người ra tranh cử không được thuộc một đảng phái chính trị nào chưa có thành tích xấu và nhất là đã góp nhiều công vào những cuộc tranh đấu vừa qua của SV, vì những người có công lao với Tập thể SV, SV đều biết cả.

53) *Chị Nguyễn Thiên Hương. SVĐK II*

Lúc trước, THSV hiện tại chỉ lo cho học đường sau này hoạt động chính trị nhiều. Theo tôi THSV chỉ nên hoạt động về phương diện Học vấn Giáo Dục. Đừng nên chen lấn vào những hoạt động chính trị và Tôn giáo. Những việc ấy dành riêng cho những cá nhân. Theo quan niệm của tôi thì TH SV là của tất cả SV, vậy mọi SV phải có một phần trách nhiệm về mọi hành vi của Tổng Hội. Đã nói là TH thì phải do tất cả SV tham dự, 3000 hội viên thì ít quá.

54) *Anh Phạm Hữu Lương. Sinh viên Được Khoa IV*

THSV hiện tại làm việc không đúng vì hiện tại, TH đang bị giật dây quá. TH đã đi vào chính trị và không đại diện cho nguyện vọng của SVHS. Tổng hội hiện tại chưa làm chút gì để bênh vực cho quyền lợi của SVHS.

Muốn có một TH sinh viên đúng nghĩa, BCH Tổng Hội SV phải có thiện chí làm việc, hơn nữa Toàn thể SV phải góp ý kiến. Tôi muốn nói SV thờ ơ quá, mặc cho TH muốn làm gì thì làm nên nhiều khi TH không biết việc mình làm có đúng hay không nữa.

55) *Một bà (lớn tuổi và có gia đình). Nữ Sinh viên Được Khoa*

Tôi không có ý kiến gì cả vì không có thì giờ để lưu tâm đến vấn đề này cả... Bạn quá vì các cháu đông và hay quấy... Còn về việc THSV thì các anh làm sao thì tôi xin phục tòng như vậy. Phê bình và chỉ trích thì dễ mà xây dựng thì thật khó. Vả lại, tôi cho rằng ý kiến phụ nữ thì ít và không giá trị. Chúng tôi quan niệm rằng là phụ nữ thì phải phục tùng... Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu mà...

56) *Anh Tuấn, SVĐK*

THSV hiện tại có Lê hữu Bôi làm việc hay, có thể nói các tổng hội này sẽ mở màn cho những TH SV tưởng lại tốt đẹp hơn...

57) *Một Nữ Sinh viên Được Khoa*

THSV hiện tại đã làm việc nhiều nhưng họ làm việc ngoài xã hội nhiều hơn là phục vụ học đường. Như vậy cũng là hay vì đã lớn thì SV phải tham gia công việc xã hội chứ !

58) *Chị Ngà SVĐK*

Tôi không theo rồi nhiều nhưng cũng thấy rằng những việc làm của THSV không có gì chỉ trích được hết. Trong giai đoạn hiện tại, so với những THSV trước thì đã khá hơn nhiều.

59) *Anh Văn Hiền SV Khoa học và Văn Khoa.*

THSV từ trong tập thể SV mà ra nhưng hiện tại đang hoạt động biệt lập với SV, nên hiện nay, phần đông SV chỉ coi TH như một phương tiện của họ mà thôi. Trong biến cố ngày 25-8, SV ủng hộ THSV nhưng trong các công việc khác họ không tham gia. Hiện giờ THSV chưa xứng đáng đại diện cho SV. Đáng lẽ toàn thể SV phải làm áp lực để thúc đẩy họ thực hiện nguyện vọng SV nhưng họ thờ ơ quá. Có một số SV phân vân tự hỏi nên ủng hộ THSV hay ủng hộ HĐCBHS Saigon ; điều ấy chứng tỏ rằng hiện tại chưa có tổ chức nào nghiên cứu và thực hiện được những nguyện vọng của SV những đó là công việc rất khó. Vì thế chúng ta phải hoan nghênh tinh thần của những người có thiện chí trong bất cứ tổ chức nào. Trong giai đoạn hiện tại, tôi nghĩ rằng SV có thể ủng hộ tổ chức nào cũng được nhưng chúng ta chỉ nên theo hành động và chủ trương của họ trong từng việc một chứ không thể theo một thể theo một cách mù quáng một tổ chức nào. Vì thế SV phải sáng suốt để nhận định.

60) *Một Sinh viên Văn Khoa.*

Tôi thấy rằng, THSV hiện tại cũng như HĐCBHS cả hai đều chưa xứng đáng để đại diện cho SV Saigon mà chỉ gây thêm chia rẽ trong hàng ngũ

SV. Tôi nghĩ rằng cả hai tổ chức trên đây cần phải được giải tán cấp tốc để thành lập một tổ chức Đại diện khác thật đứng đắn, trong sạch, sáng suốt và đủ khả năng, có như vậy mới thực hiện được việc Đoàn kết SV, công việc cần thiết nhất trong giai đoạn hiện tại vì không đoàn kết, Sinh viên không những không làm nổi trò trống gì mà chỉ dễ bị Cộng sản và các đảng phái chính trị và Tôn giáo giật dây, gây thêm rắc rối cho một tình thế đã rối ren sẵn. Tôi chỉ nghĩ thế thôi, các anh có đăng báo thì đăng báo thì đăng cho đầy đủ, đừng có bớt xén đi làm sai lạc mất ý kiến của tôi. Cảm ơn anh.

oOo

Chúng tôi chấm dứt cuộc phỏng vấn chớp nhoáng ở đây vì cảm thấy số ý kiến phát biểu đã tạm đủ để giúp chúng ta nhận định và giải đáp những vấn đề đưa ra, hơn nữa khuôn khổ của một cuộc phỏng vấn chớp nhoáng không cho phép bài này kéo dài hơn. Ở đây chúng tôi không làm công việc tổng hợp các ý kiến mà chỉ ghi nhận để đưa ra một tài liệu xác thực :

Qua 60 cuộc phỏng vấn chúng tôi đã thăm dò ý kiến của 65 SV thuộc hầu hết các phân khoa Đại học và các trường CĐ trong đó có 15 nữ SV.

Ba mươi chín (39) người chỉ trích và phản nân về THSV, 8 (tám) người ủng hộ và mười tám (18), người không có ý kiến gì về THSV cả (trong đó có 8 nữ SV).

Ước mong rằng những ý kiến ghi nhận trên đây sẽ giúp ban Chấp hành THSV hiện tại biết rõ thêm phần nào Sinh viên nghĩ gì họ, biết rõ thêm những nguyện vọng SV để đạt với họ. Chúng tôi cũng còn có một tham vọng nữa là gây được một không khí thảo luận về đường lối xây dựng một THSV hoàn hảo, xứng đáng đại diện cho Tập thể SV Saigon trong giai đoạn hiện tại.

Trong số báo sau, Nguyệt San Tình Thương sẽ trình bày cùng các bạn SV và quý độc giả những ý kiến của giới Giáo sư Đại Học và những giới liên quan đến Tập thể Sinh viên về vấn đề « Tìm một giải pháp để tiến đến một Tổng Hội Sinh hoàn hảo »

Saigon ngày 29-9-1964.

NGUYỄN HỮU ÂN

Lưu ý bạn đọc

(tiếp theo trang 58)

Các bạn sinh-viên muốn tặng **TÌNH THƯƠNG** cho «ai», xin cứ gửi tên và địa-chỉ người được tặng, và tiền mua báo dài-hạn đến báo-quán, chúng tôi sẽ gửi đến ngay.

VỀ CÁC SỔ BÁO CŨ :

Hiện nay tòa-soạn có đầy đủ các sổ báo cũ. Quý bạn có thể tới tòa-soạn hoặc xin gửi tem về mua theo giá 10đ một sổ.

Hiện nay trong trường y-khoa có đặt bàn bán báo SELF-SERVICE, không có người trông, và có để đầy đủ các sổ báo cũ và mới. Bạn đọc xin cứ tự-tiền xử-dụng, có tự-do và quyền-hành cho phép mình bỏ rơi, vào thùng rồi thông thả cầm một tờ báo đem về đọc.

BÁO ĐÓNG TẬP

Tòa-soạn đang cho đóng tập 6 sổ đầu. Bạn nào muốn mua xin chờ chúng tôi cho đóng xong và sẽ loan-báo để quý bạn biết.

Hiện ở thư-viện Trường y-khoa đã có một cuốn báo đóng tập mạ vàng bìa da.-Các bạn có thể đến mượn và đọc để biết **TÌNH THƯƠNG** đã tiền-triển hay giật lùi ?

BÀI CHỌN ĐĂNG

Theo luật lệ báo-chí, bản thảo phải viết trên mặt giấy và đánh máy rõ ràng càng tốt. Không trả lại bản-thảo. Chúng tôi xin lưu-ý đặc-biệt quý bạn gửi bài cho **TÌNH THƯƠNG** rồi xin miễn gửi cho báo khác. Việc chọn đăng, dựa theo hiện-chương báo-chí sinh-viên Quốc-tê, do từng ban đọc bản-thảo phụ-trách. Chúng tôi xin đoán chắc với quý bạn là chúng tôi đọc hết các bản-thảo gửi đến.

Quý bạn muốn được trả lời bằng thư riêng xin vui lòng gửi theo tem thư. Bài vở xin gửi về anh Chủ-bút.

HÃY VIẾT VỀ CHO CHÚNG TÔI

— Muốn được giải-đáp và phá-tan mọi thắc mắc và đồn đại.

— Muốn hỏi những vấn-đề thuộc phạm-vi y-khoa.

— Muốn phê-bình **TÌNH THƯƠNG**.

— Muốn đề-nghị những sáng-kiến cho nền báo-chí sinh-viên càng ngày càng vững mạnh.

— Muốn đặt ra nguyện-vọng lên chính-quyển, ban giảng-huân, ban đại-diện.

HÃY VIẾT VỀ CHO CHÚNG TÔI

NHỮNG LÁ THƯ CỦA QUÝ BẠN SẼ LÀM CHÚNG TÔI PHẤN KHỞI.

NHỮNG LÁ THƯ CỦA QUÝ BẠN SẼ GIÚP CHÚNG TÔI RẤT NHIỀU.

NHỮNG LÁ THƯ CỦA QUÝ BẠN SẼ LÀ NHỮNG CHỨNG TÍCH CỦA TINH-THẦN TRÁCH-NHIỆM CỦA TẬP THỂ SINH-VIÊN TRƯỞNG-THÀNH.

HÃY VIẾT VỀ CHO CHÚNG TÔI...

Hộp thơ Tình Thương

- ĐÃ NHẬN ĐƯỢC :

Nhìn một hướng đời (Nguyên Vô) Khung trời bệnh viện (Vũ Ngọc) Học đời (Cao lan Chi) Vực thăm (Cổ Miên) Bỏ một vì sao đợi ánh trăng (Kim Bình) Hóa thân làm xác chết (Lân) Mặt 2 (Phượng Điền) Vàng đỏ (Phan Giang Châu) Em có biết (Đào Chiên).

Bạn Đan Mộc : Đã đọc «Mưa bụi». Đón xem số tới.

— Các cô : Mai duyên Thanh (HĐSP), Chi Lan (DK), Nguyễn thị Hoa : đã nhận được thi phẩm. Đang xem. Đa tạ.

— Các bạn : Từ kế Từ rồng, Triệu cung Tinh, Trầm thủy uyên Vệ, Phương thế Sơn, Hoàng đài nhật Thảo : IC thành thật cảm ơn các bạn đã có lời chia buồn và hân hạnh được tiếp bạn Tường ở BV Saigon. Đã đọc Đỉnh trời không tên*.

Cháu NTT : Thư của Cháu vui lắm. Hình như cháu có một nụ cười rất hồn nhiên và đôi mắt rất buồn. Thơ của cháu tự nhiên nhưng có lẽ vì thế mà phần kỹ thuật hơi dè dặt. Khi nào rảnh cháu lại tòa soạn chơi đi.

— Bạn Người mơ bay (SVYK Huế). Đang đem «Về với TT». Rất hân hạnh được bạn góp tiếng với TT. Đề tôn trọng tác giả chúng tôi không bao giờ sửa bài của các bạn gởi tới.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Nguyệt San Tình Thương vừa nhận được của Hội Bạn Trẻ em Việt Nam bốn cuốn sách.

- Giáo dục bằng sự làm việc của Thiên Giang
- Bước khởi hành quyết định của Thiên Giang
- Câu chuyện mẹ con của Vân Trang
- Cha mẹ bơ vơ của Vũ Hạnh

Xin ân cần giới thiệu với độc giả Tình Thương nhất là các bậc phụ huynh học sinh đang tâm đến vấn đề giáo dục con em.

tình thương

Nguyệt san BÚT HOA

- PHÁT HÀNH MỖI ĐẦU THÁNG
- NƠI TẬP TRUNG NHIỀU CÂY BÚT TÊN TUỔI
- TẠP CHÍ ĐÚNG ĐẮN VÀ GIÁ TRỊ
- NGƯỜI Ý THỨC TIẾN BỘ ĐỀU THÍCH ĐỌC

Giá 12đ.



SỔ SỔ KIẾN THIẾT



Hàng tuần vé số Kiến Thiết
phát hành 3.000.000 vé :

- 1.000.000 vé mang mẫu tự A, B, C v. v...
 - 1.000.000 vé mang mẫu tự AA, BB, CC v. v...
 - 1.000.000 vé mang mẫu tự AAA, BBB, CCC v. v...
- đều được ghi số như nhau từ 000.000 đến 999.999

NGÀY MỞ SỔ : THỨ BA HÀNG TUẦN

TỔNG SỐ CÁC LÔ TRÚNG :

3 lô trúng độc đặc mỗi lô 1.000.000

15	—	—	100.000đ.
15	—	—	50.000đ.
180	—	—	10.000đ.
600	—	—	5.000đ.
3.000	—	—	1.000đ.
30.000	—	—	100đ.
165	— an ủi	—	2.000đ.